



BÁCH KHOA TOÀN THƯ
TINH TÚY VĂN HỌC CỔ ĐIỂN
TRUNG QUỐC

Phong Thôn Bóng

SÁCH CHÉP VỀ CHIẾN TRANH GIỮA
THẦN, TIÊN, NGƯỜI VÀ MA QUỶ

TRẦN NGỌC VỤ biên soạn

TRẦN KIẾT HÙNG hiệu đính

NHÀ XUẤT BẢN
ĐỒNG NAI - 1996



TINH TÚY VĂN HỌC CỔ ĐIỂN TRUNG QUỐC

PHONG THẦN BẢNG

**(SÁCH CHÉP VỀ CHIẾN TRANH GIỮA THẦN, TIÊN,
NGƯỜI VÀ MA QUỶ)**

Biên soạn: **TRẦN NGỌC VỤ**
Hiệu đính: **TRẦN KIẾT HÙNG**

NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI
1995

LỜI GIỚI THIỆU

“Phong thần diễn nghĩa” là một tác phẩm kể về những nhân vật siêu phàm trong thiên hạ. Cho đến hôm nay “Phong thần diễn nghĩa” vẫn bảo tồn và lưu truyền trong dân gian khoảng trăm hồi sách, mà tập sách nhỏ này chỉ là một phần nhỏ.

“Phong thần diễn nghĩa” ra đời và thành sách ước chừng vào đời Long Khánh, giữa năm Vạn Lịch, thuộc triều đại nhà Minh.

Tác giả của “Phong thần diễn nghĩa” là Hứa Trọng Lâm, hiệu Chung Sơn, người ở Ứng Thiên Phú (thuộc thành phố Nam Kinh ngày nay). Ông là nhà văn chuyên viết về tiểu thuyết tưởng tượng, phong thần ma quái, mà bình sinh đã gặp phải bao chuyện chẳng lành. Khi trở về già, ông thích sống ẩn dật và viết sách.

Tác giả “Phong thần diễn nghĩa” đã dùng hình thức kể chuyện để hư cấu thành những câu chuyện đầy sức tưởng tượng về những nhân vật siêu phàm. Ông kể về Châu Vũ Vương; vạch trần hành vi bạo ngược của Vua Trụ và ra tay trừng phạt tên vua vô đạo ấy. Ông ca ngợi Châu Văn Vương, Châu Vũ Vương là những vị vua hiền từ yêu dân”. Ông ca ngợi Châu Vũ Vương do thuận thiên thời, đáp lại nhân tâm, nên dễ dàng thành công trong việc trị nước, và góp phần thúc đẩy quá trình phát triển của lịch sử. Ông xây dựng cốt truyện bằng lý tưởng “nhân chính”

(nhân nghĩa và chính trực) và quan niệm về vương quyền. Đối với người đời, điều này đã có một ý nghĩa nhận thức nhất định.

“Phong thần diễn nghĩa” còn xây dựng nên hàng loạt hình tượng nhân vật khác như: Khương Tử Nha, Lý Na Tra, Hoàng Phi Hổ, Văn Đại Sư, Thân Công Báo, Thương Trụ Vương... đều là những nhân vật có tính cách rõ nét và sinh động, mặc dù cũng đều là những nhân vật hư cấu. Nhà văn Lỗ Tấn đã nói: “Xì phàm thần quái, mười điều thì chín điều là hư tạo, và cái giả tạo không qua được sự thật...”. Lời nhận xét trên là chính xác, bởi lẽ “Phong thần diễn nghĩa” không phải viết về chuyện lịch sử, cũng không phải viết về con người có thật trong thiên hạ, mà chỉ dựa vào trí tưởng tượng phong phú miêu tả một cách sinh động về quỷ thần, về những nhân vật siêu phàm.

Tuy nhiên sự sáng tạo đầy triết lý trong trí tưởng tượng phong phú của tác giả, cũng đã khiến người đọc say mê tưởng chừng như có thật, âu cũng là điều đáng trân trọng, đáng để người đời thưởng thức bộ sách.

Thay mặt nhóm biên soạn và hiệu đính
TRẦN KIẾT HÙNG

MỤC LỤC

Chương thứ nhất:	8
Thương Trụ Vương, một người chồng tàn bạo.	
Chương thứ hai:	25
Người đẹp Tô Đất Kỷ phục thù.	
Chương thứ ba:	47
Chu Văn Vương biết quá khứ tương lai.	
Chương thứ tư:	62
Hoàng Phi Hổ anh dũng tiến lên.	
Chương thứ năm:	76
Văn Thái sư tuôn trào nước mắt.	
Chương thứ sáu:	110
Kương Tử Nha biết ẩn biết hiện.	
Chương thứ bảy:	153
Lý Na Tra tu thành chính quả.	
Chương thứ tám:	180
Thần Công Báo không chịu thấp kém.	
Chương thứ chín:	197
Dương Tiễn giỏi thiên biến vạn hóa.	
Chương thứ mười:	212
Thổ Hành Tôn biết thuật địa hành.	
Chương thứ mười một:	228
Một số mẫu chuyện khác.	

Chương thứ nhất:

**THƯƠNG TRỤ VƯƠNG,
MỘT NGƯỜI CHÔNG TÀN BẠO**

Tổ tiên đời thứ nhất tộc Thương là ông Khiết. Tương truyền ông từng giúp Hạ Vũ thị thủy, có nhiều công lao được phong tại đất Thương. Tiếp nối truyền tới đời thứ mười ba là Thành Thang. Thành Thang đánh bại bạo chúa Kiệt Vương triều Hạ, chính thức lập nên triều Thương. Ngôi báu được truyền qua ba mươi một đời vua. Trụ Vương là vị vua cuối cùng để mất ngôi báu.

Cha của Trụ Vương là Đế Ất. Trụ Vương thuở nhỏ rất thông minh, lanh lợi. Lớn lên lại có sức khỏe phi thường. Tuy là con trai thứ ba nhưng được vua cha rất yêu mến. Vì vậy sau được lên làm thái tử. Đế Ất lên ngôi được ba mươi năm thì băng hà, ủy thác con côi cho Thái sư Văn Trọng. Sau khi Đế Ất qua đời, Văn Thái sư phò trụ Vương lên ngôi Thiên tử, đóng đô ở Triều Ca. Trụ Vương vốn tên Thụ. Chính cung hoàng hậu là Khương Thị, Tây cung Hoàng Thị, Hình Khánh cung Dương Thị. Cả ba đều rất hiền thực. Các đại thần trong nước, về văn có Thái sư Văn Trọng, võ có Trấn quốc Vũ Thành Vương Hoàng Phi Hổ. Ngoài ra còn có lão tể tướng Thương Dung, Á tướng Tỷ Can... đều là

hiền thần lương tướng, giúp Trụ Vương an hưởng thái bình được năm năm. Bấy giờ bốn chư hầu lớn bốn trấn là Đông Bá Hầu Khương Hàn Sở, Tây Bá Hầu Cơ Xương, Bắc Bá Hầu Sùng Hầu Hổ, Nam Bá Hầu Ngọc Sùng Vũ. Bốn chư hầu lớn lại thống lĩnh tám trăm chư hầu nhỏ. Tất cả đều đến triều kiến tiến cống Trụ Vương. Vì vậy Trụ Vương tự cho mình là văn võ toàn tài, sức mạnh hơn người nên ngày càng cao ngạo cố chấp, coi thường chư hầu trong thiên hạ. Chính sự triều đình dần dần cũng bê trễ, ít chăm lo đến.

Một hôm, Trụ Vương dâng diện thiết triều sớm, mệt mỏi nói với các đại thần:

- Các khanh có việc gì mau tấu trình? Nếu không trăm sẽ bãi triều!

Khi đó là mùa xuân năm thứ bảy kể từ khi Trụ Vương lên ngôi, chỉ có một chư hầu nhỏ ở biên giới xa xôi làm loạn. Thái sư Văn Trọng đã phụng mệnh đi đánh dẹp. Việc quốc gia không có gì lớn, Trụ Vương đang muốn bãi triều tìm thú tiêu khiển, bỗng tể tướng Thương Dung nhớ tới một việc liên quí xuống tâu rằng:

- Ngày mai là rằm tháng ba, ngày vía bà Nữ Oa, xin bệ hạ giá lâm tới cung Nữ Oa dâng hương.

Trụ Vương vô tình hỏi một cách băng quơ:

- Nữ Oa có công đức gì mà một vị vua lớn như trăm phải đến dâng hương?

Thương Dung phải giải thích:

- Nữ Oa nương nương là nữ thần của Thượng Đế, khi trời lở đất sụp đã luyện đá ngũ sắc vá trời xanh, đem lại hạnh phúc cho

muôn dân. Bệ hạ vì quốc thái dân an cũng nên đi hành hương.

Trụ Vương không biết làm sao, đành nói:

- Thôi được! Chuẩn bị xa giá mai trăm đi!

Hôm sau Trụ Vương dẫn văn võ bá quan, đến thẳng cung Nữ Oa, đốt hương khẩn vái. Xong việc, Trụ Vương ngược nhìn cung Nữ Oa. Bốn bề trang nghiêm hoa lệ. Xem xét khắp nơi, vô tình thấy tượng thần Nữ Oa. Dung mạo đoan trang đẹp đẽ. Dáng vẻ uyển chuyển dịu dàng giống như đang sống. Trụ Vương thầm nghĩ: "Ta tuy là vua có hàng trăm chư hầu, nhưng trong số cung tần của tam cung lục viện, không có ai xinh đẹp bằng Nữ Oa". Nghĩ vậy lòng buồn rười rượi. Trước khi ra về, Trụ Vương nổi hứng kêu quan hầu mang bút mực lại, ngang nhiên viết lên tường bài thơ ca ngợi vẻ đẹp của Nữ Oa nương nương. Thương Dung thấy vậy vội can ngăn:

- Nữ Oa nương nương là thần thánh thời thượng cổ, bệ hạ chớ nên xúc phạm, e rằng dân trăm họ thấy vậy sẽ nói thánh thượng không có đức chính, đắc tội với Thượng Đế, xin bệ hạ truyền cho lấy nước rửa sạch đi!

Trụ Vương cười ha hả và nói rằng:

- Ta thấy bà ấy dung sắc tuyệt mỹ nên làm thơ ca ngợi, có gì đâu mà không được!

Nói xong đắc ý đi ra rồi dẫn quần thần rời cung Nữ Oa trở về Hoàng thành Triều Ca.

Sau khi hồi cung, Trụ Vương vẫn tơ tưởng đến dung mạo đẹp đẽ của Nữ Oa, liền triệu hai quan đại thần được sủng ái nhất là Phí Trọng và Vu Hồn đến bàn bạc. Phí Trọng hiểu được ý

nghe của Trụ Vương, liền nói ngay:

- Bệ hạ là vua của trăm họ, muốn gì mà chẳng được? Ngày mai hạ lệnh cho bốn trấn chư hầu, bắt mỗi trấn phải tuyển chọn đủ một trăm mỹ nữ, tiến cung để bệ hạ chọn lựa, vậy có hơn không?

Thực ra trong cung của Trụ Vương từ lâu đã có rất nhiều mỹ nữ. Trụ Vương nói:

- Tuyển đi tuyển lại, trăm e rằng không được người đẹp như Nữ Oa nường nường, chỉ bằng hai người vì trăm xem xét cho việc này.

Hàng năm chư hầu bốn trấn và các chư hầu nhỏ khi về kinh thành triều cống, đều phải có lễ vật riêng cho hai người là Phi Trọng và Vu Hồn; để hai người không dèm pha những điều xấu về mình trước mặt vua. Vì thế tránh được tai họa. Duy chỉ có chư hầu nhỏ hơn bốn trấn kia là Ký Châu Hầu Tô Hộ, tính nóng như lửa, không chịu việc này. Từ xưa tới nay ông chưa hề dâng tặng lễ vật cho hai người. Hai người nhân cơ hội này tâu với Trụ Vương:

- Nghe nói Ký Châu Hầu Tô Hộ có một người con gái, nhan sắc tuyệt trần. Chỉ cần tuyển một người, không làm kinh động đến trăm họ, bệ hạ thấy thế nào?

Trụ Vương nghe xong, thấy hợp ý mình lập tức hạ lệnh, đòi Ký Châu Hầu Tô Hộ đưa con gái đến Kinh thành Triều Ca.

Tô Hộ nhận được lệnh đòi, trong lòng vô cùng tức giận. Ông thấy trong cung của Trụ Vương có nhiều mỹ nữ như vậy, còn muốn con gái ông nữa, quả thật hoang dâm vô xỉ. Ông cho gọi

con trai là Tô Toàn Trung đến bàn tính. Tô Toàn Trung thấy Trụ Vương đã làm điều không phải đạo, liền khuyên cha không tuân theo lệnh của Trụ Vương. Khi tin Tô Hộ chống lại lệnh vua truyền đến Triều Ca, Trụ Vương nổi giận muốn phái binh đi bắt Tô Hộ ngay. Nhưng Vưu Hồn ở bên cạnh thưa rằng:

- Việc nhỏ mọn này, bề hạ không phải bận tâm. Kỳ Châu thuộc quyền cai quản của Bắc Bá Hầu Sùng Hầu Hổ, lệnh cho Sùng Hầu Hổ đích thân chinh phạt là được rồi! Bắc Bá Hầu Sùng Hầu Hổ là người được Trụ Vương yêu mến, tin cậy nhất trong bốn trấn và cũng là người trung thành nhất với Trụ Vương. Trụ Vương làm theo lời Vưu Hồn, liền truyền lệnh, sai Sùng Hầu Hổ đi trừng phạt Tô Hộ, bắt con gái ông ta áp giải về Kinh thành.

Tô Hộ có con trai Tô Toàn Trung biết đánh trận và đại tướng Trịnh Luân biết đạo thuật. Sùng Hầu Hổ lúc đầu đánh không lại họ. Sau Sùng Hầu Hổ liền lạc được với em trai Sùng Hắc Hổ ở Tào Châu. Sùng Hầu Hổ có chiếc hồ lô rất kỳ dị. Chỉ cần mở nắp hồ lô ra, bên trong sẽ phụt ra một đạo khói đen, bay đi như một tấm lưới. Trong màn khói đen đó toàn là thần ưng mổ sắt, há hốc miệng, mổ thẳng vào mặt người khác rất lợi hại. Sùng Hắc Hổ đem hồ lô đến giúp anh trai Sùng Hầu Hổ, đánh bại được Tô Toàn Trung. Sùng Hắc Hổ áp giải Tô Toàn Trung đến trước mặt Sùng Hầu Hổ. Sùng Hầu Hổ nói với Tô Toàn Trung:

- Người mau mau kêu phụ thân người đầu hàng, dâng nạp chi người cho quân vương, ta sẽ không chém đầu người!

Tô Toàn trung tuổi trẻ khí khái, đâu chịu nhận tội nên lớn tiếng mắng lại:

- Quân vương hiện nay trong cung có hơn một ngàn mỹ nữ, vì sao còn muốn chị ta? Chị ta chưa đầy mười sáu tuổi; được nuôi dưỡng cung chiều từ nhỏ, đâu có biết hầu hạ quân vương? Người làm chủ trấn bắc phương không biết khuyên quân vương còn giúp hần trấn áp bọn ta. Đó là đạo lý gì hả? Sùng Hầu Hồ nghe xong giận dữ quát lớn:

- Dẫn đi chém đầu!

Sùng Hắc Hồ vội thưa:

- Xin đại ca bớt giận. Tiểu đệ không biết Tô Tướng quân đánh nhau với chúng ta vì chuyện này. Theo ý của Tiểu đệ, Tô tướng quân nói có lý, chúng ta hãy khuyên can quân vương đã!

Sùng Hầu Hồ nói với Sùng Hắc Hồ:

- Ta cũng không muốn giết hần. Ngày mai bắt nốt cha hần rồi dẫn cả nhà hần vào Triều Ca.

Trụ Vương lại truyền tiếp mệnh lệnh, đòi Tây Bá Hầu Cơ Xương phải giúp Sùng Hầu Hồ đến đánh Tô Hộ. Cơ Xương thấy Trụ Vương xử ép Tô Hộ là không đúng, nhưng Tô Hộ vì con gái để dẫn đến cảnh binh đao cũng không hay. Nghĩ vậy, liền sai gia thần của mình là Tán Nghi Sinh đến thuyết phục Tô Hộ, đồng thời cũng điều đình mối xung đột giữa Sùng Hầu Hồ và Tô Hộ, khuyên Tô Hộ hy sinh con gái, đừng để chiến tranh lan rộng, dẫn tới cảnh cửa nát nhà tan. Tô Hộ thấy con trai là Tô Toàn Trung bị Sùng Hắc Hồ bắt đi. Đại tướng Trịnh Luân chỉ ngang sức với Sùng Hắc Hồ. Giờ đây Tây Bá Hầu lại cho người đến

khuyến hàng. Nếu không theo, cả nhà sẽ bị giết, đành phải hy sinh con gái là Đát Kỷ vậy. Trong lòng ngổn ngang trăm mối, ông miễn cưỡng nghe theo sự điều đình của Tây Bá Hưu. Sùng Hắc Hổ thưa với anh trai:

- Xin đại ca hãy thả cho Tô Toàn Trung trở về nhà, cha hẳn sẽ đưa con gái tiến cung, nhất định Trụ Vương sẽ vui lòng. Chúng ta cũng không nên gây thù kết oán nữa.

Sùng Hưu nói: - Đương nhiên rồi, ngay từ đầu nếu hẳn không trái lệnh vua thì đã không có chuyện. Giờ đây lâm vào cảnh ngộ vậy. Đúng là tự chuốc lấy nhục nhã!

Sùng Hắc Hổ nói tiếp:

- Ngày nay Hoàng thượng dựa vào thế lực, bức bách thuộc hạ như vậy cũng không còn đạo lý gì nữa. Tiểu đệ thấy Hoàng thượng quả là hoang dâm vô đạo.

Sùng Hưu nói:

- Hoàng thượng là chủ thiên hạ, chuyện nhỏ một đứa con gái, kể làm gì?

Sùng Hắc Hổ nghe xong, không nói thêm gì nữa, đích thân đưa Tô Toàn Trung về trại Tô Hộ rồi một mình quay trở về Tào Châu.

Tô Hộ nhin nhục, đích thân hộ tống con gái về Triều Ca tạ tội. Trụ Vương định chém đầu Tô Hộ, nhưng vừa nhìn thấy Đát Kỷ trẻ đẹp thanh tao hơn cả Nữ Oa nương nương, trong lòng đã mê mẩn. Trụ Vương không những tha tội cho Tô Hộ mà còn gia phong chức tước cho ông. Từ đó cả Phí Trọng và Vu Hồn đều không dám ho he, đặc tội với Tô Hộ. Còn Trụ Vương từ khi được

Đất Kỷ, chính sự triều đình càng trễ nãi. Hàng ngày đắm say tửu sắc, thích ở hậu cung vui vầy cùng Đất Kỷ, không còn muốn đăng diện ngự triều nữa. Các quan đại thần bàn tán xôn xao những chuyện không hay của Trụ Vương. Trong số đó có quan đại thần Đỗ Nguyên Tiến. Ông là bậc trung thần, tuổi tác đã cao, tự cho mình có trách nhiệm phải hết lòng can ngăn vua. Ông làm sớ, đưa vào hậu cung. Trụ Vương xem qua, nổi giận bưng bưng, lập tức ra lệnh giết chết Đỗ Nguyên Tiến. Tể tướng Thương Dung vội vã vào thẳng hậu cung khuyên can Trụ Vương. Nhưng khuyên can thế nào Trụ Vương cũng không nghe. Kết quả Đỗ Nguyên Tiến vẫn bị chém đầu. Còn một vị đại thần nữa tên là Mai Bá. Nghe tin lão thần Đỗ Nguyên Tiến bị hành hình, ông vô cùng tức giận. Quên luôn mối nguy hiểm đến tính mệnh, ông xông thẳng vào hậu cung, đứng trước mặt Trụ Vương mà chỉ trích. Trụ Vương tím mặt quát lớn:

- Mai Bá! Ngươi là bề tôi, sao dám xỉ mắng quốc vương! Tả hữu đâu! Lôi nó đi, lấy dùi đồng đập chết cho ta!

Tể tướng Thương Dung lại lật đật vào xin tha tội cho Mai Bá. Trụ Vương nói:

- Nể mặt quan tể tướng, ta tha chết cho ngươi. Nhưng phải giam vào ngục tối chờ xét sau. Võ sĩ hai bên xúm lại, lôi Mai Bá đem nhốt vào ngục. Thương Dung ngao ngán, lắc đầu than thở đi ra.

Trụ Vương phiên muộn nói với Đất Kỷ:

- Mỹ nhân! Nàng xem đấy! Bọn hạ thần này, hết tên nọ đến tên kia cứ chõ mũi vào chuyện riêng của trẫm, làm bẩn cả lỗ

tai trăm!

Đất Kỷ tùm tùm cười:

- Bệ hạ là chủ thiên hạ, phải nghĩ cách bắt chúng cam miệng chứ!

Trụ Vương cho là phải, liền nói:

- Đúng rồi! Trăm sẽ cho người chế ra mấy chiếc cột đồng cực lớn, phía trên rộng, bên trong đốt than cho cột đồng nóng đỏ lên, bắt bọn hạ thần leo mép máng vua kia trói vào đó, nướng cho cháy thịt nát xương, xem bọn chúng còn mở miệng được nữa không?

Đất Kỷ vui mừng khen nịnh:

- Bệ hạ thật là túc trí đa mưu!

Một tháng sau, Trụ Vương ngự triều, cố ý bày mười cột đồng lớn giữa sân rộng. Trước mặt quần thần cho dùng thử một cột. Đầu tiên đốt than để cột đồng nóng đỏ lên rồi sai người dẫn Mai Bá tới, cởi hết quần áo, trói ông lên cột đồng. Lửa vẫn tiếp tục đốt cho cột đồng rực đỏ. Mai Bá kêu ré lên một tiếng thảm thiết, toàn thân chốc lát chỉ còn tro bụi. Quần thần khiếp vía, tròn mắt ngậm miệng. Tể tướng Thương Dung thấy Trụ Vương tàn bạo vậy, thầm nghĩ việc làm quan quả thật rất nguy hiểm. Ông dự định ngày mai xin Trụ Vương cho từ quan hồi hương. Hôm sau, Trụ Vương nhìn thấy biểu từ quan của Thương Dung, cũng không muốn giữ ông lại. Ông ta nghĩ Thương Dung là đại thần qua ba triều, tuổi tác đã cao, muốn về thì cho về. Lúc bấy giờ các quan muốn từ chức về quê có rất nhiều, nhưng đa số Trụ Vương không cho. Không cho, họ cũng không dám phản ứng,

đành ở lại sống tiếp trong cảnh mặt thót tim run.

Để có cuộc sống giàu sang cực lạc với Đất Kỷ, Trụ Vương đổ công của làm ra Tửu Trì (Ao rượu) và Nhục Lâm (Rừng thịt). Ông ta còn cho xây lầu quỳnh gác ngọc, những ô cửa kết bằng mã não, lan can bằng ngọc bích. Ban đêm rực rỡ, ánh đèn lung linh nhiều màu sắc. Đó chính là Lộc Đài nổi tiếng trong lịch sử. Trụ Vương ở đó mùa hè tránh nóng, mùa đông thưởng tuyết. Muốn có cuộc sống ăn chơi hưởng lạc như vậy, tất nhiên phải ra sức vơ vét tài sản của muôn dân, tăng cường áp lực đối với bốn trấn, bắt dân cống nạp của ngon vật quý ngày càng nhiều. Cũng chính vì thế gây nên oán hận chất chồng trong dân gian trăm họ. Trụ Vương và Đất Kỷ ngoài cuộc sống ăn chơi xa xỉ lãng phí ra; còn gây nên bao việc đau lòng, hại dân hại nước.

Khi về cung, Đất Kỷ được phong làm mỹ nhân, nhưng lại muốn làm hoàng hậu. Đất Kỷ tìm mưu tính kế quyết hãm hại chính cung. Trụ Vương hoàn toàn mê muội, không những giết hại người vợ bao năm cùng chung sống, mà cả đến hai người con trai yêu dấu cũng bị đuổi khỏi kinh thành. Khương hoàng hậu là con gái Đông Bá Hầu Khương Hoàn Sở. Vợ Đông Bá Hầu liên kết bốn trấn cùng làm phản, Trụ Vương theo kế của Phí Trọng ngầm triệu tập bốn trấn về kinh, mưu cơ giết chết Đông Bá Hầu và Nam Bá Hầu. Còn Tây Bá Hầu Cơ Xương bị giam cầm tại Dũ Lý. Duy có Bắc Bá Hầu vì giao hảo với Phí Trọng nên thoát nạn. Trụ Vương cho rằng sức mạnh thiên hạ nằm trong tay mình nên ngày ngày vẫn gối cao đầu nghỉ ngơi, không lo lắng gì cả. Á tướng Tỳ Can là chú của Trụ Vương. Ông không muốn nhìn

mãi cảnh trái tai gai mắt, đã đến khuyên can Trụ Vương. Ông căm ghét Đất Kỷ làm cho Trụ Vương mê muội. Trong lúc tức giận, ông chửi mắng Đất Kỷ, bị Đất Kỷ dùng mưu phải móc tim rồi chết. Cái chết thê thảm của Tỷ Can khiến rất nhiều hiền thần trong triều đình rời bỏ Triều Ca. Rất may lúc đó Văn Thái sư từ biên giới phía bắc ca khúc khải hoàn. Những lời tấu trình của Văn Thái sư, Trụ Vương không thể không nghe. Chính vì vậy mà một triều đình sắp sụp đổ được tạm thời ổn định. Không lâu sau Giả Thị, vợ của Trấn quốc Vũ Thành Vương Hoàng Phi Hổ bị Đất Kỷ bức hại phải chết. Trong cơn tức giận tột cùng, Hoàng Phi Hổ đã dẫn anh em con cháu, gia binh gia tướng đánh giết thoát khỏi Triều Ca rồi chạy sang đầu hàng Tây Kỳ. Hai cột trụ chính của triều đình Trụ Vương đã mất đi một. Văn Thái sư trước tình hình đó vừa giận vừa lo, đã buộc Trụ Vương phải cải cách triều chính. Ông đề ra bảy việc phải làm. Trụ Vương đồng ý năm việc. Còn hai việc là phá bỏ Lộc Đài và xử tử Phí Trọng, Vưu Hồn; Trụ Vương không chịu nghe theo.

Khi Á tướng Tỷ Can chưa mất và Văn Thái sư chưa kéo quân trở về, hạn tù bảy năm của Tây Bá Hầu Cơ Xương đã hết. Tán Nghi Sinh, gia thần của Cơ Xương cho người mang rất nhiều của cải châu báu hối lộ cho Phí Trọng, Vưu Hồn nên Cơ Xương được tha và an toàn trở về Tây Kỳ. Tây Bá Hầu vừa về đến Tây Kỳ đã đi khắp nơi tìm kiếm hiền thần, xây dựng thế lực cho mình. Sau này gặp Khương Tử Nha đang sống ẩn dật, Tây Bá Hầu bái ông làm tể tướng, cùng tính chuyện thiên hạ đại sự. Cơ Xương và Khương Tử Nha thấy rõ bộ mặt ngu muội, xấu xa của

Vua Trụ, biết rằng thời cơ đã đến, có thể phạt Thương giành lấy thiên hạ. Khương Tử Nha hoạch định mưu kế phạt Thương. Trước tiên tấn công Sùng Hầu Hổ. Sau đó liên lạc với Đông Bá Hầu, cùng kéo quân đánh Thương Trụ Vương, Thương Trụ Vương chắc chắn sẽ sụp đổ. Sau khi Á tướng Tử Can bị hại, Khương Tử Nha liền tiến đánh Sùng Hầu Hổ, thuyết phục Sùng Hắc Hổ chống lại Sùng Hầu Hổ rồi cùng tấn công Thương Trụ Vương. Quả nhiên Sùng Hầu Hổ bị đánh bại. Lúc bấy giờ Cơ Xương tuổi cao sức yếu, lâm bệnh rồi qua đời. Khương Tử Nha tiếp tục phò tá người con trai thứ hai của Cơ Xương là Cơ Phát. Cơ Phát tự xưng vương, gọi là Chu Vũ Vương. Chu Vũ Vương giương cờ chống lại triều Thương. Khi vợ của Hoàng Phi Hổ là Giả Thị bị giết hại bởi bàn tay của Đát Kỷ, Hoàng Phi Hổ đành phải đầu hàng Tây Kỳ. Chu Vũ Vương lại được tăng thêm sức mạnh. Văn Thái sư thấy cục diện nhà Thương ngày càng xấu đi. Ông dốc sức tìm mưu tính kế đánh nhau với Khương Tử Nha. Bấy giờ Đông Bá Hầu cũng đã giương cờ phản Thương. Còn Nam Bá Hầu ngầm giao kết với Chu Vũ Vương quấy nhiễu biên giới nhà Thương. Thiên hạ sục sôi trong khói lửa binh đao.

Quốc sự trong tình nguy cấp như vậy, nhưng Trụ Vương vẫn chưa tỉnh ngộ. Ông ta một lòng trông cậy vào Văn Thái sư xuất quân đánh Tây Kỳ và cho rằng Khương Tử Nha nhất định không thắng nổi Văn Thái sư.

Mùa đông năm ấy tuyết xuống nhiều, bay tới tấp khắp nơi. Trụ Vương và Đát Kỷ ở trên Lộc Đài ngắm cảnh tuyết rơi. Kinh thành Triều Ca tuyết phủ ngập tràn, trắng xóa ánh bạc. Sau đó

tuyết ngừng rơi, rồi mặt trời ló rạng. Trụ Vương và Đát Kỷ đứng dựa lan can thưởng ngoạn. Phía xa xa có người đang qua sông. Thì ra cách chân Lộc Đài không xa có một dòng sông nhỏ do tuyết tan tạo thành. Một ông già chân không lội qua sông, dáng đi nhanh nhẹn, không hề sợ lạnh. Sau lại có một thiếu niên cũng chân không lội qua, nhưng vừa sợ lạnh vừa đi rất chậm. Trụ Vương nói:

- Kỳ lạ! Kỳ lạ! Người già lội qua sông không sợ lạnh. Ngược lại, con trẻ vừa sợ lạnh, vừa đi rất chậm. Điều đó có vẻ trái với lẽ thường của tự nhiên đấy!

Đát Kỷ cười nhạt:

- Cũng không có gì lạ. Ông già không sợ lạnh nhất định do cha mẹ sinh ra khi tinh huyết thịnh vượng. Nay cốt tủy đầy đủ, tất nhiên không sợ lạnh. Còn cậu bé kia, có lẽ khi cha mẹ già rồi mới sinh con, cốt tủy còn loãng chưa đặc nên mới như vậy.

Trụ Vương nghe xong thuận miệng nói vui:

- Tốt nhất bắt cả hai người lại xem sao?

Đát Kỷ cười cười. Trụ Vương lập tức sai tả hữu bắt ông già và cậu bé lại, chặt đứt chân họ rồi mang lên trên đài để hai người xem. Quả nhiên cốt tủy chân ông già đầy đặc hơn. Trụ Vương hết lời ca ngợi Đát Kỷ thông minh. Đát kỷ chưa vừa ý còn nói thêm:

- Việc đó chưa đáng kể gì, thiếp còn có thể nhìn qua bụng người có thai biết bên trong con trai hay con gái.

Trụ Vương lấy làm lạ, ra lệnh ngay cho tả hữu bắt đi mấy người đang có thai dẫn đến để mổ bụng nghiệm chứng. Các vị

đại thần hay tin, thấy Trụ Vương coi mạng dân như trò đùa. Ai nấy đều giận dữ, trợn tròn con mắt, nhưng đành ngậm miệng. Vì sau cái chết thê thảm của Á tướng Tỳ Can, không ai còn dám nói gì nữa. Kỳ Tử và bác của Trụ Vương là Vi Tử, anh Trụ Vương là Vi Tử Khải, ba người không nhìn được liền vội vàng đến trước bệ rồng can ngăn. Trụ Vương bực mình không nghe, vẫn không chịu ngưng việc mổ bụng xem thai như lệnh đã truyền. Ba người đau lòng rời khỏi bệ rồng, cùng nhau bàn bạc quyết định đi khỏi Triều Ca. Vì Trụ Vương cứ tiếp tục làm những việc như vậy, triều Thương nhất định sẽ bại vong. Vi Tử và Vi Tử Khải liền lấy trộm bài vị thờ tổ tiên ba mươi đời trong nhà Thái Miếu triều Thương rồi cùng nhau đi trốn, chuẩn bị về quê sống đời ẩn dật.

Văn Thái sư, vị đại thần rất trung thành, đánh nhau với Khương Tử Nha năm sáu trận vô cùng ác liệt. Sau chẳng may bỏ mình ở núi Tuyết Long. Hồn ông theo gió bay đến trước bệ rồng, nơi Trụ Vương và Đát Kỷ đang mê mẩn chúc rượu cho nhau. Văn Thái sư nước mắt lưng tròng nói với Trụ Vương:

- Thần nay đã chết, mong bệ hạ chớ nên ngày ngày đắm say tửu sắc. Hiện giờ Khương Tử Nha và Chu Vũ Vương sắp đánh đến Triều Ca. Bệ hạ tu chỉnh lại đi, kéo không kịp đấy. Thần vốn tình sâu nghĩa nặng nhưng không thể giúp bệ hạ được nữa.

Nói xong thì không thấy đâu nữa. Trụ Vương sợ toát mồ hôi hột. Đát Kỷ ở bên nói:

- Bệ hạ tưởng tượng ra thế thôi. Văn Thái sư xưa nay chỉ có đánh thắng, lần này làm sao có thể thua được? Bệ hạ mau cho

người đi nghe ngóng xem sao?

Trụ Vương liền sai người đi thám thính. Quả nhiên Văn Thái sư đã bỏ mạng nơi chiến trường. Trụ Vương đau xót vô cùng, cũng mong chấn chỉnh lại. Nhưng muốn chấn chỉnh, sức lực lại không đủ, nên càng sa đà vào rượu và Đát Kỷ. Chính sự triều đình giao hết cho Phí Trọng và Vu Hồn điều khiển. Thậm chí đến những tin tức xấu nhất cũng không thêm nghe. Trong tình hình trời giận người giận như vậy, quân của triều Chu dưới sự dẫn dắt của Khương Tử Nha chẳng mấy chốc đã kéo đến Triều Ca. Dân chúng Triều Ca vốn căm ghét những hành động vô đạo của Trụ Vương, tranh nhau mở cửa thành đón chào quân của Khương Tử Nha. Vì thế quân của Khương Tử Nha rất nhanh chóng có mặt, ngay dưới chân Hoàng Thành.

Hôm đó Trụ Vương và Đát Kỷ đang chờ người đến uống rượu ở Lộc Đài. Bỗng nghe những tiếng hô vang trời dậy đất, liền sai tả hữu đi xem có việc gì. Mãi sau cũng chẳng thấy ai đến báo tin, Trụ Vương và Đát Kỷ đâm hoảng. Hai người vội trở về cung. Trong cung hỗn loạn nháo nhào. Các cung nhân hối hoảng chạy trốn, bỏ qua cả tiếng gọi của Trụ Vương và Đát Kỷ. Trụ Vương muốn tìm Phí Trọng, Vu Hồn, nhưng tìm đâu ra bóng dáng hai người? Ngay lúc đó nghe thấy tiếng hô ở bên ngoài:

- Mời hôn quân vô đạo ra nói chuyện! Mời hôn quân vô đạo ra nói chuyện!

Trụ Vương nghe thấy tiếng hô, bước lên Hoàng Thành xem xét. Dưới chân thành, quân của Khương Tử Nha đang xếp hàng rất tề chỉnh, miệng hô gọi Trụ Vương. Trụ Vương cả kinh, mặc

vội giáp trụ rồi lên ngựa, tay cầm đao quý xông ra cửa thành, vung đao đánh giết vào trước trận Khương Tử Nha. Lập tức Khương Văn Hoán, con trai Đông Bá Hầu Khương Hoàn Sở chạy đến đâm Trụ Vương, miệng quát lớn:

- Hãy trả lại mạng cho cha ta!

Sau có thêm Ngạc Thuận, con trai của Nam Bá Hầu Ngạc Sùng Vũ cũng xông đến đánh nhau với Trụ Vương, miệng cũng quát lớn:

- Hãy trả lại mạng cho cha ta!

Trụ Vương một mình chọi với hai tướng, vẫn dũng mãnh vô cùng. Không lâu sau, rất nhiều người có mối hận với Trụ Vương đều ào tới vây lấy Trụ Vương. Một hồi, Khương Văn Hoán quát một roi trúng lưng Trụ Vương. Trụ Vương bị thương, vừa đánh đỡ vừa chạy trốn vào trong hoàng thành. Khương Tử Nha lập tức gõ chiêng thu binh vì sợ trong thành có mai phục, trúng kế của Trụ Vương. Trụ Vương về cung, định tìm quân ra quyết chiến với Khương Tử Nha một trận. Nhưng một tên lính quen cũng không còn. Vào sâu trong cung, Đát Kỷ cũng không thấy, Trụ Vương nghĩ bụng:

- Ta với nàng ân ái với nhau bao lâu nay, chẳng lẽ như thế ư!

Bất giác trong lòng ngao ngán, chán chường. Ở ngoài Hoàng thành, tiếng hò reo vang dậy trời đất. Trụ Vương lao về phía Trích Tinh Lầu. Trên đường gặp cung nữ Chu Thăng, Trụ Vương gọi lại:

- Chu Thăng! Khanh hãy lấy củi cây, chất dưới Trích Tinh

Lầu rồi đốt lửa lên giúp ta!

Chu Thăng thấy Trụ Vương ngày thường là chúa tể thiên hạ, nay rơi vào thảm cảnh như vậy thật xót xa, liền quì xuống khóc rằng:

- Kẻ nô tỳ này hầu hạ Đại vương bao năm nay, không nỡ châm lửa đốt đại vương đâu!

Trụ Vương nổi giận quát lớn:

- Trẫm chết không can tội gì đến khanh. Nếu không nghe lời trẫm còn mắc tội phản nghịch đấy!

Chu Thăng vừa khóc, vừa đi tìm củi rác chất đống dưới Trích Tinh Lầu. Trụ Vương chỉnh lại long bào, đội lại kim quan, tay cầm ngọc bội, ngồi ngay ngắn ở trên lầu. Chu Thăng chất củi xong, gạt nước mắt, cúi lạy mấy lạy rồi châm lửa. Lửa cháy, nàng nhảy luôn vào trong đó, cùng chết thiêu với Trụ Vương.

Phí Trọng, Vưu Hồn khi chạy trốn khỏi Hoàng cung, lấy trộm mang theo rất nhiều quốc bảo của triều Thương. Chúng định dâng nạp cho Chu Vũ Vương hòng mong thoát khỏi tội chết. Tử Nha và Vũ Vương tiếp nhận quốc bảo từ tay hai người xong liền ra lệnh chém đầu để cáo thị dân chúng. Ác giả, ác báo, nhưng Trụ Vương trước khi chết đâu có biết rằng Phí Trọng, Vưu Hồn đã bán rẻ ông ta! Ngày thường chúng tán tụng, xum xoe chẳng qua là cáo mượn oai hổ, lợi dụng ông ta để hưởng lộc cầu vinh.

Chương thứ hai:

NGƯỜI ĐẸP TÔ ĐÁT KỶ PHỤC THÙ

Ngày vía bà Nữ Oa, bà bận lên cung Hỏa Vân dự yến châu ba thánh là Phục Hy, Thần Nông và Hoàng Đế. Buổi tối về đến bảo điện của mình, ngẩng đầu nhìn thấy bài thơ Trụ Vương viết lên tường, bà đỏ mặt giận dữ nói:

- Trụ Vương ngày càng khác xa trước, không tu thân tích đức để gìn giữ ngai vàng. Trái lại còn hoang dâm vô sỉ. Xem ra nhất định sẽ là tên vua mất nước. Ta muốn hấn mau mau phải rời khỏi ngôi báu.

Nói xong liền cho gọi Thái Vân đồng tử vào hậu cung lấy ra chiếc hồ lô vàng, đặt ở bậc đá trước điện rồi mở nút. Bà Nữ Oa dùng tay chỉ một cái, tức thì trong hồ lô bay ra một đạo hào quang trắng phau như dải lụa. Trên đạo hào quang trắng phau đó treo một cây phướn có những tia ngũ sắc lấp lánh, tua tủa rực rỡ khắp một vùng. Cây phướn ấy có tên gọi "phướn chiếu yêu". Một lúc sau, gió lạnh thê lương ào ào thổi tới. Lũ yêu khắp chốn đều kéo về trước điện. Bà Nữ Oa nói với Thái Vân đồng tử:

- Cho yêu ma các chốn về hết, chỉ giữ lại ba con yêu ở nhà Hoàng Đế chờ lệnh ta.

Ba con yêu vào cung quì lạy, ra mắt nữ Bà. Ba con yêu đó, một con là Hồ Ly ngàn năm, một con là Chim Trĩ chín đầu và một con là Đàn Tỳ Bà bằng đá ngọc thạch. Bà Nữ Oa dặn chúng:

- Trụ Vương hoang dâm vô sỉ. Ta muốn chúng bay hãy giấu mình yêu quái, biến thành mỹ nhân vào hậu cung của nó, quấy phá cho tan nát cửa nhà, lòng dân ly tán, cho nó biết tay ta. Xong việc ta sẽ cho bay thành chính quả.

Ba yêu cúi đầu lạy tạ, biến thành làn gió bay đi.

Tô Hộ từ khi bị Sùng Hắc Hồ đánh bại, Tây Bá Hưu Cơ Xương lại viết thư khuyên ông nhân nhượng, ông bất đắc dĩ phải hy sinh con gái mình là Đất Kỷ. Tô Hộ vào nhà trong nói chuyện với phu nhân là Dương Thị. Cả nhà đều khóc than. Phu nhân nuốt nước mắt nói:

- Đất Kỷ sinh ra vốn yếu ớt, sợ không biết hầu hạ quân vương. Nếu không sẽ mang họa, cả nhà bị chết oan.

Đất Kỷ ở bên cạnh nghe thấy, ôm mặt khóc nức nở. Trong lòng không muốn tiến cung. Nhưng thấy cha bại trận, không còn cách nào khác, đành quì xuống nuốt hận nói với cha:

- Thừa cha! Thừa mẹ! Con bằng lòng tiến cung để cứu lấy mạng cha.

Từ đó Đất Kỷ trong lòng bắt đầu căm giận Trụ Vương, quyết tiến cung để phục thù.

Ngày hôm sau, Đất Kỷ bái biệt mẹ và anh trai, nuốt nước mắt lên xe theo cha đến kinh thành. Tô Hộ dẫn gia tướng, hộ tống Đất Kỷ lên đường. Mặt trời dần dần khuất núi, cả đoàn đến trạm dịch Ân Châu. Quan trạm dịch nói với Tô Hộ:

- Lão gia! Ở đây thường nghe nói có yêu tinh xuất hiện.

Tô Hộ không tin nên nói rằng:

- Trên đời này làm gì có yêu tinh.

Nhưng ông vẫn cử ba ngàn người ngựa bảo vệ phòng ngoài trạm dịch. Đêm khuya vào lúc ba giờ sáng, Tô Hộ cầm chiếc roi bằng đuôi báo đặt ở đầu giường, chuẩn bị tắt đèn đi ngủ. Bỗng có một trận gió lạnh rợn người thổi tới khiến ông sớn gai ốc, lại nghe thấy tiếng kêu ở căn phòng phía sau. Ông vội đi về phía đó. Tay trái cầm đèn, tay phải cầm roi đuôi báo. Bọn con hầu ở phòng sau trông thấy Tô Hộ liền quì xuống thưa:

- Thưa lão gia! Tiểu thư bị bệnh rồi!

Tô Hộ hỏi:

- Có chuyện gì vậy!

Con hầu thưa:

- Tiểu thư bị đau đầu dữ dội lắm!

Tô Hộ vừa đi vừa nghi nghi hoặc hoặc, nghi thầm:

- Xưa nay con gái ta chưa bao giờ bị đau đầu như vậy!

Tức thì đi đến trước giường Đát Kỷ hỏi rằng:

- Này con! Con đau đầu thế nào? Có phải lúc nãy sợ quá thành ra như vậy phải không?

Đát Kỷ ôm đầu, trả lời một cách yếu ớt:

- Thưa cha! Mới rồi con ngủ rất ngon. Bỗng nghe con hầu kêu có yêu tinh đến. Đầu liền bị đau tức thì, thật khổ quá!

Tô Hộ lại hỏi:

- Con có nhìn thấy yêu tinh không?

Đát Kỷ lắc đầu. Mồ hôi chảy đầy mặt.

Tô Hộ hỏi con hầu:

- Người cho cô uống thuốc chưa?

Con hầu quì xuống thưa:

- Thưa lão gia! Tiểu thư uống rồi ạ!

Tô Hộ an ủi con gái:

- Con đừng sợ. Cha ở đây bảo vệ con.

Từ từ, đầu Đát Kỷ cũng bớt đau. Nàng lại ngủ tiếp. Có ai đâu ngờ, Đát Kỷ đau đầu, chính là do con Hồ Ly tinh ngàn năm biến vào sau bộ não. Nó ở trong đó ngấm chỉ huy Đát Kỷ gây nên biết bao chuyện xấu xa.

Tô Hộ đưa con gái đến kinh thành. Tin được báo tới Trụ Vương. Trụ Vương vui mừng khôn xiết, lập tức hạ lệnh cho Đát Kỷ triều kiến. Lần đó, Tô Hộ vẫn không có lễ vật riêng cho Phi Trọng, Vu Hồn. Hai người ở trước mặt vua gièm pha Tô Hộ là kẻ phản loạn. Trụ Vương nói:

- Đợi gặp Đát Kỷ rồi sẽ nói. Nếu Đát Kỷ làm trẫm vừa lòng, trẫm sẽ tha tội cho Tô Hộ. Còn nếu Đát Kỷ không hợp ý trẫm, trẫm sẽ chém đầu cả hai cha con.

Đát Kỷ được bọn nữ hầu hộ tống tiến vào Hoàng Môn, qua Cửu Long Kiêu, đến trước điện của Trụ Vương. Đát Kỷ bước lên điện, có phần sợ sệt, vội cúi xuống làm lễ bái kiến, miệng nhỏ nhẹ hô: “Thánh thượng vạn tuế!”. Trụ Vương đưa mắt nhìn, thấy Đát Kỷ quả là bậc sắc nước hương trời, yếu điệu dịu dàng, đôi mắt long lanh như ngọc. Trụ Vương ngẩn ngơ, mê mẩn một hồi. Mãi sau mới vui mừng đứng lên nói:

- Mỹ nhân bình thân!

Rồi kêu cung nữ hai bên:

- Mau dẫn Tô nương nương đến cung Thọ Tiên đợi trẫm.

Lại dặn dò Phí Trọng, Vu Hôn:

- Trẫm xá tội cho cả nhà Tô Hộ, còn gia quan thêm chức, thuộc hàng quốc thích triều Thương, truyền mở đại tiệc ba ngày tại điện Hiến Khánh để chúc mừng.

Văn võ bá quan thấy Trụ Vương háo sắc như vậy đều tỏ ý không bằng lòng. Tội của Tô Hộ tuy được miễn, nhưng ông chẳng thấy rạng rỡ chút nào. Trái lại cảm thấy con gái mình sẽ có nhiều chuyện uẩn khúc. Ông ngậm đắng nuốt cay nhưng không dám biểu lộ ra ngoài, đành gượng cười đi chúc rượu văn võ bá quan. Trụ Vương vui, ông phải gượng vui theo.

Đất Kỷ đến cung Thọ Tiên. Mọi việc trang điểm đều nghe theo sự chỉ dẫn của các cung phi. Vừa nãy ngấm liếc nhìn Trụ Vương, Đất Kỷ thấy ông tướng mạo khôi ngô, râu hùm hàm én mày ngài, vẻ uy nghiêm của người làm chủ thiên hạ. Có điều, ánh mắt lộ vẻ hung dữ khiến người khác sợ hãi. Đến nước này, Đất Kỷ biết cần phải hầu hạ làm cho Trụ Vương vui lòng. Sau đó với nhan sắc xinh đẹp của mình, tìm ra yếu điểm của Trụ Vương mới có thể từng bước trả thù được. Đêm đó Trụ Vương cùng nàng ân ái. Đất Kỷ e lệ thuận tình khiến Trụ Vương ngây ngất. Từ đó Trụ Vương ngày đêm ở luôn bên cạnh Đất Kỷ, không còn quan tâm đến việc triều chính quốc gia. Rất nhiều vị đại thần liên tiếp hai ba lần dâng biểu can ngăn nhưng Trụ Vương không hề để ý tới. Đất Kỷ nhận ra Trụ Vương ngang ngược, tự phụ. Đó cũng là căn bệnh dễ mắc của các đấng quân vương khi đã làm chủ thiên

hạ. Đất Kỷ không nhất thiết thay Trụ Vương đưa ra một chủ ý gì mà chỉ ngầm tạo sóng gợn gió, nói khích mấy câu khiến Trụ Vương làm nhiều việc bất lợi cho mình. Hôm đó đúng vào ngày hai vị đại thần là Đào Nguyên Tiên và Mai Bá, người trước người sau dâng sớ can gián Trụ Vương. Họ khuyên ông không nên ngày đêm đắm say tửu sắc, cần phải quan tâm đến quốc gia đại sự. Tửu sắc là việc mà đấng quân vương phải biết tiết chế. Đất Kỷ có thể khuyên Trụ Vương một vài câu để ông ta không đến nỗi ngày càng hồ đồ. Nhưng trong lòng Đất Kỷ vẫn còn hận Trụ Vương. Trụ Vương rất sủng ái Đất Kỷ. Ngược lại Đất Kỷ không hề yêu ông ta. Đất Kỷ đến kinh thành và được Trụ Vương sủng ái hoàn toàn do bức bách. Từ nhỏ đã được sống trong giàu sang, đầy đủ, cuộc sống xa xỉ nơi cung đình không làm Đất Kỷ bận tâm. Trái lại càng thêm buồn khổ. Rất nhiều quan đại thần chửi mắng nguyên rủa. Bao nhiêu tội lỗi của Trụ Vương đều trút lên đầu Đất Kỷ. Đó là điều Đất Kỷ thấy không công bằng. Khi Trụ Vương có ý xa lánh Đất Kỷ hoặc nghe theo lời khuyên của các vị đại thần, Đất Kỷ nói khích:

- Bệ hạ là chủ thiên hạ, phải nghĩ ra cách gì chứ.

Kết quả Trụ Vương nghĩ ra hình phạt tàn bạo: chế tạo cột đồng nung đỏ rồi trói một số đại thần của mình lên đó cho cháy thịt nát xương tan, hòng ngăn chặn sự nhiễu loạn của các quan đại thần. Mới đầu nhìn Mai Bá bị nướng chết, Đất Kỷ cảm thấy sợ quá. Nhưng dần dần lại thấy thích thú, niềm thích thú của người làm chủ thiên hạ, thấy ai không vừa mắt, là người đó phải chết. Đất Kỷ nghĩ tốt nhất là làm cho Trụ Vương phát điên lên, khiến

ông ta giết dần các trung thần trong triều. Trụ Vương cũng theo đó mà kết thúc sự nghiệp. Việc báo thù của Đát Kỷ sẽ thành công.

Sau khi Mai Bá chết, Trụ Vương về cung, cùng với Đát Kỷ xem ca múa ở cung Thọ Tiên. Cuộc vui kéo dài cho mãi tới hai giờ khuya. Chính cung Khương hoàng hậu thấy việc đó rất lấy làm khó chịu, liền lên kiệu cùng với hai hàng thị nữ đến cung Thọ Tiên. Cung nhân vào tâu với Trụ Vương:

- Bẩm chúa thượng! Có Khương hoàng hậu ở ngoài chờ lệnh!

Đương lúc ngà ngà say, Trụ Vương nói ngay với Đát Kỷ:

- Mỹ nhân! Nàng ra tiếp hoàng hậu đi.

Đát Kỷ vội ra ngoài cung đón tiếp. Đát Kỷ quì xuống hành lễ xong, hoàng hậu cho phép đứng lên. Đát Kỷ dẫn hoàng hậu đến trước điện. Trụ Vương nói:

- Tả hữu đâu! Mau lấy ghế mời hoàng hậu ngồi.

Hoàng hậu tạ ơn rồi ngồi xuống bên Trụ Vương. Đát Kỷ đứng hầu ở bên cạnh. Trụ Vương mời rượu hoàng hậu và nói:

- Hôm nay nàng đến Thọ Tinh cung, ta rất vui lòng.

Rồi quay sang nói với Đát Kỷ:

- Tô mỹ nhân múa hát đi để hoàng hậu thưởng thức.

Đát Kỷ liền nhẹ nhàng múa hát. Mọi người đều khen hay. Chỉ có Khương hoàng hậu mắt mở to mà không xem, miệng lặng thinh không nói nửa lời. Trụ Vương thấy Khương hoàng hậu như vậy liền cười và nói:

- Ngự thê! Tài múa hát của Tô mỹ nhân trên đời này thật

hiếm có. Đó là kỳ quan của loài người, sao nàng không xem?

Khương hoàng hậu đứng lên rồi quì xuống thưa:

- Thiếp nghe nói báu vật của quốc gia là trung thần lương tướng. Báu vật của gia đình là hiếu tử hiền tôn. Bệ hạ không nên ngày ngày chỉ nghe hát xem múa, lơ lửng sự nghiệp, giết hại tôi hiền, xua đuổi kẻ sĩ. Xin bệ hạ hồi tâm lo việc triều chính, gìn giữ gia đình, thương yêu dân chúng. Thiếp tuy là con kẻ có tội, không dám phạm thượng, mong bệ hạ xem xét lại.

Lời nói của Khương hoàng hậu đã quét đi cuộc vui của Trụ Vương và Đát Kỷ. Hai người rất bức mình. Nhưng Trụ Vương nghĩ vợ khuyên chồng cũng không có gì sai, liền buồn bã nói:

- Hoàng hậu! Những việc nàng nói trăm biết cả rồi. Nàng về cung mà ngủ đi.

Khương hoàng hậu lay tạ rồi lên kiệu hồi cung. Lúc đó đã là ba giờ khuya. Trụ Vương đang cơn say nồng, liền nói với Đát Kỷ:

- Nàng múa nữa đi để ta giải sầu.

Đột nhiên Đát Kỷ quì xuống thưa:

- Từ nay thiếp không dám múa hát nữa.

- Sao vậy? - Trụ Vương hỏi.

Đát Kỷ khóc mà rằng:

- Vừa rồi hoàng hậu đã trách mắng thiếp. Múa hát là việc làm cho nhà tan nước mất. Hoàng hậu nói đúng đấy. Thiếp được bệ hạ sủng ái, không dám lời kéo để bệ hạ quên việc triều chính. Như vậy thiếp mang tội lớn lắm đó.

Trụ Vương nghe xong, trong lòng không vui đã nói ngay:

- Thôi được! Thôi được! Cuộc vui hôm nay đã bị hoàng hậu xua tan. Mỹ nhân không nên tự trách mình. Đó không phải là lỗi của mỹ nhân. Ngày mai trăm sẽ nói với hoàng hậu, không nên can thiệp vào chuyện của chúng ta, yên tâm nha.

Từ đó Đát Kỷ thêm thù hận Khương hoàng hậu. Các phi tần mỹ nữ khác đều đứng về phía hoàng hậu, khiến Đát Kỷ càng tức tối. Tuy Trụ Vương ngày đêm ở bên Đát Kỷ, nhưng theo địa vị ở trong cung, Đát Kỷ vẫn phải quì lạy dưới chân Khương hoàng hậu. Đát Kỷ không muốn như vậy nên ngày đêm suy nghĩ, cuối cùng tìm Phí Trọng bày mưu để hãm hại Khương hoàng hậu. Phí Trọng ở vào tình thế khó xử. Cha của Khương hoàng hậu là Đông Bá Hầu Khương Hoàn Sở, anh là Khương Văn Hoán đều dũng cảm thiện chiến. Việc này không xong, tai họa không nhỏ. Nhưng Đát Kỷ giờ đây là người đẹp được Trụ Vương sủng ái nhất. Việc này nếu Phí Trọng không làm, chỉ cần mấy lời thỏ thẻ bên gối, mạng Phí Trọng cũng chẳng còn. Phí Trọng lòng như lửa đốt. Ngày đêm đứng ngồi không yên. Một hôm ông ta đang đi đi lại lại trong nhà mình thì nhìn thấy một người thân dài vai rộng đi tới, bất giác hỏi:

- Nhà ngươi là ai?

Người đó cúi đầu đáp:

- Dạ thưa! Con là Khương Hoàn.

Phí Trọng hỏi tiếp:

- Nhà ngươi ở nhà ta bao lâu rồi?

Khương Hoàn thưa:

- Con rời nước Lỗ, đến nhà ông được năm năm rồi.

Phí Trọng vụt nghĩ ra được một kế, liền nói:

- Đứng dậy đi! Ta có việc muốn dùng người. Người phải cố làm cho được, sẽ giàu sang phú quý.

Khương Hoàn châu:

- Tùy lão gia sai khiến, có chết con cũng không dám từ chối.

Phí Trọng bàn luận với Khương Hoàn kế sách cần thực hiện. Sau đó viết mật thư trình lên Đát Kỷ. Đát Kỷ đọc xong thư, vui mừng khôn tả.

Tối hôm đó, Đát Kỷ tâm với Trụ Vương:

- Bệ hạ mấy tháng nay không ngự triều. Ngày mai cũng nên ra xem có việc gì không? Nếu không có việc gì lại về nghỉ ngơi cũng được.

Trụ Vương gật đầu khen ngợi:

- Mỹ nhân quả là hiền đức. Ngày mai trăm sẽ lâm triều tra xét mọi việc.

Hôm sau Trụ Vương sắp giá lâm triều. Vừa đi đến bên lầu Phấn Cung, bỗng có một người cao lớn ẩn nấp gần đó xông ra. Tay cầm kiếm đâm Trụ Vương. Các quan bảo giá nhào tới ngăn cản, giật gờm, bắt trối lại rồi dẫn tới trước mặt Trụ Vương. Người đó lớn tiếng chửi mắng:

- Hôn quân vô đạo kia! Ta phụng mệnh hoàng hậu đến giết chết hôn quân, quyết không để sự nghiệp Thành Thang rơi vào tay kẻ khác!

Trụ Vương nổi trận lôi đình, lâm triều ngay rồi truyền cho gọi Vũ Thành Vương, Hoàng Phi Hổ và Á tướng Tử Can tra xét

mọi việc. Phí Trọng từ trong đám đông bước ra, quì xuống tâu:

- Bẩm chúa thượng! Thần tuy bất tài cũng xin được tra xét việc này, giúp bệ hạ tìm ra gian tế.

Trụ Vương liền sai Phí Trọng tra xét ngay. Tra xét xong, Phí Trọng trở lại bái kiến Trụ Vương. Trụ Vương hỏi:

- Gian tế là ai vậy?

Phí Trọng quì xuống thưa:

- Chuyện này thần chẳng dám tâu.

Trụ Vương hỏi:

- Vì sao vậy?

Phí trọng nói:

- Bệ hạ tha tội thần mới dám nói.

Trụ Vương nói:

- Ta tha tội cho ngươi đó.

Phí Trọng tâu:

- Thích Khách họ Khương, tên Hoàn, là gia tướng của Đông Bá Hầu Khương Hoàn Sở. Nó vâng lệnh chính cung Khương hoàng hậu, định giết bệ hạ, chiếm đoạt ngôi để Khương Hoàn Sở lên làm vua.

Trụ Vương giận dữ quát lớn:

- Khương hoàng hậu là người vợ yêu của trẫm, sao dám làm điều phản nghịch? Mau gọi Tây Cung Hoàng Quý Phi đến tra hỏi việc này cho thật minh bạch rồi tâu lại với trẫm.

Các quan đại thần bàn tán xôn xao. Hoàng Phi Hổ và Tỷ Can lại đến can gián. Họ cho rằng Khương hoàng hậu là người hiền đức không thể làm những việc như vậy. Hoàng Quý Phi vốn

sống rất hòa thuận với Khương hoàng hậu. Bà nghĩ việc này có điều oan khuất liền chạy đến báo cho Khương hoàng hậu hay để tìm cách đối phó. Sau đó đến tâu với Trữ Vương:

- Bẩm bệ hạ! Thiếp đã tra hỏi kỹ càng. Hoàng hậu bao nhiêu năm nay hầu hạ bệ hạ, lại sinh con cho bệ hạ đã được lập làm Đông cung. Sau này bệ hạ trăm tuổi. Hoàng hậu sẽ trở thành Thái hậu. Hoàng hậu đâu có ngu muội mà làm cái việc hại cả dòng họ ấy? Xưa nay hoàng hậu lại là người nhân từ, hậu đãi mọi người, không khi nào làm việc này. Tôi chắc trong thành có kẻ vu oan giá họa để hại hoàng hậu.

Trữ Vương thấy Hoàng Quý Phi nói có lý, lời lẽ rành rẽ thấu đáo liền bắt Phi Trọng lại tra hỏi Hoàn Sở tìm bằng được kẻ chủ mưu.

Trữ Vương về tới Thọ Tiên cung, kể lại sự việc cho Đát Kỷ nghe. Đát Kỷ chỉ nhếch mép cười nhạt. Trữ Vương hỏi:

- Mỹ nhân! Sao nàng lại cười?

Đát Kỷ lại nói:

- Khương Hoàn là tay chân thân tín của phụ thân hoàng hậu. Hoàng hậu dễ gì nhận tội? Tam cung hậu phi nhiều người như vậy, sao Khương Hoàn không chỉ người khác?

Trữ Vương nói:

- Mỹ nhân nói cũng có lý nhưng làm sao để hoàng hậu nhận tội?

Đát Kỷ cười nhạt:

- Bệ hạ là cha mẹ dân cơ mà! Chẳng lẽ không nghĩ ra được cách gì ư? Dùng cực hình tra tấn, chắc chắn sẽ khai ra hết.

Trụ Vương lập tức ra lệnh cho Hoàng Quý Phi dùng cực hình buộc hoàng hậu khai ra sự việc. Quý Phi lo sợ mồ hôi toát ra đầm đìa, liền chạy đi nói với hoàng hậu:

- Hoàng hậu chị ơi! Đất Kỷ là oan gia bao đời nay nhà chị. Bệ hạ toàn nghe theo lời nó, phải làm sao bây giờ?

Khương hoàng hậu khóc òa lên, nước mắt như mưa:

- Ta thà chết chứ không thể mạo nhận làm việc đó.

Nói xong đập đầu vào tường, lăn ra bất tỉnh nhân sự.

Hoàng Phi chạy đi báo cho Trụ Vương hay. Trụ Vương đang không biết làm thế nào, Đất Kỷ ở bên liền thưa:

- Bệ hạ cho Khương Hoàn đổi chất với hoàng hậu. Nếu hoàng hậu vẫn không nhận tội tất phải dùng đại hình Bào Lạc (ống đồng đốt lửa ở bên trong).

Hoàng Phi đứng ở bên cạnh nghe nói vậy, căm giận Đất Kỷ vô cùng, nhưng nghĩ bụng:

- Cũng được thôi! Ta sẽ dùng cực hình tra tấn Khương Hoàn để nó khai ra kẻ nào đứng sau tội ác.

Nghĩ rồi ra đi làm theo lệnh truyền.

Lúc bấy giờ Đông cung Thái tử Ân Giao và hoàng tử Ân Hồng đang chơi cờ ở Đông Cung. Thái tử Ân Giao mới mười bốn tuổi còn Ân Hồng mười hai. Chợt có cung nhân đến báo mẫu thân đập đầu vào tường bất tỉnh nhân sự, có kẻ vu oan mẫu thân mưu giết phụ thân. Hai hoàng tử òa khóc cùng than trời rồi chạy đến cung hoàng hậu. Cả hai thấy mẫu thân máu me đầy mặt, đang lớn tiếng mắng tên Khương Hoàn qui ở trước mặt. Khương hoàng hậu thấy hai con chạy tới liền nói:

- Con ơi! Thăng Khương Hoàn này mưu giết phụ vương của các con. Nó lại đổ hết tội lỗi lên đầu mẹ. Đát Kỷ ở bên nói xấu thêm. Phen này chắc mẹ chết mất.

Nói rồi than thở mãi không thôi. Thái tử nhìn thấy trên cửa Tây cung có treo thanh bảo kiếm. Máu giận sôi lên hừng hực, rút thanh bảo kiếm, chém một nhát Khương Hoàn đứt làm hai đoạn. Hoàng Phi ngăn không kịp, mặt biến sắc, nói:

- Điện hạ gặp cảnh oan nghiệt rồi. Giết chết Khương Hoàn, nỗi oan của hoàng hậu làm sao rửa sạch được.

Thái tử lại nói:

- Ta phải đi giết chết Đát Kỷ để báo thù cho mẫu thân ta.

Rồi quay người định chạy tới Thọ Tiên cung. Hoàng Phi vội ngăn lại:

- Hoàng nhi quay lại đi. Các con xách kiếm vào cung. Bệ hạ biết được. Cả hai sẽ mắc tội đấy. Các con giết Khương Hoàn, càng dễ cho Đát Kỷ.

Kỳ thực Đát Kỷ vốn là con hồ ly tinh mượn hồn, đã biết vận dụng yêu thuật khiến cho Khương Hoàn trước sau như một đổ tội cho Khương hoàng hậu. Sự việc đến nước này Hoàng Phi đành phải đến trước mặt Trụ Vương trình báo lại. Trụ Vương nghe xong giận lắm, hét:

- Đúng là mẹ nó âm mưu thích khách. Tả hữu đâu, mau đi bắt hai đứa nghịch tử.

Hai quan hầu nhận lệnh chạy đến Đông cung bắt hai hoàng tử. Hoàng Phi tức tốc hồi cung, giục hai người đi trốn. Khi hai người chạy ra đến cửa cung vừa đúng lúc gặp Vũ Thành Vương

Hoàng Phi Hổ. Thấy hai người hoảng hốt lúng túng, vội vội vàng vàng, ông liền hỏi:

- Hai hoàng tử làm sao mà hốt hoảng vậy.

Hai người quì ngay xuống thưa rằng:

- Hoàng tướng quân ơi! Hãy cứu lấy mạng sống cho anh em tôi.

Hoàng Phi Hổ thấy tình hình không hay. Sự việc đã biết sơ qua tám chín phần, liền ngầm ra hiệu cho hai tướng là Phương Bất, Phương Tướng dẫn hai người trốn khỏi Triều Ca, đi về phía Đông Lỗ.

Trụ Vương và Đát Kỷ đợi tin bắt Thái tử đem lại. Đợi mãi, hồi lâu mới biết hai người đã trốn khỏi Triều Ca.

Đát Kỷ cười nhạt nói:

- Chỉ sợ hai người chạy đến chỗ Khương Hoàn Sở, không lâu kéo binh tới, tai họa thật không nhỏ!

Trụ Vương giận dữ quát lên:

- Hừm! Lệnh cho hai tướng Ân Phá Bại và Ân Khai dẫn ba nghìn kỵ binh đêm nay phải bắt được đem về.

Thánh chỉ lập tức được truyền tới phủ Hoàng Phi Hổ, đòi cho hai tướng ngay trong đêm đi bắt Thái tử và hoàng tử. Hoàng Phi Hổ bề ngoài đành miễn cưỡng làm theo thánh chỉ. Hoàng Phi ở Tây cung nén đau thương, gạt nước mắt cho thu nhật thi thể Khương hoàng hậu. Trước hết Hoàng Phi đến tâu với vua Trụ:

- Hoàng hậu mất rồi, xin bệ hạ nghĩ tới tình xưa. Hoàng hậu đã sinh cho bệ hạ hai con trai. Mong bệ hạ ban ơn cho chiếc

quan tài và được quản tại Bạch Hổ điện theo đúng nghi thức xưa nay.

Trụ Vương suy nghĩ một lát rồi phán:

- Trẫm chuẩn tấu!

Phí Trọng ở bên ngoài nghe tin Khương hoàng hậu và Khương Hoàn đều đã chết. Thật không gì vui sướng hơn, vội đến cung Thọ Tiên xin vào yết kiến Trụ Vương. Đát Kỷ cười nói:

- Bệ hạ hãy bàn với Phí Trọng việc hai người trốn theo Khương Hoàn Sở.

Vua Trụ gật đầu nói:

- Quả là hợp ý trẫm!

Phí Trọng bước vào. Trước tiên ra hiệu cho Đát Kỷ biết. Đát Kỷ mỉm cười, không nói gì. Phí Trọng tâu với vua Trụ:

- Bẩm quốc vương! Hiện tại Khương hoàng hậu đã chết. Điện hạ lại trốn chạy. Các quan đại thần rất phẫn nộ. Nếu không bắt được Thái tử đem về, nhất định sẽ xảy ra đại họa. Chi bằng bệ hạ ngầm truyền bốn đạo thánh chỉ, bắt chư hầu bốn trấn về cung, tìm kế trị tội họ. Nhỏ cỏ phải nhổ tận gốc, làm cho bốn trấn và tám trăm chư hầu như rắn mất đầu, như hổ không nanh. Thiên hạ mới có thể bình yên được.

Trụ Vương gật đầu, theo kế thi hành.

Còn Thái tử và hoàng tử trên đường đi trốn, được đạo nhân cứu mang đi biệt tích.

Bốn trấn chư hầu nhận được chiếu chỉ, lập tức về kinh. Đông Bá Hầu Khương Hoàn Sở, Nam Bá Hầu Ngạc Sùng Vũ đều bị chém đầu nát thây. Tây Bá Hầu Cơ Xương bị giam ở Dư Lý.

Chỉ có Bắc Bá Hầu Sùng Hầu Hổ do đi lại nhiều với Phi Trọng, Vu Hôn nên vô tội, được thoát chết.

Khuông hoàng hậu chết đi, Đất Kỷ được lập làm hoàng hậu, ngày càng lên mặt, chẳng coi ai ra gì. Lòng dạ ngày càng xấu xa. Vốn có ý đồ trả thù Trụ Vương, Đất Kỷ muốn mình ở vào địa vị độc tôn, muốn làm những việc độc ác nhưng không ai dám chống lại. Các cung nhân bễ ngoài phục tùng Đất Kỷ. Nhưng trong lòng chứa đầy căm hận. Nhằm duy trì ưu thế của mình, Đất Kỷ cho xây “Tủ Trĩ”, “Nhục Lâm” và đào hào sâu ở hai bên lầu. Bên trong nuôi hàng ngàn con rắn độc. Hào sâu có tên là “Sái Bồn”. Trong cung nếu có ai không vừa ý mình, Đất Kỷ tức thì cho quăng xuống Sái Bồn. Thật là con người tàn bạo, chẳng khác gì Trụ Vương. Mặt khác, trong đầu Đất Kỷ có con Hồ Ly tinh ngàn tuổi ẩn nấp nên thị thường dùng yêu thuật gọi Chim trĩ chín đầu và Đàn tỳ bà bằng đá ngọc thạch đã thành tinh tới Kinh thành, biến ra mỹ nhân, xưng chị xưng em; thỏa mãn nhục dục, đắm say hoan lạc của vua Trụ, để khống chế ông ta.

Văn Thái sư đi dẹp loạn ở xa kinh thành. Lão tể tướng Thương Dung lại từ quan về quê. Trong triều còn Á tướng Tỳ Can và Vũ Thành Vương Hoàng Phi Hổ nên vua Trụ còn e dè. Trước mặt hai đại thần, Đất Kỷ không dám liều lĩnh trắng trợn. Một hôm Đất Kỷ dẫn Chim trĩ chín đầu và Đàn tỳ bà bằng đá đã thành tinh tới uống rượu vui đùa với Trụ Vương ở Lộc Đài. Á tướng Tỳ Can đứng dưới Lộc Đài chờ vào yết kiến Trụ Vương, Trụ Vương truyền lệnh cho Á tướng lên Lộc Đài. Tỳ Can nhìn thấy Lộc Đài vô cùng hoa lệ. Ông nghĩ bụng thấy cảnh này dân

chúng sẽ rất hờn căm. Lòng ông trở nên phiền muộn. Trạ Vương ban ơn cho phép Tỷ Can được ngồi bên uống rượu. Trạ Vương nói với Tỷ Can:

- Hoàng thúc tới, có điều chi chỉ giáo?

Tỷ Can buồn rầu thưa:

- Nghe nói Khương Tử Nha đã làm tể tướng của Tây Bá Hầu Cơ Xương. Xem ra dã tâm của chúng rất lớn, tương lai sẽ vô cùng bất lợi cho chúng ta.

Trạ Vương nhận định:

- Khương Tử Nha cũng chỉ là tên quan quèn của triều đình ta, không có gì đáng ngại cả.

Tỷ Can nói:

- Bệ hạ không nên khinh địch. Tây Bá Hầu Cơ Xương ở Tây Kỳ đến đâu cũng làm điều nhân nghĩa. Bệ hạ cần lưu tâm đến chuyện này.

Trạ Vương nâng ly rượu, cười nói:

- Hoàng thúc! Trẫm còn đây, không có gì phải lo lắng. Xin mời uống ly rượu cho tâm hồn được thư thái.

Đất Kỷ cũng nâng ly rượu phụ họa:

- Ba chị em tôi mỗi người cũng xin kính mời Hoàng thúc uống một ly.

Từ khi Khương hoàng hậu mất, Tỷ Can rất ghét Đất Kỷ. Ngày thường trước mặt Trạ Vương, ông không dám tỏ thái độ gì. Hôm nay không kìm chế được ông mắng thẳng vào mặt Đất Kỷ:

- Lũ chúng mày là yêu tinh, ngày đêm mê hoặc bệ hạ, làm đồi bại triều đình.

Nói xong, rũ áo bước xuống dưới đài. Đát Kỷ đỏ bừng mặt, sau chuyển dần sang tái. Trụ Vương trái lại không để ý gì đến chuyện đó, vẫn cười nói với ba người đẹp:

- Ta uống tiếp đi!

Đát Kỷ cho rằng nay mình đã là hoàng hậu, không phải là Tô mỹ nhân như khi mới tiến cung. Lời mắng mỏ của Tỷ Can khiến thị không chịu nổi. Đêm đó thị ngủ không yên. Đầu đau như búa bổ, vật vờ suốt đêm. Sáng hôm sau, trông ra như người sắp chết. Trụ Vương lo lắng, hốt hoảng. Cả một đêm, các quan ngự y được mời đến cứu chữa. Nhưng đều lắc đầu, bó tay chịu thua, chuẩn bị nhận hình phạt bị chặt đầu. Lúc này Trụ Vương càng nổi trận lôi đình, quát mắng om sòm. Bỗng Đát Kỷ mất đồ dẫn, miệng lẩm bẩm:

- Muốn... ăn... Lung linh tâm...!

Không ai biết thế nào là Lung linh tâm. Cả hoàng cung xôn xao. Hai chị em yêu tinh ở bên cạnh cố ý nói:

- Lung linh tâm chính là tim của Tỷ Can.

Trụ Vương không hề đắn đo hạ lệnh truyền Tỷ Can phải mổ bụng moi tim dâng nạp. Tỷ Can chạy đến trước mặt Trụ Vương nói:

- Thần chỉ có tim trung thành, không có tim Lung linh.

Trụ Vương thỉnh cầu:

- Việc cứu nường nường rất hệ trọng và khẩn cấp. Hoàng thúc mau giúp cho.

Tỷ Can nổi giận mắng:

- Hôn quân! Hôn quân! Đúng là hôn quân.

Trụ Vương từ trạng thái xấu hổ, chuyển sang tức giận:

- Vô sỉ đâu! Mau bắt lấy, mổ bụng moi tim làm thuốc trị bệnh cho nương nương.

Trụ Vương quá si mê Đát Kỷ, si mê tới mức như điên dại. Năm rồi khi phu nhân của Vũ Thành Vương, Hoàng Phi Hổ vào cung thăm Hoàng Phi (Hoàng Phi là em gái của Hoàng Phi Hổ). Chị dâu em gái, hai người trong lúc chuyện trò có nói tới những điều xấu xa của Đát Kỷ. Đát Kỷ biết được, đã tìm cách làm cho hai người phải chết thảm thương. Quá đau đớn, lại bị đẩy vào bước đường cùng, Hoàng Phi Hổ buộc phải chạy khỏi Triều Ca, đi theo Tây Bá Hưu Cơ Xương. Thời gian đó, con trai Đông Bá Hưu là Khương Văn Hoán đã khởi binh phản Thương. Con trai Tây Bá Hưu là Cơ Phát, sau khi cha là Cơ Xương tạ thế, được sự phò tá của Khương Tử Nha tự xưng là Vũ Vương lập nên nhà Chu, không phục tùng triều Thương nữa. Chính vì vậy, vừa mới dẹp xong loạn phương Bắc trở về, Văn Thái sư chưa kịp giúp Trụ Vương chinh đốn triều chính lại phải dẫn quân đi đánh nhau với Tây Kỳ. Quân triều Thương tuy đông nhưng lòng quân bất ổn lại chiến đấu ở phương xa nên thua hết trận này đến trận khác. Trong cung Trụ Vương và Đát Kỷ vẫn ngày đêm đàn trống múa hát, say sưa trong cuộc sống xa xỉ. Tô Hộ và phu nhân nghe tin con gái mình làm nhiều điều ác độc đều rất kinh ngạc. Mẫu thân của Đát Kỷ là Dương phu nhân đã từng vào cung khuyên con. Nhưng Đát Kỷ đã nói với mẹ:

- Con đã leo lên địa vị cao sang, muốn làm gì thì làm, có gì mà chẳng được.

Sau đó Trụ Vương thua trận, tự sát tại Trích Tinh Lầu. Đất Kỷ và hai chị em yêu tinh sớm chạy khỏi Hoàng Thành. Cả ba trên đường chạy trốn bỗng thấy phía trước có lá cờ vàng bay phấp phới. Nữ Oa nường nường cười chim xanh bay tới. Ba yêu tinh dập đầu lia lịa, vừa lạy tạ vừa thưa:

- Xin nường nường cứu mạng! Việc nường nường dặn làm, chúng con đã làm xong. Xin nường nường thực hiện lời đã hứa.

Nữ Oa nói:

- Việc bay làm đã thành công. Nhưng làm nhiều điều độc ác quá, phạm đến lòng nhân từ của Thượng Đế. Chúng bay không những không tu thành chính quả mà còn phải chịu sự trừng phạt của ta.

Ba yêu tinh vừa khóc lóc vừa nói:

- Chúng con không làm điều ác. Chính do vua Trụ cuồng điên, vứt bỏ cả thiên hạ của mình! Nường nường không thể không tính đến chuyện đó.

Nữ Oa nường nường nói:

- Thôi được! Ba chúng bay hãy hiện nguyên hình, theo ta về tu luyện thêm ba năm nữa mới thành chính quả được.

Ba yêu tinh cúi đầu lạy tạ:

- Đa tạ nường nường ban ơn.

Hồ ly tinh ngàn năm biến thành làn khói đen, từ sau gáy Đất Kỷ bay ra hiện nguyên hình. Đất Kỷ lúc này như người nằm mơ mới tỉnh lại, hiểu ra việc mình bị yêu ma nhập vào mới làm những điều như vậy. Nữ Oa nói với Đất Kỷ:

- Người thuộc về trần gian, do con người xử lý.

Nói xong dẫn ba yêu tinh, hóa thành làn gió lạnh bay đi.

Đất Kỷ lập tức bị Dương Tiễn, đại tướng thủ hạ của Khương Tử Nha bắt sống, áp giải đến dưới tướng Khương Tử Nha. Đất Kỷ cảm thấy mình bị oan liên thừa:

- Thiếp là con gái Tô Hộ. Thiếp bị vua Trụ cưỡng bức gắt tiến cung, xin hãy nể mặt phụ thân thiếp tha chết cho thiếp.

Khương Tử Nha giận dữ mắng rằng:

- Người vào cung của Trụ Vương, không những không làm điều tốt mà còn giúp Trụ Vương làm điều xấu xa. Cha người không thể nói thay cho người được.

Đất Kỷ khóc lóc, thanh minh:

- Thiếp không giúp vua Trụ làm điều ác. Trụ Vương tự vứt bỏ giang sơn của mình. Thiếp còn có công giúp đại quân mau thắng đấy.

Các tướng đứng xung quanh thấy đất Kỷ dung nhan nghiêng nước nghiêng thành, hoa cười nguyệt thẹn. Ai nấy đều ngẩn ngơ, cùng xin tha mạng cho Đất Kỷ. Cả đến đao phủ cũng không nhắc nổi cây đao. Khương Tử Nha thấy tình hình như vậy, giận sôi gan, quát lớn:

- Yêu nghiệt! Không thể để người sống ở trên đời này làm hại chúng sinh.

Liền lấy hồ lô ra. Hồ lô đó nguyên là của Lục Áp Tán Nhân tặng cho Khương Tử Nha. Khương Tử Nha mở nắp hồ lô. Một đạo hào quang lóe chớp. Đầu Đất Kỷ bị chặt ngang, rơi xuống đất lăn long lóc. Máu ở cổ phun ra xối xả. Mọi người đều rợn tóc gáy. Tô Hộ và phu nhân hay tin, đau đớn mãi khôn nguôi.

Chương thứ ba:

CHU VĂN VƯƠNG BIẾT QUÁ KHỨ, TƯƠNG LAI

Chu Văn Vương chính là Tây Bá Hầu Cơ Xương. Tổ tiên của ông bắt đầu từ đời ông Khí, rất rành việc canh nông. Các vị vua từ mấy đời truyền lại đều chăm chỉ việc công, thương dân hết mực. Sau khi kế vị chức Hầu Vương, Cơ Xương chú trọng phát triển nước Chu ngày càng hùng mạnh. Ông thi hành chính sách dân giàu nước mạnh. Tài sản của đất nước được chia cho dân, làm cho mọi người ai ai cũng no đủ, giàu có. Thời Thương Trụ Vương, trong bốn nước chư hầu Chu là nước mạnh nhất. Phụ vương của Thương Trụ Vương là Đế Ất còn gả em gái cho Cơ Xương, phong ông làm Tây Bá Hầu. Em gái Đế Ất chẳng may chết sớm, Cơ Xương lại lấy bà vợ khác. Ông cũng có rất nhiều phi thiếp. Tương truyền ông có tới một trăm người con. Con trai đầu là Bá Ấp Khảo. Con trai thứ là Cơ Phát.

Sau việc vua Trụ giết vợ bắt con, có lỗi với Đông Bá Hầu. Vua Trụ sợ Tây Bá Hầu cấu kết với ba trấn chống lại triều đình. Ông ta liền dùng mưu kế của Phí Trọng, mật triệu các chư hầu về kinh định giết đi, nhằm làm suy yếu lực lượng bốn trấn lãnh đạo ở bốn phương. Cơ Xương tiếp nhận chiếu chỉ của Trụ Vương. Ông bói thử một quẻ. Ông cũng biết rằng bỗng nhiên Trụ Vương triệu

ông về triều, nhất định có chuyện xảy ra. Nếu không đi sẽ bị Trụ Vương nghi ngờ. Còn đi thì dữ nhiều lành ít. Chồng lại triều đình thì thời cơ chưa chín muồi. Suy đi tính lại cuối cùng ông quyết định cứ về kinh rồi tùy cơ ứng biến. Trước khi đi ông dặn dò quan đại phu Tấn Nghi Sinh:

- Ta về kinh lần này sẽ gặp chuyện không hay. Vạn nhất có chuyện không về được, việc nước bên trong nhờ quan đại phu. Bên ngoài điều binh khiển tướng xông pha trận mạc nhờ Nam Cung Hoát và Tân Giáp.

Ông cho đòi Bá Ấp Khảo đến dạy rằng:

- Cha đi lần này, có lẽ phải chịu nạn bảy năm. Các con đừng lo, cứ theo lời ta dặn mà làm. Anh em phải hòa thuận. Chúa tôi phải yêu thương. Muốn làm việc gì phải bàn bạc kỹ lưỡng với quan đại phu, đừng tự tiện mà hỏng việc.

Quần thần thấy ông nói vậy đều lo cho ông. Nhưng ông đã biết trước sự việc nên rất vững dạ. Mọi người ai lo việc nấy đúng như lời ông dặn.

Cơ Xương về đến kinh thành Triều Ca, tạm nghỉ ngơi ở ngoài quán dịch của triều đình. Tại quán dịch đã có ba vị chư hầu của ba trấn kia. Các vị chư hầu đều dặn tả hữu báo vào trong triều cho Trụ Vương hay. Ngày mai sẽ vào chầu sớm. Buổi tối bốn trấn chư hầu cùng nhau ngồi uống rượu hàn huyên tâm sự. Nam Bá Hưu Ngạc Sùng Vũ nói:

- Ngày mai không biết có chuyện gì mà thiên tử đòi chúng ta về kinh để răn dạy. Văn Thái sư cũng đã dẹp xeng loạn trở về, còn nơi nào có chiến tranh nữa đâu!

Lúc bấy giờ, gia tướng của Đông Bá Hầu đi vào, ghé miệng vào tai Khương Hoàn Sở nói mấy câu, mặt Đông Bá Hầu liền biến sắc. Mọi người vội hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

Đông Bá Hầu giận dữ, đập bàn nói:

- Con gái ta bị Đát Kỷ giết hại rồi. Hai đứa cháu ngoại ta cũng đã trốn đi, tới phương trời nào không biết nữa.

Bắc Bá Hầu Sùng Hầu Hổ thấy việc không hay, vội nói với Đông Bá Hầu:

- Tôi sẽ giúp ngài đi hỏi cho rõ việc này.

Sùng Hầu Hổ liền chạy tới chỗ Phí Trọng, Vu Hồn để nghe ngóng tình hình. Cơ Xương nói:

- Đông Bá Hầu! Nhẫn nại một chút đi. Chuyện này có lẽ là tin đồn đại đó thôi!

Đông Bá Hầu hậm hằm nói tiếp:

- Ngày mai vào châu phải hỏi cho ra lẽ.

Nam Bá Hầu Ngạc Sùng Vũ nói:

- Chẳng lẽ chúng ta vào bái kiến tân hoàng hậu.

Đông Bá Hầu giận quá nói liêu:

- Bái kiến cái con khỉ. Ta phải vào lấy mạng nó.

Cơ Xương nói:

- Nếu đó là sự thực thì việc này Trụ Vương làm hơi quá.

Ba người đều sai gia tướng đi dò la, trở về ai cũng nói đó là sự thật.

Đông Bá Hầu đau đớn, mất nhòa lệ :

- Con ta chết đi thật oan uổng. Ngày mai nhất định phải

hỏi tội Trụ Vương.

Cơ Xương nói:

- Chà! Triều đình có chuyện gì mà Á tướng Tỳ Can cũng không đến gặp chúng ta. Chả lẽ ông ta không biết việc chúng ta đã đến kinh đô?

Nam Bá Hầu nói:

- Vũ Thành Vương Hoàng Phi Hổ cũng không ra. Chúng ta vào cung chẳng lẽ là mật chỉ?

Ba người lòng dạ không yên. Đông Bá Hầu suốt đêm buồn khổ, kêu than.

Đêm hôm đó, Sùng Hầu Hổ không trở lại quán dịch. Sớm hôm sau chư hầu ba trấn cùng vào yết kiến Trụ Vương. Trụ Vương lần lượt đáp lễ nhưng chưa hỏi lời nào thì Đông Bá Hầu đã hăm hăm nói ngay:

- Bẩm bệ hạ! Khương hoàng hậu vì sao thì thể đặt tại Bạch Hổ Điện?

Trụ Vương nổi giận, quát:

- Khương Hoàng Sở! Người có biết tội của người không?

Đông Bá Hầu trả lời:

- Thần trấn thủ Đông Lỗ, trên không phạm phép nước, dưới không lỗi đạo dân, hỏi có tội gì? Con gái thần xưa nay nhân đức, giờ chết đi nhất định có điều gì oan khuất! Xin bệ hạ nói ra cho rõ.

Trụ Vương lớn tiếng mắng:

- Lão già nghịch tặc! Ngẫm sai con gái hành thích trẫm hòng đoạt ngôi, còn nói xằng bậy. Tả hữu đâu! Bắt lấy nó, bằm

vằm cho tan thây lão nghịch tặc.

Không đợi cho phân minh, mười mấy võ sĩ đã ào tới, lôi Khương Hoàn Sở đi thi hành án lệnh. Nam Bá Hầu Ngạc Sùng Vũ và Tây Bá Hầu Cơ Xương vội quì xuống xin tha tội cho Đông Bá Hầu. Không ngờ Trụ Vương lại đập bàn ầm ầm, quát lớn:

- Tối hôm qua, hai người cùng với Đông Bá Hầu trách mắng thăm, có đúng không? Như vậy phạm tội gì?

Ngạc Sùng Vũ thấy Trụ Vương không hiểu gì cả, buồn bã hỏi:

- Bệ hạ triệu hạ thần vào triều là vì việc gì? Hạ thần chưa hiểu rõ, chỉ thấy bệ hạ quát mắng.

Trụ Vương trợn tròn hai mắt:

- Người dám trước mặt văn võ bá quan sỉ nhục trẫm. Tả hữu đâu! Bắt nó lại, chém đầu làm gương.

Mười mấy võ sĩ áp lại lôi Ngạc Sùng Vũ đi xử trảm. Cơ Xương ở bên cạnh phủ phục xuống sân rồng, không dám nói nửa lời. Trụ Vương vẫn còn trong cơn thịnh nộ, hỏi:

- Cơ Xương! Người nói người phạm tội gì?

Cơ Xương vội thưa:

- Thần xin bệ hạ tha tội.

Lúc bấy giờ các đại thần trong triều mới biết tin hai vị chư hầu bị xử trảm. Á tướng Ty Can, Vi Tử, Kỳ Tử và một số đại quan khác cùng lên điện xin tha tội cho Cơ Xương. Trụ Vương cố ý đẩy Cơ Xương vào thế bí, liền hỏi:

- Trẫm nghe nói người biết bói toán. Vậy người hãy bói một quẻ cho vận mạng của mình đi?

Nói xong cười ha hả.

Cơ Xương nói một cách khiêm nhường:

- Thần không có khả năng tự xem bói cho mình, chỉ xem được cho người khác nhưng cũng không đáng lắm.

Trụ Vương nói:

- Người bói xem hôm nay trong triều có chuyện gì không?

Cơ Xương đành phải phụng mệnh bói một quẻ. Ông tính đi tính lại hai lần rồi mới dám thưa:

- Hôm nay vô sự. Ngày mai Thái miếu bị cháy. Xin bệ hạ cho người chuyển hết đồ nghi trượng, bài vị trong Thái miếu ra, kéo hồng hết cội nguồn của xã tắc.

Trụ Vương hỏi:

- Ngày mai, vào giờ nào?

Cơ Xương đáp:

- Chính Ngọ ngày mai.

Trụ Vương nói:

- Được rồi! Tạm thời giam người lại, xem quẻ bói của người có linh không? Nếu sai, người sẽ phạm tội lừa dối vua.

Trụ Vương sai người đến dặn dò quan coi Thái miếu phải hết sức cẩn thận, chú ý đến nhang đèn trong Thái miếu. Đúng giờ Ngọ hôm sau quan coi Thái miếu hốt hoảng chạy vào tấu trình:

- Bẩm bệ hạ! Cháy mất Thái miếu rồi! Nguyên do bị sét đánh.

Trụ Vương vô cùng kinh ngạc liền nói với Phí Trọng, Vu Hôn:

- Cơ Xương bói đúng thật, nên làm gì bây giờ?

Vưu Hồn nói:

- Hiện đã chém đầu chư hầu hai trăn rồi. Hai trăn đó bất phục, nhất định sẽ làm phản. Bệ hạ không giết Cơ Xương cũng được, để sau này sai hấn và Sùng Hầu Hổ trừng phạt hai trăn kia, để chúng tự giết lẫn nhau. Có điều Cơ Xương xem bói linh nghiệm, không nên thả hổ về rừng mà đem giam giữ tại Dũ Lý, xem xét tình hình rồi sẽ tính sau.

Cơ Xương bị giam cầm tại Dũ Lý. Tỷ Can và Hoàng Phi Hổ đều cùng đi đến Dũ Lý để an ủi Cơ Xương.

Tin Cơ Xương bị giam tại Dũ Lý, không lâu sau lan truyền đến Tây Kỳ. Con trưởng Bá Ấp Khảo rất đau lòng, liền bàn với quan đại phu Tán Nghi Sinh:

- Phụ thân ta bị giam tại Dũ Lý. Ta muốn đi thăm người và xin với Trụ Vương cho ta được chuộc tội thay cho phụ thân ta.

Tán Nghi Sinh nói:

- Lòng hiếu thảo của ông rất đáng quý, chỉ sợ trở thành vô dụng. Chúng ta phải tìm biện pháp khác mới được.

Bá Ấp Khảo nhất định làm theo ý mình. Tán Nghi Sinh đành gợi ý:

- Công tử phải mang theo ba báu vật của nước Chu ta để dâng cho Thương Trụ Vương xem sao. Mọi việc phải hết sức cẩn thận.

Khi Bá Ấp Khảo sắp ra đi có nói với Cơ Phát:

- Em ở nhà chăm sóc, phụng dưỡng mẫu thân và lo việc quốc gia. Anh đi lâu nhất là ba tháng. Nếu suôn sẻ thì hai tháng

sau anh sẽ trở về.

Bá Ấp Khảo đến Triều Ca, nhờ Tỷ Can dẫn vào triều kiến Trụ Vương. Trụ Vương đang cùng Đát Kỷ uống rượu tại Lộc Đài, nghe nói Tỷ Can dẫn Bá Ấp Khảo vào dâng lễ vật. Ông ta rất vui mừng tiếp kiến ngay Bá Ấp Khảo. Bá Ấp Khảo vừa nhìn thấy Trụ Vương liền quì xuống tâu rằng:

- Thân là Bá Ấp Khảo, con của bề tôi phạm tội Tây Bá Hâu Cơ Xương, xin dâng báu vật chuộc tội cho cha.

Trụ Vương nhìn thấy xe Thất Hương, nệm Tinh Tữu, vượn bạc má biết múa ca, lòng thấy vui vui nên cho thu nhận lễ vật. Bá Ấp Khảo xin lui gót. Đát Kỷ nhìn thấy Bá Ấp Khảo khôi ngô tuấn tú, so với Trụ Vương một trời một vực. Lòng đầy trắc ẩn, có cảm tình ngay với Bá Ấp Khảo, thị liên tâu với Trụ Vương:

- Nghe đồn Bá Ấp Khảo có nghề cầm ca tuyệt diệu, xin bệ hạ cho đàn thử vài bản nghe xem có hay không?

Trụ Vương nói:

- Được! Được!

Bá Ấp Khảo rơi lệ, nói:

- Phụ thân của hạ thần đang bị giam giữ, thần không nỡ vui cảnh đàn ca.

Trụ Vương nói:

- Không sao! Nếu đàn hay, trăm sẽ thả cho hai cha con cùng về Tây Kỳ.

Bá Ấp Khảo đành ngồi xếp bằng trên mặt đất, để cây đàn trên đầu gối, dạo khúc nhạc "Phong nhập tùng". Âm thanh trầm bổng nghe rất êm tai khiến Trụ Vương và Đát Kỷ đều thích thú.

Đất Kỷ râu:

- Thiếp muốn bái Bá Ấp Khảo làm sư phụ để dạy thiếp học đàn.

Trụ Vương bằng lòng ngay. Còn Bá Ấp Khảo lòng buồn tê tái.

Chiều hôm sau, Bá Ấp Khảo đem đàn vào cung dạy Đất Kỷ học đàn. Đất Kỷ đâu có thực lòng học đàn, chỉ tìm cơ hội dụ dỗ Bá Ấp Khảo hòng thỏa mãn tính trăng hoa của mình. Cho dù Đất Kỷ dùng đủ mảnh khỏe, liếc mắt gợi tình nhưng Bá Ấp Khảo không để ý tới, chán ngán tìm cách né tránh. Đất Kỷ bực mình nghĩ bụng:

- Ta yêu thương người, người lại vô tình. Hừ! Để xem người có đẹp mãi được không!

Tức thì chạy vào trước mặt Trụ Vương râu rằng Bá Ấp Khảo trêu ghẹo mình. Đáng thương thay cho Bá Ấp Khảo, vì việc đó mà phải bỏ mạng nơi cung đình. Trụ Vương muốn thử lòng Cơ Xương, sai người lấy thịt Bá Ấp Khảo làm thành bánh, đem cho Cơ Xương ăn. Trụ Vương nói với Đất Kỷ:

- Nếu Cơ Xương biết bói toán sẽ không ăn bánh này. Còn không biết bói toán sẽ ăn ngay. Ăn bánh thịt con rồi sẽ không còn là thần toán, trăm không sợ hấn nữa.

Kỳ thực ở Dũ Lý, Cơ Xương xem bói đã biết trước việc này. Lòng đau như cắt, nước mắt đầm đìa, nghĩ bụng:

- Con ta gặp thảm họa phải nát thân. Còn ta phải ăn thịt con. Trời ơi! Sao lại có chuyện bi thương vậy!

Cơ Xương bề ngoài vẫn làm như không hay biết gì cả. Khi

có Thiên sứ đến cho bánh ông đã vui vẻ đón tiếp. Thiên sứ nói:

- Đây là bánh làm bằng thịt nai do đức vua săn được. Nay ban ơn cho ông dùng lấy phước.

Cơ Xương quì xuống tạ ơn rồi ăn luôn một lúc hết ba cái. Thiên sứ thăm nghĩ:

- Thiên hạ đồn Tây Bá biết trước số trời. Nay thấy thịt con mà không biết. Quả là tin đồn bậy.

Nghĩ vậy, liền trở về tâu lại cho Trụ Vương hay. Từ đó Trụ Vương yên tâm về Cơ Xương.

Tin tức truyền đến Tây Kỳ. Quan quân ai cũng muốn Cơ Phát khởi binh đánh Trụ Vương. Tán Nghi Sinh can:

- Trước khi quân hầu ra đi đã dặn rồi. Chúng ta không được khinh thường mà manh động. Chờ ít ngày nữa, ta sẽ có cách.

Thấm thoát, kỳ hạn bảy năm đã sắp hết. Tán Nghi Sinh lấy một số ngọc ngà châu báu và lụa là gấm vóc rồi viết một phong thư, sai hai tướng giả làm thương nhân đem đến Triều Ca dâng tặng cho Phí Trọng, Vuù Hồn. Phí Trọng nhận lễ vật của Tán Nghi Sinh cũng không hỏi đến Vuù Hồn. Vuù Hồn nhận lễ vật cũng không hỏi tới Phí Trọng. Hai người đều giả bộ như không có chuyện gì xảy ra.

Một hôm hai người cùng vua Trụ đánh cờ trên Trích Tinh Lầu. Trụ Vương thắng liền hai ván. Trong lòng rất vui, sai bày tiệc uống rượu, rồi truyền lệnh đem vườn bạc má ra cho nó múa hát. Mọi người đều hoan hỉ. Trụ Vương cười ha hả, nói rằng:

- Ai cũng nói Cơ Xương biết trước mệnh trời. Hừ! Ăn thịt

con mà không hay.

Phí Trọng nhân đó tâu lên:

- Đó là do Cơ Xương có ý khoe khoang. Thần nghe thủ hạ nói, trong thời gian bị cầm ở Dũ Lý, Cơ Xương không một lời oán thán, xen ra hẳn cũng là người hiền đức.

Vưu Hồn biết được dụng ý của Phí Trọng nên cũng nói thêm vào:

- Cơ Xương bị giam ở Dũ Lý, thường cảm ơn công đức của bệ hạ. Thần nghĩ hẳn về nước rồi, nhất định trung thành một dạ theo bệ hạ.

Trụ Vương hỏi:

- Trước đây các khanh nói thả hổ về rừng bất lợi cho trăm phải không?

Phí Trọng thưa:

- Cơ Xương già lắm rồi. Con trai Bá Ấp Khảo phạm thượng đã bị giết. Nếu tha cho hẳn về nước, nhất định hẳn sẽ mang ơn bệ hạ. Nếu vì bị giam giữ mà chết, dân chúng Tây Kỳ sẽ oán trách bệ hạ. Nay Đông Bá Hâu đang tấn công ải Du Hồn, Nam Bá Hâu tấn công ải Tam Sơn, chi bằng ta thả Cơ Xương về nước, bắt hẳn trừng phạt hai trấn kia có phải tốt hơn không?

Trụ Vương suy xét một hồi rồi truyền chỉ tha cho Cơ Xương về nước và buộc phải dẫn quân hồi tội hai trấn.

Cơ Xương bái biệt Trụ Vương, ngay trong đêm rời khỏi cửa quan. Á tướng Tỷ Can hay tin liền tâu với Trụ Vương:

- Đúng ra bệ hạ không nên giết chư hầu hai trấn và bắt nhốt Tây Bá Hâu. Đã nhốt, rồi lại thả cho về, hẳn sẽ không

nghe theo lệnh của bệ hạ đâu.

Trụ Vương hỏi hận, sai ngay Ân Phá Bại, Lôi Khai điểm ba nghìn binh mã đuổi theo Cơ Xương. Cơ Xương đã đi khỏi Mạnh Tân, vượt qua Hoàng Hà, lần hồi đến con đường lớn Dẫn Trì. Ông nghe thấy phía sau tiếng chân rầm rập, bụi bay mù mịt biết có quân đuổi theo. Phía trước là ải Lâm Đồng. Lòng ông hết hoảng vô cùng.

Bấy giờ ông Vân Trung Tử ở Chung Nam Sơn đang luyện phép trong động Ngọc Trụ. Ông bấm ngón tay, tính rõ mọi việc, bỗng thốt lên:

- Chà! Cơ Xương gặp nạn rồi!

Liên gọi:

- Kim Hà Đồng Tử đâu! Ra vườn đào phía sau, tìm sư huynh người về đây. Kim Hà Đồng Tử dẫn Lôi Chấn Tử về trình diện sư phụ. Lôi Chấn Tử quì lạy, thưa :

- Sư phụ có điều gì dạy bảo.

Vân Trung Tử nói:

- Đồ đệ! Phụ thân người là Tây Bá Hầu Cơ Xương đang gặp nạn tại ải Lâm Đồng. Người hãy đến đó giải cứu.

Lôi Chấn Tử vẩy nhanh đôi cánh, bay thẳng đến ải Lâm Đồng. Tới nơi, nhìn xuống một ngọn núi, thấy một ông già đang cưỡi con ngựa trắng, Lôi Chấn Tử liền gọi:

- Ông ơi! Ông có phải là Tây Bá Hầu Cơ Xương đó không?

Cơ Xương nghe có tiếng người gọi mình, ngẩng đầu lên nhìn, sợ hãi lăn xuống chân ngựa. Lôi Chấn Tử vội vàng ôm lấy Cơ Xương, miệng nói:

- Cha ơi đừng sợ! Con đến cứu cha đây!

Nói xong dắt Cơ Xương bay qua năm ải, đến Kỳ Sơn mới đặt cha xuống. Lôi Chấn Tử lạy cha xin tạm biệt:

- Xin cha hãy bảo trọng ngọc thể. Con phải về núi đây.

Nói rồi vỗ cánh bay đi. Cơ Xương vô cùng cảm động.

Cơ Xương còn lại một mình, không có ngựa cưỡi, đành phải đi bộ. Tuổi già sức yếu, bước đi chậm chạp. Hoàng hôn buông xuống mới gặp một túp diêm. Cơ Xương vào túp diêm xin nghỉ tạm. Sáng hôm sau sắp ra đi mới phát hiện mình không có tiền trả tiền trọ. Ông nói với tên túp diêm:

- Ghi tạm sổ nợ cho ta có được không? Mấy ngày nữa ta sẽ trả gấp đôi.

Tên túp diêm bực mình nói:

- Ở đây không giống như nơi khác. Đất Tây Kỳ chúng ta chịu sự giáo hóa của Tây Bá Hưu, xưa nay không có ai ăn chịu ở chịu cả. Nếu ông không trả tiền sẽ bị bắt tới quan phủ, thêm lời thôi đấy.

Cơ Xương nói:

- Ta không nói sai đâu!

Bấy giờ ông chủ quán mới đi ra nói:

- Thôi được! Ông hãy viết họ tên, quê quán của ông vào giấy để lại. Sau này mới biết đường mà tính chứ.

Cơ Xương đành viết họ tên, nơi ở của mình.

Ông chủ quán thoát nhìn, thất kinh sụp lạy tâu:

- Đại vương muôn tuổi! Kẻ hèn mọn thất lễ xin tha tội, không biết đại vương đã trở về.

Ông chủ quán vội vàng tìm được một con lừa rồi thân chinh dắt lừa, đưa Cơ Xương từ núi Kim Kê trở về đến thành Tây Kỳ.

Cơ Xương về đến Tây Kỳ, già trẻ gái trai vui mừng chào đón. Một hôm Cơ Xương nói với Tán Nghi Sinh:

- Đêm qua ta nằm mơ, một giấc mơ kỳ lạ: Phía Đông Nam có một mảnh hổ trán trắng, sau lưng có đôi cánh, chồm thẳng vào trong trướng của ta, không biết lành dữ thế nào?

Nói xong bói một quẻ. Tán Nghi Sinh xem quẻ bói, cười ồ lên tâu rằng:

- Quẻ này đại cát. Quân hầu sẽ được một vị đại thần tài giỏi xuất chúng.

Cơ Xương mừng lắm, nói:

- Chúng ta phải đi về phía Đông Nam tới vùng sông Vị Thủy mà tìm.

Thế rồi cùng Tán Nghi Sinh đến bờ Vị Thủy tìm kiếm. Một hôm, tới đất Bàn Khê gặp ông tiểu phu Vũ Kiệt, người trước kia phạm tội được miễn xá, liền hỏi:

- Người có biết ông già nào có tên là Phi Hùng không?

Vũ Kiệt hiện bá Khương Tử Nha làm sư phụ, tất nhiên biết ông có biệt hiệu Phi Hùng nên vui vẻ dẫn Cơ Xương tới Bàn Khê tìm Khương Tử Nha. Khương Tử Nha không có ở đó. Vũ Kiệt lại dẫn Cơ Xương tới lầu của Khương Tử Nha ở trong rừng, cũng không thấy. Cơ Xương nhờ Vũ Kiệt nói cho Khương Tử Nha hay ngày mai ông và Tán Nghi Sinh sẽ đến thăm. Hôm sau, Khương Tử Nha ở trong lầu chờ đợi Cơ Xương và Tán Nghi Sinh.

Ba người gặp nhau, chuyện trò tương đắc. Việc lớn thiên hạ đều tỏ tường như lòng bàn tay. Khương Tử Nha bằng lòng theo Cơ Xương về thành. Về đến Tây Kỳ, Cơ Xương lập tức phong Tử Nha làm tể tướng. Hai người tính kế phạt Thương. Theo kế của Tử Nha, trước tiên phải đánh Sùng Hầu Hổ để cô lập Trụ Vương. Tử Nha biết việc thắng Sùng Hầu Hổ không khó. Chỉ cần thuyết phục được Sùng Hắc Hổ để Sùng Hắc Hổ không giúp Sùng Hầu Hổ, coi như việc đã xong. Trái lại, xưa nay Sùng Hắc Hổ luôn cảm **phẫn** sự vô đạo của Trụ Vương nên việc thuyết phục Sùng Hắc Hổ cũng không phải là việc khó. Cuối cùng Tử Nha đã đánh bại Sùng Hầu Hổ. Sau khi đánh bại Sùng Hầu Hổ, Cơ Xương biết mình tuổi tác già nua, chẳng còn sống được bao lâu nữa, liền cho gọi con trai Cơ Phát đến dạy rằng:

- Con ơi! Người ta có sinh có tử. Cha mất rồi, con phải nghe lời **Khương** Thái Công. Thái Công mới hết lòng giúp con hoàn thành ý nguyện của cha: Phải đánh bại bạo chúa Thương Trụ Vương, thay trời trừ hại cho dân.

Từ đó Cơ Phát hoàn toàn tuân theo lời giáo huấn của cha. Sau khi Cơ Xương qua đời, Khương Tử Nha giúp Cơ Phát tự xưng làm Vũ Vương, lập nên nhà Chu, và truy tôn cha gọi là Chu Văn Vương.

Chương thứ tư:

HOÀNG PHI HỔ ANH DŨNG

Á tướng Tỳ Can qua đời sau khi bị vua Trụ bắt phải moi tim làm thuốc cho Đát Kỷ. Các quan đại thần trong triều ai cũng tiếc thương. Lúc bấy giờ Tây Bá Hưu Cơ Xương đã đánh bại Bắc Bá Hưu Sùng Hưu Hổ. Không lâu sau Cơ Xương tạ thế do tuổi già, giao tước hầu lại cho Cơ Phát. Cơ Phát để Khương Tử Nha tiếp tục làm tể tướng. Ông đặt tước hiệu cho cha là Chu Văn Vương còn mình tự xưng là Chu Vũ Vương. Ổn định triều đình xong, ông liền công khai giương cờ chống lại nhà Thương, lên án sự vô đạo của Trụ Vương. Tin tức truyền đi khắp nơi, rất nhiều chư hầu nhỏ tới tập qui thuận nhà Chu. Gia đình Vũ Thành Vương Hoàng Phi Hổ bảy đời làm tướng cho triều Thương. Em gái ông được vua Trụ chọn làm Hoàng Phi, cũng chính Hoàng Phi tận mắt thấy hoàng hậu bị Đát Kỷ bức hại. Trụ Vương vô đạo, giết chết rất nhiều trung thần. Hoàng Phi Hổ là trấn quốc đại tướng quân của triều đình. Ngoài Văn Thái sư ra, ông là chỗ dựa tin cậy của triều Thương. Tỳ Can mất, ông đau đớn tức giận nhưng vẫn ngày đêm trung thành tuyệt đối, bảo vệ giang sơn cho Thương Trụ Vương.

Tết Nguyên Đán năm thứ ba mươi một triều đại Trụ Vương,

theo tập quán hàng năm, các phu nhân của các vương công đại thần đều vào cung triều kiến hoàng hậu. Phu nhân của Vũ Thành Vương Hoàng Phi Hổ là Giả thị cũng vào triều kiến Tô Đất Kỷ. Nhân dịp đó bà có ghé thăm Hoàng Phi, em gái của Hoàng Phi Hổ. Chị dâu em chồng gặp nhau vui mừng hơn hở, nói đủ thứ chuyện trên đời. Tình cờ nhắc tới chuyện Khương hoàng hậu bị Đất Kỷ giết hại. Không may tên cung nhân báo cho Đất Kỷ, Đất Kỷ muốn tỏ rõ uy phong của mình nên tìm cách hãm hại cả hai chị em Giả thị. Sau khi Giả thị vào triều kiến, Đất Kỷ mời riêng bà tới chơi tại Trích Tinh Lâu. Bà không dám trái lệnh, đành theo Đất Kỷ lên Trích Tinh Lâu. Đất Kỷ cho bày yến tiệc. Hai người cùng ngồi uống rượu. Bỗng cung nhân vào báo:

- Bệ hạ giá lâm!

Giả thị muốn tìm chỗ tránh đi, nhưng Đất Kỷ nói:

- Giả Thư Thư đừng sợ! Thư Thư đã là chị dâu của Hoàng nương nương thì cũng là chỗ thân thích, có sao đâu?

Giả thị không biết nấp vào đâu đành phải cùng Đất Kỷ quì đón Trữ Vương. Trữ Vương hỏi ngay Đất Kỷ:

- Người cùng nàng quì lạy trẫm là ai vậy?

Đất Kỷ tâu:

- Bẩm đó là Giả thị, phu nhân của Vũ Thành Vương.

Trữ Vương nói:

- Hai khanh bình thân! Hai khanh hãy lại ghế ngồi đi!

Trữ Vương thấy Giả thị đoan trang xinh đẹp nên vui như mở cờ trong bụng, liền nâng ly mời bà uống rượu. Giả thị vội quì xuống thưa:

- Bẩm bệ hạ! Quốc mẫu, quốc vương không nên tùy tiện gặp gỡ vợ đại thần. Đó là phép nước. Thần thiếp xin được cáo lui.

Đất Kỷ nói:

- Chúng ta là thân thích, không sao đâu.

Trụ Vương cười nói:

- Khanh hãy uống với trẫm một ly, được chứ?

Giả thị hốt hoảng tháo lui, ra đứng ngoài lan can Trích Tinh Lầu. Đất Kỷ trước đã định lôi kéo bà vào tiệc rượu. Bà cũng đã thấy được ác ý của Đất Kỷ. Lòng đầy lo lắng, bà quay gót định tháo lui. Bỗng Trụ Vương nổi cơn thịnh nộ, quát:

- Tả hữu đâu! Mau bắt nó cho ta. Dám chống lệnh quân vương!

Giả thị hết hồn liền gieo mình xuống khỏi Trích Tinh Lầu. Tấm thân ngọc ngà bỗng chốc chỉ còn là cái xác tang thương.

Hoàng Phi hay tin, vừa sợ hãi, vừa căm tức. Đất Kỷ ức hiếp người đến thế là cùng. Nhìn thấy chị dâu chết thê thảm, nghĩ đến anh trai vì Trụ Vương đánh thắng bao nhiêu trận, vì nước đổ bao nhiêu máu và mồ hôi. Vậy mà nay Trụ Vương làm nhục chị dâu, Hoàng Phi điên tiết đi thẳng đến nội cung của Đất Kỷ kéo ả xuống đất đánh cho một trận. Cung nhân ở hai bên khó khăn lắm mới lôi ra được. Có một cung nhân tức tốc báo cho Trụ Vương hay. Khi Trụ Vương đến nơi Đất Kỷ đã bị đánh tơi tả, thở không ra hơi. Trụ Vương mắng Hoàng Phi:

- Chị dâu ngươi tự mình có lỗi. Sao ngươi lại đánh ái khanh của trẫm.

Hoàng Phi nghe xong, bất chấp tất cả, mắng ngay Trụ Vương:

- Hôn quân! Người còn bệnh nó ư! Hôm nay ta phải liều chết với các người.

Nói xong liền giơ tay đánh Trụ Vương. Trụ Vương lập tức kêu người bắt Hoàng Phi rồi quăng xuống Sái Bồn cho rắn ăn thịt. Khi cơn giận qua đi, Trụ Vương mới thấy hối hận với việc đã làm. Hoàng Phi Hổ và Văn Thái sư là tay trái, tay phải của triều đình. Giờ đây chặt đứt tay trái sẽ bất lợi cho mình. Nghĩ vậy, Trụ Vương liền cho triệu Phí Trọng, Vu Hồn đến thương nghị.

Hoàng Phi Hổ ở tư dinh, đang cùng với em là Hoàng Phi Bưu, Hoàng Phi Báo, Hoàng Minh và Châu Kỳ, các gia tướng đón mừng Tết Nguyên Đán. Bổng Gia hoàn của Giả thị hốt hơ hốt hải chạy về báo:

- Lão gia ơi! Tai họa lớn lắm!

- Việc gì? Sao trông thê thảm vậy? - Hoàng Phi Hổ hỏi.

A hoàn khóc hu hu, râu rắng:

- Phu nhân vào cung, không biết nguyên do gì, từ Trích Tinh Lầu té xuống chết rồi. Hoàng nương nương cũng bị ném vào Sái Bồn.

Hoàng Phi Hổ nghe xong, chết lặng người đi. Ba con trai biết chuyện đều khóc âm cả lên. Hoàng Phi Hổ vội hỏi:

- Người nói thật chứ?

A hoàn quì lạy gật đầu. Hoàng Phi Hổ sai người ngay tức thì đi nghe ngóng cho rõ ràng, vừa tự hỏi:

- Sao lại có chuyện như vậy? Ta phải làm gì bây giờ?

Hoàng Minh phỏng đoán:

- Em nghĩ! Vấn đề nghiêm trọng đấy. Nhất định có liên quan đến Tô Đất Kỷ. Lần trước Khương hoàng hậu cũng bị nổ bức hại. Huynh trưởng phải quyết đoán ngay. Không làm thì thôi, đã làm là làm đến cùng. Tất cả chúng ta đều bị hỏi tội đấy!

Hoàng Phi Hổ gật đầu nói:

- Thật kỳ lạ! Phu nhân xưa nay không bao giờ làm chuyện thị phi. Xảy ra chuyện này, thật tai họa tày trời. Mấy năm nay Trụ Vương giết mất bao nhiêu trung thần. Chẳng lẽ một người trung thành tuyệt đối như ta, hắn cũng làm hại ư!

Gia nhân trở về báo cáo sự việc quả thật như đã nói. Hoàng Minh thưa:

- Quân vương bất chính. Thần tử phải đi tìm quân vương hiền minh khác thôi.

Hoàng Phi Hổ dẫn đo hỏi:

- Ấy! Bao nhiêu năm nay chúng ta gắn bó với triều Thương.Ơn nước rất trọng. Chúng ta tìm minh quân ở đâu?

Hoàng Phi Bưu nói:

- Sự việc như vậy. Trụ Vương quả là bất nhân. Tai họa của chúng ta khó tránh khỏi. Mấy năm nay Trụ Vương làm toàn điều ác, ngày càng không phân biệt được phải trái. Em thấy chúng ta phải trốn đi. Đêm nay trốn khỏi Triều Ca. Nghe nói Tây Bá Hầu Cơ Xương đã mất. Con trai là Cơ Phát tự xưng làm Vũ Vương. Khương Tử Nha làm tể tướng. Chúng ta theo họ, sẽ có ngày báo thù được cho chị dâu và em gái.

Hoàng Phi Hổ lòng dạ rồi bời, thuận miệng nói:

- Phải đấy!

Đang nói, đã nghe thấy bên ngoài có tiếng huyền náo. Thì ra Trụ Vương sai vô sĩ tới bắt Hoàng Phi Hổ. Đến lúc này Hoàng Phi Hổ mới quyết một lòng ra đi. Ông vội cùng với mấy người em và gia nhân gia tướng mặc giáp lên ngựa, đánh giết mở con đường máu, chạy ra khỏi Triều Ca.

Cha con, anh em họ Hoàng chạy thẳng một mạch qua Mạnh Tân, vượt Hoàng Hà, vòng sang huyện Dẫn Trì, hướng tới ải Lâm Đồng. Văn Thái sư cũng dẫn quân đuổi theo. Bấy giờ tại núi Thanh Phong, động Tử Dương có ông Thanh Hư đạo nhân đang dạo chơi ở Ngũ Nhạc. Thấy một luồng oán khí xông lên, ông bèn vén mây nhìn xuống mới biết Hoàng Phi Hổ gặp nạn. Ông thầm nghĩ:

- Hoàng Phi Hổ là một trung thần có nghĩa khí. Không may Trụ Vương vô đạo bức bách đến cùng đường phải làm phản. Ta phải cứu ông ấy mới được.

Nói rồi sai Hoàng Cân Lực Sĩ:

- Hãy lấy Hồn Nguyên Kỳ của ta che phủ cho cha con họ Hoàng, không để quân triều đình nhà Thương nhìn thấy họ.

Khi quân lính của Văn Thái sư đuổi tới bỗng không thấy cha con họ Hoàng đâu cả. Ai cũng cho là kỳ lạ. Văn Thái sư hỏi Trương Phong, tướng giữ ải Lâm Đồng:

- Lão tướng quân! Phản thần Hoàng Phi Hổ có qua ải Lâm Đồng của ông không?

Trương Phong vái chào rồi đáp:

- Bẩm Thái sư! Tiểu tướng chưa hề nhìn thấy họ.

Văn Thái sư nghĩ: chắc bọn họ ẩn nấp ở đâu đó. Liền lệnh cho Trương Phong ở ải Lâm Đồng, bốn tướng họ Ma ở ải Giai Mộng và Trương Quế Phương ở ải Thanh Long phải cùng nhau trấn giữ cho kỹ đường qua ải để bắt Hoàng Phi Hổ. Xong việc dẫn binh trở về Triều Ca giúp Trữ Vương chinh đồn triều đình, không để xảy ra những việc như vậy nữa.

Thanh Hư đạo nhân sai Lực Sĩ đưa cha con Hoàng Phi Hổ ra khỏi ải Di Sơn rồi mới thu hồi Hồn Nguyên Kỳ. Cha con Hoàng Phi Hổ bị Hồn Nguyên Kỳ trùm kín. Không ai nhận ra phương hướng, đều cho là bị Văn Thái sư dùng yêu thuật bắt rồi. Trong lòng hoảng hốt, nghi phen này chắc chết hết. Đến khi nhận ra được phương hướng thì đã chạy xa khỏi ải Lâm Đồng. Mọi người lúc này mới biết có thần minh ngầm giúp đỡ họ. Hoàng Minh vui vẻ nói:

- Trời giúp người lương thiện!

Tất cả đều phấn chấn, vững tin, tiếp tục chạy trốn. Chạy hơn tám mươi dặm đường, lại đến Đồng Quan. Trấn Đồng, tướng trấn giữ Đồng Quan; sớm nhận được tin của Trương Phong. Quân tướng canh phòng cẩn mật đường qua ải, chuẩn bị bắt cha con Hoàng Phi Hổ.

Trấn Đồng từng là thủ hạ của Hoàng Phi Hổ. Trước đây phạm tội, bị Hoàng Phi Hổ xử phạt. Nay được giao giữ Đồng Quan, chính là dịp trả mối thù năm xưa. Trấn Đồng mặc giáp trụ, đánh nhau với Hoàng Phi Hổ hơn hai mươi hiệp. Thấy sức mình yếu, sắp bị Hoàng Phi Hổ đánh bại, Trấn Đồng giả bộ tháo

chạy. Hoàng Phi Hổ vừa đuổi vừa hét:

- Trấn Đồng! Chạy đi đâu?

Không ngờ Trấn Đồng ngấm rút Hỏa Long Tiêu. Vừa rút khỏi tay, một làn khói phụt ra. Tiêu đánh trúng dưới cánh tay Hoàng Phi Hổ. Hoàng Phi Hổ từ trên lưng trâu thần ngũ sắc ngã nhào xuống đất, bất tỉnh nhân sự. Châu Kỳ vội xông tới trợ chiến lại bị Trấn Đồng cho một tiêu ngã nhào chết ngay. Nhân khi hai người đang đánh nhau, Hoàng Minh chạy ra cứu được Hoàng Phi Hổ về trại. Trấn Đồng thấy mình hạ được hai người, liền trống dong cờ mở, đốc thẳng trở về ải. Khi ba con trai của Hoàng Phi Hổ và gia tướng đang khóc than trước cái chết của Hoàng Phi Hổ thì bỗng nhiên có một đạo đồng đi vào trong trại. Nguyên đó là Hoàng Thiên Hóa, con trai của Hoàng Phi Hổ năm xưa bị mất tích. Hoàng Thiên Hóa trước tiên cứu sống cha và những người khác, giải trừ nguy hiểm cho họ. Sau đó đánh giết, phá luôn Đồng Quan rồi mới lạy tạ, từ biệt cha trở về núi tiếp tục luyện.

Cha con họ Hoàng đi được hơn tám mươi dặm nữa thì gặp ải Xuyên Vân. Tướng giữ ải Xuyên Vân là Trần Ngô, anh của Trấn Đồng. Trần Ngô biết Hoàng Phi Hổ đã giết Trấn Đồng em mình. Hiển nhiên Hoàng Phi Hổ rất lợi hại, không thể chỉ dùng vũ lực mà đánh bại được, liền nghĩ kế lừa ông. Trần Ngô dẫn tướng sĩ, mình không mặc giáp trụ, tay không mang binh khí, xếp hàng trước cửa ải chào đón cha con họ Hoàng. Trần Ngô vừa gặp Hoàng Phi Hổ, từ trên lưng ngựa làm lễ cúi chào, nói:

- Trần Ngô tôi biết tướng quân mấy đời là trung thần lương

tướng, một lòng báo quốc. Quân vương có lỗi với tướng quân chứ không phải tướng quân phạm tội. Trần Đồng em tôi không biết trắng đen, chống lại tướng quân để đến nỗi bị tướng quân đánh bại.

Hoàng Phi Hổ cũng ngồi trên lưng trâu thần đáp lễ, nói:

- Thần tử chạy nạn Hoàng Phi Hổ nếu được tướng quân lấy lễ mà tiếp thì không bao giờ dám quên ân đức của tướng quân.

Trần Ngô lại nói:

- Mặt tướng nghĩ tướng quân đi đường gian khổ, muốn mời tướng quân tạm dừng chân để mặt tướng được hầu hạ. Sau đó tiễn tướng quân qua ải, không biết ý tướng quân thế nào?

Hoàng Phi Hổ chưa hẳn tin lời Trần Ngô nhưng thấy hấn lấy lễ tiếp đón nên không nỡ chối từ. Ông cẩn thận dẫn gia binh gia tướng vào cửa ải và dè dặt trước sự tiếp đãi của Trần Ngô. Đồng thời dặn dò mọi người nếu thấy nguy cấp phải cùng đánh giết ra khỏi cửa quan. Cha con Hoàng tướng quân ăn cơm xong, thấy Trần Ngô rất thành khẩn, không thấy có sự dối trá nào. Tiếp đó Trần Ngô lại nói:

- Trời đã tối chi bằng ngủ lại một đêm, mai đi sớm cũng được.

Hoàng Phi Hổ bằng lòng.

Suốt đêm Hoàng Phi Hổ không dám ngủ. Ông ngồi canh chừng ở trong phòng. Canh hai đêm hôm đó bỗng ông ngủ thấy mùi khói, nghĩ ngay: "Có chuyện nguy rồi!" Ông chạy ra ngoài phòng, đến cửa lớn, thấy bên ngoài cửa đã đóng chặt. Lập tức ông gọi tất cả dậy. Mọi người mặc giáp trụ, tay cầm binh khí,

phá tung cửa lớn. Bên ngoài đã chất một đống củi lớn, đang bốc cháy. Trần Ngô chỉ huy quân tướng tay cầm bó đuốc châm lửa. Phi Hổ cưỡi trâu thần xông lên, cho Trần Ngô một đao trúng tim chết tươi. Cha con Hoàng Phi Hổ đánh nhau với tướng sĩ của Trần Ngô một trận kịch liệt. Đúng là thần sầu quỷ khóc. Cho đến lúc trời gần sáng mới ra khỏi ải Xuyên Vân.

Tướng giữ ải Giới Bài là Hoàng Cồn, cũng chính là phụ thân của Hoàng Phi Hổ. Hoàng Cồn sớm nhận được lệnh báo của Văn Thái sư. Ông biết con mình đã phản lại triều Thương. Lòng ông buồn bực khôn nguôi. Nay nghe tin Hoàng Phi Hổ dẫn gia nhân sắp qua cửa ải, ông liền sắp đặt người ngựa đón đường, chuẩn bị bắt Hoàng Phi Hổ. Hoàng Phi Hổ gặp lại cha, từ trên lưng trâu thần bái cha mấy cái rồi thưa:

- Đứa con bất hiếu là Hoàng Phi Hổ xin ra mắt phụ thân. Vì mặc giáp trụ không làm lễ trọn, xin phụ thân dung thứ.

Hoàng Cồn trợn mắt nói:

- Nhà ta bảy đời hưởng lộc triều đình. Nay ngươi vì một đứa con gái mà phản loạn, làm nhơ danh tổ tông, khiến ta rất hổ thẹn. Hãy mau mau xuống khỏi lưng trâu chịu sự trừng phạt.

Hoàng Phi Hổ im lặng không nói.

Hoàng Cồn mắng:

- Súc sinh! Ngươi có phải là trung thần hiếu tử không?

Hoàng Phi Hổ nghe cha mắng vậy, buồn rầu thưa:

- Phụ thân ở bên ngoài nên không biết. Hoàng Phi Hổ phản Thương triều hoàn toàn do bức bách mà thôi. Hiện nay cả đến Á tướng Tỷ Can cũng bị Trụ Vương giết chết. Quân vương

thất đức, con đã phản lại, không còn cơ hội trở về, xin phụ thân tha thứ tội bất hiếu của con.

Hoàng Phi Hổ khoát tay một cái, Châu Kỳ, Hoàng Minh xông vào trận, vây lấy Hoàng Cẩn. Hoàng Phi Hổ dẫn người ngựa vượt qua ải. Hoàng Cẩn thấy những kẻ phạm tội mà mình nhận lệnh phải bắt bằng được đã đi khỏi, liền rút gươm toan tự vẫn. Hoàng Minh liền nhào tới ôm lấy Hoàng Cẩn và nói:

- Cọp già, sói độc cũng không nỡ ăn thịt con. Mẫu thân còn sống thì hay biết mấy, nay mẫu thân đã mất, phụ thân không tha thứ cho con thì cũng thương lấy các cháu.

Nói rồi ôm luôn Hoàng Cẩn xông ra khỏi ải, đồng thời kêu Châu Kỳ châm lửa đốt lương thảo để cùng ra khỏi ải. Các tướng sĩ ải Giới Bài thấy chủ tướng bị bắt cóc mang đi, nhưng đó lại là người nhà của chủ tướng nên không biết tính sao, đành nhất nhất làm theo lời Châu Kỳ.

Ái cuối cùng là Ty Thủy, do Hàn Vinh trấn giữ. Dưới trướng có một tướng rất tài giỏi tên là Dư Hóa. Dư Hóa có yêu thuật tà đạo, đánh trăm trận trăm thắng. Hoàng Phi Hổ kịch chiến với Dư Hóa không phân thắng bại. Bỗng Dư Hóa thu đao bỏ chạy. Hoàng Phi Hổ đuổi theo. Lúc ấy Dư Hóa liền rút ra một lá cờ từ chiếc túi đeo ở sau lưng. Cờ có tên là "Lục Hồn Kỳ". Dư Hóa phát Lục Hồn Kỳ về phía Hoàng Phi Hổ. Hoàng Phi Hổ bị thu hồn hết đường cục cựa, đành chịu trôi và bị dẫn đến trước mặt Hàn Vinh. Hoàng Phi Hổ đứng sững không quì. Hàn Vinh hỏi:

- Ân đức của triều đình đối với họ hàng nhà ngươi trọng hậu như vậy, sao ngươi dám làm phản.

Hoàng Phi Hổ đáp:

- Người ở ngoài biên ải xa xôi, tất nhiên không biết triều đình rối loạn. Quân không ra quân nên thần không ra thần. Nay ta bị bắt, chỉ có chết mà thôi. Chớ có nhiều lời.

Hàn Vinh nói:

- Ta phải hết lòng làm tròn bốn phận, phải bắt tất cả giải về Triều Ca.

Dư Hóa dùng “Lục Hôn Kỳ” lần lượt bắt Hoàng Cẩn, Hoàng Minh, Hoàng Phi Bưu, Châu Kỷ và toàn bộ người ngựa dẫn vào ải. Sau đó nhốt cả nhà Hoàng Phi Hổ vào tù xa rồi áp giải về triều Ca.

Lúc bấy giờ tại núi Càn Nguyên động Kim Quang, Thái Ất Chân Nhân bỗng thấy trong lòng hồi hộp khác lạ. Ông bấm đốt ngón tay tính xem việc gì, biết cha con họ Hoàng mắc nạn liền dặn dò Na Tra vài câu rồi sai xuống núi giải cứu. Na Tra vốn hiếu động, thích cưỡi trên hai bánh xe lửa, tay cầm cây thương dài. Mũi thương cũng luôn luôn phát ra lửa. Na Tra phóng luôn xuống ải Xuyên Vân. Từ trên đỉnh núi, thấy Dư Hóa một mình một ngựa, cờ xí phấp phới đang áp giải hơn hai mươi chiếc xe tù. Na Tra chưa chịu từ bỏ tính bướng bỉnh của mình, cưỡi bánh xe lửa, thẳng đến trước mặt Dư Hóa quát lớn:

- Ta là sơn thần nơi đây. Tất cả những người qua lại đều phải nộp tiền mãi lộ. Nếu không ta sẽ không cho đi.

Dư Hóa cười ha hả trả lời:

- Ông nội mi là tướng tiên phong của quan trấn ải Ty Thủy Hàn Vinh. Mi là thằng nhóc con dám cản đường ta đi, mau mở

lối ta tha mạng cho.

Na Tra nói:

- Đưa ta mười thoi vàng, ta tha cho đi.

Dư Hóa nổi giận. Hai người xông vào đánh nhau. Sau mười mấy hiệp Dư Hóa lại dùng phép thuật rút “Lục Hồn Kỳ” ra, Na Tra cười gằn:

- Cái đó gọi là “Lục Hồn Kỳ”. Hãy xem ta đây.

Liền khoát tay một cái, thu luôn Lục Hồn Kỳ của Dư Hóa sau đó giờ thương đâm Dư Hóa. Dư Hóa thua chạy. Na Tra lấy “vòng càn khôn” quăng lên, đánh trúng vào đỉnh giáp của Dư Hóa. Dư Hóa hốt hoảng quay đầu tháo chạy. Na Tra hướng về phía tù xa gọi lớn:

- Ai là Hoàng tướng quân.

Hoàng Phi Hổ hỏi lại:

- Cười trên bánh xe là ai vậy?

Na Tra đáp:

- Tôi là học trò của Thái Ất Chân nhân ở núi Càn Nguyên, động Kim Quang, tên gọi Lý Na Tra. Sư phụ tôi biết các ông mắc nạn nên sai tôi xuống giải cứu.

Hoàng Phi Hổ mừng lắm. Na Tra cứu mọi người ra khỏi tù xa rồi cùng kéo đến ải Ty Thủy. Hàn Vinh thấy Dư Hóa bại trận trở về nên đã chuẩn bị kỹ càng việc giữ ải. Na Tra đánh cho Hàn Vinh, Dư Hóa phải bỏ ải mà chạy. Cha con Hoàng Phi Hổ và mọi người thu gom báu vật trong dinh Hàn Vinh chất đầy một xe rồi khỏi ải Ty Thủy. Na Tra tiễn mọi người đến tận núi Kim Kê rồi mới quay trở về núi Càn Nguyên. Hoàng Phi Hổ và mọi người

đến Tây Kỳ đã thấy Khương Tử Nha dẫn quân tướng ra đón. Khương Tử Nha nói:

- Hoàng tướng quân chịu đến Tây Kỳ. Thật diễm phúc cho nhà Chu ta.

Nói rồi dẫn Hoàng Phi Hổ vào yết kiến Chu Vũ Vương. Chu Vũ Vương mừng rỡ, giữ nguyên chức cho Hoàng Phi Hổ là Trấn quốc Vũ Thành Vương. Từ đó Hoàng Phi Hổ trở thành mãnh tướng của Khương Tử Nha. Ông xông pha trận mạc, chẳng quản hiểm nguy, vì triều đình nhà Chu lập nên bao chiến công hiển hách. Ông không những theo Khương Tử Nha đánh vào năm ải, giải nguy nhiều trận ác chiến mà còn đánh thẳng tới huyện Mãnh Trì, cách Triều Ca không xa. Hoàng Phi Hổ như nhìn thấy vua Trụ sắp bị lật đổ, mối thù hại vợ giết em như sắp được trả thì không may trong trận đánh nhau với hai vợ chồng tướng trấn huyện Mãnh Trì là Trương Khuê và Cao Lan Anh ông đã bỏ mạng. Hoàng Phi Hổ bị Cao Lan Anh dùng Hồng Hồ Lô phóng ra ba dải kim vàng mặt trời đêm mù mắt rồi Trương Khuê gươm dao chém chết.

Chương thứ năm:

VĂN THÁI SƯ TUÔN TRÀO NƯỚC MẮT

Linh cữu Á tướng Tỳ Can quàn ngoài cửa hoàng thành. Có rất nhiều quan đại thần ở đó đốt vàng mã cúng tế. Đúng thời gian này, Văn Thái sư cười Hắc kỳ lân từ Bắc Hải thắng trận trở về. Ông dẫn đầu đoàn người ngựa, rầm rộ tiến vào hoàng thành. Thấy cảnh trên ông dừng kỳ lân, hỏi ngay:

- Ai chết vậy?

Các quan đại thần thấy Văn Thái sư trở về, trong lòng đều lóe lên niềm hy vọng. Một người thưa:

- Đó là trung thần Á tướng Tỳ Can.

Văn Thái sư mặt biến sắc, vội rời lưng kỳ lân xuống tế lễ. Ông buồn bã than:

- Ta chinh chiến tận miền Bắc Hải, xa cách kinh thành nhiều năm, không ngờ xảy ra chuyện đau buồn vậy.

Các quan đại thần tới tập kể ra những chuyện lỗi đạo của Trụ Vương. Văn Thái sư vừa giận vừa lo. Luồng ánh sáng giận dữ trong con mắt thần thứ ba, con mắt mọc dưới trán giữa hai hàng mi, và hai con mắt kia cùng rực lóe lên. Văn Thái sư tức thì dẫn đoàn người ngựa tiến vào hoàng thành rồi sai người báo cho Trụ Vương hay, mời Trụ Vương dâng điện để Văn Thái sư làm lễ bái

kiến. Trụ Vương đang cùng Đát Kỷ uống rượu vui vầy tại Lộc Đài, nghe tin Văn Thái sư trở về liền sắp giá đăng điện tiếp kiến Văn Thái sư. Văn Thái sư làm lễ xong, Trụ Vương ban ơn mời ngồi. Thái sư thấy trên điện phía đông có mười cột đồng lớn màu vàng óng ánh, liền hỏi:

- Bẩm bệ hạ! Đây là cái gì vậy?

Trụ Vương nói:

- Đó là hình cụ có tên gọi Bào Lạc. Trẫm dùng để trị tội các đại thần làm nhục quốc vương.

Thái sư lại hỏi:

- Khi thần vào thành, nhìn thấy một lầu đài cao vút tầng mây mới xây dựng, đó là nơi nào vậy?

Trụ Vương đáp:

- Đó là nơi trẫm tránh nóng mùa hạ, thưởng tuyết mùa đông, tên gọi Lộc Đài. Đợi dịp trẫm dẫn khanh đi thưởng ngoạn.

Thái sư nghe xong, lòng buồn rười rượi, nói:

- Thần còn nghe bệ hạ làm Tể Trì, Nhục Lâm và Sái Bồn nữa. Thần không tin bệ hạ làm những thứ như vậy. Thần ở bên ngoài khó khăn lắm mới đánh bại được mấy chư hầu nhỏ làm loạn, nay trở về lại nghe tin Đông Bá Hầu và Nam Bá Hầu đều đã phản Thương, còn con của Tây Bá Hầu tự lập làm vương. Xem ra thiên hạ đại loạn rồi đấy. Bệ hạ chưa tỉnh ngộ thì đến bao giờ mới tỉnh ngộ? Muốn chấp tay vái giang sơn để trao lại cho kẻ khác ư?

Trụ Vương nghe những lời trên tuy không bằng lòng, nhưng Văn Thái sư là chỗ dựa số một của triều đình, không thể không

nghe theo Văn Thái sư. Trữ Vương đành nói một cách miễn cưỡng:

- Khanh xem nên làm thế nào?

Thái sư tâu:

- Bệ hạ nên xa lánh tiểu nhân, ở gần quân tử. Thứ nhất tháo dỡ Lộc Đài. Thứ hai bỏ hình cụ tàn khốc bạo lạc. Thứ ba cho lấp Sái Bồn. Thứ tư hủy Tử Trì, Nhục Lâm. Thứ năm chém ngay Phí Trọng, Vu Hồn; hai tên mắc tội đối vua. Thứ sáu sai sứ chiêu an chư hầu hai trấn Đông, Nam. Thứ bảy mở rộng việc tâu bày để các quan đại thần nói điều ngay lẽ phải, triều đình mới trong sạch được.

Trữ Vương nói:

- Lộc Đài không dễ dàng gì dựng nên, tháo dỡ đi thật đáng tiếc. Hai quan trung đại phu Phí Trọng, Vu Hồn tội chưa đáng chết. Những điều khác ta chuẩn tấu.

Văn Thái sư thấy Trữ Vương bầy việc đã bằng lòng làm năm việc, nên cũng không bức ép thêm nữa.

Trữ Vương tuy đồng ý năm việc, nhưng chưa làm được việc nào thì đã tới Tết Nguyên Đán. Đúng Tết Nguyên Đán năm đó phu nhân của Hoàng Phi Hổ là Giả thị bị Đát Kỷ bức hại. Hoàng Phi Hổ ngay trong đêm phải dẫn gia nhân gia tướng đánh giết thoát ra khỏi Triều Ca, chạy sang Tây Kỳ. Văn Thái sư hay tin, rất đổi kinh hoàng vội vào triều kiến Trữ Vương, tâu rằng:

- Bẩm bệ hạ! Sao bệ hạ nữ phụ lòng Vũ Thành Vương như vậy! Bệ hạ hãy mau mau miễn tội cho hần. Thần sẽ đuổi theo gọi Hoàng Phi Hổ trở lại. Có như vậy xã tắc mới bình yên được.

Trụ Vương đang phiền muộn, nhưng buồn quá hóa giận, nói:

- Giả thị xúc phạm Tô hoàng hậu. Hoàng Phi lại đánh Tô hoàng hậu rất đau. Bọn chúng không giữ phép ở trong cung, tự chuốc lấy tội lỗi đó thôi! Thái sư cứ đuổi theo gọi Hoàng Phi Hồ trở lại, trăm sẽ tính sau.

Văn Thái sư vội vã dẫn quân đuổi theo. Không ngờ khi đuổi đến ải Lâm Đồng, rõ ràng thấy sắp bắt kịp thì không biết tại sao bỗng không nhìn thấy tông tích bọn họ đâu nữa. Ông liền lệnh cho các ải phải canh phòng nghiêm ngặt rồi tự rút quân về triều, tiếp tục củng cố triều chính. Ông nghĩ bụng:

- Bên tả có Trương Quế Phương trấn ải Thanh Long. Bên hữu tứ tướng họ Ma canh ải Giai Mộng. Ở giữa phải qua năm ải. Hoàng Phi Hồ có mọc cánh cũng không bay qua được.

Không ngờ về triều chưa được bao lâu, tin tức bên ngoài đã tới tấp báo về:

- Tướng trấn ải Lâm Đồng không thấy Hoàng Phi Hồ.
- Hoàng Phi Hồ đã giết mất tướng trấn ải Đồng Quan là Trần Đồng và tướng trấn ải Xuyên Vân là Trần Ngô.
- Tổng binh ải Ty Thủy là Hàn Vinh bị yêu đồng đánh bại.
- Phản thần Hoàng Phi Hồ đã qui thuận Cơ Phát.

Văn Thái sư nghĩ:

- Việc xấu lắm rồi. Tây Kỳ Chu Vũ Vương được Hoàng Phi Hồ như cọp thêm cánh như rồng thêm vây. Chẳng lâu nữa thiên hạ sẽ đại loạn.

Tức thì sai anh em Triều Lôi, Triều Điện ra năm ải thám

thính tình hình Tây Kỳ, chuẩn bị đem binh ra đánh trước.

Anh em Triều Lôi vào đến Tây Kỳ. Tướng Tây Kỳ nhanh chóng bắt sống, dẫn vào trước mặt Khương Tử Nha. Khương Tử Nha nói:

- Hai anh em Triều tướng quân! Nhất định là các người đến thám thính tình hình. Các người hãy về nói cho Văn Thái sư biết. Trụ Vương vô đạo. Ông ta đơn độc, không còn cách nào chống lại thời thế, kêu ông ta từ bỏ ý định đi, kéo uống cái thân già tội nghiệp.

Anh em Triều Lôi đứng sững không nói nửa lời. Khương Tử Nha quát:

- Mau dẫn đi chém đầu!

Bấy giờ Hoàng Phi Hổ thấy bộ tướng cũ của mình sắp bị chém, trong lòng bứt rứt không yên, vội bước ra tâu:

- Bẩm thừa tướng! Anh em Triều Lôi đều là trung thần lương tướng, xin cho tôi được khuyên họ qui hàng, có thể giúp thêm thừa tướng một tay đắc lực.

Khương Thừa tướng ưng thuận. Hoàng Phi Hổ tới thuyết phục, khuyên họ đầu hàng. Họ bằng lòng, nhưng còn lo cha mẹ vợ con ở Triều Ca bị Trụ Vương giết mất. Khương Tử Nha liền bày kế cho họ, giữ Triều Điền ở lại Tây Kỳ, còn Triều Lôi trở về bẩm báo tình hình Tây Kỳ để Văn Thái sư định liệu. Tiện dịp đón cha mẹ vợ con đến Tây Kỳ. Triều Lôi hồi kinh y kế thi hành. Khi Văn Thái sư biết được mưu kế thì Triều Lôi và cha mẹ vợ con đã chạy tới Tây Kỳ. Văn Thái sư nổi giận lập tức sai tướng trấn ải Thanh Long là Trương Quế Phương tiến đánh Tây Kỳ. Trương

Quế Phương trước thắng lớn, sau đại bại. Văn Thái sư nhận được tin trên liền quyết định thân chinh dẫn quân đánh Tây Kỳ. Chỉ cần bình định được Tây Kỳ, các chư hầu khác sẽ phải phục mệnh. Văn Thái sư rời khỏi kinh thành. Trụ Vương trái lại rất mừng, liền cho gọi Phí Trọng, Vương Hồn đến hầu hạ bên cạnh, ngày đêm lại cùng Đát Kỷ uống rượu, vui vầy. Văn Thái sư vừa lên đường, vừa nghĩ bụng:

- Thất bại của Trương Quế Phương lần này quả thực giống thất bại của Hàn Vinh khi để Hoàng Phi Hổ chạy thoát khỏi ải Ty Thủy, đều do một yếu đồng tác quái.

Văn Thái sư nghĩ ngay đến rất nhiều đạo hữu xưa nay của mình. Ông chuẩn bị đi mời họ xuống núi, gặp lúc nguy cấp giúp đỡ mình. Văn Thái sư dẫn dò quân tướng cứ tiếp tục tiến lên còn mình cười kỳ lân đen, đeo cặp roi vàng, vỗ nhẹ vào sừng kỳ lân, đập mây lạnh, chốc lát đã đến Cửu Long đảo ở Tây Hải. Trước mắt ông sóng biển trùng trùng, mây mù cuộn cuộn. Ông cho kỳ lân hạ xuống đỉnh núi. Khắp nơi đầy hoa thơm cỏ lạ, từng bách um tùm. Một tiểu đồng vừa đi ra khỏi động. Văn Thái sư hỏi:

- Sư phụ ngươi có ở trong động không?

Tiểu đồng thưa:

- Các thầy tôi đang đánh cờ ở trong đó.

Thái sư nói:

- Ngươi vào bẩm sư phụ, có Văn Trọng ở triều Thương đến thăm.

Tiểu đồng vào bẩm báo. Một lát có bốn đạo sĩ cùng ra khỏi động, vừa cười vừa nói:

- Văn huynh! Ngọn gió nào đưa anh tới đây!

Thái sư nói:

- Có chuyện đến nhờ vả đây!

Các đạo sĩ đều nói:

- Anh hãy dứt khoát tính chuyện về hoang đảo sống cùng chúng tôi. Lo việc trần gian làm gì cho mệt.

Thái sư nói:

- Tôi là đại thần triều Thương, không muốn nhìn triều Thương bại vong. Nay muốn mời bốn vị giúp đỡ đánh bại Tây Kỳ Khương Tử Nha. Có như vậy mới thức tỉnh được vua Trụ, chinh đốn lại triều chính.

Các đạo sĩ đều nói:

- Khí số nhà Thương sắp hết. Anh còn tính toán làm gì?

Thái sư nói:

- Các anh không giúp thì thôi. Tôi phải đánh đến cùng.

Bốn vị cười ầm lên:

- Thôi được! Bọn ta cùng đi với anh một chuyến vậy!

Bốn vị đạo sĩ là Vương Ma, Dương Sâm, Cao Thế Càn và Lý Hưng Bá. Bốn vị cưới bốn con thú kỳ quái dữ tợn gồm: Bê ngan, Tuấn nghê, Beo gấm và Tranh nanh. Họ nhập vào đoàn quân của Văn Thái sư đến Tây Kỳ, nơi Trương Quế Phương đóng trại. Trương Quế Phương và thủ hạ là Phong Lâm đại tướng đều bị vọng Càn khôn của Na Tra đánh cho bị thương.

Bốn vị đạo sĩ lấy thuốc tiên mang theo bên mình, chữa khỏi vết thương cho hai người. Hôm sau Vương Ma và ba vị đạo sĩ kia nói với Trương Quế Phương:

- Người khiêu chiến, gọi đích danh Khương Tử Nha ra trận. Những con thú bọn ta cuội rất kỳ quái, hung dữ. Người và Phong Lâm phải dấn bùa trên yên ngựa, họa may mới khỏi bị ngã ngựa.

Hai tướng theo lời dặn, kéo binh ra trận, đến trước cửa thành kêu lớn:

- Khương Tử Nha! Hãy ra đây ta nói chuyện cho mau!

Tử Nha lập tức cuội lên lưng con ngựa xanh biếc, tay cầm bảo kiếm, dẫn quân xông ra ứng chiến. Lúc bấy giờ trống gióng cờ mở, từ phía sau quân Thương, bốn con quái thú xông ra. Các chiến tướng ở hai bên Khương Tử Nha đều té nhào xuống ngựa. Khương Tử Nha cũng ngã khỏi yên cương. Nguyên do những con chiến mã thấy bốn con thú kỳ quái dữ tợn, lập tức xuong rún gân liệt. Duy có Na Tra đứng trên phong hỏa xa, Hoàng Phi Hổ cuội thân ngu năm sắc là không hề gì. Bốn đạo sĩ thấy Khương Tử Nha té đến nỗi sập mào rách áo đều cuội âm lên và nói:

- Không hề gì đâu! Cứ từ từ đứng dậy.

Vương Ma nói:

- Khương Tử Nha! Chúng ta là đạo sĩ tu luyện ở Cửu Long Đảo, đồng môn với người. Chúng ta muốn giải nguy cho người và Văn Thái sư. Người hãy theo ba điều chúng ta bày tỏ: Thứ nhất Chu Vũ Vương chỉ được xưng thần. Thứ hai: Phải xuất của kho khao thưởng quân Thương. Thứ ba: Phải giao Hoàng Phi Hổ để giải về Triều Ca. Người thấy thế nào?

Tử Nha thấy tình hình bất lợi cho mình liền nói:

- Ba điều các ông vừa nói, xin hẹn lại ba hôm, tôi về tâu lại

để Chu Vũ Vương định liệu.

Dương Sâm nói:

- Được! Ba ngày sau ta gặp lại.

Khương Tử Nha về tới tướng phủ. Hoàng Phi Hổ đến trước mặt quì xuống, xin được nạp mình cho bên kia. Khương Tử Nha lắc đầu không đồng ý.

Bọn Vương Ma ở trong trại đợi qua ba ngày. Đến ngày thứ tư vẫn không thấy Tử Nha ra khỏi thành, liền dẫn người ngựa xông lên đánh giết. Khương Tử Nha lập tức cưới con Tử bất tướng, dẫn Long Tu Hổ, Na Tra, Hoàng Phi Hổ ra trận ứng chiến. Vương Ma nhìn thấy Khương Tử Nha cưới con Tử Bất Tướng, giận dữ quát to:

- Khương Thương! Thì ra người đến núi Côn Lôn mượn con Tử Bất Tướng và Long Tu Hổ để đối phó với bọn ta!

Nói rồi gầm lên một tiếng, cầm kiếm đâm Khương Tử Nha. Na Tra xông ra trợ chiến. Dương Sâm lấy ra hột Châu khai thiên liệng vào mặt Na Tra. Na Tra té nhào xuống xe. Hoàng Phi Hổ ập tới cứu Na Tra, lại bị Khai thiên châu đánh trúng, suýt lặn khỏi lưng thần ngựa. Long Tu Hổ vội nhảy ra. Cao Thế Càn cản lại, lấy Hồn nguyên châu quăng lên đập trúng cổ Long Tu Hổ. Ba tướng đều bị thương hốt hải chạy về trại. Khương Tử Nha đang chạy cũng bị Lý Hưng Bá quăng Phách địa châu đánh trúng ngực. Tử Nha gấn nhào khỏi Tử bất tướng, liền dằng vân chạy về phía Bắc Hải. Vương Ma đuổi theo sau. Vừa đến một ngọn núi, nhìn thấy Khương Tử Nha, Vương Ma quăng Khai thiên châu đập trúng lưng Khương Tử Nha. Ngay lúc đó nghe thấy tiếng hát

của một đạo sĩ đang đi tới. Thì ra đó là Văn Thù quảng pháp thiên tôn ở động Vân Tiêu, núi Ngũ Long. Quảng Pháp thiên tôn nói với Vương Ma:

- Vương đạo hữu! Hãy tha cho Khương Tử Nha. Thương Trụ Vương không đáng được đạo huynh giúp đỡ. Đạo huynh nên biết, khí số nhà Thương sắp hết rồi. Đạo huynh hãy mau mau trở về đi!

Wương Ma nổi giận mắg:

- Quảng Pháp thiên tôn! Ngươi chớ lớn tiếng dạy đời. Hãy xem bảo châu của ta!

Có một đạo đồng từ sau quảng pháp thiên tôn chạy ra. Đó là Kim Tra, anh của Na Tra. Kim Tra dùng Độn long trụ trên có gắn ba vòng vàng để trông Vương Ma. Một vòng trông ở cổ, một vòng ở lưng và một vòng ở chân. Sau đó dùng kiếm chém chết Vương Ma.

Quảng Pháp thiên tôn không những cứu được Khương Tử Nha, mà còn dẫn theo hai anh của Na Tra là Kim Tra và Mộc Tra cùng đến Tây Kỳ giúp Khương Tử Nha. Kim Tra, Mộc Tra dùng ba vòng vàng lần lượt xiềng Dương Sâm, Cao Thế Càn và Lý Hưng Bá. Khương Tử Nha dùng Roi đả thần đánh chết cả ba người. Trương Quế Phương và Phong Lâm bỏ chạy. Phong Lâm bị Hoàng Thiên Tướng, con trai thứ tư của Hoàng Phi Hổ đâm cho một kiếm chết tươi. Linh hồn của cả bọn được dẫn lên đài phong thần do Khương Tử Nha lập trước đó ít lâu. Trương Quế Phương thua chạy về trại, cấp báo cho Văn Thái sư biết. Văn Thái sư mặt biến sắc, vội sai người mang biểu về triều, tâu xin

điều viện binh đánh tiếp. Đồng thời lệnh cho bốn tướng họ Ma (Ma gia tứ tướng) đến giúp sức. Trương Quế Phương bị thương rất nặng. Mấy ngày sau qua đời. Linh hồn cũng được dẫn lên đài Phong Thần. Văn Thái sư thấy các tướng giỏi của mình và bốn vị đạo sĩ đều tử trận, trong lòng rất đau xót, càng nhận thấy thế lực của Khương Tử Nha quả không nhỏ. Ông thấy mình phải cẩn thận ứng phó mới được.

Ma gia tứ tướng nhận được lệnh tiễn của Văn Thái sư, ngay đêm đó vượt núi băng rừng mà đi. Khương Tử Nha nghe tin Ma gia tứ tướng đến trợ chiến, liền hỏi Hoàng Phi Hổ tài phép bốn tướng thế nào, Hoàng Phi Hổ đáp:

- Ma gia tứ tướng là bốn anh em một nhà. Anh cả tên gọi Ma Lễ Thanh. Có thanh bảo kiếm gọi là Thanh vân kiếm. Hễ giơ kiếm lên sẽ có một trận gió đen thổi tới. Trong gió ấy như có ngàn vạn thanh gươm chém vào người đối phương làm cho tứ chi nát vụn. Người thứ hai là Ma Lễ Hồng, có một cây dù gọi là Hồn nguyên tản. Hễ giương dù lên trời đất tối tăm, quay cuồng nghiêng ngả, núi lở đất sụp. Người thứ ba là Ma Lễ Hải có cây Đàn tỳ bà bốn dây. Hễ gảy đàn lên phong hỏa sẽ ập đến. Kẻ địch lập tức bị thiêu chết. Người thứ tư là Ma Lễ Thọ có một con vật quý, giống loài chuột trắng, tên gọi Hoa hồ điều. Hễ quăng nó lên cao, nó biến thành con voi trắng, lại có cánh bay, biết ăn thịt người. Bốn tướng ấy đến, quả thật đáng sợ.

Khương Tử Nha nghe xong, lòng buồn rười rượi.

Ngày hôm sau bốn tướng dẫn binh đến khiêu chiến. Khương Tử Nha đành phải ra trận. Ma Lễ Thanh dùng bảo kiếm chém

Tử Nha. Đại tướng Nam Cung Hoát, thủ hạ của Khương Tử Nha giục ngựa múa đao ra cản lại. Ma Lễ Hồng đánh với Tân Giáp. Ma Lễ Hải đối địch cùng Na Tra. Na Tra quăng vòng Càn khôn lên đánh Ma Lễ Hải. Ma Lễ Hải giương Hồn nguyên tảo, thu mất luôn vòng Càn khôn. Kim Tra liệng Độn long trụ cũng bị dù phép thu mất. Khương Tử Nha liền vung roi Đả thần, lại bị dù thu mất. Ma Lễ Hải thừa dịp gây tỳ bà phong hỏa. Ma Lễ Thọ thả con Hoa hồ điệp, cho bay lên từng không tìm căn tướng binh. Quân Tây Kỳ đại bại, bị thương rất nhiều. Tử Nha cười Tứ bất tướng vọt lên trời bay đi mất. Na Tra cười phong hỏa xa chạy vào thành. Kim Tra, Mộc Tra độn thổ trốn khỏi. Long Tu Hổ độn thủy về dinh. Các tướng khác người chết, kẻ bị thương. Khương Tử Nha không chống đỡ nổi, đành treo miễn chiến bài. Bốn tướng chẳng quản ngày đêm, ra sức công thành, bao nhiêu bảo bối, tài phép đều trở ra hết, chuẩn bị biến Tây Kỳ thành biển cả.

Bấy giờ Nguyên Thi thiên tôn ở cung Ngọc Hư đang ngồi bấm tay xủ quả biết Tây Kỳ mắc nạn, liền lấy nước thần trong bình lưu ly rảy xuống thành Tây Kỳ, cho nước biển chảy về Bắc Hải, rồi giữ phong hỏa và phép làm trời nghiêng đất chuyển không còn tác dụng nữa. Bốn tướng thấy dùng phép thuật không thắng nổi, liền cho quân vây chặt Tây Kỳ để bên trong hết lương phải chết. Khương Tử Nha đang định đến núi Côn Lôn một lần nữa cầu Nguyên Thi thiên tôn giúp đỡ thì có một đạo đồng vào thành xin ra mắt. Đó là Dương Tiễn, học trò của Ngọc Đỉnh chân nhân ở động Kim Hà, núi Ngọc Tuyền nổi tiếng. Dương Tiễn biết phép thiên biến vạn hóa nên nói với Khương Tử Nha

bỏ miễn chiến bài để mình ra đánh nhau với Ma gia tứ tướng. Giữa đêm, Dương Tiễn biến sang trại Ma gia tứ tướng lấy trộm hết bảo bối của anh em họ Ma. Bốn anh em họ Ma mất hết bảo bối, ngày hôm sau đành phải dùng đao dùng thương như người thường đánh nhau với quân của Khương Tử Nha. Cũng thời gian đó, Hoàng Thiên Hóa, con trai của Hoàng Phi Hổ được lệnh sư phụ xuống núi giúp Tử Nha. Hoàng Thiên Hóa mang theo rất nhiều Đinh xuyên tâm dài bảy tấc rưỡi luôn tỏa ánh lửa hào quang sáng ngời. Hoàng Thiên Hóa ra tay phóng Đinh xuyên tâm, lần lượt giết chết hết Ma gia tứ tướng.

Văn Thái sư nghe tin Ma gia tứ tướng tử trận, vội rút quân về ải Thanh Long rồi chuẩn bị đi mời các đạo hữu đến quyết một trận thắng bại với Tây Kỳ. Văn Thái sư cười Hắc kỳ lân, trong nháy mắt đến Kim Ngao Đảo ở Đông Hải. Bốn bề vắng lặng, các động đều đóng cửa. Các đạo hữu đều đi vắng hết. Văn Thái sư đầy thất vọng. Bỗng phía sau có tiếng gọi:

- Văn huynh! Văn huynh!

Thái sư quay lại nhìn. Thì ra đó là Hạm Chi Tiên cô nương. Chi tiên nói:

- Các đạo hữu Kim Ngao Đảo đều đến Bạch Lặc Đảo tập luyện trận đồ. Thân Công Báo cho hay đạo huynh bại trận nên mọi người quyết định giúp đạo huynh đại chiến với Tây Kỳ.

Văn Thái sư hỏi:

- Mọi người đang luyện trận đồ gì?

Chi Tiên đáp:

- Đó là Thập tuyệt trận, tập sắp xong rồi, độ hai ba ngày

nữa mọi người sẽ theo đạo huynh tới Tây Kỳ, đánh một trận lớn với Khương Tử Nha. Nhất định sẽ đánh bại hần.

Các đạo hữu luyện xong Thập tuyệt trận. Tản Thiên Quân dẫn đầu nhóm theo Văn Thái sư đến Tây Kỳ. Hôm sau, Văn Thái sư cho quân nổ phát pháo lệnh, tự mình cưỡi Hắc kỳ lân đến trại Khương Tử Nha, kêu Tử Nha ra nói chuyện. Tử Nha biết văn Thái sư nghỉ mấy hôm mới ra đánh, nhất định có đi mời mấy đạo hữu đến giúp. Tử Nha rất lo nhưng cũng ra xem sao. Sau lưng Văn Thái sư có mười vị đạo sĩ, mặt đủ năm sắc, đều cưỡi hươu lớn. Tản Thiên Quân nói với Khương Tử Nha:

- Ta là Tản Hoàn, đạo sĩ luyện khí ở Kim Ngao Đảo. Người là môn đệ của Côn Lôn, còn ta môn đệ của Triệt Giáo. Nay ta đến báo thù cho bốn đạo hữu ở Cửu Long Đảo bị người giết hại.

Tử Nha nói:

- Đạo hữu chúng ta vốn không can thiệp lẫn nhau, chỉ vì Trụ Vương quá vô đạo, giết hại trung thần mọi người mới đứng lên chống lại. Đó là việc không thể làm khác được.

Tản Hoàn nói:

- Khương Tử Nha! Chúng ta ở đảo luyện được Thập tuyệt trận. Người đến xem thử. Hai bên không cần tỏ rõ sức mạnh, khỏi phải đánh nhau làm tổn hại sinh mệnh. Nếu không phá nổi Thập tuyệt trận thì đầu hàng đi. Người thấy sao?

Khương Tử Nha đành trả lời:

- Được thôi!

Nói rồi dẫn Na Tra, Hoàng Thiên Hóa, Lôi Chấn Tử, Dương Tiễn đi xem trận. Bốn tướng hộ vệ Tử Nha xem trận. Trận đấu

là Thiên tuyết trận. Thứ hai: Địa liệt trận. Thứ ba: Phong Hồng trận. Thứ tư: Hàn Băng trận. Thứ năm: Kim Quang trận. Thứ sáu: Hỏa Huyết trận. Thứ bảy: Liệt Diễm trận. Thứ tám: Lạc Hồn trận. Thứ chín: Hồng Thủy trận. Thứ mười: Hồng Sa trận. Khương Tử Nha xem xong Thập tuyệt trận, tim mật muốn vỡ luôn, trận nào cũng lợi hại. Xem ra khó phá nổi. Tần Thiên Quân cười ha hả, hỏi luôn:

- Khương Tử Nha! Ngươi phá nổi không?

Khương Tử Nha đành nói cứng:

- Sau ba ngày sẽ phá cho các ngươi xem.

Tần Thiên Quân nói một cách đắc ý:

- Được! Cho ngươi ba ngày! Lúc đó ngươi sẽ biết lợi hại như thế nào!

Văn Thái sư thấy Khương Tử Nha châu mày ủ dột. Ông cũng đắc ý, liền nói với Tử Nha:

- Khương Thượng! Ngươi tới số rồi đó!

Khương Tử Nha trở về trại, chẳng nói chẳng rằng, làm lắm lì lì. Trong số các đạo hữu của Văn Thái sư có Diêu Thiên Quân. Diêu Thiên Quân vào trong trận Lạc hồn, cho đắp một cái đài đất rồi bày bàn hương án. Trên đài dựng một hình nhân bằng cỏ. Thân hình nhân viết tên Khương Thượng. Trên đầu hình nhân treo ba ngọn đèn, dưới chân thấp bảy ngọn. Ba ngọn trên gọi là Thôi hồn đăng, bảy ngọn dưới là Thúc phách đăng. Diêu Thiên Quân xoa tóc, cầm gương, miệng niệm thần chú. Mỗi ngày ba lần làm phép, cho đến khi nào Tử Nha chết mới thôi. Chẳng bao lâu, Khương Tử Nha ba hồn bảy vía bị trừ ếm chỉ còn

lại một hồn một vía. Nguyên Thi thiên tôn ở cung Ngọc Hư, núi Côn Lôn liền sai Xích Tinh Tử đến phá yêu thuật của Diêu Thiên Quân, cứu sống Khương Tử Nha, đồng thời tập hợp các đạo hữu thần tiên ở tam sơn ngũ nhạc cùng đến phá Thập tuyệt trận. Khương Tử Nha lập tức cho dựng Lư Bồng tịch điện để hơn mười đạo hữu thần tiên đến đó nghỉ ngơi. Các vị đạo sĩ thần tiên đồng lòng cử đạo sĩ Nhiên Đăng ở Động Viên Giác, núi Linh Tụ làm tổng chỉ huy. Nhiên Đăng nói:

- Thập tuyệt trận cực kỳ hung ác. Nó làm tổn hại hơn mười đạo hữu của Xiển giáo và Triệt giáo. Linh hồn họ đều được lên đài Phong Thần. Chà! Chiến tranh quả là một tai họa khủng khiếp!

Hai bên khai chiến. Trận đầu tiên là Thiên tuyệt trận. Tàn Thiên Quân cười trâu vằn ra trận hét vang:

- Ai dám phá Thiên tuyệt trận?

Nhiên Đăng sai Đặng Hoa, môn đệ của cung Ngọc Hư ra trận. Đặng Hoa tay cầm binh khí xông tới đâm Tàn Thiên Quân. Tàn Thiên Quân chỉ đánh với Đặng Hoa ba bốn hiệp rồi chạy vào trong trận. Đặng Hoa đuổi theo. Tàn Thiên Quân bước lên đài cao, lấy ba cây phước, phát qua phát lại rồi quăng xuống đất. Tức thì sấm chớp ầm ầm. Đặng Hoa hồn xiêu phách lạc, lăn quay ra chết. Nhiên Đăng đau lòng, than:

- Đáng thương thay cho Đặng Hoa! Bao nhiêu năm tu luyện, nay đành kết thúc.

Nhiên Đăng biết cách phá Thiên tuyệt trận liền sai Văn Thù quảng pháp thiên tôn vào phá trận. Thiên tôn đến trước cửa

Thiên tuyết trận; thấy bên trong sương lạnh rờn rợn, gió xoáy ào ào, lập tức giơ tay chỉ xuống đất. Mặt đất hóa ra hai bông sen trắng. Thiên tôn đứng trên hai bông sen ấy, vun vút lướt tới. Miệng há, nhả ra một bông sen vàng to bằng cái đầu. Trên bông sen vàng có năm ngọn đèn dẫn đường. Cho dù Tần Thiên Quân phát phước tới tấp, sấm chớp cũng không động được đến người thiên tôn. Thiên tôn quăng Độn long trụ lên trời. Độn long trụ dính chặt lấy Tần Thiên Quân. Thiên tôn cầm bảo kiếm chặt đầu Tần Thiên Quân. Thiên tuyết trận đã bị Quảng Pháp thiên tôn phá tan tành.

Bỗng từ "Địa liệt trận" một tiếng chuông vang lên. Triệu Thiên Quân cười mai hoa lộ tiến lên nói:

- Ai dám phá Địa liệt trận của ta!

Nhiên Đăng sai Hàn Độc Long đi phá. Hàn Độc Long tay cầm bảo kiếm đâm thẳng vào Triệu Thiên Quân. Triệu Thiên Quân cười nói:

- Người tu luyện chẳng được bao lâu, sao vội thí mạng?

Liên đánh quấy quá với Hàn Độc Long được năm, sáu hiệp rồi chạy vào trong trận. Hàn Độc Long chẳng hề nao núng, cố sức rượt theo. Triệu Thiên Quân bước lên đài, rút năm cây phước phát mạnh. Sét, lửa từ bốn phương tám hướng cùng ập tới, âm âm dữ dội. Hàn Độc Long tức thì bị thiêu cháy thành tro bụi. Nhiên Đăng đau xót, chẳng nói nửa lời. Triệu Thiên Quân cười mai hoa lộ chạy ra kêu to:

- Bọn Xiển giáo các người, đừng có cử những tên tài hèn sức mọn ra, kéo uống mạng.

Nhiên Đăng lại sai Cù Lưu Tôn đi phá Địa Liệt trận. Cù Lưu Tôn nói với Triệu Thiên Quân:

- Triệu Giang! Bọn Triệt giáo các người, lòng dạ hà tất phải ác hiểm như vậy? Lập trận tàn bạo quá!

Trước khi vào trận, Cù Lao Tôn từ lỗ mũi xì ra mấy đám mây tiên, bao bọc quanh người để hộ thân. Tay cầm dây trói tiên xông vào trận, rồi liệng dây trói tiên về phía Triệu Thiên Quân. Triệu Thiên Quân bị dây trói chặt cứng từ đầu đến chân và bị treo ngay lên Lư Bồng điện. Địa liệt trận bị phá nốt.

Văn Thái sư thấy các đạo hữu của Khương Tử Nha liên tiếp phá hai trận bên mình, lại còn tổn thất mất hai đạo hữu nên rất nóng ruột, nóng gan. Đồng Thiên Quân nói:

- Văn huynh, đừng lo! Phong Hồng trận của tôi không phải là gió thường ở thế gian. Gió nổi lên sẽ có hàng vạn lưỡi dao ào ào bay tới. Bọn chúng nếu không có Đinh phong châu thì không thể phá nổi trận này. Hãy để cho người của Xiển giáo và Triệt giáo so tài cao thấp.

Nhiên Đăng vội sai Hoàng Phi Hổ đến chỗ Độ Ách Chân Nhân ở Động Bát Bảo Vân Quang, núi Cửu Đỉnh Thiết Xoa hỏi mượn Đinh phong châu. Hoàng Phi Hổ trên đường mượn Đinh phong châu trở về, đến bờ sông Hoàng Hà gặp hai bộ tướng cũ của mình là Phương Bất, Phương Tướng. Hai anh em họ Phương từng chống lại hành động vô đạo của Trụ Vương và rời bỏ Triều Ca. Phương Bất, Phương Tướng liền theo Hoàng Phi Hổ về với Tây Kỳ. Đến nơi, đúng lúc thấy Đồng Thiên Quân đang hò hét:

- Ai phá được Phong Hồng trận của ta?

Phương Bát trông thấy, ngựa mất liền cầm trường kích hét vang:

- Yêu đạo! Chớ chạy!

Phương Bát nhào tới đâm Đồng Thiên Quân một kích. Đồng Thiên Quân đỡ không nổi, vội đi vào trong trận. Phương Bát không biết sự lợi hại của Phong Hồng trận vội đuổi theo. Hoàng Phi Hổ cản lại không kịp. Thương thay Phương Bát vào trận, bị chết dưới muôn vạn gươm đao trong gió bay ra. Nhiên Đăng tức thì sai Từ Hàng đạo nhân vào phá trận. Từ Hàng đạo nhân đầu đội Đinh phong châu tiến vào Phong Hồng trận. Đồng Thiên Quân phát cờ lia lịa, gió vẫn không nổi lên. Từ Hàng lấy bình Lưu Ly quăng lên trời. Đáy bình hướng lên trên. Miệng bình chúc xuống đất. Trong bình có một luồng khói đen, hút luôn Đồng Toàn vào bình ấy. Chốc lát chỉ còn nước và máu. Phong Hồng trận theo đó tan biến mất.

Bấy giờ Viên Thiên Quân xông ra hét lên:

- Các môn đệ Xiển giáo! Ai biết Hàn Băng trận của ta?

Tiết Ác Hồ nhận lệnh của Nhiên Đăng cầm gươm xông ra chém Viên Thiên Quân. Viên Thiên Quân nói:

- Thằng nhãi! Mau quay lại gọi thầy ngươi ra đây!

Tiết Ác Hồ nổi giận, hét:

- Phụng mệnh phá trận, đâu có sợ chết mà quay lại.

Nói rồi vung gươm vào trận chém giết. Viên Thiên Quân lập tức lấy cờ phát lên. Trên dưới đều xuất hiện những núi băng ập tới, sắc nhọn như nanh sói, ép người Tiết Ác Hồ nát như tương. Nhiên Đăng thấy vậy sai ngay Phổ Hiền chân nhân vào

phá trận. Phổ Hiền chân nhân nói với Viên Thiên Quân:

- Viên Giác! Bày ra trận ác độc ấy làm gì?

Liền giờ tay chỉ một cái. Một đạo hào quang trắng hiện ra, làm bùng lên rất nhiều đám mây lửa. Núi băng trong chốc lát tan hết ra nước chảy đi. Viên Thiên Quân thấy trận bị phá, định tìm đường chạy trốn. Phổ Hiền chân nhân phóng gươm Ngô Câu lên, chém Viên Thiên Quân chết tại trận. Phổ Hiền chân nhân thu mây lành, phất tay áo một cái, nhẹ nhẹ bay ra khỏi trận. Văn Thái sư giận dữ, nghiêng răng ken két. Kim Quang thánh mẫu đứng bên cạnh vội nói:

- Văn Thái sư! Chớ nóng giận! Để tôi đối phó với bọn chúng.

Kim Quang thánh mẫu vỗ vào lưng ngựa thần có vằn như báo gấm, ra cửa trận hô to:

- Ai dám vào Kim Quang trận của ta?

Nhiên Đăng đạo nhân đang khó xử, phân vân không biết cử ai đi. Bỗng nhiên có một đạo sĩ từ trên mây theo làn gió bay tới, từ từ bước xuống, bái các tiên và nói với Nhiên Đăng:

- Tôi là Tiêu Trăng, đệ tử cung Ngọc Hư phụng mệnh xuống phá Kim Quang trận.

Tiêu Trăng lập tức cầm kiếm ra đánh nhau với Kim Quang thánh mẫu. Hai bên đâm qua chém lại. Tiêu Trăng dồn Kim Quang thánh mẫu vào trong trận. Thì ra trong Kim Quang trận có hai mươi một cây cờ. Mỗi cây có treo một tấm kiếng lớn. Kim Quang thánh mẫu kéo dây mở kiếng. Mỗi tấm kiếng chiếu ra một luồng kim quang. Tiêu Trăng trong nháy mắt cả thân thể

quần áo cháy thành tro bụi. Nhiên Đăng mời Quảng Thành Tử ra đối phó. Quảng Thành Tử lấy Bát quái tiên y quấn chặt từ đầu đến chân rồi đi vào Kim Quang trận. Kim Quang hoàn toàn không xuyên qua được người tiên ông. Quảng Thành Tử lấy Phiên thiên ấn giấu trong Bát quái tiên y liệng lên. Nghe những tiếng choang choang chói tai, hai mươi một tấm kiếng đã bị Phiên thiên ấn đập nát vụn mất mười chín tấm. Kim Quang thánh mẫu thất kinh, định bỏ chạy lại bị Phiên thiên ấn đập cho, trúng vào giữa mặt, phọt óc chết tươi. Tiếp đó Tôn Thiên Quân bày Hóa Huyết trận chạy ra hét lớn:

- Quảng Thành Tử chớ chạy! Ta quyết báo thù cho Kim Quang thánh mẫu!

Tôn Thiên Quân cười hươu vằn lướt tới. Nhiên Đăng đành phải hy sinh một đạo hữu tu luyện còn non một chút để nghĩ cách phá trận. Kiều Khôn ở động Bạch Vân, núi Ngũ Di nhận lệnh phá trận. Kiều Khôn cầm kiếm đi ra. Tôn Thiên Quân mắng:

- Người là ai? Mau quay lại đi kéo chết uống!

Kiều Khôn tất nhiên không nghe, cầm kiếm đánh nhau, đuổi Tôn Thiên Quân vào đến trong trận. Tôn Thiên Quân lên đài lấy Hắc sa vải tới. Kiều Khôn khắp mình dính Hắc sa, lập tức xương thịt bị tiêu ra huyết. Thái Ất chân nhân không đợi Nhiên Đăng dẫn dò vội phóng đến trước cửa trận, dùng tay chỉ xuống một cái. Dưới chân hóa ra hai đám mây xanh. Lại lấy tay chỉ lên một cái, trên đầu xuất hiện hai đám mây trắng, che lấy đỉnh đầu. Hắc sa của Tôn Thiên Quân lại vải tới. Hắc sa rơi

xuống đám mây trên đầu, bị mây hút hết không còn thấy bóng dáng đâu nữa. Thái Ất chân nhân liệng Cửu long thần hỏa tráo lên trên không, chụp lấy Tôn thiên quân. Chân nhân vỗ tay một cái, chín cọng rồng lửa xuất hiện, quấn chặt lấy bàn tráo. Tôn Thiên Quân bỗng chốc biến thành tro bụi. Văn Thái sư nhìn thấy cảnh đó, đau buồn quá nước mắt chảy như mưa.

Văn Thái sư suy đi tính lại, mười trận bị phá mất sáu. Lòng ông như lửa đốt, liền cho đóng cửa bốn trận còn lại, rồi đến động La Phù, núi Nga Mi mời Triệu Công Minh đến trợ chiến. Triệu Công Minh cười mãnh hổ đến trước trại Khương Tử Nha lớn tiếng gọi:

- Khương Thượng! Hãy ra gặp ta.

Nhiên Đăng nói với Khương Tử Nha:

- Hần là Triệu Công Minh ở động La Phù, phải cẩn thận mới được.

Khương Tử Nha ra khỏi trại. Triệu Công Minh liền mắng:

- Người dựa vào đạo hữu Xiển giáo, giết hại sáu đạo hữu bên ta. Hôm nay ta phải trả thù cho họ.

Nói rồi cầm roi tiên sáng ngời lấp lánh, đánh trúng lưng Khương Tử Nha té nhào xuống đất, tắt thở luôn. Na Tra xông ra cản Triệu Công Minh để Kim Tra cứu Khương Tử Nha về trại. Dương Tiễn vội thả con Hạo thiên khuyến. Hạo thiên khuyến chồm tới tấp một miếng trúng cổ Triệu Công Minh. Cuộc chiến mới tạm ngưng. Chu Vũ Vương thấy thân hình Tử Nha mặt trắng bệch như tờ giấy và đã tắt thở. Ông vừa đau đớn, vừa hoang mang lúng túng. Quảng Thành Tử liền lấy một viên tiên

đơn cho vào miệng Tử Nha. Tử Nha dần dần tỉnh lại. Hôm sau Nhiên Đăng đích thân ra đối phó với Triệu Công Minh. Vết thương ở cổ, Triệu Công Minh cũng đã dùng đơn được trị khỏi. Triệu Công Minh oai phong lẫm liệt ra đánh nhau với Nhiên Đăng. Nhiên Đăng nói:

- Triệu đạo huynh! Hai giáo chúng ta khi định ra “Bảng Phong Thần” ở cung Bích Du, đã cùng hẹn phò Chu diệt Thương. Vì Thương Trụ Vương lỗi đạo nên Khương Tử Nha với giúp Chu Vũ Vương thảo phạt. Đó là việc thuận ý trời hợp lòng dân. Triệt giáo các người, không giữ lời hẹn ước, cố giúp Thương Trụ Vương làm cho Nguyên Thủy thiên tôn cung Ngọc Hư nổi giận. Chúng ta mới tới đây đối phó với các người.

Triệu Công Minh nổi nóng, nói:

- Chả lẽ bọn ta không bằng các người!

Triệu Công Minh lấy ra một vật có tên là Định hải châu. Định hải châu gồm hai mươi bốn hạt châu nhỏ tạo thành, hào quang ngũ sắc lấp lánh. Triệu Công Minh quăng Định hải châu lên, đánh bị thương năm vị tiên Xiển giáo và trời Hoàng Long chân nhân lên cột cờ. Nhiên Đăng thừa cơ chạy về phía Tây Nam. Triệu Công Minh gấp rút đuổi theo. Khi đuổi đến chân núi kia, thấy có hai người đang chơi cờ dưới gốc tùng, một người mặc áo xanh, một người mặc áo đỏ; một người mặt đen, một người mặt trắng; Triệu Công Minh hỏi:

- Hai người là ai? Có thấy một đạo sĩ chạy qua đây không?

Hai người làm như không hay biết, tiếp tục chơi cờ. Triệu Công Minh cầm Định hải châu toan đánh họ. Một trong hai

người, có tên là Tiêu Thăng, vội rút trong áo ra một đồng tiền liệng lên. Đồng tiền đó, có tên gọi "Lạc bảo kim tiền", vừa xuất hiện, Định hải châu liền rơi ngay xuống đất. Còn một người là Tào Bảo, vội chạy tới nhặt Định hải châu. Triệu Công Minh nổi trận lôi đình, tức tốc giơ roi phép quất trúng sọ Tiêu Thăng. Tiêu Thăng phọt óc chết tươi. Nhiên Đăng vội chạy tới dùng Càn khôn xích đánh Triệu Công Minh. Triệu Công Minh đỡ không nổi, suýt té nhào khỏi lưng cọp, liền vỗ nhẹ vào lưng cọp chạy trốn. Nhiên Đăng cầm Định hải châu mà Tào Bảo vừa nhặt, xem xét hồi lâu rồi vui mừng reo lên:

- Định hải châu bị thất lạc từ lâu. Thì ra nó rơi vào tay Triệu Công Minh. Giờ đây vật về với chủ cũ. Việc tu luyện của ta cũng sớm thành đạt.

Nhiên Đăng cầm Định hải châu, cảm ơn Tào Bảo. Hai người mai táng cho Tiêu Thăng rồi trở về điện Lư Bồng ở Tây Kỳ. Triệu Công Minh chạy tới Tam tiên đảo, tìm gặp ba chị em tiên cô là Vân Tiêu, Bích Tiêu và Hạm Chi nhờ xuống giúp sức. Vân Tiêu lắc đầu nói:

- Khi xưa ở Bích Du Cung mọi người đã bàn định. Trụ Vương lỗi đạo, không nên giúp hắn. Anh bỗng nhiên nổi giận, làm ra những việc như vậy, sợ rằng cả đến chúng em cũng phải lên Bồng Phong Thần. Cuộc chiến tranh này là tai họa của các đạo hữu, tránh được thì cố sức mà tránh mới hay.

Đang nói thì Thân Công Báo đi tới, xen vào:

- Vân Tiêu nương nương! Đệ tử Xiển giáo Cung Ngọc Hư coi thường Triệt giáo chúng ta quá. Anh em đạo hữu hết người này

đến người khác bị chúng giết hại. Nay bà Thập tuyệt trần, đã bị phá gần hết. Các cô không xuống giúp, uy phong của Triệt giáo xem ra một chút cũng không còn.

Bích Tiêu nói:

- Các chị ơi! Chúng ta xuống bày Hoàng Hà trần, cùng Xiển giáo so tài cao thấp đi!

Hạm Chi tiên nói:

- Các chị ơi! Các đệ tử Xiển Giáo phải giúp Khương Tử Nha vì Tử Nha trước đây là đệ tử Cung Ngọc Hư. Chả lẽ chúng ta không đi giúp Văn Thái sư, bằng hữu của Triệt Giáo chúng ta ư?

Vân Tiêu nói:

- Nhưng Trụ Vương vô đạo, tàn hại rất nhiều người. Nguyên Thi thiên tôn mới sai Tử Nha xuống giúp Chu Vũ Vương.

Thân Công Báo nói:

- Hiện tại không còn như thuở ban đầu. Thập tuyệt trần đều bị chúng phá sạch. Từ nay Triệt Giáo không thể ngóc đầu lên được nữa.

Vân Tiêu nói:

- Chúng ta tới khuyên Nhiên Đăng đạo trưởng rồi hai bên đình chiến xem sao?

Triệu Công Minh nói:

- Cô xuống mà xem, bọn họ không nghe lời cô đâu!

Ba tiên cô xuống với Tây Kỳ. Hôm sau Vân Tiêu nói với Nhiên Đăng:

- Nhiên Đăng đạo trưởng! Xin ông trả lại Định hải châu cho Triệu Công Minh. Hai bên đình chiến, được không?

Nhiên Đăng cười đáp rằng:

- Không giấu các người, Định hải Châu vốn là báu vật của ta. Không hiểu sao lại rơi vào tay Triệu Công Minh. Nay báu vật về với chủ cũ, cũng là ý nguyện trong đời tu đạo của ta.

Triệu Công Minh giận dữ quát:

- Chả lẽ ta lấy trộm của người mà có à?

Nói xong gơ roi tiên đập Nhiên Đăng. Nhiên Đăng quăng Càn khôn xích đánh lại. Một lúc sau Triệu Công Minh bị Càn khôn xích đập trúng đỉnh đầu, lăn quay ra chết. Bích Tiêu cầm gươm, lập tức lấy Kim giao tiễn đánh Nhiên Đăng. Dương Tiễn thả con Hạo thiên khuyến cho cấn bị thương Bích Tiêu. Kim giao tiễn cũng bị Lục áp tán thu mất luôn. Vân Tiêu lúc này mới nổi trận lôi đình, quát lớn:

- Hừ! Ta không muốn giết các người. Trái lại, các người không còn biết gì là đạo lý nữa, giết mất sư huynh và sư muội của ta. Ngày mai ta lập Hoàng Hà trận, để các người thử sức ghê gớm cho biết tay!

Trong Hoàng Hà trận có cơ quan sinh tử. Thần tiên vào trận này biến thành phàm nhân, còn Phàm nhân vào thì trở thành ma. Hôm sau Tử Nha sai Dương Tiễn ra xem trận. Dương Tiễn bị Hỗn nguyên kim đầu của Vân Tiêu nương nương hút vào Hoàng Hà trận. Kim Tra dùng Độn long trụ cũng vô dụng, lại bị hút vào Hoàng Hà trận. Tiếp đó Mộc Tra cũng bị hút vào trong trận.

Ba người đều là đạo sĩ nhưng trong Cửu khúc Hoàng Hà trận, hoàn toàn không ra được. Nhiên Đăng đạo nhân cử Xích

Tinh Tử đi phá trận, cũng rơi vào Hoàng Hà trận. Tiếp đó Quảng Thành Tử, Quảng Pháp thiên tôn... Cả bảy mươi hai đệ tử của Ngọc Hư Cung rơi vào trong trận. Vân Tiêu trong lòng mừng vui hơn hờ, nói to:

- Giờ đây trăng khuyết khó tròn. Nhiên Đãng đạo nhân! Người đừng tìm cách chạy trốn nữa!

Tử Nha và Nhiên Đãng đều không dám ra ứng chiến. Văn Thái sư thấy Hồng Hà trận ghê gớm như vậy cũng rất mừng. Nhưng một lúc sau, từ trên mây vang lên tiếng nhạc báo hiệu có tiên đến. Nguyên Thi thiên tôn và Nam Cực tiên ông cùng bước xuống. Tử Nha và Nhiên Đãng vội ra Lư Bồng nghênh tiếp. Vân Tiêu nói với hai em:

- Không ngờ có sư bá đến, làm sao bây giờ?

Hạm Chi tiên nói:

- Chúng ta tôn kính sư bá là vì nể mặt sư phụ ta. Sư phụ biết đệ tử của Xiển Giáo làm nhục chúng ta như vậy cũng không thể trách chúng ta được.

Nhiên Đãng nói với Nguyên Thi:

- Thưa sư phụ! Xin sư phụ mau mau cứu lấy một số anh em đang lâm nạn.

Nguyên Thi đáp:

- Cuộc chiến tranh dưới trần gian kỳ này làm đảo lộn cả giới thần tiên chúng ta. Các đệ tử chớ nôn nóng, bản đạo đang chờ sư huynh tới.

Đang nói thì đã thấy Lão Tử cười Thanh ngưu từ trên không hiện ra. Nguyên Thi vội tới nghênh tiếp, thưa rằng:

- Vì sự nghiệp dưới trần gian, nhọc lòng sư huynh phải giáng hạ.

Hai người vào ngồi trong Lư Bồng, Lão Tử nói:

- Thiên tôn phá Hoàng Hà trận cũng được, hà tất phải chờ bản đạo tới.

Nói dứt lời, trên đầu Lão Tử dần dần xuất hiện một Bảo tháp lung linh. Vân Tiêu trông thấy thất kinh, nói:

- Huyền đồ đại lão gia đến đó, chúng ta nguy rồi?

Hạm Chi tiên nói:

- Chúng ta việc gì phải sợ Lão Tử!

Lão Tử cười trâu xanh đến trước trận Hoàng Hà, kêu lớn:

- Ba tiên cô mau ra nghênh đón đại lão gia.

Ba tiên cô ra trước cửa trận, đứng sừng sững không vái đại lão gia. Lão Tử nổi giận:

- Chúng bay to gan thật!

Nói rồi cười Thanh ngư đi vào trong trận. Lão Tử thấy mười hai đệ tử mê man chưa tỉnh, buồn rầu ngó trước nhìn sau rồi than:

- Tiếc công họ ngàn năm tu luyện, nay chỉ một ngày thành phàm tục.

Ba tiên cô thấy Lão Tử cười trâu vào trận ung dung thư thái không có vẻ gì tỏ ra lạ lẫm, liền lấy một Kim giao tiễn khác quăng tới. Lão Tử giơ ống tay áo hứng lấy, thu đi mất. Bích Tiêu lại liệng Hồn nguyên kim đầu. Lão Tử quăng Phong hỏa bồ đoàn rồi sai Hoàng Cân lực sĩ thâu Hồn nguyên đầu đem về cung Ngọc Hư. Ba tiên cô chỉ còn cách cùng xông vào đánh Lão Tử. Lão Tử

mở Càn khôn đổ ra rồi sai Hoàng Càn lục sĩ:

- Mau bọc lấy Vân Tiêu nhốt xuống dưới chân núi Kỳ Lân.

Hạ Chi Tiên giơ gươm đâm Lão Tử, lại bị Bảo tháp trên đầu Lão Tử đập cho chết nốt. Sau đó Lão Tử lấy tay chỉ xuống đất. Đất bỗng chuyển động âm âm như sấm. Các đệ tử liền tỉnh lại. Lão Tử đã phá xong Hoàng Hà trận. Nguyên Thi nói với các môn đệ:

- Công phu tu luyện hàng nghìn năm của các ngươi hết hiệu nghiệm. Nay phải tu lại từ đầu.

Và nói với Dương Tiên, Kim Tra, Mộc Tra:

- Đạo thuật của các ngươi, ta có thể ban ơn trả lại cho các ngươi để các ngươi tiếp tục giúp Tử Nha đánh Trụ Vương.

Ba người cúi đầu lạy tạ. Ba vị Thiên tôn liền dẫn các đạo hữu rời khỏi Tây Kỳ.

Văn Thái sư thấy các đạo hữu của Khương Tử Nha không những phá được Thập tuyệt trận mà phá được cả Hồng Hà trận. Ông một mặt cho người về Triều Ca xin viện binh, một mặt chinh dõn quân tướng, chuẩn bị đánh trận một sống một chết với Khương Tử Nha. Đêm đó Văn Thái sư đoán Khương Tử Nha sẽ đến cướp trại. Quả nhiên Khương Tử Nha sai quân tướng, lặng lẽ kéo quân tới, từ bốn phía xông vào cướp trại. Văn Thái sư điều binh khiển tướng ra sức chống cự. Dần dần, yếu thế quân tướng bị chết rất nhiều. Văn Thái sư không dám ham đánh, đành bỏ chạy. Suốt đêm chạy được hơn bảy mươi dặm. Sáng ra đã tới chân núi Kỳ Sơn. Lúc đó mới thấy Khương Tử Nha gõ chiêng thu quân.

Văn Thái sư điểm lại tàn quân, thấy mất mát nặng nề. Lòng ông buồn rười rượi, liền dẫn tàn binh kéo về hướng ải Giai Mộng. Khi đi đến núi Hoa Đào thấy trên núi có một lá cờ vàng. Dưới cờ có một đạo sĩ đứng sừng sững uy nghi. Thì ra đó là Quảng Thành Tử.

Văn Thái sư đang lúc buồn bực, liền hỏi:

- Quảng Thành Tử! Ngươi cần gì?

Quảng Thành Tử đáp:

- Ta đợi ngươi ở đây đã lâu. Ngươi biết Trụ Vương vô đạo, sao còn giúp hắn đánh Khương Tử Nha? Nay không thể cho ngươi qua núi Hoa Đào được.

Văn Thái sư trong lòng vừa buồn vừa giận, nói:

- Nay ta binh thua tướng mất, bọn đạo sĩ các người còn định làm nhục ta; thật đáng hận! Đáng hận!

Bộ tướng là Tân Hoàn nói:

- Chúng ta đi qua núi Yên Sơn rồi về đường Ngũ Quan.

Văn Thái sư biết Quảng Thành Tử có Phiên thiên ấn rất lợi hại, mình đánh không lại liền vỗ vào lưng kỳ lân quẹo sang ngả Yên Sơn.

Ai ngờ người ngựa mới đến Yên Sơn, nhìn lên núi Thái Hoa thấy cũng dựng một cây cờ vàng, có Xích Tinh Tử đứng giữ. Xích Tinh Tử nói với Văn Thái sư:

- Ta vâng lệnh Nhiên Đăng đạo nhân không cho Văn Thái sư vào Ngũ Quan. Hễ đi ngả nào thì về ngả ấy.

Văn Thái sư giận dữ chồm lên quát:

- Xích Tinh Tử! Các người tu đạo mà lòng dạ để đâu? Không

chừa con đường sống cho kẻ khác ư? Trụ Vương tuy vô đạo nhưng Văn Thái sư ta là trung thần vì nước vì dân. Nay ta tuy bại trận nhưng cũng có thể liều chết với người được!

Văn Thái sư thúc kỳ lân xông lên. Xích Tinh Tử vội lấy Âm dương kích ra. Văn Thái sư biết sự lợi hại của Âm dương kích, lại thúc kỳ lân chạy đi. Vừa chạy vừa ngoái đầu nhìn lại. Xích Tinh Tử cũng không đuổi theo. Tân Hoàn nói với Thái sư:

- Hai đường đều không đi được hay là đi theo ngã Hoàng Hoa Sơn vào ải Thanh Long.

Văn Trọng nói:

- Ta muốn sớm trở về Triều Ca lấy thêm quân nhưng xem ra cũng khó khăn quá.

Nói rồi dẫn đầu đoàn quân thất trận đi về hướng ải Thanh Long.

Đi được nửa ngày, nhìn lên phía trước thấy một dãy núi hiểm trở. Có mấy người lỗ nhổ đứng ở đầu con đường hẻm. Văn Thái sư cho dừng chân và nói:

- Phía trước nhất định có phục binh.

Đang nói thì đã thấy Na Tra đập phong hỏa xa phóng tới. Tay cầm giáo nhọn gọi:

- Văn Thái sư! Đừng hòng về nước. Đây là nơi đưa người về châu trời rồi đó.

Văn Thái sư nổi giận. Ba con mắt thần lóe hào quang. Ông mắng Na Tra:

- Tên tiểu yêu nhãi nhép kia! Dám coi thường đại thần thiên triều à!

Liên giục kỳ lân chạy tới đánh nhau với Na Tra. Tân Hoàn và các bộ tướng cũng vây lấy Na Tra mà đánh. Trong chốc lát Na Tra đã đâm chết hai bộ tướng của Văn Thái sư. Văn Thái sư thấy tình thế bất lợi, không còn bụng dạ nào đánh nhau nữa. Ông liền cướp đường tháo chạy, định vòng qua núi Hoàng Hoa theo con đường khác về Triều Ca. Không ngờ lại gặp Hoàng Thiên Hóa cản đường; đâm bị thương Tân Hoàn, tướng tâm phúc của Văn Thái sư. Thái sư đành dẫn người ngựa chạy về hướng Đông Nam. Mỗi bước đi, thêm rụng rời khiếp vía. Bỗng từ trong hốc núi Lôi Chấn Tử bay ra, tay cầm gậy vàng đập lên đầu Thái sư. Tân Hoàn vội lao tới cản lại bị Lôi Chấn Tử đập cho một gậy chết tươi. Con Hắc kỳ lân Văn Thái sư đang cưỡi cũng bị Lôi Chấn Tử phang đứt thành hai đoạn. Văn Thái sư té nhào xuống đất, liền dộn thổ đi mất.

Văn Thái sư một mình chạy vào trong núi. Bụng đói cồn cào. Bỗng nhìn thấy một lều cỏ. Bên trong có một ông già. Văn Thái sư vào xin cơm ăn rồi hỏi ông già:

- Xin ông cho biết đến ải Thanh Long đi đường nào gần nhất?

Ông già lấy tay chỉ hướng, nói:

- Đi về phía Tây Nam, qua gò Bạch Hạc là tới đường vào ải Thanh Long.

Văn Thái sư không biết ông già đó chính là do Dương Tiễn biến thành. Dương Tiễn muốn Thái sư đi vào núi Tuyết Long. Núi Tuyết Long chính là nơi đưa Văn Thái sư về châu trời. Văn Thái sư đi được hai mươi dặm. Trước mặt núi non hiểm trở. Lòng

ông nghi nghi hoặc hoặc. Ngẩng đầu lên nhìn thấy một vị đạo sĩ đứng ở phía trước. Đó là Văn Trung Tử. Văn Thái sư thật sự kinh hoàng. Văn Trung Tử nói:

- Ta phụng mệnh Nhiên Đăng đợi ngươi ở đây lâu lắm rồi. Đây là núi Tuyết Long. Ngươi đi vào tuyết địa, chỉ bằng đầu hàng đi!

Văn Thái sư biết mình khó bề chạy thoát đành cười âm lên, nói cứng:

- Được! Ta và ngươi đấu phép với nhau đã.

Văn Trung Tử nói:

- Ngươi dám đến đây không?

Nói rồi vỗ tay một cái, sấm sét nổi lên, dưới đất mọc lên tám cây cột lửa thần xếp theo hình bát quái. Văn Thái sư nói:

- Phép ngồi trong lửa! Chỉ là trò chơi con trẻ!

Văn Thái sư miệng niệm chú tránh lửa, đứng vào bên trong không hề động đậy. Cột lửa thần của Văn Trung Tử lửa bốc ngày càng cao. Văn Thái sư không muốn kéo dài thời gian lâu, liền vọt lên cao, định lợi dụng ánh lửa thoát ra khỏi các cây cột lửa thần. Ai ngờ Nhiên Đăng đạo nhân đang chờ trên đó. Nhiên Đăng lấy bình bát chụp xuống đầu Văn Thái sư. Văn Thái sư kêu lên một tiếng, ngã vật ra rồi bị lửa thiêu chết.

Văn Thái sư là tôi trung nghĩa. Hồn bay theo gió bay về Triều Ca. Khi ấy Trụ Vương đang uống rượu với Đát Kỷ trên Lộc Đài. Văn Thái sư nước mắt lưng tròng hiện ra trước mặt vua Trụ và nói:

- Thân nay đã về trời, xin bệ hạ chớ nên ngày đêm ham

mê tửu sắc. Hiện giờ ở Tây Kỳ quân ta đã đại bại. Khương Tử Nha và Chu vũ Vương sắp đánh đến đây. Mong bệ hạ coi xa tắc làm trọng, kéo tai họa sẽ ập đến. Thần đội ơn bệ hạ nhiều lắm nhưng nay không thể giúp bệ hạ được nữa.

Nói xong hồn bay thẳng đến đài Phong Thần.

Trụ Vương thấy hồn văn Thái sư hiện về, giật mình kinh sợ. Đát Kỷ ở bên liền nói:

- Bệ hạ nhớ Thái sư nên mới tưởng tượng ra thế. Thái sư xưa nay chỉ có thắng, lần này thua thế nào được? Bệ hạ mau cho người đi dò la tin tức xem sao?

Trụ Vương liền sai người đi dò la thám thính. Tin tức báo về đúng là sự thật. Trụ Vương lo cuống cuống nhưng vẫn không vì thế mà tỉnh ngộ. Trái lại càng sa đà vào chốn tửu sắc, trốn tránh công việc triều đình để gây nên hậu họa.

Chương thứ sáu:

KHƯƠNG TỬ NHA BIẾT ẨN BIẾT HIỆN

Giáo chủ Xiển Giáo cung Ngọc Hư ở núi Côn Lôn là Nguyên Thi thiên tôn. Ngài tính được số trời, biết hạ giới Vua Trụ làm nhiều điều ác độc. Hơn nữa lại nhận được mật lệnh của Nữ Oa nương nương. Mọi người phải đồng lòng giúp Bá Hổ Cơ Xương, phò Chu diệt Thương để vua hiền thống trị thiên hạ, đem lại hạnh phúc cho muôn dân. Một ngày kia Nguyên Thi ngồi trên tòa Bát bảo vân quang, gọi Bạch Hạc đồng tử đến, nói:

- Người ra mời sư thúc Khương Tử Nha vào đây!

Bạch Hạc đồng tử đi tìm Khương Tử Nha dẫn lại. Nguyên Thi nói với Tử Nha:

- Người đến núi Côn Lôn tu hành được bao nhiêu năm rồi?

Tử Nha làm lễ xong liền thưa:

- Đệ tử lên núi hồi ba mươi hai tuổi, nay đã bảy mươi hai rồi.

Nguyên Thi thở dài một tiếng rồi nói:

- Nay người cần xuống trần gian thay ta phò trợ Tây Bá Hổ Cơ Xương. Người phải ném đủ khổ ải trần gian mới được hưởng phú quý dưới đó. Khi nào xong việc Phong Thần người lại về đây. Số người thuộc chốn trần gian, ít được ở nơi tiên giới.

Thôi mau mau sửa soạn xuống núi đi.

Tử Nha năn nỉ:

- Đệ tử thành tâm bỏ nhà lên núi, theo thầy học đạo bấy nhiêu năm. Thực lòng không muốn trở về trần thế, cũng không ham phú quý vinh hoa.

Nguyên Thi nói:

- Thiên hạ đã đến thời đổi chủ, người sớm xuống đó giúp chân chúa, cũng là để giảm bớt nỗi khổ cho muôn dân. Lần này cũng sẽ có nhiều đạo hữu xuống trần. Chúng ta sẽ ngầm giúp người. Người phải thay mặt ta xuống trần gian làm tốt việc Phong Thần.

Nam Cực tiên ông đứng bên, cũng an ủi Tử Nha:

- Tử Nha! Đạo huynh là người nhân đức. Nay thế gian mắc nạn, đạo huynh cũng nên xuống giúp giải trừ. Xong việc Phong Thần lại trở về núi mà!

Tử Nha hỏi thiên tôn:

- Đệ tử về lại chốn cũ Triều Ca hay xuống thẳng Tây Kỳ?

Nguyên Thi đáp:

- Người phải làm lại từ đầu, trở về nhà cũ của người làm thường dân đã chứ!

Tử Nha hết cách thoái thác, đành từ biệt Nguyên Thi và Nam Cực tiên ông rồi độn thổ tới Triều Ca.

Từ cửa Nam Triều Ca, Khương Tử Nha đi ba mươi lăm dặm đường tới Tống gia trang quê nhà. Ở đây nhà cửa vẫn như cũ. Liễu xanh um tùm. Nhưng người đều đã đổi khác, nhận không ra nữa. Tử Nha đến trước Tống Gia trang, hỏi người canh cửa:

- Có viên ngoại ở nhà không?

Người canh cửa hỏi lại:

- Ông là ai?

Tử Nha nói:

- Người vào thưa với Tổng viên ngoại có ta là Khương Tử Nha đến thăm.

Tổng viên ngoại đang tính sổ, nghe người trông cửa vào báo, giật mình kinh ngạc, vội bước ra nghênh tiếp, nói:

- Hiền đệ! Bao nhiêu năm bất tin tức, đi tới chân trời góc bể nào vậy?

Hai người bắt tay chào nhau rồi bước vào trong nhà ngồi. Tử Nha nói:

- Tôi sinh ra vốn khổ cực, bơ vơ trơ trọi một mình, không có cha mẹ anh em. Nửa đời người chán cảnh trần tục, bỏ nhà vào núi tu tiên. Nhưng duyên phận bạc mỏng ở nơi tiên cảnh chẳng được bao lâu. Sự nghiệp dang dở lại trở về đây.

Tổng Dị Nhân nói:

- Hiền đệ xuất gia, ở trên núi đã học được pháp thuật gì chưa?

Tử Nha nói:

- Pháp thuật ư? Gánh nước tưới thông, trồng đào nhóm bếp quạt lò luyện thuốc.

Dị Nhân tức cười:

- Đó là những việc của bọn đầy tớ, sao gọi là tu tiên được! Ta thấy hiền đệ đã trở về cũng phải ráng làm nên sự nghiệp. Ta và hiền đệ đã kết nghĩa anh em. Hiền đệ cứ ở lại đây nghỉ ngơi,

từ từ rồi tìm việc mà làm. Không có gì trở ngại thì việc trước tiên phải lo chuyện vợ con đi đã.

Tử Nha lắc đầu nói:

- Tôi tuổi tác đã cao, tính chuyện vợ con làm gì nữa. Trước tiên tìm việc làm là phải lắm rồi.

Từ đó Tử Nha ở lại Tống gia trang.

Hôm sau, Tống Dị Nhân giắt theo bốn nén bạc trắng đến Mã gia trang gặp Mã viên ngoại lo việc hỏi vợ cho Khương Tử Nha. Mã viên ngoại có người con gái đã sáu mươi tám tuổi nhưng chưa ngõ cùng ai. Ông vui vẻ nhận lời Tống Dị Nhân, cho Tử Nha kết duyên cùng Mã thị. Sau đó ít lâu, Mã thị hỏi Tử Nha:

- Lang quân quan hệ thế nào với Tống viên ngoại?

Tử Nha đáp:

- Tôi và viên ngoại là anh em kết nghĩa từ thuở nhỏ.

Mã thị nói:

- Lang quân không thể dựa mãi vào Tống huynh được, phải tìm việc mà làm, kiếm tiền sống tự lập, chứ ăn nhờ ở đậu mãi sao tiện.

Tử Nha nói:

- Hiện thế nói phải lắm. Tôi lên Côn Lôn học đạo lâu quá rồi. Có điều biết làm gì bây giờ?

Mã thị nói:

- Lang quân khi xưa học đạo, chả lẽ không học được điều gì ư?

Tử Nha nói:

- A đúng rồi! Tôi có biết đan vọt.

Mã thị nói:

- Lang quân ra sau vườn chặt tre, đan vọt đem đi mà bán.

Tử Nha nghe lời Mã thị, đan một gánh vọt quẩy xuống chợ Triều Ca, ngồi từ sáng đến tối không hề bán được cái nào. Trời tối, đành phải gánh về nhà. Bụng đói cồn cào, chân mỏi rã rượi. Vừa đi vừa về bảy chục dặm đường, gánh nặng sưng cả vai. Về đến nhà, Tử Nha gọi vợ ra trách:

- Bà ơi! Bán vọt chẳng ích gì, ngồi cả ngày chẳng ai hỏi đến, báo hại việc bà nói làm tôi sưng hết cả vai lên rồi.

Mã thị giận dữ mắng lại:

- Ông không biết bán, lại còn về trách vợ. Thật là đồ vô dụng!

Hai vợ chồng cãi nhau, mắng qua mắng lại. Tống Dị Nhân nghe thấy, vội nói:

- Chuyện nhỏ, hai vợ chồng gây gổ với nhau làm gì? Ngày mai hiền đệ gánh bột mì trong nhà tôi đem đi mà bán. Nhất định là bán được, không như bán vọt đâu!

Mã thị nghe qua rất mừng. Hôm sau Tử Nha gánh một gánh bột mì khô, đem ra chợ Triều Ca.

Tử Nha ngồi ở chợ Triều Ca, đợi mãi cho tới chiều cũng không có ai mua, đang buồn bã thở than, định quẩy gánh trở về thì có người gọi:

- Này ông giá bán bột, đứng lại tôi mua cho!

Tử Nha phấn khởi hẳn lên, nghĩ bụng:

- Có thể chứ! Gặp may rồi!

Liền đặt gánh xuống. Người đó đi đến trước mặt Tử Nha.

Tử Nha hỏi:

- Ông cần bao nhiêu bột mì?

Người đó đáp:

- Bán cho tôi một đồng thôi.

Tử Nha rất buồn nản, nhưng không thể không bán, liền múc bột mì gói lại đưa cho khách hàng. Ngay lúc đó, quân mã của thành Triều Ca vừa tập luyện xong, chuẩn bị nhổ trại về thành. Bỗng có một con ngựa chạy cuống cuống, vướng chân vào gánh bột mì của Tử Nha. Hai thúng bột mì bị kéo lê một đoạn, đổ rải rác cùng đường. Sau đó lại có một cơn lốc thổi tới, cuốn theo bột mì, bay tơi tả khắp nơi. Tử Nha không biết làm thế nào, đành thất thểu quay gánh về nhà. Mã thị thấy chồng quay gánh không trở về, tưởng chồng đã bán hết, vui mừng nói:

- Không ngờ bột mì lại bán đắt như vậy!

Tử Nha nổi xung thien:

- Hôm nay đen đủi quá. Chỉ bán được một đồng. Bột mì còn lại bị ngựa làm đổ, rồi gió thổi bay sạch trơn, còn vui nổi gì?

Mã thị bực mình, nói:

- Ông thật chẳng được tích sự gì. Đúng là phường giá áo túi cơm.

Tử Nha vừa buồn vừa thẹn. Ông suy đi tính lại, thấy mình còn biết nghề bói toán, chỉ bằng vào thành Triều Ca coi bói, kiếm tiền. Hôm sau, Tử Nha gặp Tống Dị Nhân bàn chuyện đó. Tống Dị Nhân mừng rỡ, nói:

- Thì ra hiền đệ còn biết đoán số mệnh. Đến cửa Nam Triều Ca, ta sẽ tìm một nhà quen để hiền đệ mở phòng coi bói.

Hiện đệ chuẩn bị khai trương nhé!

Tử Nha và Dị Nhân cùng đi đến Triều Ca, tìm được một nhà dân, sửa soạn tươm tất. Hai bên dán một đôi liễn đề rằng:

"Miệng nói như ghi, biết khắp nhân gian lạnh dữ;

Mắt xem tựa kiếng, soi cùng thiên hạ thịnh suy."

Phía trên có đôi liễn viết rằng:

"Tay áo dựng càn khôn,

Cái bầu thấu nhật nguyệt."

Mã thị biết Tử Nha còn có nghề coi bói kiếm tiền, cũng cảm thấy yên lòng.

Ngày kia, có một tiểu phu, gánh một gánh củi đi ngang qua Cửa Nam, nhìn thấy phòng coi bói của Tử Nha. Ông ta tính hù cho Tử Nha một trận, liền đi vào, thấy Tử Nha đang phủ phục trên bàn ngủ gật. Ông ta vỗ bàn ầm ầm. Tử Nha tỉnh dậy, nói:

- Ông muốn coi bói phải không?

Người đó hỏi:

- Thấy tên họ là gì?

Tử Nha đáp:

- Tôi, họ Khương, tên Thượng, tên chữ là Tử Nha, biệt hiệu Phi Hùng.

Người đó nói:

- Tôi họ Lưu tên Càn. Thầy bói cho tôi một quẻ, hễ trúng tôi trả thầy hai chục đồng tiền, còn trật thì tôi cho thầy một trận, không được ở đây lừa bịp người khác nữa.

Tử Nha hỏi:

- Ông muốn coi về việc gì?

Lưu Càn cười đáp:

- Thấy coi xem hôm nay tôi làm ăn thế nào?

Tử Nha thấy người đó ánh mắt dữ dần, biết thuộc loại người hay phá đám liền cẩn thận gieo quẻ rồi đọc lên mấy câu:

Đi thẳng về phương Nam

Dưới một cây liễu xanh

Gặp ông già mua củi

Một trăm hai chục đồng

Ăn bốn bánh lót lòng

Uống thêm hai chén rượu

Lưu Càn nói:

- Chắc thầy đoán sai. Hơn hai mươi năm làm nghề bán củi, tôi chưa từng gặp chuyện như thế! Nhất định là trật rồi.

Tử Nha nói:

- Cứ đi rồi sẽ biết.

Lưu Càn bán tín bán nghi, gánh củi đi về phía Nam. Đi được một thời đường, quả nhiên gặp một ông già đang đứng dưới một cây liễu gọi lại, bảo:

- Này anh bán củi, lại đây tôi mua cho!

Lưu Càn giật mình:

- Sao mà đúng thế nhỉ?

Nghĩ rồi gánh củi lại. Ông già hỏi:

- Gánh củi này, anh bán bao nhiêu?

Lưu Càn cố ý nói bớt đi hai chục đồng, liền bảo:

- Đúng một trăm đồng.

Ông già nói:

- Được! Được! Tôi trả anh đủ một trăm đồng. Anh gánh về bên kia cho tôi.

Lưu Càn gánh củi vào ngôi nhà đối diện. Gia đình đang có đám cưới. Chặt củi vào nhà chứa xong, thấy đường đi có nhiều cỏ rác từ gánh củi rớt xuống, tiện tay Lưu Càn lấy chổi quét dọn sạch sẽ, thơm mát. Khi ông già lấy tiền đem ra trả, thấy vậy bèn nói:

- Anh là người tử tế. Củi rất tốt. Tôi thưởng thêm cho anh hai chục đồng.

Sau đó gọi một thằng nhỏ ở trong nhà ra và nói:

- Cháu vào lấy bốn cái bánh, hai bát rượu đem ra để ông đây dùng tạm.

Lại nói với Lưu Càn:

- Hôm nay là ngày cưới vợ cho con trai út của tôi. Mời anh dùng chút cho vui, đừng làm khách khí nha!

Lưu Càn vừa kinh ngạc vừa vui mừng, cầm lấy tiền, dùng hết bánh và rượu, rồi chạy như bay về chỗ Khương Tử Nha. Mọi người nhìn thấy, vội nói với Khương Tử Nha:

- Ông mau trốn đi, không thì thằng cha họ Lưu này nó sẽ đánh ông đấy.

Tử Nha nói:

- Ông ấy không đánh tôi đâu!

Lưu Càn vừa chạy vừa la toáng lên:

- Triều Ca có thần tiên xuất hiện rồi.

Nhiều người hiếu kỳ, thấy vậy đi theo rất đông, đứng dậy chặn cả nơi coi bói của Tử Nha. Lưu Càn nói:

- Tôi trả thấy hai mươi đồng. Như vậy vẫn chưa thể hiện đủ lòng cảm tạ của tôi. Tôi sẽ giúp thầy một việc nữa.

Nói xong, chạy thẳng ra đường, kéo một người công sai vào rồi nói với Tử Nha:

- Thầy coi dùm người này, xin trả năm chỉ bạc một quả.

Người công sai vui vẻ nói:

- Thầy coi cho một quả xem tôi đi thâu tiền được bao nhiêu?

Tử Nha xủ quả rồi phán:

Không có chuyện phiền nhiễu

Nhưng gặp người xin hẹn

Thâu chẳng được bao nhiêu

Một trăm lẻ ba nén.

Người công sai nói:

- Thầy làm sao biết rõ số tiền như vậy?

Lưu Càn đứng bên nói chen vào:

- Thầy là thánh sống đấy! Anh hãy trả cho thầy năm chỉ bạc đi.

Người công sai đếm năm chỉ bạc đưa trả Khương Tử Nha rồi sợ lỡ mất công việc của mình liền vội vã ra đi. Mấy ngày sau, người công sai bỗng chạy như bay đến trước phòng coi bói của Tử Nha, reo ầm lên:

- Khương tiên sinh quả là thánh sống. Tôi thu được đúng một trăm lẻ ba nén, không hơn không kém.

Từ đó việc coi bói của Tử Nha ngày càng phát đạt, nổi tiếng khắp Triều Ca.

Đất Kỷ và Trụ Vương muốn xây cất Lộc Đài, cần tìm thầy

biết coi bói, thông thiên văn, tường địa lý để xác định vị trí. Mọi người liền tiến cử Khương Tử Nha.

Tử Nha đến Trích Tinh Lầu bái kiến Trụ Vương. Trụ Vương và Đát Kỷ đưa cho Tử Nha bức họa đồ Lộc Đài, đòi ông phải tìm chỗ đất tốt để xây cất. Xem qua bức họa đồ, thấy công trình đồ sộ, phải tốn rất nhiều tiền của, công sức. Tử Nha than thở không muốn giúp. Nhưng không thể chống lại lệnh Vua nên Tử Nha đành bằng lòng làm việc. Trụ Vương phong cho Tử Nha một chức quan nhỏ làm Hạ đại phu. Tìm nơi đất tốt để xây cất Lộc Đài, việc này đối với Tử Nha không khó, chỉ cần mấy ngày là xong. Nhưng Trụ Vương còn sai ông làm đốc công, trông coi việc xây cất. Tử Nha nói với Trụ Vương:

- Lộc Đài xây cao như vậy, lan can gắn châu ngọc, cửa sổ bằng mã não. Tất cả đều chạm trổ tinh vi. Muốn hoàn tất công trình phải mất mười mấy năm. Hạ thần thấy bệ hạ thôi không cho xây dựng nữa là hơn.

Đát Kỷ ở bên cạnh cười nhạt, nói:

- Bệ hạ chớ nên tin lời bọn thầy bói giang hồ. Thần thiếp thấy hần không muốn làm tôi bệ hạ.

Trụ Vương nổi giận, nói:

- Khương Thượng! Sao dám nói điều sàm bậy? Khanh phải tiếp tục công việc, nếu không trẫm cho xử Bào lạc.

Tử Nha nghe xong, thấy việc không đúng với tính toán của mình, vội quì xuống dập đầu thưa:

- Hạ thần phụng mệnh! Hạ thần phụng mệnh!

Trụ Vương tạm nguôi cơn giận. Tử Nha đành phải bằng

lòng với công việc làm đốc công xây cất Lộc Đài.

Tử Nha về nhà, suy đi tính lại, cuối cùng quyết định chạy theo Tây Kỳ. Ông nói với Mã thị:

- Tôi giờ đây không muốn làm quan nữa, hiền thê hãy cùng tôi rời khỏi Triều Ca nhé.

Mã thị kinh ngạc, nói:

- Ông là lão thầy bói lang thang, không dễ gì được làm quan Hạ đại phu, không lo hưởng lộc, lại đòi rời Triều Ca, muốn đi đâu bây giờ?

Tử Nha đáp:

- Tru Vương bắt tôi xây cất Lộc Đài cho ông ta. Tôi không muốn cũng không được. Tôi định đi theo Tây Kỳ. Hiền thê thấy rồi đó. Tru Vương suốt ngày chỉ biết hưởng lạc, đắm mê tửu sắc, không thấy được nỗi cùng khổ của muôn dân. Chúng ta không thể ở đây, chịu mãi cảnh ấy được.

Mã thị tức giận, nói:

- Ông quả là người không biết hưởng phú quý, không dễ gì được làm quan, còn chê này chê nọ. Tôi sinh ra ở Triều Ca, nhất định không đi sang nơi khác.

Tử Nha nói:

- Hiền thê! Xuất giá phải tòng phu chứ! Có như vậy mới hợp đạo phu thê.

Mã thị nói:

- Khương Thượng! Tôi thật chịu hết nổi với ông rồi. Từ nay về sau, việc ông ông làm, việc tôi tôi lo. Tốt hơn, ông viết cho tôi tờ ly dị. Tình nghĩa vợ chồng đến đây xin chấm dứt.

Tử Nha nói:

- Bà ơi! Bà hãy yên lòng, theo tôi sang Tây Kỳ, sau này hưởng phú quý vinh hoa.

Mã thị nhếch mép cười nhạt, nói:

- Tôi không ham phú quý vinh hoa. Ông cứ đi theo ảo mộng của ông, rồi cưới người vợ giàu sang khác mà nhờ.

Tử Nha bực mình nói:

- Bà đừng có hối hận nhé!

Mã thị nói:

- Hối hận cái gì? Số tôi khổ lắm rồi!

Tử Nha than thở:

- Bà coi thường tôi quá. Thôi được, tôi sẽ viết cho bà tờ ly hôn. Trên đời này lòng dạ đàn bà quả là độc ác nhất.

Mã thị cầm tờ ly hôn, hoàn toàn không một chút vấn vương, thu nhặt đồ đạc của mình rồi trở về nhà kiếm kế sinh nhai. Tử Nha cũng sửa soạn hành trang, từ biệt Tống Dị Nhân, chuẩn bị sang Tây Kỳ ẩn mặt.

Trên đường trốn sang Tây Kỳ, Tử Nha gặp rất nhiều dân chúng đang gánh gồng, dắt díu nhau hối hả đi về hướng Tây Kỳ. Ông nghiệm thấy lời Nguyên Thi thiên tôn quả không sai. Tây Bá Hâu Cơ Xương là người hiền đức, hơn hẳn Trụ Vương. Ông thấy mình sang Tây Kỳ chính là chờ thời, giúp Cơ Xương phạt Trụ, bình định lại thiên hạ. Đường đi gian khổ, bao nỗi hiểm nguy. Sau một tháng đến được núi Kim Kê, rồi hơn một tuần nữa mới tới thành Tây Kỳ. Vừa đến Tây Kỳ lại nghe tin Cơ Xương bị Trụ Vương giam tại Dũ Lý. Tử Nha thất vọng vô cùng, nghĩ mình

không gặp thời liền tới Bàn Khê bên bờ Vị Thủy sống ẩn dật với nghề làm ruộng. Một hôm, có một ông tiểu thân hình vạm vỡ, gánh củi đi ngang qua chỗ Tử Nha. Ông liền đặt gánh củi xuống ngồi nghỉ, nói với Tử Nha:

- Ông ơi! Tôi thấy ông thường ngồi câu cá nơi khúc sông này, xin hỏi ông tên họ là gì để được trò chuyện cùng ông?

Tử Nha cười, nói:

- Tôi họ Khương tên Thượng, tự là Tử Nha, biệt hiệu là Phi Hùng.

Ông tiểu nghe xong phá lên cười, nói:

- Ông biệt hiệu là Phi Hùng! Tên gọi hay đấy, nghe tức cười quá.

Tử Nha hỏi:

- Còn ông tên là gì?

Ông tiểu đáp:

- Tôi họ Vũ tên Kiệt. Từ nhỏ đến nay ở Tây Kỳ. Có lẽ ông là người ở nơi khác mới đến.

Tử Nha đáp :

- Ông có con mắt tinh đời đấy. Tôi ở Triều Ca mới tới đây, muốn nhờ Tây Bá Hầu Cơ Xương để lập nên sự nghiệp.

Ông tiểu cười ha hả, ngả nghiêng rồi nói:

- Chả trách ông có biệt hiệu là Phi Hùng. Thì ra ông cũng có ý tưởng cao xa đấy. Tôi thấy ông vừa già vừa xấu, giống con khỉ ốm quá.

Tử Nha cố ý nói với ông tiểu:

- Ông thấy tôi mặt mũi xấu xí. Tôi thấy ông cũng vậy thôi.

Vũ Kiệt nói:

- Mặt mũi tôi còn đẹp hơn ông. Tôi lại còn trẻ, sức khỏe dồi dào.

Tử Nha nói:

- Tôi nói điều này không phải, nhưng thần sắc trên mặt anh không được tốt lắm.

Vũ Kiệt nổi giận đùng đùng, nói:

- Thần sắc tôi sao lại không tốt?

Tử Nha đáp:

- Mắt trái xanh, mắt phải đỏ. Hôm nay vào thành đánh chết người.

Vũ Kiệt càng giận, nói:

- Lão già! Ta nói chuyện chơi với lão. Sao lão lại độc miệng trù ếm ta.

Tử Nha nói:

- Không phải vậy đâu. Tôi nói trước để khi ông vào thành, phải cẩn thận lắm mới được.

Vũ Kiệt nói:

- Lão già kỳ quặc, thật đáng ghét. Ta không có hơi sức đâu ngồi nói chuyện tầm phào với lão nữa.

Nói rồi cất gánh ra đi.

Vũ Kiệt gánh củi vào bán trong thành Tây Kỳ. Không ngờ hôm đó Cơ Xương mới được tha về nước, đang xa giá dạo quanh thành. Lĩnh hầu đi hai bên quét dọn đường cho Thánh giá qua. Vũ Kiệt vội vàng né tránh. Khi trở vai quay gánh củi để tránh đường, vô ý đụng trúng đầu người lĩnh hầu. Người lĩnh hầu

lăn quay ra chết. Vũ Kiết, lập tức bị bắt và bị dẫn tới trước mặt Cơ Xương. Cơ Xương hỏi:

- Người tên là gì? Sao làm chết lính của ta?

Vũ Kiết vội thưa:

- Tiểu nhân là người dân lương thiện ở Tây Kỳ, tên gọi Vũ Kiết. Vì vội tránh đường cho xa giá đại vương đi qua, quay gánh không may đụng chết người. Tiểu nhân không cố ý gây ra chuyện này xin đại vương tha tội.

Cơ Xương nói:

- Thì ra như vậy. Số mệnh do trời, người vẫn phải chịu tội. Người hãy về vòng xuống đất, tự giam ba ngày. Sau đó ta tha cho người về.

Thời Trụ Vương chỉ có Tây Kỳ sử dụng hình thức "vẽ vòng làm trại giam". Dân không dám trốn chạy. Vì nếu phạm nhân trốn đi, Văn Vương xử tử biết rõ sự việc đã qua. Phạm nhân sẽ hết đường trốn tránh. Bắt được rồi tội trạng càng nặng. Vũ Kiết về vòng tự giam ba ngày. Trong lòng rất thương nhớ mẹ già. Nước mắt rơi lã chã. Ngày thứ ba hết hạn tù, Vũ Kiết chạy như bay về nhà. Hai mẹ con ôm nhau khóc nức nở. Vũ Kiết nói với mẹ:

- Con gặp tai họa lần này, có ông già câu cá ở Bàn Khê đã nói cho con biết trước. Ông ấy còn tính chuyện giúp Hầu Vương làm nên sự nghiệp.

Bà mẹ nói:

- Con chớ đó coi thường ông già đó. Có lẽ ông ấy là người rất tài giỏi. Ngày mai con đến xin lỗi ông ấy để sau này khỏi gặp

tai họa khác.

Hôm sau Vũ Kiệt đến Bàn Khê. Quả nhiên lại thấy Tử Nha đang ngồi câu cá, vội làm lễ và gọi:

- Khương Lão gia!

Tử Nha nhận ra Vũ Kiệt, liền cười hì hì rồi nói:

- May mà gặp được Cơ Xương. Người đụng chết người, đâu phải chuyện đơn giản.

Vũ Kiệt trợn tròn mắt kinh ngạc, bèn quì xuống và thưa:

- Khương Lão gia! Tiểu nhân nguyện bái lão gia làm sư phụ.

Tử Nha nói:

- Cũng được! Người tính tình nóng nảy nhưng lòng dạ ngay thẳng. Giờ đây thiên hạ loạn ly, hàng ngày người phải đến chỗ ta nghe lời dạy bảo, tập luyện võ công để ngày sau dùng đến.

Từ đó, hàng ngày sau khi chặt củi xong Vũ Kiệt lại vui mừng đến chỗ Tử Nha tập luyện võ công, nghe thầy dạy bảo. Sau này Vũ Kiệt theo Tử Nha đánh đông dẹp bắc, lập nhiều công trạng, được làm đại tướng quân. Lại nói chuyện Cơ Xương, sau lần xa giá dạo quanh thành, trở về mơ thấy gặp Phi Hùng. Từ đó, ngày ngày ông đi tới các nơi thăm viếng, mong tìm được người hiền như đã gặp trong giấc mộng. Một hôm, Cơ Xương đến Bàn Khê, bên bờ Vị Thủy không ngờ gặp lại Vũ Kiệt. Ông gọi lại và hỏi:

- Người có biết người nào có biệt hiệu là Phi Hùng không?

Vũ Kiệt vui mừng nói:

- Đó là sư phụ của tiểu nhân, để tiểu nhân dẫn đại vương đi

tìm người.

Nói xong liền dẫn Cơ Xương và Tán Nghi Sinh đi vào rừng, đến Bàn Khê nhưng không thấy Tử Nha đâu. Vũ Kiệt thất kinh. Cơ Xương hỏi:

- Nhà sư phụ ngươi ở đâu?

Vũ Kiệt lại dẫn mọi người đến trước một cái lều cỏ đơn sơ. Khương Tử Nha cũng không có ở đó. Vũ Kiệt nói:

- Sư phụ tiểu nhân có khi xuống núi xem bệnh cho người.

Tán Nghi Sinh nói:

- Chúa công! Ngày mai chúng ta trở lại vậy!

Rồi nói với Vũ Kiệt:

- Ngươi báo cho sư phụ ngươi biết, sáng mai chúng ta sẽ tới thăm.

Vũ Kiệt vội cúi đầu vâng lời dạy. Tối hôm đó, Khương Tử Nha về đến lều cỏ, biết Cơ Xương đã đến tìm mình, ông như mở cờ trong bụng. Ông chuẩn bị cho việc đón tiếp ngày mai, sẽ cùng với mình chúa luận đàm thời cuộc. Nếu vua tôi cùng duyên phận, đều có chí lật đổ bạo chúa thì Tử Nha sẽ dốc lòng bày mưu tính kế giúp cho. Hôm sau Cơ Xương và Tán Nghi Sinh lại vào rừng. Ba người tương kiến, cùng ngồi dùng trà trong lều cỏ, bàn luận việc thiên hạ, thật tâm đầu ý hợp. Tử Nha thấy Cơ Xương thực lòng cầu hiền tài, đã vui vẻ cùng với Cơ Xương về triều và được phong chức Tể Tướng.

Sau khi Khương Tử Nha về làm Tể tướng cho Tây Bá Hài, Cơ Xương, dân chúng Tây Kỳ rất mến mộ. Ông lo chỉnh đốn kỷ cương, đồng thời ra sức thao luyện quân sĩ. Không lâu sau, tin

truyền đến Tây Kỳ. Trụ Vương đã moi tìm Á tướng Tử Can. Tử Nha thưa với Cơ Xương:

- Trụ Vương đúng là tấm tối, tấm thường. Vị Hoàng thúc thân cận nhất cũng gặp phải thảm họa. Muôn dân oán hận chất chồng. Ngày nay trong bốn trấn chư hầu, chỉ có Sùng Hầu Hổ là trung thành với Trụ Vương. Hấn cũng là người tàn bạo. Ta có thể tiến đánh Sùng Hầu Hổ trước. Sau đó liên lạc với hai trấn kia, cùng các chư hầu trong thiên hạ hẹn dẫn quân đến Mạnh Tân tụ hội. Thương Trụ Vương nhất định sẽ sụp đổ.

Cơ Xương nói:

- Ý khanh rất hay, chỉ tiếc rằng dân phải chịu nhiều đau khổ quá.

Khương Tử Nha tức thì sai hai đại tướng là Nam Cung Hoát và Tân Giáp dẫn quân đi đánh Sùng Hầu Hổ. Đồng thời viết một phong thư sai người đưa tới Tào Châu, gửi cho Sùng Hắc Hổ, em trai của Sùng Hầu Hổ. Chỉ cần Sùng Hắc Hổ không giúp Sùng Hầu Hổ, cánh quân Nam Cung Hoát nhất định sẽ đánh thắng. Khương Tử Nha tính toán không sai. Sùng Hắc Hổ rất biết vì người khác. Ông ta xưa nay luôn luôn chống lại thói vô đạo của Trụ Vương, cũng từng phản đối việc anh trai giúp Trụ Vương làm điều bạo ngược. Đó là người biết nhân nghĩa. Quả nhiên sau khi nhận được thư của Khương Tử Nha, Sùng Hắc Hổ liền gửi thư cho anh trai, muốn anh mình liên minh với Tây Bá Hưu Cơ Xương. Không ngờ Sùng Hầu Hổ nổi giận, cho rằng Hắc Hổ giúp người ngoài, dứt tình huynh đệ. Hắc Hổ viết thư trả lời, mắng cho Hắc Hổ một trận, đồng thời chuẩn bị đánh nhau với

Cơ Xương. Sùng Hầu Hổ cuối cùng đại bại, cả đến đầu cũng bị chém mang về Tây Kỳ. Cơ Xương đại thắng, tuy vui mừng, nhưng nghĩ đến tình giao hảo với Sùng Hầu Hổ trước đây, lòng ông không tránh khỏi ngậm ngùi. Khương Tử Nha đánh bại Sùng Hầu Hổ, rồi chuẩn bị vượt qua từng cửa ải tiến vào Triều Ca. Mưu kế đã hoạch định xong, không ngờ Cơ Xương tuổi cao, mọi việc chưa được thi hành thì ông đã lâm bệnh rồi qua đời. Phút lâm chung, Cơ Xương cho gọi con là Cơ Phát đến bên giường, ngay trước mặt Tử Nha và căn dặn:

- Con ơi! Làm người không ai tránh khỏi cái chết. Cha chết rồi con chớ buồn phiền. Con phải nghe lời cha, để Khương Thái Công giúp con, con mới có thể hoàn thành chí nguyện của cha được.

Nói xong mãn nguyện nhắm mắt xuôi tay. Tử Nha liền khuyên Cơ Phát xưng làm Vũ Vương, tôn xưng Cơ Xương làm Văn Vương, chính thức lên ngôi báu lập nên nhà Chu. Đồng thời giương cao ngọn cờ phản Thương để trấn an trăm họ. Tin tức truyền về Triều Ca, các quan đại thần đều lo lắng. Nhưng từ khi Tỷ Can bị chết một cách thê thảm, không ai muốn dâng lời can gián lên Trụ Vương nữa. Mãi cho đến khi Văn Thái sư trở về Triều Ca, nghe tin này ông thật sự lo lắng. Thái sư trình lên Trụ Vương bảy việc phải làm để sửa đổi triều chính. Trụ Vương chỉ đồng ý cho làm năm việc. Lúc bấy giờ Đát Kỷ lại bức hại Giã thị, phu nhân của Hoàng Phi Hổ. Hoàng Phi Hổ quá uất ức, bị đẩy đến đường cùng đành phản Thương trốn chạy, mất đi một cột trụ của triều Thương. Hoàng Phi Hổ qua ải chém tướng, dẫn cả

gia binh gia tướng sang đầu Tây Kỳ. Khương Tử Nha vui mừng đón nhận. Ông tâu với Vũ Vương vẫn giữ nguyên chức cho Hoàng Phi Hổ là Vũ Thành Vương và trọng dụng ông ta. Văn Thái sư vội vã đuổi theo Hoàng Phi Hổ, nhưng không đuổi kịp. Thái sư thấy thế lực Tây Kỳ ngày càng hưng thịnh, tính ra tay trước liền phái tướng trấn giữ ải Thanh Long là Trương Quế Phương đi trừng phạt Tây Kỳ.

Lúc đầu Trương Quế Phương nhờ có chút đạo thuật, mau chóng đánh bại Khương Tử Nha. Sau đó Thái Ất chân nhân sai Na Tra xuống trần mới đánh bại được Trương Quế Phương. Văn Thái sư trong cơn giận dữ đã đi mời đạo hữu đến giúp sức. Tử Nha thấy tình hình như vậy, không thể không trở về núi Côn Lôn xin sư phụ chỉ giáo. Tử Nha lên núi Côn Lôn, đến trước cung Ngọc Hư nhờ Bạch Hạc đồng tử vào báo cho sư phụ biết. Bạch Hạc đồng tử nói:

- Thiên tôn đã sớm biết việc đạo huynh sẽ tới, hãy theo tôi vào đi.

Nguyên Thi thấy Khương Tử Nha tới liền nói:

- Người làm việc được đấy. Hôm nay lên đây thật đúng lúc. Ta đã nhờ Nam Cực tiên ông chuẩn bị xong Bảng Phong Thần để giao cho người. Người về Kỳ Sơn, lập Đài Phong Thần. Trên Đài treo Bảng Phong Thần, đợi người đánh xong những trận ác chiến, một số đạo hữu trên tiên giới và các anh hùng dưới trần gian chết đi linh hồn họ có nơi an vị. Việc Phong Thần do người sắp đặt. Xong việc rồi, sự nghiệp của người coi như hoàn tất.

Tử Nha quì xuống thưa:

- Xin phụng mệnh sư phụ! Nay Văn Thái sư dẫn một số đạo hữu tuổi đánh nhau với đệ tử, đệ tử không biết đối phó ra sao, xin sư phụ chỉ giáo.

Nguyên Thi nói:

- Được, ta cho người con Tứ bất tướng để cưới. Dợi một lát, Nam Cực tiên ông sẽ tặng người Roi đá thần. Trên đường trở về Tây Kỳ, người sẽ gặp một người có tên là Bá Giám. Người hãy thu nhận hắn. Hắn sẽ giúp người trông nom Đài Phong Thần và chăm sóc những linh hồn bất hạnh trong chiến tranh.

Tử Nha vâng lời thầy dạy, đứng lên xin lui gót. Nguyên Thi gọi lại, dặn thêm:

- Sau khi rời khỏi đây, dọc đường có người gọi người từ phía sau, nhất thiết không được đứng lại. Nếu người nói chuyện với người ấy sẽ gặp tai họa dồn dập đó.

Tử Nha ra khỏi Ngọc Hư cung, Nam Cực tiên ông đưa cho Tử Nha Bảng Phong Thần và Roi đá thần rồi tiễn chân đến tận núi Kỳ Lân. Nam Cực tiên ông nói:

- Tử Nha! Nếu sau lưng có người gọi, nhớ đừng đứng lại nhé. Ta không thể tiễn người đi xa được hơn nữa.

Nam Cực tiên ông vừa đi khỏi, Tử Nha đã nghe thấy phía sau có người gọi tên mình. Tử Nha nghĩ thầm:

- Thầy đã dặn rồi, không được đứng lại.

Người đó gọi to, thêm ba lần nữa. Tử Nha vẫn không trả lời. Bực mình người đó trách:

- Khương Thượng! Anh quả là người bạc tình bạc nghĩa, quên luôn cả bạn cũ. Giờ đây anh làm Tể tướng, quyền cao chức

trọng, cả đến bạn bốn mươi năm về trước cùng học đạo ở Ngọc Hư cung cũng không nhớ nữa.

Tử Nha nghe tiếng nói biết là sư đệ Thân Công Báo, nghĩ không hề gì liền quay đầu lại nói:

- Người anh em! Thì ra sư đệ gọi ta. Vừa rồi thiên tôn có dặn nên ta không thể trả lời người khác được, mong sư đệ đừng giận nhé!

Thân Công Báo hỏi:

- Sư huynh cầm cái gì trong tay đây?

Tử Nha đáp:

- Đó là Bổng Phong Thân!

Thân Công Báo nói:

- Ái chà! Thiên tôn ưu ái sư huynh quá, giao cho sư huynh xuống trần làm công việc lớn lao như vậy. Đệ ở đây buồn chết đi được.

Tử Nha nói:

- Hiền đệ! Ta cũng không muốn xuống trần đâu! Dưới đó loạn lạc rồi ren quá. Hiền đệ muốn đi, để ta nói với Thiên tôn xem sao, Hiền đệ có thể là trợ thủ đắc lực cho ta đó.

Thân Công Báo lắc đầu, nói:

- Lệnh của Thiên tôn rất nghiêm. Sư huynh hà tất phải đi nói cho uống công. Thiên tôn muốn huynh đi giúp Chu Vũ Vương. Còn đệ sẽ đi giúp Thương Trụ Vương. Đệ không tin đạo giáo của đệ lại kém hơn đạo giáo của sư huynh.

Tử Nha kinh ngạc, nói:

- Sư đệ! Hôm nay sư đệ làm sao vậy. Ta đi rất nhiều nơi,

thấy Trụ Vương quả là vô đạo. Dân chúng phải chịu nhiều đau khổ lắm rồi. Không phải Thiên tôn quá quan tâm tới Chu Vũ Vương đâu. Ta cũng không có lỗi với sư đệ, cứ sao sư đệ buồn, lại đi làm kẻ đối địch với ta. Hơn nữa lệnh của Thiên tôn, nếu chúng ta không tuân theo, trần gian sẽ xảy ra nhiều việc đáng sợ đấy.

Thân Công Báo cười nhạt rồi nói:

- Hừm! Anh tu luyện thuật ngũ hành, giỏi lắm là biết dời non lấp biển, đâu có giống tôi. Hiện tôi đã đắc đạo; có thể chặt đầu mình, quẳng lên không trung, lăn đi chơi như trái banh. Chơi đã, quay về lại dính vào cổ. Anh có làm được như vậy không?

Tử Nha kinh ngạc, nói:

- Thật vậy không, sư đệ? Ta quả là không bằng sư đệ. Một người đạo thuật giỏi thật đáng quý. Nhưng biết phải trái và có lòng nhân ái còn quan trọng hơn.

Thân Công Báo nói:

- Tôi không muốn nghe anh dạy đời. Hãy xem đây!

Nói rồi tay phải cầm kiếm cửa đứt đầu mình, máu không thấy chảy ra, thân cũng không ngã. Tay trái cầm đầu quẳng lên không trung. Cái đầu lúc thì lăn long lóc ở trên không, lúc thì bay qua bay lại như đi du ngoạn. Tử Nha thấy vậy ngỡ người ra. Nam Cực tiên ông đi chưa bao xa, nhìn thấy Tử Nha nói chuyện với Thân Công Báo, biết Thân Công Báo cố ý hại Tử Nha. Hắn có thể dùng hoàng xuống núi liều mạng với Tử Nha. Nam Cực tiên ông liền sai Bạch Hạc đồng tử biến thành một con hạc tiên, tha luôn đầu của Thân Công Báo mang đi. Nam Cực tiên ông

quay lại trách Khương Tử Nha:

- Người gốc thật! Thân Công Báo cố ý lừa phỉnh để người phá giới. Thiên tôn đã dặn người không đứng lại nói chuyện với ai, sao người lại nói chuyện với hần? Sau này hần có thể xuống trần giúp Thương Trụ Vương để đánh nhau với người. Chư huynh đệ các người phải tranh đấu. Trăm họ dưới trần gian phải gặp cảnh loạn ly, đầu rơi máu chảy. Người có lẽ phải chết tới ba lần, ném trái vô vàn khổ ải đó.

Tiên ông nói với Thân Công Báo:

- Người lên núi tu đạo bao nhiêu năm nhưng tâm địa của người thường trong người chưa hết. Hôm nay ta dứt khoát cho người chết luôn.

Thân Công Báo nghe xong, hoảng hốt vô cùng. Nếu quá một giờ ba khắc, đầu không nhập vào cổ thì sẽ chảy máu mà chết. Tử Nha thấy vậy không nỡ lòng nào liền năn nỉ tiên ông:

- Thưa tiên ông! Hần là sư đệ của Tử Nha, xin tiên ông tha cho hần. Chả lẽ hần tu luyện bao nhiêu năm nay, mới có một ngày đã phải chết.

Nam Cực tiên ông nói:

- Người tha cho hần, hần không tha cho người đâu. Hần sẽ dẫn ba mươi sáu đạo binh đến đánh người. Đến lúc đó người chớ có hối hận nhé.

Tử Nha nói:

- Thật đáng thương! Hần là sư đệ bốn mươi năm nay của Tử Nha mà!

Nam Cực tiên ông lắc lắc đầu rồi giơ tay phát xuống. Bạch

Hạc đồng tử há miệng, nhả đầu Thân Công Báo ra, cho rơi ngay xuống cổ. Do rơi nhanh quá, đầu bị dính ngược, mặt quay về phía sau. Thân Công Báo vội đưa hai tay nắm hai tai xoay một cái. Đầu ngay ngắn trở về vị trí như cũ. Vừa cảm tức, vừa hổ thẹn, Thân Công Báo nhả ra một đám khói rồi chạy đi mất.

Tử Nha cảm tạ Nam Cực tiên ông rồi ôm Bảng Phong Thần, cưỡi Tứ bất tướng thẳng hướng xuống Tây Kỳ. Khi đi qua một cái hồ lớn ở trên núi, nước hồ đột nhiên nổi sóng, cuộn cuộn dâng trào, sấm chớp gió giông ào ào dữ dội. Giữa ngọn sóng lớn có một người trần truồng, cổ nhô lên nói với Khương Tử Nha:

- Đại tiên ơi! Hồn oan lạnh lẽo bị chôn vùi mấy ngàn năm, vẫn chờ đại tiên đến cứu vớt, xin ra ơn làm phúc.

Tử Nha lớn tiếng hỏi:

- Người là ai?

Người đó nói:

- Tôi là Bá Giám, quan tổng binh của vua Hoàng đế Hiên Viên năm xưa. Khi đánh nhau với Xi Vương bị hỏa khí đánh chết rơi xuống đáy hồ, mãi chưa gặp được người cứu nạn. Nay đại tiên qua đây, xin ra tay cứu giúp.

Tử Nha nghe nói vậy, mừng lắm liền nói:

- Người là Bá Giám thì hãy theo ta đi lập đài Phong Thần và ở đó trông coi Bảng Phong Thần.

Nói rồi lấy tay chỉ xuống hồ. Một lúc sau sóng yên nước lặng. Bá Giám lên bờ, cùng cưỡi Tứ bất tướng ra đi theo Tử Nha. Cả hai đi được mấy chục dặm, đến chân một ngọn núi cao vọi vọi. Bỗng từ chân núi đùn lên một đám mây lạ rồi một con quái

vật xông ra. Quái vật có đầu lạc đà, cổ ngỗng, râu tôm càng, hai mắt lồi ra rất hung dữ. Còn chân giống cạp, mình vừa giống rồng vừa giống heo. Tử Nha và Bá Giám sợ hết hồn. Quái vật hét lên:

- Ăn một miếng thịt Khương Thượng sống cả ngàn năm.

Tử Nha nói với Bá Giám:

- Thì ra nó muốn ăn thịt ta.

Bá Giám nói:

- Ăn chủ đừng lo, để tôi đối phó với hắn.

Nói xong nhảy vọt lên cao rồi đáp xuống lưng Long Tu Hổ. Long Tu Hổ chồm lên phục xuống, lắc phải quay trái, ra sức lông lộn hòng hất Bá Giám xuống. Nhưng Bá Giám thân thể ngày càng nặng như trái núi đè xuống. Long Tu Hổ đành chịu phép, liền cầu khẩn Khương Tử Nha:

- Tất cả do Thân Công Báo hại tôi. Hắn cho biết ngài sẽ đi qua đây. Hắn còn nói ăn được một miếng thịt ngài, sống thêm được ngàn tuổi.

Tử Nha nói:

- Người bái ta làm thầy. Ta sẽ tha cho người.

Long Tu Hổ phủ phục xuống thưa:

- Đệ tử nguyện được bái lão gia làm sư phụ.

Tử Nha và Bá Giám, một cưới Tứ bất tướng, một cưới Long Tu Hổ chẳng bao lâu đã về tới Tây Kỳ.

Tử Nha trở về tướng phủ tại Bá Giám tới Kỳ Sơn đốc thúc việc lập Đài Phong Thần. Sau đó Tử Nha cưới Tứ bất tướng và dẫn Long Tu Hổ, cầm Roi đá thần ra đánh nhau với Ma gia tứ tướng. Ma gia tứ tướng là đạo hữu của Văn Thái sư, được Văn

Thái sư mời đến giúp sức. Nhờ triệt được những con thú hung tợn của bốn tướng họ Ma. Văn Thái sư thấy Khương Tử Nha pháp thuật cao cường, càng tức giận. Ông ra Kim Ngao Đảo mời thêm mấy đạo hữu tới đánh Khương Tử Nha. Các đạo hữu của Văn Thái sư bày Thập tuyệt trận hồng diệt luôn Khương Tử Nha. Tử Nha lần đó chết đi rồi. May có các đạo hữu được Nguyên Thi thiên tôn sớm dẫn dò, kịp đến cứu sống. Cuối cùng ba tiên cô ở Tam tiên đảo xuống báo thù cho cái chết của sư huynh Triệu Công Minh. Ba tiên cô bày Hoàng Hà trận rất lợi hại. Kết quả cả Nguyên Thi và Lão Tử đều phải đích thân xuống trận gian phá trận. Văn Thái sư đại bại buộc phải chạy tới núi Tuyết Long và châu trời trong cảnh đầm đìa nước mắt. Thân Công Báo nghe tin Văn Thái sư châu trời, càng thêm căm hận Khương Tử Nha. Hắn đi khắp nơi tìm các đạo hữu Triệt Giáo đến trừng phạt Tử Nha. Văn Thái sư tử trận, Trụ Vương ở Triều Ca rất đau lòng và càng hoang mang lo lắng. Nhưng Vi Tử dâng kế sai Đặng Cửu Công, tổng binh ải Tam Sơn đi đánh Tây Kỳ. Đặng Cửu Công bị Tử Nha lập mẹo bắt được và đã đầu hàng Vũ Vương. Trụ Vương liền ra lệnh cho Ký Châu Hầu Tô Hộ tiến đánh Tây Kỳ. Tô Hộ vốn có mối thù với Trụ Vương, định thừa cơ qui hàng Tử Nha. Nhưng chưa thực hiện được vì gặp trở ngại ở viên đại tướng, thủ hạ của mình là Trịnh Luân. Trịnh Luân rất trung thành với Trụ Vương. Hắn biết đạo thuật, có một cây gậy sắt hề quăng lên trời phía sau lập tức có ba nghìn con quạ đen bay tới. Quạ đen như những con rắn dài xông đến cắn người. Trịnh Luân từ hai lỗ mũi còn biết phun ra luồng khói trắng hút lấy hồn người khác. Trịnh

Luân tài phép như vậy nên Tô Hộ chưa dám thực hiện ý định. Sau đó Thân Công Báo tới Cửu Long Đảo mời Lữ Nhạc và các đạo hữu đến giúp Tô Hộ đánh Tử Nha. Lữ Nhạc dùng mọi thủ đoạn thậm chí gieo cả mầm bệnh dịch khắp xung quanh Tây Kỳ để dân trong thành mắc bệnh phải chết. May có Ngọc Đình chân nhân mượn được linh dược của thần Nông, sai Dương Tiên đem về Tây Kỳ giải trừ được tai nạn khủng khiếp đó. Lữ Nhạc vì thế bị đánh bại phải đào tẩu về Cửu Long Đảo. Tiếp đó Thân Công Báo lại thuyết phục được Ân Hồng, Ân Giao đến giúp Tô Hộ. Cả hai đều bị các đạo hữu Xiển giáo đánh bại, phải tử trận. Linh hồn hai vị điện hạ đều bay cả về Đài Phong Thần.

Sau khi thu phục được hai tướng Tô Hộ và Trịnh Luân, Tử Nha đăng đàn bái tướng tại Tây Kỳ rồi thống lĩnh binh mã tiến về Triều Ca. Khi qua núi Kim Kê, quân tướng của Tử Nha gặp Khổng Tuyên, tướng quân của Trụ Vương ra cản đường. Khổng Tuyên có cây phước hầu quang năm sắc giắt ở sau lưng. Hễ rung phước địch thủ sẽ hôn mê, ngã vật ra bất tỉnh. Mãi sau có Chuẩn Đề chân nhân ở Tây phương xuống giúp Tử Nha. Chuẩn Đề chân nhân lấy nhánh cây Thất bảo phẩy một cái, Khổng Tuyên lập tức hiện nguyên hình. Thì ra Khổng Tuyên là con công mào đỏ, mắt nhỏ xíu. Chuẩn Đề chân nhân nói với Khương Tử Nha:

- Ta mang nó về Tây phương nhé!

Tử Nha lạy tạ Chuẩn Đề chân nhân rồi kéo quân qua núi Kim Kê. Tử Nha đến ải Ty Thủy, cho quân hạ trại rồi chia quân làm ba đạo. Đạo thứ nhất đi lấy ải Giai Mộng, đạo thứ hai lấy ải

Thanh Long, đạo thứ ba tấn công ải Ty Thủy. Hoàng Phi Hổ dẫn Đặng Cửu Công, Hoàng Minh, Châu Kỳ... đi lấy ải Thanh Long. Nam Cung Hoát, Hồng Cẩm dẫn Tô Toàn Trung... đi lấy ải Giai Mộng. Còn Khương Tử Nha và Trịnh Luân tiến đánh hai anh em Hàn Vinh, Hàn Thăng tại ải Ty Thủy. Trịnh Luân dùng đạo thuật, chẳng mấy chốc đã đánh bại hai anh em họ Hàn. Tử Nha cho quân vào ải Ty Thủy và theo lời Vũ Vương cho chôn cất anh em Hàn Vinh, Hàn Thăng rất tử tế. Tử Nha và quân mã nghỉ ở ải Ty Thủy vài ngày, cử tướng canh giữ ải rồi kéo quân đi đánh ải Giới Bài. Các đạo hữu Triệt Giáo vốn phải tuân thủ định ước trên Thiên Giới cùng phò Chu diệt Trụ. Nhưng sau đó Văn Thái sư và các đạo hữu Xiển Giáo, Triệt Giáo thù ghét lẫn nhau. Một số đạo hữu vì nghĩa khí đã phạm luật giới của Thông Thiên giáo chủ thuộc Triệt Giáo. Họ xuống trần giúp Văn Thái sư và bị Nguyên Thi, Lão Tử đánh bại. Các đệ tử Triệt Giáo cấp báo lên Thông Thiên giáo chủ. Thông Thiên giáo chủ vốn không ưng ý kiến của các đệ tử. Nhưng các đệ tử nói nhiều đến việc Nguyên Thi và Lão Tử coi thường Triệt Giáo. Thông Thiên giáo chủ cuối cùng theo lời Đa Bảo đạo nhân, cùng xuống ải Giới Bài bày Tru tiên trận. Nguyên Thi thiên tôn và Lão Tử vì muốn giúp Tử Nha nên cũng đành phải tới ải Giới Bài. Nguyên Thi thấy Thông Thiên giáo chủ liền nói:

- Hiền đệ! Khi trước ở Bích Du Cung chúng ta cùng bàn việc lập Bảng Phong Thần. Mọi người đều đồng lòng phò Chu diệt Thương, cùng hẹn ước không cho đệ tử xuống trần giúp Thương Trụ Vương. Nhưng đệ tử của hiền đệ, hết người này đến

người khác phạm giới. Sao hôm nay cả đến hiền đệ cũng vào hòa với chúng, bày trận độc ác vậy!

Thông Thiên nói: .

- Sư huynh nói cũng phải, đệ tử của tôi làm trái điều hẹn ước. Nhưng sao sư huynh không hỏi đệ tử của mình là Thân Công Báo xem vì sao hắn cũng chống lại Khương Tử Nha và sư huynh? Đệ tử của tôi chết nhiều quá rồi. Xiển giáo các người không nể mặt tôi một chút nào cả. Nay không cần nói nhiều cho phí lời, xin mời hai sư huynh vào phá trận này.

Lão Tử đứng bên vừa nghe xong, không nói nửa lời liền cười trâu đi vào cửa Tru tiên trận. Chỉ thấy khắp nơi hào quang chói lọi, cát đá bay cuộn cuộn. Lão Tử mở Thái cực đồ ra, xuất hiện chiếc cầu vàng. Lão Tử bước lên cầu vàng đi vào trong trận. Thông Thiên thả sấm sét ở trong tay ra. Thanh bảo kiếm treo trong Tru Tiên trận bỗng chuyển động, bay thẳng tới đầu Lão Tử. Lão Tử lấy gậy đập lại. Thanh bảo kiếm gãy nát. Lão Tử nhắc chiếc mũ đội đầu, trên đầu phụt ra ba luồng khói trắng biến thành ba Lão Tử nữa. Cả thấy bốn Lão Tử vây lấy Thông Thiên đánh tới tấp. Thông Thiên giáo chủ dần dần chỉ biết chống đỡ. Sau đành chạy ra khỏi trận. Thông Thiên dắt Đa Bảo đạo nhân chạy trốn. Lão Tử lấy Phong hỏa bồ đoàn quăng lên, cuốn chặt lấy Đa Bảo đạo nhân rồi đưa về Huyền Đô cung của Hồng Quân giáo chủ chờ xử tội. Lão Tử thấy Thông Thiên tuy muốn tỏ rõ sức mạnh, nhưng cũng là sư đệ của mình nên để cho Thông Thiên chạy đi. Cùng lúc từ Tây Phương đến có Chuẩn Đề đạo nhân và Tiếp Dẫn đạo nhân cũng đã phá được Cửa Lục Tiên

và Cửa Tuyết Tiên trong Tru Tiên trận. Lão Tử nói với Nguyên Thi:

- Nhất định có kẻ xúi giục, chia rẽ tình cảm giữa Thông Thiên và chúng ta nên mới xảy ra sự việc này.

Nguyên Thi nói:

- Ta có một nghiệt đồ là Thân Công Báo. Tìm được nó, phải dạy cho nó một bài học. Nay ta cùng sư đệ đánh trận này lại kết thêm oán nữa, đành phải nhờ thầy Hồng Quân giải quyết mới ổn thỏa.

Hai người cảm tạ hai vị đạo nhân Tây phương đến giúp sức rồi nói với Tử Nha:

- Người cứ bình tâm mà tiến lên. Chúng ta trở về núi đây.

Khương Tử Nha bái tạ mãi mới thôi.

Hôm sau Khương Tử Nha dẫn quân trực chỉ ải Xuyên Vân. Lúc bấy giờ ải Thanh Long và ải Giới Bài đã phá xong. Hoàng Phi Hổ và Nam Cung Hoát lại theo Khương Tử Nha đến ải Xuyên Vân. Tướng trấn giữ ải Xuyên Vân là Dư Phương sớm biết Tử Nha đã thu phục được Dư Cái, tổng binh ải Giới Bài. Dư Cái chính là anh của Dư Phương. Sau khi đầu hàng Tử Nha, Dư Cái tình nguyện xung phong đến khuyên Dư Phương đầu hàng. Trái lại, Dư Cái bị Dư Phương bắt giam vào ngục. Dư Phương sai thủ hạ là đại tướng Long An Kiết ra đối trận với Khương Tử Nha. Long An Kiết bắt được Hoàng Phi Hổ và Nam Cung Hoát... Nhưng cuối cùng Long An Kiết bị Na Tra phá mất "Âm dương liên hoàn tỏa" và dùng giáo dài đâm chết. Dư Phương vốn chỉ dựa vào sức mạnh của Long An Kiết. Long An Kiết chết rồi, Dư

Phương hoảng sợ, chưa biết tính sao, thì có Lữ Nhạc lại đến giúp sức. Lữ Nhạc bày Ôn Hoàng trận, Dương Tiễn nhận ra thế trận nhưng không biết cách phá. May có Vân Trung Tử ở Chung Nam Sơn xuống giúp. Vân Trung Tử nói với Tử Nha:

- Trận này phải để đạo hữu đích thân đi phá. Đạo hữu lạc vào trận một trăm ngày. Tai nạn hết rồi, đạo hữu sẽ ra được.

Tử Nha nói:

- Khương Thượng tôi không tiếc thân mình, xin nghe lời đạo huynh chỉ bảo.

Tử Nha theo lời Vân Trung Tử, đích thân vào trong trận. Lữ Nhạc đứng trong trận cầm Ôn Hoàng tán chụp xuống. Trời đất tối tăm mịt mù rồi đất đá bay dữ dội. Tử Nha tay cầm Hạnh hoàng kỳ che đỡ thân thể. Na Tra, Dương Tiễn ở ngoài trận đánh nhau với Lữ Nhạc. Hai bên ngang sức, không phân biệt được cao thấp. Dư Phương ở ngoài nhìn thấy Lữ Nhạc làm cho Tử Nha khốn đốn, trong lòng cũng thấy vui vẻ. Dư Phương cho quân lính đem Hoàng Phi Hổ, Nam Cung Hoát, Dư Cái nhốt vào tù xa rồi sai thủ hạ là Phương Nghĩa Trân chuẩn bị áp giải về Triều Ca lĩnh thưởng. Phương Nghĩa Trân sắp đến Đồng Quan thì gặp đệ tử của Đạo Đức chân quân là Dương Nhiệm cười Vân xá thủ chặn lại. Đôi mắt của Dương Nhiệm rất kỳ quái. Từ trong khoang mắt mọc ra hai cánh tay. Giữa hai lòng bàn tay là hai con mắt. Quân Thương nhìn thấy Dương Nhiệm đều kinh hồn bạt vía. Dương Nhiệm đánh nhau với Phương Nghĩa Trân hai ba hiệp rồi lấy Ngũ hỏa thần diệm phiến ra quạt. Phương Nghĩa Trân cả người và ngựa bay đi mất tiêu. Dương Nhiệm cứu Hoàng

Phi Hổ và những người bị nhốt trong tù xa rồi tất cả trở về Tây Kỳ. Vân Trung Tử thấy vậy rất vui mừng. Vì biết Dương Nhiệm đến thì có thể phá được Lữ Nhạc. Dương Nhiệm theo Vân Trung Tử vào trong trận. Dương Nhiệm lại lấy quạt ra quạt. Hai mươi chiếc dù Ôn Hoàng biến thành tro bụi. Lữ Nhạc chạy ra khỏi trận. Dương Nhiệm quyết đuổi theo đến cùng, và lại dùng quạt quạt Lữ Nhạc thành tro bụi. Linh hồn Lữ Nhạc bay về Đài Phong Thần. Bấy giờ Tử Nha đang ở trong trận, chống đỡ rất yếu ớt, xem ra sắp đến hồi chịu đựng không nổi nữa. Vân Trung Tử cho gọi Vũ Kiệt vào công Tử Nha ra. Tử Nha như cái xác không hồn. Cả Vũ Vương nhìn thấy cũng đau lòng. Vân Trung Tử lấy linh đơn đổ vào miệng Tử Nha; dặn mọi người để Tử Nha nằm nghỉ, ba ngày sau sẽ tỉnh lại. Dư Phương thấy Lữ Nhạc thất bại, vội đóng chặt cửa thành cố thủ. Nhưng cuối cùng vẫn bị Tử Nha phá thành ụp vào. Dư Phương không chịu đầu hàng. Tử Nha đành cho dẫn đi chém đầu. Dư Cái, anh của Dư Phương trong lòng rất buồn đau.

Tử Nha dẫn quân tiếp đến Đồng Quan. Quan tổng binh trấn giữ Đồng Quan là Dư Hóa Long. Ông ta có năm người con trai là Dư Đạt, Dư Triệu, Dư Quang, Dư Đức và Dư Tiên. Tử Nha và quân tướng đánh nhau sau mấy trận, Dư Hóa Long và các con đều bỏ mạng. Tử Nha dẫn quân vào ải, treo bảng an dân, xem lại kho tàng, hậu táng cha con họ Dư. Tử Nha dễ dàng phá được năm ải. Xem ra chỉ cần lấy xong huyện Dẫn Trì là có thể hội quân với các chư hầu ở Mạnh Tân để cùng nhau trừng phạt Vua Trụ. Không ngờ Hoàng Long chân nhân và Ngọc Đỉnh chân

nhân đến báo cho Tử Nha biết:

- Thông Thiên giáo chủ bày Vạn Tiên trận ở phía trước. Người mau mau cho dựng Lư Bồng để đón Nguyên Thi và chư tiên xuống giúp phá trận.

Tử Nha lập tức sai Na Tra dẫn quân đi dựng Lư Bồng. Không lâu sau Nhiên Đăng đạo nhân, Quảng Thành Tử, Phổ Hiền chân nhân, Tử Hoàng đạo nhân đều đến Lư Bồng. Mọi người thấy Vạn Tiên trận có rất nhiều cửa, sát khí đằng đằng nên rất lo. Hoàng Long chân nhân vào Vạn Tiên trận đánh nhau với Mã Toại mới được một trận đã bị Mã Toại dùng Kim Cô thất vào đầu. Mọi người không có cách gì tháo ra được. Mãi sau Nguyên Thi và Nam Cực tiên ông tới mới tháo được Kim Cô cho Hoàng Long chân nhân. Không lâu sau có thêm Lão Tử cười Thanh Ngưu (Trâu xanh) đến. Kim Linh thánh mẫu nói với Thông Thiên giáo chủ:

- Nhị vị sư bá đều đến cả rồi.

Thông Thiên nói:

- Giờ đây ta và họ như mặt trăng với mặt trời, đành phải so tài xem ai cao ai thấp.

Thông Thiên giáo chủ mặc áo đạo sĩ màu đỏ có thêu hình Bạch Hạc, cười Khuê Ngưu, tay cầm bảo kiếm ra trước trận nói với Nguyên Thi và Lão Tử:

- Xin chào nhị vị đạo huynh.

Lão Tử nói:

- Người bày ra trận Thái cực Lưỡng nghi Tứ tượng, chuẩn bị giết hết đạo hữu có phải không? Chúng ta đã thưa chuyện với

Hồng Quân lão sư rồi.

Thông Thiên nói:

- Đạo huynh đã nhận ra trận này thì hãy phá thử xem.

Xích Tinh Tử, Quảng Thành Tử vào phá Thái cực trận đều bị U Vân Tiên đánh cho bị thương. May có Chuẩn Đề đạo nhân dẫn theo một đệ tử mới bắt U Vân tiên hiện nguyên hình. Thì ra đó là con rùa cực lớn. Chuẩn Đề đạo nhân thu phục rùa, đem về Tây Phương cho tiếp tục tu luyện. Quảng Pháp thiên tôn đánh nhau với Cù Thủ Tiên trong Thái cực trận. Đánh nhau một hồi Quảng Pháp thiên tôn thu phục được Cù Thủ Tiên. Phổ Hiền chân nhân đấu mấy hiệp với Linh Nha Tiên trong Lương Nghi trận lại thu phục được Linh Nha Tiên, bắt hiện nguyên hình là con voi trắng. Voi trắng từ đó thành con vật để Phổ Hiền chân nhân cười đi đó đây.

Còn trong Tứ tượng trận, Từ Hàng đạo nhân đấu phép với Kim Quang Tiên. Kim Quang Tiên cuối cùng cũng phải hiện nguyên hình là sư tử lông vàng và cũng trở thành vật cười của Từ Hàng đạo nhân. Qui Linh thánh mẫu đòi Quảng Thành Tử ra đấu pháp bị Cù Lưu Tôn cản lại. Cù Lưu Tôn suýt bị Qui Linh thánh mẫu đánh chết. Tiếp Dẫn đạo nhân ở Tây phương dẫn theo Bạch Liên đồng tử tới giúp sức mới thu phục được Qui Linh thánh mẫu. Qui Linh thánh mẫu cũng phải hiện nguyên hình là con rùa già rất lớn. Trước đó Kim Linh thánh mẫu đã dùng Long hổ như ý đâm chết hai tướng của Tử Nha là vợ chồng Hồng Cẩm. Thông Thiên giáo chủ dẫn thủ hạ tả xung hữu đột, ra sức chém giết về phía quân của Nguyên Thủy. Lão Tử và Nguyên Thủy xông

vào Vạn Tiên trận vây lấy Thông Thiên. Nhiên Đẳng đạo nhân dùng Định hải châu đánh nhau với Long hổ như ý của Kim Linh thánh mẫu. Kim Linh thánh mẫu yếu thế bị Định hải châu đánh chết. Quảng Thành Tử sử dụng Chu tiên kiếm. Xích Tinh Tử có Lục tiên kiếm. Quảng Pháp thiên tôn dùng Diệm tiên kiếm. Ngọc Đình chân nhân dùng Tuyệt tiên kiếm. Các chư tiên đánh giết tới bởi đến quỷ thần cũng khiếp sợ. Thông Thiên thấy các đệ tử của mình sắp bị giết hết, Thân Công Báo đã tìm đường chạy trốn. Thông Thiên đang nghĩ cách tháo lui thì có Hồng Quân đạo nhân tới. Mọi người thấy Hồng Quân giáo chủ đến đều dừng tay chém giết. Hồng Quân nói với Thông Thiên:

- Sao ngươi lại bày Tru tiên trận, độc ác vậy, để các đạo hữu tiên giới mắc họa thảm khốc?

Thông Thiên nói:

- Bạch thầy! Nhị vị đạo huynh đây thường ức hiếp các đạo hữu là đệ tử của con. Nhị vị còn làm lơ cho các đệ tử của mình giết nhiều đệ tử của con nữa.

Hồng Quân lại nói với Nguyên Thi:

- Ngươi là Đại ca, cần phải khuyên can Thông Thiên. Trái lại, lại đi đánh nhau với hắn. Đệ tử của ngươi là Thân Công Báo, đến đâu cũng xúi giục này nọ. Ngươi cũng phải có trách nhiệm về chuyện đó.

Hồng Quân nói với Lão Tử:

- Về mặt tình cảm, ngươi phải giúp Nguyên Thi. Nhưng tiên giới đâu có giống nhân gian, để cho tâm địa không còn thanh tịnh.

Mọi người trầm ngâm không nói. Hồng Quân nói tiếp:

- Thông Thiên! Người theo ta về học đạo. Nguyên Thi và các đệ tử giúp Tử Nha phò Chu diệt Thương. Đó là việc đại nghĩa. Nhưng đừng làm tiên giới phải náo loạn như vậy. Các người đều phải tuân theo mệnh trời mới được.

Thông Thiên giáo chủ không dám cãi lời, đành phải đi theo Hồng Quân giáo chủ. Nguyên Thi thiên tôn sai Bạch Hạc đồng tử đi tìm tông tích Thân Công Báo rồi cùng các đạo hữu ai về núi ấy.

Khuông Tử Nha lúc này mới hoàn toàn chiếm được Đông Quan rồi tiếp tục dẫn quân tiến về huyện Dẫn Trì. Trụ Vương ở Triều Ca hay tin, vội lệnh cho tổng binh Dẫn Trì là Trương Quế chuẩn bị đối phó. Còn mình vẫn không chịu từ bỏ thói quen ngày ngày xem múa hát. Tử Nha cho quân hạ trại gần huyện Dẫn Trì.

Nhận được thư cầu cứu xin viện binh của Đông Bá Hầu Khuông Văn Hoán, Tử Nha sai ngay hai anh em Kim Tra, Mộc Tra dẫn quân đi giúp Đông Bá Hầu. Hôm sau, Nam Cung Hoát đại chiến với Vương Tá, thủ hạ của Trương Quế. Nam Cung Hoát đã dùng đại đao chém Vương Tá đứt làm hai đoạn. Hoàng Phi Hổ đánh nhau với Trịnh Xuân, cũng đâm cho Trịnh Xuân một nhát phải ngã ngựa. Trương Quế nói với phu nhân là Cao Lan Anh:

- Huyện thành nguy cấp lắm rồi, phải xin Triều Ca viện binh. Ngày mai hai ta phải phối hợp, đánh với quân địch một trận.

Ngày hôm sau, Trương Quế một mình địch với năm tướng

của Tử Nha là Sùng Hắc Hổ, Hoàng Phi Hổ, Văn Ngạc, Thôi Anh, Tướng Hùng. Sùng Hắc Hổ biết đạo thuật, cố ý giả thua bỏ chạy. Nào ngờ Kim Hình thú mà Trương Quế cười có sức chạy như bay. Sùng Hắc Hổ chưa kịp mở hồ lô đã bị Trương Quế chém làm hai đoạn. Bấy giờ Cao Lan Anh cười Đào hoa mã ra trận. Lan Anh mở hồ lô, phóng ra bốn mươi chín đạo hào quang cực mạnh, chiếu thẳng vào cặp mắt của bốn tướng. Bốn tướng bị nổ con ngươi, lần lượt bị Trương Quế xông tới chém rơi xuống đất. Tử Nha nghe báo Hoàng Phi Hổ, vị tướng đã cùng mình vào sinh ra tử nay đã tử trận, ông vẫn không tin. Còn Sùng Hắc Hổ, người bạn biết trọng nghĩa quên thân cũng phải bỏ mình nơi huyện Dẫn Trì nhỏ bé này, quả thật lòng ông đớn đau khôn xiết. Hoàng Phi Bưu thấy anh bị giết, muốn báo thù cho anh, vội ra ngoài thành đánh nhau với Trương Quế, lại bị Trương Quế chém chết. Tử Nha liền treo miễn chiến bài để tìm kế sách đối phó. Vừa may Dương Tiên vận lương đến, nghe tin Trương Quế lợi hại vậy, liền nghĩ cách giết chết con thú thường dùng để cười của Trương Quế. Na Tra xuất trận đánh nhau với Trương Quế. Trương Quế chống đỡ không lại liền dùng thuật địa hành trốn mất. Tử Nha sai Thổ Hành Tôn cũng dùng thuật địa hành đuổi theo nhưng không kịp. Thổ Hành Tôn dừng lại ở núi Giáp Long lại bị Trương Quế phục sẵn giết chết. Vợ Thổ Hành Tôn là Đặng Thiên Ngọc cũng bị Cao Lan Anh dùng tia sáng cực mạnh phóng ra khiến nàng phải bỏ mạng.

Trương Quế tuy giết được nhiều đại tướng của quân Chu, nhưng vẫn lo vì viện binh từ Triều Ca chưa đến. Cuối cùng Tử

Nha dùng kế bỏ trại mới hạ được huyện thành Dân Trì. Lôi Chấn Tử và Na Tra đánh chết Cao Lan Anh. Trương Quế lại dùng thuật địa hành trốn chạy. Nhưng bị hai con mắt trong lòng hai bàn tay của Dương Nhiệm phát hiện ra nơi ẩn nấp. Cù Lao Tôn và Vi Hộ hợp sức lại mới giết được Trương Quế. Linh hồn Trương Quế liền bay về Đài Phong Thần.

Khuông Tử Nha chiếm được huyện Dân Trì. Chỉ cần vượt qua sông Hoàng Hà là đến được Mạnh Tân. Tử Nha sai quân về Tây Kỳ đón Vũ Vương đến Dân Trì rồi kéo đại quân cùng đến Mạnh Tân. Đông Bá Hầu, Nam Bá Hầu cũng thống lĩnh các chư hầu nhỏ đến Mạnh Tân hội quân với Tử Nha. Mọi người nhất tề suy tôn Vũ Vương làm minh chúa rồi cùng tiến quân tới Triều Ca. Bấy giờ Vi Tử Khải, Vi Tử, Kỳ Tử đều tới bệ rồng cấp báo với Trụ Vương. Trụ Vương liền tiếp điều khiển tướng đi chặn đường tiến quân của Khuông Tử Nha nhưng đã muộn. Trên đường đi dân chúng vui mừng mở đường, cấp lương thực cho quân Chu. Quân Thương hết đợt này đến đợt khác phải rút chạy. Tử Nha đánh thẳng đến dưới chân Hoàng thành Triều Ca và bố cáo cho dân chúng biết mười điều bạo ngược của Trụ Vương. Dân chúng Triều Ca vui mừng mở tung cửa thành đón chào đoàn quân của Tử Nha. Trụ Vương đơn độc, đành phải mặc giáp trụ đích thân ra đánh nhau với quân Chu. Tuy dũng mãnh xông pha nhưng một mình sao địch nổi vòng vây điệp điệp trùng trùng của các chư hầu trong thiên hạ. Trụ Vương cuối cùng đành bỏ chạy và tự sát tại Trích Tinh Lầu. Tử Nha và Vũ Vương tiến vào cung điện của Trụ Vương, lập tức treo bảng yên dân, cấm quân sĩ không

được cướp bóc tài sản của dân chúng. Đồng thời cho lập Tử Trì, Nhục Lâm và lấy báu vật trên Lộc Đài thưởng cho quân sĩ có nhiều công trạng. Tử Nha cùng với em của Vũ Vương là Chu Công Đán còn cho đắp Thiên Địa Đàn để các chư hầu họp mặt chúc mừng Vũ Vương. Chu Vũ Vương lên Thiên Địa Đàn, ngoảnh mặt về phương Nam xưng Vương, làm chủ thiên hạ. Vũ Vương còn phong tước Vương cho con cháu họ Cơ, phong chức vị và tặng thưởng xứng đáng cho Đông Bá Hầu, Nam Bá Hầu, những hiền thần triều Thương như Vi Tử Khải... và các quân sĩ có công với nước. Thiên hạ lại thái bình, dân tình đều phấn khởi. Bấy giờ Tử Nha trở thành người anh hùng được mọi người yêu mến, kính trọng. Tống Di Nhân, người anh kết nghĩa với Tử Nha trước đây đã mất từ lâu. Còn người vợ năm xưa là Mã thị đã lấy Trương Tam làm nghề bán rau ở trong làng. Trương Tam vui mừng nói với Mã thị:

- Người chồng trước của bà là Khương Tử Nha nay làm Tế tướng. Bà có đến thăm ông ấy không? Chúng ta cũng được nhờ cậy đấy.

Mã thị nghe vậy, đỏ bừng mặt, nói không nên lời.

Trương Tam lại nói:

- Nghe nói ông ấy đối xử với mọi người tốt lắm. Bà đến gặp ông ấy, chắc ông ấy cũng không chối từ bà điều gì đâu.

Mã thị buồn bã không nguôi, vẫn không nói được lời nào. Đợi cho đến đêm khuya, khi Trương Tam ngủ say; Mã thị thu dọn nhà cửa sạch sẽ, khóc một trận thảm thiết rồi treo cổ tự tử. Linh hồn Mã thị cũng lên Đài Phong Thần. Sớm hôm sau Trương

Tam phát hiện ra thì vợ không còn nữa. Ông ta hối hận vô cùng vì những lời nói sai trái của mình, đành đi mua quan tài mai táng cho Mã thị. Tử Nha hay tin, lòng dạ ngậm ngùi. Ông cho Trương Tam một số tiền để có vốn buôn bán. Tử Nha thấy công việc triều đình đã tạm ổn liền tâu với Vũ Vương:

- Bẩm bệ hạ! Thần phụng mệnh sư phụ ở núi Côn Lôn xuống giúp bệ hạ. Nay việc đã thành, xin bệ hạ cho thần về Kỳ Sơn lo việc Phong Thần. Phong Thần xong, thần xin trở về núi.

Vũ Vương tìm đủ cách nhưng không giữ được Tử Nha ở lại, đành để ông trở về Tây Kỳ. Tử Nha theo làn gió bay về Tây Kỳ. Bá Giám, người trông coi Đài Phong Thần ra đón tiếp Tử Nha. Tử Nha căn cứ theo vị trí ngũ hành, tắm gội sạch sẽ, áo mũo chỉnh tề, dâng rượu dâng hoa rồi báo Bá Giám mang Bảng Phong Thần treo lên trên Đài. Tử Nha tay trái cầm Hạnh Hoàng Kỳ, tay phải cầm Roi đả thần đứng giữa đài nói rằng:

- Ta phụng mệnh Nguyên Thủy thiên tôn! Do trần gian xảy ra cuộc chiến, dẫn đến tiên giới cũng đại loạn nên rất nhiều anh linh phải tử vong. Nay mọi người hãy theo tên trên bảng, lần lượt được phong thần, hãy đến vị trí của mình. Toàn bộ ba trăm sáu mươi lăm vị được phong chính thần, chia làm tám bộ, gồm có: Lôi bộ, Hỏa bộ, Ôn bộ... Bá Giám sẽ cai quản tất cả chính thần hiện có.

Bá Giám nghe xong liền cầm "cờ dẫn thần" chuẩn bị dẫn dắt chư thần đến vị trí của mình. Hoàng Phi Hổ được phong là Đông Nhạc Thái Sơn Thiên Tể Nhân Thánh Đại Đế, quản việc lành dữ, họa phúc dưới trần gian. Văn Thái sư được phong làm

Cửu Thiên Ứng Nguyên Lôì Thần Phổ Hóa Thiên Tôn, là vị thần đứng đầu Lôì bộ. Lữ Nhạc đứng đầu Ôn bộ chính thần. Cuối cùng là Thân Công Báo được phong làm Phân Thủy Tướng Quân. Các vị thần sau khi được phong, đều rời đài đi đến nơi cai quản của mình. Khương Tử Nha làm xong việc Phong Thần cũng quay ngay về núi Côn Lôn. Dương Tiễn, Lôì Chấn Tử ai nấy cũng trở về chỗ sư phụ của mình. Từ đó, Thiên hạ được bình yên hơn bốn trăm năm nữa.

Chương thứ bảy:

LÝ NA TRA TU THÀNH CHÍNH QUẢ

Lý Tịnh, quan tổng binh ải Trần Đường từng là học trò của Tây Côn Lôn Độ Ách chân nhân. Phu nhân của ông là Ân thị sinh được hai người con trai. Con trai đầu tên Kim Tra, con trai thứ tên Mộc Tra. Hiện giờ Ân phu nhân lại có thai, đã là ba năm sáu tháng, vẫn chưa có dấu hiệu đến kỳ nở nhụy khai hoa. Lý Tịnh và phu nhân đều rất lo. Lý Tịnh nói với phu nhân:

- Ta lo quá phu nhân ạ! Không biết phải làm gì đây?

Đêm đó, phu nhân nằm mộng. Trong giấc mộng, có một đạo sĩ đến nói với bà rằng:

- Phu nhân sắp sinh con trai đấy!

Nói xong, vị đạo sĩ ném một vật vào lòng bà. Bà giật mình tỉnh giấc khắp người mồ hôi nhễ nhại. Một lúc bà đau dữ dội, liền gọi Lý Tịnh dậy và nói:

- Lão gia ơi! Có lẽ thiếp sắp sinh.

Lý Tịnh ngồi dậy, gọi người nhà chuẩn bị mọi thứ để phu nhân sinh con. Còn mình ra nhà ngoài ngồi đợi. Lý Tịnh vừa chờ đợi, vừa lo lắng, không biết lành dữ thế nào, mong phu nhân đừng sinh ra quái thai. Đang nghĩ vậy thì hai a hoàn hoảng hốt ra báo:

- Lão gia ơi! Phu nhân đẻ ra yêu tinh rồi.

Lý Tịnh vừa nghe, liền chạy ngay vào nhà trong. Tay cầm bảo kiếm, vừa đến nhà trong, ông thấy khắp phòng tràn ngập màu hồng, hương thơm ngào ngạt. Trên mặt đất có một cục thịt tròn vừa to, đang lăn qua lăn lại như cái bánh xe. Lý Tịnh thất kinh, cầm kiếm chém vào cục thịt. Vỏ cục thịt vỡ làm hai. Từ bên trong một chú bé nhảy ra. Toàn thân màu hồng, mặt mũi khôi ngô. Cổ tay trái đeo chiếc vòng vàng. Bụng quấn một chiếc đai màu hồng. Chú bé rất hiếu động, chạy tung tăng khắp nơi. Lý Tịnh ôm chú bé vào lòng, xem kỹ càng, thấy đúng là một chú bé xinh đẹp, không phải yêu quái. Ông mừng quá ẵm lại cho phu nhân xem. Phu nhân lại càng thương mến. Người nhà tới tấp đến chúc mừng quan tổng binh Lý Tịnh.

Tiếp đó, ngày hôm sau lại có rất nhiều quan viên dưới trướng Lý Tịnh đến chúc mừng ông. Bỗng có người lính từ ngoài cổng vào báo:

- Thưa lão gia! Bên ngoài có một đạo sĩ xin được vào gặp lão gia.

Lý Tịnh xưa nay rất tin theo đạo nên ra ngay bên ngoài đón đạo sĩ vào. Vị đạo sĩ đang hoàng đi vào phòng khách, ngồi xuống ghế. Lý Tịnh hỏi:

- Thưa, sư phụ tu ở núi nào? Hôm nay đến đây có điều chi chỉ giáo?

Đạo sĩ nói:

- Ta là Thái Ất chân nhân ở động Kim Quang, núi Càn Nguyên. Nghe tin phu nhân của tướng quân mới sinh công tử, ta

đến đây chúc mừng và xin được xem mặt công tử một chút có được không?

Lý Tịnh gọi a hoàn ẵm công tử ra. Đạo sĩ giơ tay đỡ lấy, xem xét một hồi rồi nói:

- Chẳng hay ngài đã đặt tên cho cậu bé này chưa?

Lý Tịnh đáp:

- Tôi có ba con trai. Con cả là Kim Tra, đang tu tiên luyện phép nơi Vãn Thù quảng pháp thiên tôn ở động Linh Tiêu núi Ngũ Long. Con thứ là Mộc Tra, tu luyện nơi Phổ Hiền chân nhân ở động Bạch Hạc, núi Cửu Cung. Còn cậu út đây, xin thầy đặt tên cho cháu và cho được làm đệ tử của thầy.

Đạo sĩ nói:

- Được, được! Gọi nó là Na Tra. Sau này có việc ta sẽ đích thân về đón lên núi. Còn ngài nhớ nuôi dưỡng, chăm sóc cho chu đáo nhé!

Lý Tịnh vừa cảm ơn, vừa tiễn đạo sĩ ra về.

Bảy năm sau, Na Tra tròn mười tuổi. Trông cậu cao to hơn hẳn bạn bè cùng trang lứa. Có điều, tính tình rất bướng bỉnh, ngang ngược. Ở ải Trần Đường vào tháng năm, thời tiết rất nóng bức. Na Tra trong lòng cảm thấy bức bối liền nói với mẹ:

- Mẹ ơi! Con muốn ra ngoài ải chơi một lát. Ở nhà nóng bức quá.

Ân phu nhân âu yếm dặn con:

- Na Tra! Con muốn ra khỏi ải chơi nên đi cùng gia tướng, đừng có chơi lâu quá đấy. Hôm nay phụ thân con đánh xong trận sẽ trở về. Con phải về sớm gặp phụ thân con nhé.

Lúc bấy giờ Đông Bá Hầu Khương Văn Hoán đang tấn công ải Du Hồn. Lý Tịnh phụng mệnh Trụ Vương đem quân đến giúp Đậu Vinh giữ ải Du Hồn. Na Tra và gia tướng đi ra ngoài cửa ải. Càng đi càng nóng bức, nhìn thấy rừng liễu bên khúc sông Cửu Hà, Na Tra nói với gia tướng:

- Ta đến bóng râm dưới rừng liễu phía trước kia nghỉ một chút cho mát.

Na Tra đến rừng liễu rồi ra bờ sông chơi. Nước xanh cuộn cuộn, gió thổi hiu hiu, thật dễ chịu. Na Tra cởi ngay quần áo chuẩn bị nhảy xuống tắm. Tiện tay, cậu cởi luôn cả mảnh vải hồng quấn quanh bụng gặt dưới nước làm khăn tắm. Vũng Cửu Hà kề bên cửa biển Đông Hải. Na Tra không biết mảnh vải quấn quanh bụng cậu chính là Hồn thiên lăng, một bảo bối của Thái Ất chân nhân. Na Tra nhúng mảnh vải xuống nước. Bỗng chốc cả khúc sông ánh lên màu hồng. Cậu giặt một cái, nước sông chuyển động. Cậu giặt qua giặt lại, biển cả lập tức nổi sóng tung trào.

Bấy giờ Đông Hải Long Vương là Ngao Quảng đang ngự tại Cung Thủy Tinh, thỉnh linh thấy đèn đài cung điện rung rinh cả, liền nói với tả hữu:

- Hôm nay không có động đất mà sao cung điện rung rinh vậy? Hãy cho tướng tuần tra là Dạ Xoa Lý Lương đến cửa biển tra xét, xem có yêu ma tác quái gì không?

Lý Lương đến cửa biển, nhìn về phía Vũng Cửu Hà, thấy một cậu bé đang giặt khăn hồng ở dưới nước. Nước sông ánh lên màu đỏ rực rỡ. Lý Lương tiến đến, hỏi:

- Thằng nhỏ kia! Mày làm cái gì mà nước sông đỏ rực, cung điện của Long Vương rung chuyển vậy?

Na Tra quay lại nhìn, thấy Dạ Xoa mặt xanh nanh vàng, mồm miệng toang hoác, tay cầm búa lớn, liền mắng:

- Mày là ma quỷ ở đâu đến mà biết nói tiếng người?

Dạ Xoa rẽ nước nhảy tới, cầm tay Na Tra dắt lên bờ rồi nói:

- Người không được ở đây làm hỗn, mau về nhà đi!

Na Tra xưa nay chưa từng bị người khác trách mắng, nay thấy vậy rất bức mình liền tháo ngay vòng vàng ở cổ tay quăng vào đầu Dạ Xoa. Dạ Xoa bể đầu phọt óc chết tươi. Na Tra thấy vậy vỗ tay cười lớn:

- Yêu quái gì mà xoàng vậy, làm bắn cả vòng vàng của ta rồi.

Nói xong, cầm vòng vàng đem xuống sông rửa. Na Tra tất nhiên cũng không biết đó là bảo bối có tên gọi Càn khôn quyền của Thái Ất chân nhân. Cậu đem vòng xuống sông rửa làm cho Thủy Tinh Cung suýt nghiêng đổ. Ngao Quảng sợ hết hồn. Tam Thái tử Ngao Bính ở bên cạnh thưa:

- Tàu phụ vương! Cho phép con đi coi xét, xem đó là việc gì?

Ngao Bính cười thú Tỵ thủy, tay cầm kích chạy tới cửa biển. Na Tra trông thấy nước ở cửa biển nổi sóng cuộn cuộn rồi một người cười thú nhô lên, tay cầm vũ khí xông về phía cậu. Còn Ngao Bính thấy Lý Lương bị đánh chết phơ xác trên bờ, tức thì quát hỏi Na Tra:

- Kẻ nào đánh chết tướng tuần hải Dạ Xoa Lý Lương của

ta.

Na Tra dương dương tự đắc trả lời:

- Chính ta đây!

Ngao Bính nói:

- Người là ai?

Na Tra càng đắc ý nói:

- Là ai người không biết ư? Ta là Na Tra, con trai thứ ba của quan tổng binh Lý Tịnh, ả Trần Đường. Cha ta trấn giữ ải này. Ta đến đây tầm can hệ gì đến các người?

Nói rồi lấy tay chỉ vào xác Lý Lương, nói:

- Hắn chạy tới chửi ta, tất nhiên ta phải đánh chết hắn.

Ngao Bính nổi giận nói:

- Người ta gan thật, dám đánh chết tướng tuần tra. Hãy xem ta đây!

Liên cầm kích đâm Na Tra. Na Tra nhanh nhẹn né tránh, miệng nói:

- Đừng đâm loạn xạ vậy. Người là ai mau xưng danh đã chứ!

Ngao Bính nói:

- Ta là Ngao Bính, tam Thái tử của Đông Hải Long Vương. Người đánh chết thuộc hạ của ta. Ta phải bắt người đền mạng.

Na Tra cười, nói:

- Thì ra là Thái tử của Long Vương. Người dám đánh ta, không sợ ta lột da, rút gân người ư?

Ngao Bính càng giận, cầm kích đâm tiếp. Na Tra thuận tay tung Hồn thiên lẳng về phía Ngao Bính. Hồn thiên lẳng

quấn chặt lấy Ngao Bính, làm Ngao Bính ngã lún xuống đất. Na Tra bước tới. Một chân đạp lên cổ Ngao Bính, một tay cầm Càn khôn quỳen đập vào đầu Ngao Bính. Ngao Bính đau quá phải hiện nguyên hình là một con rồng nhỏ. Na Tra mừng rỡ, nói:

- Tốt quá! Đánh cho người phải hiện rõ chân tướng loài rồng. Ta sẽ rút gân người, bện thành cái đai gân rồng để phụ thân ta dùng làm thắt lưng vậy.

Viên gia tướng đứng gần đó được chứng kiến thần lực của Na Tra, sợ hãi bủn rủn cả chân tay, đành phải nghe theo lệnh của Na Tra, kéo rồng về vườn hoa phía sau dinh thự quan tổng binh. Viên gia tướng cũng không dám báo cho phu nhân biết sự việc đã xảy ra.

Con thú Ngao Bính cười chạy về đến Thủy Tinh Cung tâu với Long Vương:

- Bẩm bệ hạ! Na Tra, con trai của Lý Tịnh ở ải Trần Đường đã đánh chết Tam Thái tử, rồi kéo về nhà để rút gân. Xin trình báo để bệ hạ định liệu.

Ngao Quảng thất kinh, nghĩ bụng:

- Tưởng ai chứ Lý Tịnh là chỗ bạn học cũ với ta. Trước đây giao hảo thân tình, không hề có chuyện gì thất lễ. Nay sao dám buông thả để con làm điều xằng bậy. Ta phải đến đó hỏi xem sao!

Tức thì biến thành một tú sĩ mặc áo trắng đi đến soái phủ của Lý Tịnh. Lý Tịnh đánh trận xong vừa mới về đến nhà. Thân thể mệt rã rời. Tuy tạm thời chống cự được với Đông Bá Hầu nhưng phải trải qua một trận chiến đấu rất gian khổ, ác liệt.

Đang muốn ở nhà trong nghỉ ngơi, bỗng người nhà vào báo:

- Bẩm lão gia! Bên ngoài có bạn cũ của Lão gia là Ngao Quảng đến thăm.

Lý Tịnh vội sửa lại mũ áo rồi ra đại sảnh tiếp đón. Lý Tịnh thấy Ngao Quảng mặt hầm hầm liền hỏi:

- Huynh trưởng! Bao năm nay mới gặp lại, huynh trưởng có khỏe không?

Ngao Quảng nổi giận dùng dưng nói:

- Chú sinh con trai giỏi thật đấy!

Lý Tịnh không hiểu sao vội nói:

- Huynh trưởng sao lại nói thế! Đệ có ba con trai đều theo danh sư học đạo. Tuy học chưa được bao nhiêu nhưng không phải là quân vô lại.

Ngao Quảng nói:

- Chẳng lẽ chú giả đồ không biết? Con trai chú tẩm ở Vừng Cừu Hà, cố tình dùng pháp thuật suýt làm đổ Thủy Tinh Cung, lại đánh chết thủy tuần Dạ Xoa và đánh chết rồi rút gân Tam Thái tử của ta.

Nói xong mà lòng đau như cắt.

Lý Tịnh nói:

- Huynh trưởng! Tiểu đệ vừa về đến nhà nên không biết. Con trai lớn và con trai thứ của đệ đều lên núi học đạo. Có lẽ thằng nhỏ Na Tra gây ra họa này. Xin huynh trưởng chờ một lát để đệ tử đi hỏi cho ra lẽ.

Lý Tịnh vào nhà trong hỏi Ân phu nhân:

- Thằng Na Tra đâu? Hôm nay tôi đi vắng, bà cho nó ra

ngoài để nó gây nên họa rồi.

Ân phu nhân vội thưa:

- Nghe nói nó đã về, đang chơi ở vườn hoa phía sau.

Lý Tịnh nói:

- Bà sinh ra con tài giỏi thật đấy!

Ân phu nhân vội hỏi:

- Có chuyện gì vậy!

Lý Tịnh nói:

- Nó đánh chết tam Thái tử của Ngao Quảng bạn ta. Ngao Quảng đang ở nhà ngoài trách mắng, ta xấu hổ quá.

Nói xong, hằm hằm tức giận đi ra vườn hoa phía sau tìm Na Tra. Thấy Na Tra đang rút từng sợi gân rồng, Lý Tịnh giật mình chết điếng. Giây lâu mới lên tiếng mắng:

- Nghịch tử Na Tra! Mày gây nên đại họa có biết không?

Na Tra thấy thân phụ mắng liền giải thích:

- Cha ơi! Tại bọn chúng làm nhục con, bản lĩnh lại quá kém nên mới bị con đánh chết. Con đang định bện đai gân rồng để cha làm thất lung.

Lý Tịnh giật nắm gân rồng trong tay Na Tra rồi nói:

- Nghịch tử! Mau ra diện kiến bá phụ! Long Vương là thần làm ra mưa gió. Mày làm vậy sẽ bị ngài đánh chết. Đúng là oan gia nghiệp báo, làm tan nát nhà ta mất thôi!

Ân phu nhân cũng kịp chạy tới nơi, thấy trong vườn hoa có con rồng đã chết, vừa sợ hãi vừa khóc lóc, than thở:

- Na Tra ơi! Hơn ba năm mẹ mang nặng đẻ đau, cực khổ chùng nào. Nay không ngờ con gây ra tai họa, hại mẹ hại cha,

tan nhà nát cửa. Long Vương đang chờ ở bên ngoài, biết làm sao bây giờ?

Lý Tịnh cũng khóc theo. Mặt mày trông rất thảm thương. Ông nói:

- Na Tra mau ra đi! Ra chờ Ngao Quảng xử tội mày!

Lúc này Na Tra mới biết mình gây nên họa. Trong lòng vẫn không phục nên nói ngang:

- Để con ra gặp Long Vương xem ông ta nói ra sao đã!

Lý Tịnh càng bực, mắng:

- Đồ nghịch tử mất dạy! Còn nói bậy nó bạ!

Mắng rồi lôi Na Tra ra ngoài phòng khách, bắt quì xuống trước mặt Ngao Quảng. Lý Tịnh nói với Ngao Quảng:

- Thưa huynh trưởng! Đệ thành thật xin lỗi. Tam Thái tử ở vườn sau. Đệ sẽ sai người nhà đưa Thái tử về với huynh trưởng. Còn thằng nhỏ này tùy huynh trưởng xử tội.

Ngao Quảng nói:

- Chú sinh con ác như vậy đấy. Tôi sẽ lên Thượng đế đầu cáo để ngài xử tội.

Nói xong liền đem thi thể con trai trở về thủy cung.

Ngao Quảng đi rồi. Vợ chồng Lý Tịnh than khóc âm ỉ, nước mắt chảy như mưa.

Lý Tịnh nói với Na Tra:

- Thế là hết tất cả rồi. Thượng đế sẽ trừng phạt cả nhà ta.

Na Tra thấy cha mẹ giận dữ, khóc than. Cậu cũng rất lo, nghĩ Ngao Quảng ức hiếp cha mẹ mình nhiều quá nên nói với cha mẹ:

- Xin cha mẹ cho con tới động Kim Quang núi Càn Nguyên tìm sư phụ con nhờ người giúp đỡ.

Lý Tịnh nói:

- Cũng chỉ còn có cách đó thôi.

Na Tra lập tức rời soái phủ đi về phía núi Càn Nguyên. Trên đường đi nhìn thấy Ngao Quảng đã đi đến cửa biển Đông Hải. Vốn không tin phục, Na Tra liền chạy như bay tới, vật ngã Ngao Quảng, đè chặt xuống rồi nói:

- Con trai mày đánh tao trước. Tao giỏi hơn nên lỡ tay đánh chết nó. Nếu nó không trêu chọc tao, tao đâu có đánh chết nó. Giờ mày lại còn tính đi bẩm báo Ngọc Hoàng, báo hại cha mẹ tao không biết tính sao. Nay tao đánh chết luôn cả mày, cho tiết nọc loài giun rắn dưới bùn đi!

Nói rồi nắm tay thụi lia lịa vào sườn Ngao Quảng. Thụi xong dứt luôn bốn năm chục cái vẩy rồng làm Ngao Quảng đau buốt thấu xương. Ngao Quảng đành năn nỉ van nài:

- Xin tha mạng! Xin tha mạng! Tôi hứa không đi đầu cáo cha mẹ cậu nữa.

Lúc đó Na Tra mới ngừng tay, để cho Ngao Quảng trở về biển. Gia tướng của Lý Tịnh đưa Ngao Bính đến bên bờ biển rồi quay trở về soái phủ báo lại việc Na Tra đánh Ngao Quảng cho Lý Tịnh biết. Lý Tịnh càng sợ hãi, luôn miệng kêu trời.

Thái Ất chân nhân thấy Na Tra lên núi liền nói với Na Tra:

- Người chính là Linh Châu Tử, một đệ tử của ta được đầu thai xuống trần. Người có tính hung hăng nóng nảy, muốn tu

thành chính quả phải chăm lo tu nhân tích đức nhiều hơn nữa. Nay người đã đánh chết hai sinh mạng. Sự việc vẫn chưa kết thúc. Người hãy ở lại động của ta tu luyện, rèn thêm tâm tính, bỏ thói ngang ngược, không được gây ra tai họa nữa.

Từ hôm đó, Na Tra ở lại động Càn Nguyên gánh nước, trồng cây, vui cùng đạo hữu. Một ngày kia Na Tra phát hiện ra trong vườn đào phía sau có một cây cung. Cậu không biết đó là “Càn Khôn Cung”, cũng không biết ba mũi tên ở bên cạnh có tên “Chấn Thiên Tiên”. Na Tra xưa nay chưa từng chơi cung tên, nay thấy vậy rất thích. Cậu cầm cung trong tay, lấy một mũi tên đặt lên dây cung rồi kéo dây bắn về hướng Tây Nam. Ầm ầm tiếng nổ vang trời. Mũi tên như sấm sét xé gió bay đi. Ai ngờ trúng vào người Bích Vân đồng tử, môn đệ của Thạch Cơ nương nương ở động Bạch Cốt, núi Cô Lâu. Thạch Cơ nương nương nhìn mũi tên biết là “Chấn Thiên Tiên” liền dắt Thái Vân đồng tử đến thẳng núi Càn Nguyên. Đến nơi, đúng lúc bà nhìn thấy Na Tra tay vẫn cầm Càn Khôn Cung, đang ngẩn người nhìn về phía mũi tên vừa bắn đi. Thạch Cơ nương nương nói với Na Tra:

- Mày là thằng nào? Ở đâu đến? Sao lại tùy tiện bắn chết đệ tử của ta?

Nói rồi cầm kiếm đánh Na Tra. Na Tra rối trí vội quăng Càn khôn quyền. Không ngờ Thạch Cơ nương nương thâm di mắt. Na Tra quăng tiếp Hỗn thiên lăng cũng bị Thạch Cơ nương nương giơ tay áo rộng lên hứng. Hỗn thiên lăng riu riu chui vào tay áo, không thấy đâu nữa. Na Tra thấy vậy sợ quá, tức thì quay đầu chạy trốn vào trong động. Thạch Cơ nương nương đuổi theo

đến cửa động. Thái Ất chân nhân đi ra, làm lễ chào Thạch Cơ nương nương rồi nói:

- Na Tra đang ở trong động của tôi. Tôi sẽ xử tội nó. Sau này nó sẽ bị dày xuống trần gian, chịu cảnh binh đao. Xin nương nương bớt giận.

Thạch Cơ nương nương cười nhạt:

- Lão huynh chớ có bệnh đệ tử của mình. Ngày thường không dạy dỗ đến nơi đến chốn, để nó tự do hành hung giết người gây họa.

Thái Ất chân nhân nói:

- Nó hành động như vậy chỉ vì không biết đó thôi. Tính còn trẻ con lại ham chơi. Từ nay về sau tôi sẽ dạy dỗ nó cẩn thận hơn. Thạch Cơ nói:

- Nay tôi phải bắt nó đền mạng mới được.

Liên cầm kiếm đâm tới. Thái Ất chân nhân đành phải lấy "Cửu long thần hỏa trạo" ở trong tay áo ra tung lên. Bảo bối có hình chiếc nơm úp cá, úp chụp lên người Thạch Cơ nương nương. Na Tra ở trong động nhìn thấy liền chạy ra nói với Thái Ất chân nhân:

- Sư phụ đưa cho con bảo bối này sớm một chút thì con đã không sợ bà ta.

Thái Ất nổi giận, mắng:

- Na Tra! Người đã gây họa cho cha mẹ, lại đem đây gây họa cho ta. Hôm nay không có ta ở đây, người đâu có phải là đối thủ của Thạch Cơ nương nương. Giờ người hãy mau mau xuống núi. Bốn vị Long Vương đều kiện cha mẹ người trước Ngọc Hoàng.

Người phải về thế mạng thay cho cha mẹ người.

Khi Na Tra về đến nhà ở ải Trần Đường thì vợ chồng Lý Tĩnh đã bị bốn vị Long Vương trói tay, chuẩn bị giải lên Thiên đình để Ngọc Hoàng hỏi tội. Na Tra vội xông vào nói với những người xung quanh:

- Một mình tôi làm, một mình tôi chịu. Tôi đánh chết Ngao Bính, Lý Lương thì để tôi thế mạng, không liên lụy gì đến cha mẹ tôi.

Lý Tĩnh nhìn thấy Na Tra, không nén được quát lên:

- Thằng nghiệp báo kia!

Ân phu nhân đau xót, nước mắt đầm đìa.

Na Tra nói với Ngao Quảng:

- Tôi sẽ ở lại đây mổ bụng, xẻo thịt, chặt xương. Bao nhiêu tinh cha huyết mẹ đều trả lại song thân tôi. Các vị có bằng lòng không?

Ngao Quảng không tin, liền nói:

- Người nói vậy thì làm đi.

Na Tra tay phải cầm kiếm chặt đứt cánh tay trái. Sau đó tự mổ bụng, moi ruột, chặt xương. Bỗng chốc hồn lìa khỏi xác. Ân phu nhân chứng kiến cảnh đó, sợ hãi ngất lịm đi. Còn Lý Tĩnh trong lòng vừa giận vừa thương, miệng than:

- Nghịch tử! Nghịch tử!

Bốn vị Long Vương thấy Na Tra đã chết liền tha cho vợ chồng Lý Tĩnh rồi đồng trở về cung điện của mình.

Lý Tĩnh vội thu nhặt thi thể của Na Tra cho vào quan tài rồi mang đi mai táng. Na Tra tuy thân thể đã chết nhưng hồn

phách vẫn dật dờ bay đến núi Càn Nguyên. Thái Ất chân nhân trông thấy, cảm thương ngậm ngùi và nói với hồn phách của Na Tra:

- Người không thể nương thân ở núi Càn Nguyên được. Mau về ải Trần Đường báo mộng cho mẹ người để mẹ người lập một cái miếu ở núi Túy Bình cho người ở. Sau ba năm được người trần hương khói, cúng tế, lúc đó ta mới có thể giúp người trở lại hình người.

Na Tra đành phất phơ bay về báo mộng cho mẹ. Trong giấc mộng Ân phu nhân thấy Na Tra hiện về nói với bà rằng:

- Mẹ ơi! Con chết rồi nhưng chưa hết khổ. Hồn phách con không chốn nương tựa, mong mẹ dựng cho con cái miếu ở núi Túy Bình. Sau ba năm hương đèn, con sẽ được siêu thoát, trở lại hình hài Linh Châu Tử.

Bà mẹ giật mình tỉnh giấc, khóc lóc nói cho Lý Tịnh biết. Trái lại Lý Tịnh nổi giận, nói:

- Bà còn khóc than nó làm gì nữa. Nó chết chúng ta cũng buồn đau nhưng không còn chuyện gì phiền phức nữa. Bà thương nhớ con nên mới chiêm bao, mộng mị như vậy. Thôi đừng lo đến chuyện của nó nữa.

Ân phu nhân đành im lặng, không dám nói gì nữa. Mấy đêm liền Ân phu nhân đều thấy Na Tra hiện về báo mộng. Bà liền giấu Lý Tịnh rồi sai người nhà đến núi Túy Bình lập miếu cho Na Tra.

Thời gian thấm thoát thoi đưa. Kỳ hạn ba năm cũng sắp hết. Bấy giờ Lý Tịnh thao luyện quân ở núi Dã Mã. Trên đường

về đi qua núi Túy Bình, thấy già trẻ gái trai, nam thanh nữ tú lũ lượt đến một ngôi miếu dâng hương. Lý Tịnh hỏi lính hầu:

- Đây là miếu gì mà hương khói nghi ngút vậy?

Lính hầu thưa:

- Nửa năm trước, nghe nói có thánh hiển linh. Dân cầu phước được phước cầu mong tai qua nạn khỏi, được tai qua nạn khỏi, cho nên mọi người đến dâng hương đông đúc vậy.

Lý Tịnh nghi nghi hoặc hoặc liền leo lên núi xem thử ngôi miếu. Đến nơi nhìn thấy trước cửa miếu treo một tấm biển viết bốn chữ lớn: “NA TRA HÀNH CUNG”. Lý Tịnh bực mình đi ngay vào trong miếu, lại nhìn thấy tượng Na Tra giống hệt như lúc sống. Hai bên có hai tượng quỷ thần đứng hầu hạ. Lý Tịnh chỉ thẳng vào mặt tượng Na Tra, mắng:

- Đồ súc sinh! Lúc sống báo hại cha mẹ, chết rồi còn gặt gấm thiên hạ.

- Mắng rồi, vung roi đập nát tượng Na Tra và truyền lệnh châm lửa đốt miếu cháy tan tành. Về đến nhà Lý Tịnh lại mắng phu nhân:

- Bà muốn nó sống lại về hại cha mẹ nữa phải không?

Rất may hôm đó hỗn phách Na Tra không ở trong miếu. Khi trở về mới biết miếu đã bị cha thiêu hủy tan tành, tức thì bay về ải Trần Đường gọi toáng lên:

- Lý Tịnh mau ra gặp ta!

Lý Tịnh nghe thấy tiếng Na Tra liền đi ra nạt:

- Thăng súc sinh kia! Mà sống thì hung hăng bạo ngược, chết còn tác yêu tác quái, mau đi khỏi đây!

Hồn phách Na Tra gọi lớn:

- Lý Tĩnh! Ta đã xẻo thịt chặt xương trả lại cho cha mẹ. Từ đó trở đi không còn liên can, tình nghĩa gì nữa. Sao ngươi đang tâm đập nát tượng ta để hồn phách ta không chốn nương thân? Chẳng bao lâu nữa ta sẽ đến báo thù ngươi.

Lý Tĩnh quát:

- Nghịch tử! Dám nói lời ngỗ nghịch bất hiếu. Sao không đi tìm sư phụ ngươi, còn ở đây quấy nhiễu chúng ta nữa.

Na Tra nghĩ thấy đúng, hồn phách lại phất phơ bay về núi Càn Nguyên, khóc than kể lể với Thái Ất chân nhân:

- Sư phụ ơi! Đệ tử ba năm hương khói sắp mãn kỳ, lại bị cha đập nát tượng, cầu mong sư phụ thương tình cứu vớt.

Thái Ất nói:

- Lý Tĩnh sợ ngươi quá rồi. Thôi được, ta sẽ giúp ngươi.

Nói rồi liền gọi Kim Hà đồng tử sai ra hồ Ngũ Liên hái hai bông sen và ba cọng lá sen. Thái Ất chân nhân bẻ cong sen làm xương, lấy bông sen làm thịt và lá làm da. Ông xếp thành hình người rồi dẫn hồn phách Na Tra nhập vào. Miệng lẩm nhẩm đọc thần chú rồi hô lớn:

- Na Tra không hiện thành người, còn đợi đến bao giờ nữa.

Từ đồng hoa lá sen, ánh hào quang lóe sáng. Một người nhảy ra biến thành Na Tra. Na Tra chính là hóa thân của bông sen. Na Tra quỳ lạy dưới chân Thái Ất miệng nói:

- Đa tạ ân đức của sư phụ. Đệ tử mãi mãi không quên. Việc phụ thân đập nát tượng khiến đệ tử rất đau lòng. Mối thù này không bao giờ nguôi.

Thái Ất nói:

- Na Tra! Ta đã lấy bông sen hóa thân cho con. Con hãy ở lại động của ta, luyện tập võ công cho tinh thông, không nên làm phiền cha con nữa. Thiên hạ sắp đại loạn, ta có việc sẽ sai con đi.

Từ đó Thái Ất ngày ngày dạy Na Tra múa thương, tập luyện đi trên phong hỏa xa. Trong chớp mắt có thể đi được một trăm hai mươi dặm.

Một hôm, Thái Ất chân nhân không thấy Na Tra ở núi Càn Nguyên ông liền thông báo cho Hiền Phổ chân nhân và Quảng Pháp thiên tôn biết. Na Tra đạp xe phong hỏa, tay cầm thương, phóng thẳng đến ải Trần Đường, đứng trước soái phủ của Lý Tịnh gọi to:

- Lý Tịnh mau ra gặp ta.

Lý Tịnh đi ra thấy đó là Na Tra, mừng ngay:

- Đồ súc sinh! Mày đã thành quỷ còn về đây làm gì?

Na Tra nói:

- Ta đến trả mối thù ở núi Túy Bình.

Nói rồi múa thương đâm Lý Tịnh. Lý Tịnh buộc phải chống đỡ. Cha con đánh nhau ba mươi lăm hiệp. Lý Tịnh mồ hôi nhễ nhại, chịu không nổi phải chạy về hướng Đông Nam. Na Tra đạp phong hỏa xa chẳng mấy chốc đã đuổi kịp, đang định giơ thương đâm Lý Tịnh. Bỗng có một thanh niên ra cản lại, miệng quát:

- Dừng lại! Sao dám to gan đánh phụ thân ta. Mau mau chịu tội nếu không ta quyết không tha.

Na Tra tức giận nói:

- Mày là ai? Sao dám chen vào công việc của ta.

Người thanh niên nói:

- Ta là anh mi, tên gọi Mộc Tra, đồ đệ của Phổ Hiền chân nhân ở động Bạch Hạc, núi Cửu Cung.

Na Tra làm lễ chào anh rồi nói:

- Nhị ca hãy nghe đệ nói. Vì làm phiền nhiều đến cha, đệ đã phiền lòng thế mạng. Hồn phách đệ cần có nơi nương náu. Phụ thân lại giận dữ đập nát tượng đệ, phá hủy miếu thờ. Nhị ca hãy nói xem đệ có lỗi hay phụ thân có lỗi.

Mộc Tra nói:

- Thiên hạ xưa nay không ai nói cha mẹ có lỗi cả.

Na Tra lại nói:

- Cha đã dứt tình thì không thể trách con bất hiếu. Nhị ca! Việc này không liên can đến nhị ca, nhị ca hãy tránh ra.

Nói xong vẫn cầm thương đâm Lý Tịnh. Mộc Tra buộc phải đánh nhau với Na Tra. Mộc Tra dần dần yếu thế, đánh không lại Na Tra. Lý Tịnh nhân lúc hai con đánh nhau liền chạy trốn. Na Tra bỏ Mộc Tra, đạp xe phong hỏa đuổi theo Lý Tịnh. Đuổi đến một dốc núi, thấy một đạo sĩ đứng ở đó liền hỏi:

- Vừa rồi ông có thấy ai chạy qua đây không?

Đạo sĩ đáp:

- Người đó vào trong động Vân Tiêu của ta rồi. Người không phải đuổi theo nữa.

Na Tra nói:

- Ông hãy thả người đó ra. Nếu không tôi sẽ đánh ông đấy!

Đạo sĩ nói:

- Người quả là hung hăng. Ở nơi khác người dám thô lỗ chứ ở đây người không thể thô lỗ được.

Na Tra nghe đạo sĩ nói vậy, nổi nóng không xá kể gì, cầm thương đâm luôn đạo sĩ. Đạo sĩ quăng Độn long trụ từ trong tay áo ra. Tiếp đó có ba chiếc vòng vàng xiềng luôn Na Tra vào cột trụ cũng bằng vàng: một vòng xiềng cổ, hai vòng xiềng hai chân. Na Tra hết cục cựa. Đạo sĩ nói với Na Tra:

- Ta là Văn Thủ quảng pháp thiên tôn ở động Vân Tiêu này. Để ta gọi đệ tử của ta là Kim Tra dạy cho người một bài học.

Kim Tra được sư phụ gọi liền đi ra đứng trước mặt Thiên Tôn. Thiên Tôn nói:

- Người lấy gậy của ta đánh cho nó một trận.

Kim Tra vâng lệnh. Trước tiên nói với Na Tra:

- Ta là Kim Tra, đại ca của người. Hôm nay ta phải dạy cho người một trận nên thân.

Nói rồi cầm gậy, đánh Na Tra một chập. Na Tra đau quá, toàn thân đổ lửa, mồ hôi đầm đìa. Thiên Tôn hỏi Na Tra:

- Người chịu thuận phục chưa?

Na Tra nói:

- Các người không nên xen vào chuyện của ta. Khi nào Lý Tịnh đánh được ta, ta mới chịu phục.

Thiên Tôn nói:

- Đồ súc sinh! Cà đến cha người, người cũng không nhận mặt. Ta gọi Lý Tịnh ra chế phục người cho người biết.

Thiên Tôn và Kim Tra cùng vào trong động và bảo Lý Tịnh đi ra. Na Tra vùng vẫy ở trên cột. Lý Tịnh giơ tay chỉ vào cột

một cái. Ba chiếc vòng xiềng Na Tra bỗng mở tung ra. Na Tra lập tức cảm thương đâm Lý Tịnh. Lý Tịnh mở bàn tay ra. Một chiếc Lung linh bảo pháp chụp xuống người Na Tra, đè chặt cậu xuống dưới, nhốt ở trong tháp. Na Tra đau đớn rên la. Bỗng ở trong tháp, lửa cháy phừng phừng. Nóng quá Na Tra chịu không nổi, luôn miệng kêu xin tha mạng. Lý Tịnh nói:

- Người có nhận ta là cha không?

Na Tra nói nhanh:

- Cha ơi! Con nhận! Con nhận.

Lúc bấy giờ Thái Ất chân nhân cũng vừa đi tới. Ông cứu Na Tra ra khỏi Lung linh bảo tháp và nói với Na Tra:

- Người đã nhận Lý Tịnh là cha, sao không cúi lạy ra mắt.

Na Tra nhìn thấy trong tay Lý Tịnh có bảo tháp nên đành cúi đầu nhận cha.

Bấy giờ Quảng Pháp thiên tôn cũng đi ra. Thái Ất nói với Na Tra:

- Người hãy ra cúi lạy sư bá, cảm ơn sự dạy dỗ của sư bá vừa rồi.

Na Tra không dám trái lời, tức thì cúi lạy Thiên tôn và nói:

- Đa tạ Thiên tôn dạy bảo.

Thái Ất chân nhân nói với Lý Tịnh:

- Cha con người từ này không nên đối lập nhau nữa. Sau này mấy cha con người đều phải giúp tể tướng Khương Tử Nha phò Chu diệt Thương. Công việc xong xuôi mấy cha con người đều tu thành chính quả.

Thái Ất chân nhân dẫn Na Tra trở lại núi Càn Nguyên.

Sau đó cha con gia đình họ Hoàng gặp nạn. Thái Ất chân nhân sai Na Tra xuống trần giải cứu. Na Tra đưa cha con Hoàng Phi Hổ đến tận núi Kim Kê rồi mới từ biệt trở về núi Càn Nguyên.

Đầu tiên Văn Thái sư cử Trương Quế Phương, tướng trấn giữ ải Thanh Long đi đánh Tây Kỳ. Trương Quế Phương dẫn mười vạn người ngựa, hạ trại ở ngoài cửa Nam thành Tây Kỳ năm dặm. Tướng tiên phong của Trương Quế Phương là Phong Lâm, rất giỏi đạo thuật. Phong Lâm có thể phun ra làn khói đen. Làn khói đen ấy lập tức biến thành tấm lưới, bên trong có vô số hạt hồng châu, bay tới tấp loạn xạ, sát thương người rất lợi hại. Bào đệ của Vũ Vương là Cơ Thúc Càn đã chết vì làn khói độc ấy. Trương Quế Phương cũng có phép thuật khi đánh nhau với Hoàng Phi Hổ. Hắn đánh không lại Hoàng Phi Hổ liền lớn tiếng gọi:

- Hoàng Phi Hổ! Mau té xuống đất đi!

Hoàng Phi Hổ tự nhiên thân thể mềm nhũn, từ lưng thần ngưu té ngay xuống đất bị Trương Quế Phương bắt mang về trại. Tiếp đó Châu Kỳ ra trận, Trương Quế Phương cũng hô lớn:

- Châu Kỳ! Mau té xuống đi!

Châu Kỳ rã rời, buông vũ khí rồi té nhào. Sau đến Nam Cung Hoát và mấy tướng nữa đều bị Trương Quế Phương gọi tên hớp hồn rồi bắt đem về trại. Khương Tử Nha mất nhiều quân tướng, đang ngồi trong trường châu mây nhân trán rất khổ não thì Thái Ất chân nhân phái Na Tra đến giúp. Na Tra vào tướng phủ bái kiến Khương Tử Nha. Miệng thưa:

- Đệ tử là Na Tra, học trò của Thái Ất chân nhân ở động

Kim Quang, núi Càn Nguyên xin được ra mắt Tể tướng, mong được thân nhận để góp sức đánh đổ Trụ Vương.

Tử Nha vui mừng sai Na Tra ra cự địch. Đầu tiên Na Tra đối trận với Phong Lâm. Na Tra không biết nên hỏi:

- Người có phải là Trương Quế Phương, chuyên môn gọi tên địch thủ hợp hồn cho té nhào phải không?

Phong Lâm nói:

- Không, ta là Phong Lâm, tướng tiên phong của Trương Quế Phương.

Na Tra nói:

- Ta tha chết cho người đó! Mau về gọi Trương Quế Phương ra đây!

Phong Lâm tức khí, phun ra khói độc biến ra tấm lưới có Hồng châu để tấn công Na Tra. Na Tra quăng Hồn thiên lăng gói gọn Hồng châu vòng của Phong Lâm, thu đi mất. Phong Lâm Thấy Na Tra phá mất phép của mình vội tìm cách tháo chạy. Na Tra quăng tiếp Càn khôn quỳện đánh trúng vai trái của Phong Lâm. Phong Lâm đứt gân gãy xương muốn ngã ngựa, cố lắm mới chạy về được đến trại của mình. Trương Quế Phương cảm thương ra trận, miệng nói:

- Tên cưỡi xe phong hỏa kia có phải là Na Tra không?

Na Tra nói:

- Đúng vậy! Còn người là ai? Có phải là Trương Quế Phương chuyên lên gọi tên cho địch thủ té nhào?

Trương Quế Phương lặng thinh không trả lời, cầm thương đâm tới, hai bên đánh nhau tới ba mươi lăm hiệp. Trương Quế

Phương bỗng gọi to:

- Na Tra! Mau té xuống đất!

Na Tra giật mình khựng lại, nhưng hai chân vẫn đứng vững trên hai bánh xe, không hề bị nghiêng té. Trương Quế Phương thấy Na Tra không té khỏi xe cũng ngạc nhiên, kinh hãi. Quế Phương gọi thêm một tiếng. Na Tra im lặng. Quế Phương gọi ba lần nữa. Na Tra quát mắng:

- Ta đã không té còn gọi làm quái gì mà gọi hoài vậy.

Nói xong quăng Càn khôn quyền nhằm vai phải của Trương Quế Phương đánh cho đứt gân, gãy xương khiến Quế Phương phải thực mạng quay về. Na Tra đắc thắng thu quân. Tử Nha mừng lắm, liền hỏi Na Tra:

- Nó có gọi tên ngươi không?

Na Tra đáp:

- Nói gọi đệ tử ba lần. Đệ tử không trả lời.

Ai nấy đều kinh ngạc, cho rằng Na Tra có một thần lực nào đó. Kỳ thực Na Tra vốn là bông sen hóa thân mà thành, lại không có ba hồn bảy vía như người thường nên Trương Quế Phương có gọi tên cũng chẳng hề chi. Từ đó Na Tra là tướng tiên phong của Khương Tử Nha.

Sau khi đánh bại Văn Thái sư, Tử Nha dâng đài bái tướng tại Tây Kỳ rồi dẫn quân tiến về Triều Ca. Khương Tử Nha chia binh làm ba đạo. Đạo thứ nhất do Hoàng Phi Hổ cầm đầu tiến đánh ải Thanh Long. Đạo thứ hai theo Nam Cung Hoát đánh ải Giai Mộng. Đạo thứ ba do Na Tra thống lĩnh đánh ải Dẫn Trì. Quan tổng binh ải Ty Thủy là Hàn Vinh từng bị Na Tra đánh

bại. Dư Hóa lại là kẻ thù cũ của Na Tra. Lần trước Dư Hóa bại tẩu phải trở về núi Bồng Lai, cùng với sư phụ luyện được cây đao quý mang tên Hóa huyết thần đao. Lần này lại gặp Na Tra, thù cũ không thể không trả. Na Tra kiêu hùng không hề sợ Dư Hóa. Hai người đánh nhau hai mươi hiệp, Dư Hóa chống đỡ không nổi liền lâm râm niệm thần chú rồi quăng Hóa huyết thần đao về phía Na Tra. Na Tra không đề phòng bị trúng ngay một đao. Nhờ hóa thân từ hoa sen, tuy bị thương nhưng Na Tra thịt da không giống người thường nên không thể chết được. Bị chém một đao, Na Tra kêu lên một tiếng thua chạy về trại. Toàn thân run rẩy, lưỡi cứng không thể nói được. Tử Nha thấy vậy rất lo lắng. Một lát sau có một đạo sĩ xin vào yết kiến Khương Tử Nha. Đạo đồng nói:

- Phụng mệnh Thái Ất chân nhân ở núi Càn Nguyên, xin Tể tướng cho đem Na Tra về núi điều trị vết thương.

Kim Hà đồng tử tức thì công Na Tra trở về động Kim Quang, núi Càn Nguyên. Sau đó Dương Tiễn ra trận đánh bại Dư Hóa, còn Trịnh Luân đánh bại anh em Hàn Thăng. Tử Nha dẫn quân về ải Ty Thủy. Tiếp đó Tử Nha lại dẫn quân đánh ải Giới Bài. Thông Thiên giáo chủ dẫn đệ tử bày Tru tiên trận tại ải Giới Bài quyết đấu một trận với Nguyên Thi và Lão Tử. Bấy giờ Thái Ất chân nhân cũng xuống núi hiệp sức phá Tru tiên trận. Trước khi đi Thái Ất gọi Na Tra đến bảo:

- Vết thương của ngươi nay đã lành. Ngươi mau xuống núi, rồi ta cũng sẽ đến đó. Trước khi đi ngươi hãy uống ba ly rượu, ăn ba trái táo kia đi!

Na Tra tạ ơn Thái Ất chân nhân, uống ba ly rượu, ăn hết ba trái táo rồi đi ra ngoài cửa động, chuẩn bị cưỡi lên xe phong hỏa đến ải Giới Bài. Khi sắp ra đi, bỗng bên tay trái vang lên một tiếng, mọc thêm một cánh tay. Bên phải lại vang lên một tiếng, cũng mọc thêm một cánh tay nữa. Hai bên lần lượt mọc thêm cả thấy sáu tay. Tính luôn hai tay cũ trước đây, Na Tra thành ra có tám tay. Hai bên cổ mỗi bên mọc thêm một cái đầu nên có tất cả ba đầu. Na Tra tròn mắt kinh ngạc. Thái Ất chân nhân đi ra nói:

- Được! Được! Giờ đây ngươi có ba đầu tám tay. Mắt nhìn được bốn phía: phải, trái, trước, sau đều thấy hết. Tám tay cầm tám loại binh khí khác nhau. Ngươi hãy quay lại giúp Khương Tử Nha, sẽ trở thành tướng quân vô địch dưới trần gian.

Na Tra nghe xong, hết kinh ngạc đến vui mừng, chân đạp xe phong hỏa, chốc lát đã về đến ải Giới Bài. Quân canh cửa thấy người kỳ quái như vậy không dám cho vào, liền chạy tới tướng phủ báo cho Tử Nha biết:

- Bẩm Tể tướng! Bên ngoài có một quái nhân ba đầu tám tay, trông hơi giống tướng tiên phong Na Tra trước đây, có nên cho vào không ạ!

Khương Tử Nha nói với Lý Tịnh đang ở bên cạnh:

- Tướng quân ra xem sao?

Sau khi Văn Thái sư châu trời, Lý Tịnh thấy Trụ Vương sẽ sụp đổ, lại làm nhiều điều lỗi đạo, liền dắt Kim Tra và Mộc Tra chạy sang hàng ngũ bên Tử Nha. Lý Tịnh ra xem, quả nhiên có người ba đầu tám tay đang đứng bên ngoài tướng phủ. Lý Tịnh

nói:

- Người có phải là Na Tra, con ta không?

Na Tra thấy Lý Tịnh đi ra, vội làm lễ, cúi đầu thưa:

- Thưa cha! Con chính là Na Tra đây!

Lý Tịnh nói:

- Sao người lại biến thành người như vậy?

Na Tra đáp:

- Sư phụ bảo con uống rượu, ăn táo rồi biến ra như vậy, sẽ thành vô địch tướng quân tiến đánh Trụ Vương.

Lý Tịnh nói:

- Thôi được! Người hãy cùng ta vào yết kiến Khương Tử Nha.

Hai cha con cùng vào tướng phủ. Tử Nha thoát nhìn, cũng giật mình kinh sợ. Sau Na Tra giải thích nguyên do. Bấy giờ mọi người mới trầm trồ thán phục. Từ đó trở đi, mỗi khi ra trận, Na Tra đều làm cho đối phương kinh sợ, tròn mắt há miệng. Na Tra đánh nhau, phải, trái, trước sau, ba đầu tám tay, một mình địch nổi mười người mà sức lực vẫn dồi dào, mạnh mẽ. Na Tra theo Khương Tử Nha tả xung hữu đột, đánh hàng trăm trận không hề mệt mỏi. Sau khi đánh đến Triều Ca, buộc Trụ Vương thế cô phải tự sát, Na Tra mới trở về núi Càn Nguyên tu thành chính quả, khôi phục bản tính thanh tịnh của Linh Châu Tử. Còn Lý Tịnh và Kim Tra, Mộc Tra cũng tu luyện thành các vị thánh, từ người thường biến thành đạo nhân nơi tiên giới.

Chương thứ tám:

THÂN CÔNG BÁO KHÔNG CHỊU THẤP KÉM

Thân Công Báo đến học đạo ở núi Côn Lôn sau Khương Tử Nha mấy năm. Hàng ngày phải trồng cây, tưới nước, Thân Công Báo chẳng thấy gì thú vị. Việc tụng kinh, tu dưỡng tâm tính lại càng không thích. Hắn chỉ mong học được nhiều đạo thuật. Chính vì thế thường bị Nguyên Thi thiên tôn trách mắng. Còn Khương Tử Nha, được thầy quý mến, có cảm tình hơn. Thân Công Báo tức tối, cho rằng Khương Tử Nha không thông minh bằng mình. Đạo thuật biết chẳng bao nhiêu. Suốt ngày chỉ lo trồng cây, gánh nước, quạt lò, luyện thuốc. Tính tình có vẻ dần dần, cứng nhắc. Thế mà khi dưới trần gian Trụ Vương, không hiểu sao Nguyên Thi lại sai Tử Nha xuống phò Chu diệt Thương chứ không sai mình đi. Thân Công Báo đâm ra oán ghét luôn cả Nguyên Thi thiên tôn.

Nguyên Thi nói với Thân Công Báo:

- Đạo thuật của ngươi có cao minh hơn sư huynh ngươi một chút. Nhưng cái tâm trong ngươi chưa đủ. Ngươi nên ở lại Côn Lôn tiếp tục tu luyện thêm nữa.

Thân Công Báo nói:

- Khương sư huynh làm việc rất hồ đồ, không chắc có hoàn

thành được việc Phong Thần, cũng không chắc có làm đúng lời sư phụ dạy. Sư phụ nếu không tin, đợi Tử Nha trở lại núi, đệ tử sẽ thử một chút sư phụ sẽ biết ngay.

Nguyên Thi nói:

- Người chớ có tranh giành với sư huynh ngươi. Ý ta đã quyết, đừng tranh luận thêm nữa, hãy đi làm công việc của ngươi đi!

Thân Công Báo nói:

- Sư phụ quá ưu ái sư huynh. Đợi sư huynh lên núi, đệ tử phải so tài cao thấp với sư huynh.

Nói xong, Thân Công Báo hầm hầm đi ra khỏi Ngọc Hư Cung. Nguyên Thi cũng không để ý đến hắn nữa. Thân Công Báo quyết chí gây phiền nhiễu cho Khương Tử Nha để việc phò Chu diệt Thương của ông mãi mãi không thành công, việc Phong Thần mãi mãi làm không xong. Có như vậy mới trút bớt được tính đố kỵ bấy lâu nay chứa đầy trong bụng hắn.

Thân Công Báo là người của Xiển Giáo nên không dám công khai phản bội Xiển Giáo. Hắn cưỡi cọp đi khắp bốn phương tìm những người đối địch với Tử Nha. Biết Văn Thái sư đánh Khương Tử Nha bị thất bại, Thân Công Báo trước tiên đến Bạch Lộc Đảo nói với các đạo hữu Triệt Giáo những điều xấu xa về Khương Tử Nha, kích động họ bày Thập tuyệt trận hồng đánh đổ Khương Tử Nha. Khương Tử Nha suýt bỏ mạng tại Thập tuyệt trận. Mãi cho đến khi Nguyên Thi và Lão Tử đến giúp, mới phá được Thập tuyệt trận. Văn Thái sư cũng phải chầu trời tại núi Tuyết Long. Một số hành vi của Thân Công Báo, lúc đầu

Nguyên Thi và Lão Tử chưa biết rõ. Đến khi Thân Công Báo biết Văn Thái sư bỏ mình tại núi Tuyết Long, hấn càng căm hận những thuận lợi của Tử Nha. Hấn đến núi Giáp Long xúi giục Thổ Hành Tôn phản lại Xiển Giáo. Sau khi Thổ Hành Tôn bị Khương Tử Nha thu phục. Thân Công Báo lại cười cợt đi khắp Tam sơn Ngũ nhạc tìm người đến đánh nhau với Khương Tử Nha. Khương Tử Nha càng gặp nhiều thuận lợi, Thân Công Báo càng tức tối. Hấn không đếm xỉa gì đến phải trái, cũng không đếm xỉa gì đến tình thầy trò, huynh đệ. Vì tính ganh ghét đố kỵ quá mạnh nên tai họa hấn gây ra ngày càng nhiều. Nguyên Thi không thể tha thứ cho hấn được nữa, khiến hấn đi tới con đường diệt vong.

Hai người con của Khương hoàng hậu chính là Ân Hồng và Ân Giao, Thái tử và Điện hạ của Trụ Vương. Khi mẫu thân bị Đát Kỷ hại, hai người vội vàng trốn khỏi Triều Ca. Phía sau quân của Trụ Vương đuổi gấp. Khi sắp đuổi kịp thì Ân Giao được Quảng Thành Tử ở động Đào Viên, núi Cửu Tiên cứu mang đi, còn Ân Hồng được Xích Tinh Tử ở động Vân Tiêu, núi Thái Hoa cứu thoát. Sau khi Văn Thái sư qua đời, Trụ Vương sai Ký Châu Hầu Tô Hộ đi đánh Khương Tử Nha. Tô Hộ rất muốn đầu hàng Tử Nha, nhưng vì bộ tướng là Trịnh Luân lúc đó chưa phục tùng nên ông chưa công khai đầu hàng. Sau Thân Công Báo khích Lữ Nhạc đến giúp Tô Hộ khiến ý nguyện qui thuận của Tô Hộ lại phải kéo dài thêm một thời gian. Đến khi ôn dịch của Lữ Nhạc bị Dương Tiễn đi khẩn cầu Ngọc Đỉnh chân nhân cho thuốc giải trừ, Lữ Nhạc thừa cơ trốn mất. Bấy giờ Xích Tinh Tử gọi Ân

Hồng đến trước mặt nói:

- Ân Hồng! Nay ngươi có thể xuống trần giúp Khương Tử Nha đánh bại Trụ Vương, có như vậy mới trả thù Đát Kỷ giết mẹ ngươi được.

Ân Hồng nói:

- Đệ tử ngày đêm mong báo thù cho mẹ, hận một nỗi không được xuống núi ngay để giúp Khương Tử Nha.

Xích Tinh Tử lại nói:

- Ta cho ngươi chiếc áo tiên lụa tím, có thể chống đỡ được mọi đao kiếm và chiếc Âm dương kính, một mặt đỏ một mặt trắng. Chiếc kính này nếu chiếu mặt đỏ là con đường sống. Còn chiếu mặt trắng sẽ là con đường chết. Ngươi có thể dùng bảo bối này để đánh bại quân Thương.

Ân Hồng vui mừng mặc áo tiên, cầm Âm dương kính sửa soạn chuẩn bị xuống trần. Xích Tinh Tử bỗng cảm thấy có điều bất ổn, liền gọi Ân Hồng lại, dặn thêm:

- Ân Hồng! Ngươi là con đẻ của Trụ Vương nhưng Trụ Vương nghe theo Đát Kỷ, không có một chút tình người cha con với ngươi. Lại làm nhiều điều bạo ngược, lỗi đạo với dân trăm họ. Ngươi nhất thiết không được giữa đường thay đổi lòng dạ đó.

Ân Hồng nói:

- Sư phụ đã cứu mạng đệ tử, đệ tử không dám trái lời sư phụ dạy.

Xích Tinh Tử nói:

- Nếu ngươi thực lòng thì hãy thế đi.

Ân Hồng nói:

- Nếu đệ tử thay lòng đổi dạ thì toàn thân cháy thành tro bụi.

Xích Tinh Tử nói:

- Thôi! Người đi được rồi đấy!

Ân Hồng rời núi. Trên đường đi dùng Âm dương kính thu phục được hai thủ hạ. Ba người tiếp tục lên đường. Khi đó gặp Thân Công Báo cười cợt đi qua. Ân Hồng thấy Thân Công Báo là đạo sĩ liền hỏi:

- Xin đạo sĩ cho biết quý danh.

Thân Công Báo nói:

- Ta và sư phụ người đều là đệ tử của Ngọc Hư Cung.

Ân Hồng làm lễ diện kiến rồi nói:

- Tôi phụng mệnh sư phụ Xích Tinh Tử xuống Tây Kỳ giúp Khương Tử Nha.

Thân Công Báo cố ý hỏi:

- Người có phải là Ân diện hạ, con của Trụ Vương không?

Ân Hồng đáp:

- Chính phải.

Thân Công Báo nói:

- Thế gian đâu có lý nào con đi giúp người dung đánh lại cha?

Ân Hồng nói:

- Trụ Vương sùng tín Đát Kỷ, giết chết mẹ tôi, còn định đuổi theo giết luôn cả tôi. Đúng là không còn tình cha con gì nữa. Giờ đây thiên hạ đều theo về với Tây Kỳ. Tôi tất nhiên phải nghe lời sư phụ đi giúp Khương Tử Nha.

Thân Công Báo cười rồi nói:

- Sự phụ người không suy nghĩ kỹ để nói cho người biết đó thôi. Trụ Vương phụ thân người bị đánh bại. Người là dòng giống của Thành Thang thì được lợi gì nào? Người nên giúp Tô Hộ đánh bại Khương Tử Nha. Lúc bấy giờ phụ thân người sẽ hối hận về những việc làm trước đây đối với người. Người lại được làm Vương tử chứ!

Ân Hồng nghe qua thấy có lý, nhưng lại nói:

- Tôi đã thề với sư phụ rồi.

Thân Công Báo nói:

- Sự nghiệp lớn phải tính gấp, còn lời thề là chuyện nhỏ.

Ân Hồng lại nói:

- Con gái Tô Hộ là Đát Kỷ, chính là kẻ thù giết mẹ tôi. Sao tôi lại có thể đi giúp hắn được.

Thân Công Báo nói:

- Trước tiên đánh bại Khương Thượng, sau giết Tô Hộ và Đát Kỷ vẫn chưa muộn. Đừng quên người là con cháu triều Thương đấy!

Cuối cùng Ân Hồng bị Thân Công Báo thuyết phục, đi theo Tô Hộ, đối địch với Khương Tử Nha. Tô Hộ thấy Lữ Nhạc thất bại, định nhân cơ hội khuyên Trịnh Luân qui hàng, không ngờ có Ân Hồng đến, việc qui hàng đành gác lại.

Ân Hồng cầm Âm dương kính, mặc áo tiên lụa tím ra trận. Trong chốc lát bất sống luôn hai cha con Hoàng Phi Hổ. Cả Na Tra và Dương Tiễn đều đánh không lại hắn. Hễ nhìn thấy Âm dương kính đều phải chạy trốn. Tử Nha bình thua tướng bại

chưa biết tính sao. Trước đây Hoàng Phi Hổ cứu anh em Ân Hồng nên Ân Hồng nhớ ơn, thả cho cha con Hoàng Phi Hổ trở về trại. Hoàng Phi Hổ nói cho Dương Tiễn biết bảo bối trong tay Ân Hồng chính là Âm dương kính. Dương Tiễn độn thổ đến núi Thái Hoa gặp Xích Tinh Tử. Bấy giờ Xích Tinh Tử mới hay Ân Hồng đã thay lòng đổi dạ. Xích Tinh Tử cùng Dương Tiễn đến Tây Kỳ. Hôm sau gọi Ân Hồng ra trận. Ân Hồng thấy sư phụ rất sợ hãi, vội nói:

- Công thầy, ơn cha đều là đạo lý xưa nay. Sao thầy cứ nhất định bắt con phải giúp Tử Nha!

Xích Tinh Tử nói:

- Không phải giúp cá nhân Khương Tử Nha mà giúp dân trăm họ. Người từng thề trước mặt ta không bao giờ thay lòng đổi dạ cơ mà!

Ân Hồng thấy Xích Tinh Tử cầm kiếm chém mình, vội giơ Âm dương kính ra. Xích Tinh Tử vừa nhìn thấy Âm dương kính liền dùng phép Kim Quang chạy vào trong trại. Trước tình thế đó, bên quân Khương Tử Nha không có ai không sầu muộn, lo lắng. Ân Hồng thấy sư phụ cũng sợ Âm dương kính, càng tự đắc không để ý gì đến việc làm trái lời dạy của sư phụ nữa. Đúng lúc đó Từ Hàng đạo nhân đến Tây Kỳ, vào trong trại đưa cho Xích Tinh Tử mượn Thái cực đồ của Lão Tử và nói rằng ngày mai có thể dùng Thái cực đồ đối phó với Ân Hồng. Xích Tinh Tử biết Thái cực đồ rất lợi hại, không nhẫn tâm dùng nó hủy diệt Ân Hồng. Nhưng hôm sau Ân Hồng rất tự đắc, ra ngoài trượng thách đánh, lại còn coi sư phụ chẳng ra gì. Xích Tinh Tử vừa đau

lòng rơi lệ, vừa tức giận đi ra nói với Ân Hồng:

- Thật đáng tiếc! Đáng tiếc! Không sợ Thượng đế xử tội người phạm lỗi thể độc ư?

Nói xong liền gương Thái cực đồ quay về phía Ân Hồng. Trong Thái cực đồ xuất hiện một chiếc cầu vồng. Tử Nha cố ý chạy lên cầu chỉ Ân Hồng nói:

- Người có dám đuổi theo ta không?

Ân Hồng cười vang, nói:

- Ta đây, cả đến sư phụ ta, ta cũng không sợ nữa, huống chi là người.

Tức thì giục ngựa chạy lên cầu, đi vào Thái cực đồ. Thái cực đồ biến hóa khôn cùng. Người nào vào đó tâm ý sẽ mê loạn, hễ tưởng gì thấy nấy, trăm sự ập đến. Ân Hồng thấy mơ mơ màng màng như nằm trong giấc mộng. Bụng nghĩ:

- Có lẽ có phục binh?

Lập tức phục binh trùng trùng ập tới. Ân Hồng ra sức đánh giết một hồi phục binh mới tan. Ân Hồng nghĩ đến Triều Ca. Thành Triều Ca có ngay ở trước mặt Ân Hồng vào trong cung, nhìn thấy Dương Quý Phi. Ân Hồng chào hỏi, Dương Quý Phi chẳng nói gì hết. Ân Hồng ở trạng thái cực đồ như mộng như mơ, tưởng đến trăm sự, trăm sự ập đến, nghĩ đến vật gì, vật đó hiện ra. Xích Tinh Tử trông thấy Ân Hồng ở trong Thái cực đồ sức tàn lực kiệt. Bỗng nghe Ân Hồng gọi:

- Mẹ ơi cứu con với!

Thái cực đồ biến thành một trận cuồng phong. Cả người và ngựa của Ân Hồng không thấy đâu nữa. Linh hồn Ân Hồng được

bay đến Đài Phong Thần. Xích Tinh Tử thấy Ân Hồng đã cháy thành tro bụi, khóc mà than rằng:

- Đệ tử của ta chết thê thảm vậy, ta cũng đau lòng. Từ nay về sau Thái Hoa Sơn không thu nhận thêm bất cứ đệ tử nào nữa.

Từ Hàng khuyên nhủ:

- Cũng tại Ân Hồng tâm trí không vững vàng đó thôi!

Lại nói chuyện Ân Giao, học thầy, học đạo thầy Quảng Thành Tử ở động Đào Viên, núi Cửu Tiên. Ngày nọ, Quảng Thành Tử bỗng thấy trong lòng không yên. Bấm tay xủ quẻ, biết số kiếp Ân Giao đã tới. Ông cho gọi Ân Giao đến dạy rằng:

- Con đến đây học đạo đã lâu rồi. Nay ta cho con xuống núi giúp Khương Tử Nha đánh Thương Trụ Vương. Con là con rể của Thương Trụ Vương, lại là Thái tử. Ta e rằng giữa đường con dễ trở lòng, sẽ gây họa cho mình nên nói trước cho con biết, xuống núi rồi nhất định phải giúp Khương Tử Nha.

Ân Giao thưa:

- Trụ Vương tuy là cha con. Nhưng thầy sai con xuống diệt trừ hôn quân vô đạo chính là hợp ý nguyện của con, xin thầy đừng bận tâm lo lắng.

Quảng Thành Tử nói:

- Ta cho con Phiên thiên ấn, Lạc hồn chung và Thư hùng kiếm. Con chớ thay lòng đổi dạ, nếu trái lời thầy sẽ gặp tai họa đấy.

Ân Giao đáp:

- Bao nhiêu năm nay thầy dày công dạy dỗ con. Con đã hiểu được việc đại nghĩa trong thiên hạ. Vì dân trăm họ diệt trừ

hôn quân vô đạo cũng chính là việc nghĩa ngày nay. Nếu con thay lòng đổi dạ con phải chịu tội bị lưỡi cày cày nát thân.

Quảng Thành Tử nói:

- Con đã thề nặng như vậy thì nhất thiết phải luôn nhớ đến lời thề ấy!

Ân Giao nói:

- Xin thầy an lòng.

Nói xong từ biệt thầy, rời núi Cửu Tiên, đi về hướng Tây Kỳ. Không may giữa đường Ân Giao gặp Thân Công Báo như Ân Hồng. Thân Công Báo nhiều lần khuyên nhủ, ra sức thuyết phục. Ân Giao quả nhiên nghi hoặc, mất tính tự chủ. Sau đó Thân Công Báo cho Ân Giao biết Ân Hồng đã chết thảm thương trong tay Khương Tử Nha. Hấn khích Ân Giao phải báo thù cho em. Ân Giao xiêu lòng mang Phiên thiên ấn, Lạc hồn chung và Thư hùng kiếm đi đánh nhau với Tử Nha. Đánh giết mấy ngày liền, các thủ hạ của Tử Nha không ai địch nổi Ân Giao. Cả thầy của Ân Giao cũng không thu phục được hấn. Cho đến khi Văn Thù, quảng pháp thiên tôn tới, dùng cờ xanh Thanh liên bảo sắc mới chống được Phiên thiên ấn. Ân Giao thấy Phiên thiên ấn hết linh nghiệm liền chạy lên một ngọn núi. Lên đến đỉnh núi lại gặp Nhiên Đăng đạo nhân. Nhiên Đăng gương cây Hạnh hoàng kỳ, Phiên thiên ấn đánh không được. Ân Giao buộc phải chạy sang núi khác. Phía trước không có đường đi. Ân Giao quăng Phiên thiên ấn, núi nứt đôi thành đường đi. Vừa mới bước chân vào con đường núi, đã thấy hai bên đầu núi quân Chu ào ào đánh xuống. Phía sau Nhiên Đăng đạo nhân bít kín đường lui. Phía

trên đầu Ân Giao, đá nhọn bỗng mọc ra tua tủa. Nhiên Đăng vỗ tay một, hai vách núi khép lại, ép người Ân Giao vào giữa núi. Quảng Thành Tử kêu Vũ Kiệt mang lưới cày tới. Ông ứa nước mắt nói với Ân Giao:

- Ân Giao giống Ân Hồng, vẫn còn tình cha con với Trụ Vương, không giữ được đại nghĩa. Đệ tử của ta gặp phải số kiếp như vậy. Từ nay về sau ta không thu nhận thêm học trò nữa.

Vũ Kiệt đợi mãi không thấy lệnh của Quảng Thành Tử. Nhiên Đăng biết Quảng Thành Tử không nỡ nhẫn tâm giết đệ tử của mình, nên ông nói với Vũ Kiệt:

- Ra tay đi! Ân Giao mắc lời thề độc còn trách được ai nữa.

Thật tội cho Ân Giao, cũng giống Ân Hồng em mình, phải chết thảm thương. Linh hồn cũng được bay lên Đài Phong Thần.

Quảng Thành Tử và Xích Tinh Tử đều cáo giác việc Thân Công Báo hại đệ tử của mình lên Nguyên Thi thiên tôn. Khi Khương Tử Nha sai Nam Cung Hoát đánh ải Giai Mộng, Thân Công Báo lại đi mời được Hỏa Linh thánh mẫu ở núi Khâu Minh đến giúp Hồ Thăng, tướng trấn ải Giai Mộng. Hỏa Linh thánh mẫu dùng một bảo bối có tên Kim Tráo. Bảo bối hình tròn như cái nơm úp cá, có thể chụp xuống một vùng rộng hơn mười trượng khiến người khác không nhìn thấy bà, còn bà nhìn thấy được người khác. Hồng Cẩm và Nam Cung Hoát đánh không lại Hỏa Linh thánh mẫu, đành phải cầu cứu Tử Nha. Tử Nha giao việc quản lý ải Tỵ Thủy lại cho Lý Tịnh rồi đích thân dẫn quân ra đối trận với Hỏa Linh thánh mẫu. Tử Nha suýt chút nữa cũng bị Hỏa Linh thánh mẫu chém rơi đầu. May có Quảng Thành Tử

đến kịp, dùng Phiên thiên ấn đánh chết Hỏa Linh thánh mẫu. Linh hồn thánh mẫu cũng được dẫn đến Đài Phong Thần. Từ Nha từ biệt Quảng Thành Tử, lên đường trở về Tây Kỳ. Trên đường đi cảm thấy như có trận gió lớn ào qua rồi nhận ra Thân Công Báo cười cợt đi tới. Tử Nha cười Tứ bất tướng tạm lánh vào khu rừng rậm. Thân Công Báo nói:

- Khương Tử Nha! Ta nhìn thấy ngươi rồi, còn nấp làm gì nữa.

Khương Tử Nha đành phải đi ra nói với Thân Công Báo:

- Hiền đệ đi đâu đấy!

Thân Công Báo nói:

- Ta đến gặp ngươi, kỳ nọ có Nam Cực tiên ông giúp ngươi. Còn hôm nay chỉ có hai ta, một chọi một xem ai cao thấp.

Tử Nha nói:

- Sư đệ! Ta với ngươi đâu có thù oán gì, sao ngươi đòi đánh nhau với ta.

Thân Công Báo nói:

- Ngươi đừng có thoái thác. Giữa ta và ngươi đã có nhiều chuyện xảy ra. Ta không muốn để cho ngươi dễ dàng qua được năm ải đâu nhé!

Nói xong cầm kiếm chém Tử Nha. Tử Nha giơ kiếm gạt ra, nói:

- Sư đệ! Chúng ta là đồng môn, không nên vì chuyện nhỏ để mất đi hòa khí.

Thân Công Báo nói:

- Ngươi nói trước với Nam Cực tiên ông định giết ta. Sau đó

trước mặt ta lại cố ý xin tiên ông tha chết cho ta. Người cứ làm ra vẻ có tình có nghĩa lắm ấy.

Tử Nha bực mình nói:

- Thân Công Báo! Ta là sư huynh của người nên có ý nhường nhịn, chứ không phải ta sợ người đâu nhé! Ta cũng không sợ ai nói ta bất nhân bất nghĩa. Người không nên ức hiếp người khác quá nhiều.

Hai người tiếp tục đánh nhau. Tử Nha không ngờ Thân Công Báo có mang theo Khai thiên châu. Thân Công Báo dùng một hạt châu đánh trúng lưng Tử Nha. Tử Nha ngã khỏi lưng Tứ bát tướng. Ngay lúc đó Cù Lưu Tôn ở động Phi Long, núi Giáp Long kịp đến, quát to:

- Thân Công Báo! Không được vô lễ, có ta ở đây.

Thân Công Báo trông thấy Cù Lưu Tôn cầm dây Khổn tiên đi tới. Hắn định chạy trốn, nhưng đã bị dây Khổn tiên trói chặt cứng. Thân Công Báo bị Cù Lưu Tôn giải tới núi Kỳ Lân rồi sai người đến Ngọc Hư Cung mời Nguyên Thi thiên tôn đến. Nguyên Thi nói với Thân Công Báo:

- Đồ súc sinh! Khương Thượng có thù oán gì với người mà người tìm các đạo sĩ khắp Tam sơn Ngũ nhạc tới hại hắn. Vì sao người không tuân theo mệnh trời? Đến đâu cũng gặt gẫm, làm đảo lộn phải trái làm hại bao sinh linh?

Thân Công Báo nói to:

- Sư phụ thiên vị, chỉ bênh Khương Tử Nha, vô tình vô nghĩa với đệ tử.

Nguyên Thi nổi giận, nói:

- Người không tự trách mình, lại nói ta thiên vị, nay ta cho người mãi mãi bị đè dưới núi Kỳ Lân.

Nói xong ra đi cùng với Cù Lưu Tôn.

Thân Công Báo nói to:

- Xin sư phụ cứu mạng, đệ tử nguyện cải tà qui chánh.

Nguyên Thỉ nói:

- Làm sao ta tin được người?

Thân Công Báo nói:

- Sư phụ tha cho đệ tử, sau này đệ tử không gây cản trở cho Tử Nha nữa. Nếu còn cản trở Tử Nha, đệ tử sẽ bị chìm xuống đáy Bắc Hải.

Nguyên Thỉ nói:

- Thôi được! Người đã thề độc như vậy, ta cũng tha cho người. Người hãy mau mau trở lại núi tu luyện.

Nguyên Thỉ liền tha cho Thân Công Báo rồi cùng Cù Lưu Tôn đi cứu Tử Nha. Tử Nha đã bị Khai thiên châu đánh chết. Nguyên Thỉ tìm được tiên dược cho Tử Nha uống. Ba ngày sau Tử Nha mới sống lại.

Thân Công Báo thoát khỏi tai nạn, nhưng đầu óc vẫn chưa tỉnh ngộ. Thân Công Báo đến Bích Du Cung gặp Thông Thiên giáo chủ kể lễ đủ chuyện. Thông Thiên giáo chủ nói:

- Khương Thượng là người mà chúng ta phải xuống hạ giới phò Chu diệt Thương và lập Bảng Phong Thần. Nếu đệ tử của Triệt Giáo ta phạm giới đi đánh Khương Thượng, gặp họa phải bỏ mình thì cũng đáng đời lắm chứ!

Thân Công Báo nói:

- Sư phụ tôi nói đệ tử của sư thúc đều là loài chim, loài thú. Sư phụ tôi còn nói sư thúc nhận học trò không tuyển chọn, tạp nham đủ loại, không có đức độ căn bản gì hết.

Thông Thiên nói:

- Ta không tin Nguyên Thi nói những lời như vậy. Ta ngang hàng với loài chim, loài thú thì có gì xấu đâu?

Thân Công Báo nói:

- Tôi là học trò của Nguyên Thi, nghe những lời như vậy, thật không phục chút nào nên nói lại để sư thúc rõ. Đệ tử của sư thúc bị giết quá nhiều. Sư thúc không để tâm tới, tôi cũng không có điều chi nói nữa.

Đa Bảo đạo nhân và rất nhiều đệ tử Triệt Giáo đứng bên ngoài giáo chủ nghe Thân Công Báo nói vậy, ai nấy đều tức giận.

Đa Bảo đạo nhân nói:

- Sư phụ có thể bày Tru tiên trận tại ải Giới Bài cho bên Xiển Giáo biết. Lúc đó Nguyên Thi và Lão Tử sẽ đến. Sư phụ gặp mặt hỏi cho ra lẽ.

Thông Thiên nghe vậy, thấy có lý liền dẫn đệ tử đến ải Giới Bài bày Thông Thiên trận. Cũng chính từ đó Thông Thiên và Nguyên Thi, Lão Tử kết mối thù oán. Tru tiên trận bị Nguyên Thi, Lão Tử phá tan khiến Thông Thiên uất ức tức giận, lại đến Đồng Quan bày Vạn tiên trận, cố tình so tài cao thấp với Nguyên Thi và Lão Tử. Kết cục Hồng Quân đạo nhân phải đến can ngăn Nguyên Thi, Lão Tử và Thông Thiên. Hồng Quân trách mắng từng người và lấy ra ba viên đơn dược đưa cho ba người uống, rồi nói:

- Thuốc này không phải là vật trường sinh bất bệnh. Kẻ nào trong các người trái lại mệnh trời, phản bội sư môn, kẻ đó lập tức phải bỏ mạng tan thân.

Ba người quì mọp dưới đất, dập đầu tạ tội. Hồng Quân liền dẫn Thông Thiên trở về núi, tiếp tục tu hành.

Nguyên Thi trở lại Ngọc Hư Cung, sai Bạch Hạc đồng tử đi bắt Thân Công Báo. Thân Công Báo bấy giờ mới biết hối hận. Lập tức chạy trốn lung tung khắp nơi. Bạch Hạc đồng tử tìm kiếm mất rất nhiều thời gian nhưng không bắt được Thân Công Báo. Nguyên Thi phải đích thân dắt hai vị Hoàng Cân lực sĩ, cưỡi Cửu long thú đi bắt Thân Công Báo. Bạch Hạc đồng tử đi trước dẫn đường. Một hôm, mọi người tới núi Kỳ Lân, Bạch Hạc đồng tử phát hiện Thân Công Báo đang chạy trốn ở phía trước. Nguyên Thi liền quát Ngọc như ý, đập chết con cọp Thân Công Báo cưỡi. Hai vị Hoàng Cân lực sĩ bắt Thân Công Báo dẫn đến trước mặt Nguyên Thi thiên tôn. Nguyên Thi nói:

- Đạo ta bất hạnh, có một đệ tử như ngươi. Trước đây thề sao ngươi còn nhớ không?

Thân Công Báo cúi đầu lặng thinh.

Nguyên Thi nói:

- Hoàng Cân lực sĩ! Hãy lấy Bồ đoàn của ta cột hắn lại, đem dìm xuống đáy Bắc Hải.

Hoàng Cân lực sĩ lập tức làm theo lời Nguyên Thi dạy. Nguyên Thi nói với Bạch Hạc đồng tử:

- Đáng thương thay cho Thân Công Báo! Bốn mươi năm tu luyện, một ngày thành tro bụi. Hắn chết rồi, Khương Tử Nha sư

huynh người sẽ phong thần cho hấn. Thân Công Báo cũng chỉ vì lòng đố kỵ nhỏ nhen, không nhìn ra sự thực, mới làm hại biết bao sinh linh, nay phải rơi vào thảm cảnh đau đớn vậy.

Chương thứ chín:

DƯƠNG TIỄN GIỎI THIÊN BIẾN VẠN HÓA

Dương Tiễn sinh ra trong một gia đình nghèo khó. Thuở nhỏ ốm đau quặt quẹo, nhưng cha mẹ không có tiền mua thuốc chữa trị. Ngọc Đỉnh chân nhân ở động Kim Hà, núi Ngọc Tuyền thấy vậy thương tình đem lên núi nuôi dưỡng. Nay đã mười tám tuổi, Dương Tiễn tu thành đạo, biết phép biến hóa rất tài tình. Một hôm, Ngọc Đỉnh chân nhân thấy trong lòng hồi hộp không yên. Ông giơ tay bấm đốt, tính toán số trời, biết Khương Tử Nha đang bị Ma gia tứ tướng vây hãm tại Tây Kỳ, cần phải có người biết biến hóa mới đánh bại được Ma gia tứ tướng. Ngọc Đỉnh chân nhân cho gọi Dương Tiễn đến dạy rằng:

- Tài năng của con không đến nỗi nào. Nay con hãy xuống núi đến thẳng Tây Kỳ, giúp sư thúc con là Khương Tử Nha. Hiện sư thúc con đang lâm nguy. Con hãy cùng sư thúc phò Chu diệt Trụ. Công việc xong xuôi con lại trở về núi với ta.

Dương Tiễn làm lễ trước thầy rồi thưa:

- Con xin làm theo lời thầy chỉ dạy.

Ngọc Đỉnh chân nhân căn dặn thêm:

- Cha mẹ con sống ở Dương gia thôn rất gần Triều Ca. Ông bà đều đã già và rất nghèo. Con có thể ngầm giúp đỡ, nhưng

không được nói cho cha mẹ con biết con là ai. Cha mẹ đều cho rằng con đã chết từ lâu. Thuở nhỏ khi mới sinh ra, con bị bệnh rất nặng. Gia đình không có tiền mua thuốc chữa. Cha mẹ con nghĩ con chết rồi nên đem bỏ ở trong rừng. May có ta đi qua, cứu con đem lên núi.

Dương Tiễn nói:

- Con cứ tưởng con mồ côi, không ngờ con còn có cha có mẹ. Con nhất định sẽ ngấm chăm sóc cha mẹ con thật chu đáo.

Ngọc Đình chân nhân nói:

- Như vậy rất tốt. Con đã khác hẳn người thường. Thuật biến hóa của con cũng chỉ giúp Tử Nha đánh giặc, không thể dùng ở nơi khác. Nếu không như thế con sẽ bị trừng phạt đấy.

Dương Tiễn nói:

- Xin thầy đừng bận tâm lo lắng. Con sẽ làm đúng theo lời thầy dạy.

Dương Tiễn đến Tây Kỳ, vào bái kiến Khương Tử Nha. Tử Nha kể lại chuyện bốn anh em họ Ma rất lợi hại. Dương Tiễn nói:

- Ngày mai sư thúc cho bỏ miễn chiến bài để đệ tử ra đánh một trận xem sao.

Hôm sau Dương Tiễn mặc áo đạo sĩ, cưỡi bạch mã, tay cầm giáo dài ra trận đánh nhau với Ma gia tứ tướng. Ma Lê Thanh nói:

- Người là ai?

Dương Tiễn đáp:

- Ta là sư diệt của Khương Tế tướng, họ Dương tên Tiễn.

Ma Lễ Thanh nói:

- Người chắc không biết chúng ta lợi hại như thế nào. Ta sẽ cho người không có đất mà chôn đấy.

Hai người cầm binh khí xông vào đánh nhau hai ba hiệp. Ma Lễ Thọ đứng bên ngấm thả con Hoa hồ điều. Hoa hồ điều biến thành con voi trắng, há miệng đỏ lòm như máu, nuốt luôn Dương Tiễn vào bụng. Quân sĩ bên Chu cấp tốc chạy vào trường phủ báo cho Tử Nha hay:

- Bẩm Tể tướng! Dương Tiễn bị Hoa hồ điều ăn thịt mất rồi.

Khương Tử Nha sững sờ, mặt buồn rười rượi. Ma gia tứ tướng thấy Tử Nha lại treo miến chiến bài liền đắc thắng kéo quân về trại. Bốn anh em bàn với nhau:

- Khương Tử Nha hết phép rồi. Ta chỉ cần sai con Hoa hồ điều của tứ đệ vào thành Tây Kỳ cắn chết Khương Tử Nha, nuốt sống Vũ Vương là ta có thể ban sư hồi kinh lãnh thưởng, cần gì phải ở đây đánh nhau thêm vất vả nhọc nhằn.

Tối hôm đó, bọn chúng thả con Hoa hồ điều, sai vào thành ăn thịt Khương Thượng. Hoa hồ điều vừa bay ra khỏi trại. Dương Tiễn ở trong bụng Hoa hồ điều liền rút đứt trái tim. Hoa hồ điều ré lên một tiếng, rơi xuống đất, nhả ngay Dương Tiễn ra rồi lăn lộn mấy vòng và nằm chết thẳng cẳng. Dương Tiễn lắc mình một cái, biến luôn thành con Hoa hồ điều quay trở lại trại giặc. Ma gia tứ tướng thấy Hoa hồ điều chưa ăn thịt người đã quay lại, đều lấy làm lạ. Ma Lễ Thọ nói:

- Không biết Khương Tử Nha dùng cách gì đuổi nó quay lại.

Thôi cũng được. Ngày mai dù chúng treo miến chiến bài hay không, chúng ta cũng xông tới đánh giết.

Đêm hôm đó, nhân lúc Ma gia tứ tướng ngủ say, Dương Tiễn lấy trộm luôn ba món bảo bối của Ma gia tứ tướng để ở trên trướng. Ba món này là: Thanh vân kiếm, Hồn nguyên tán và Phong hỏa tỳ bà. Dương Tiễn mang hết về trại Khương Tử Nha. Sớm hôm sau Ma gia tứ tướng thức dậy, biết bảo bối bị mất, tức tối điên cuồng, nghiêng răng nghiêng lợi chạy đến trước trại của Tử Nha la hét. Tử Nha biết bảo bối của Ma gia tứ tướng đều bị Dương Tiễn lấy trộm, tức thì cho bỏ miến chiến bài rồi sai Hoàng Phi Hổ dẫn Dương Tiễn, Na Tra và quân lính ra khỏi trại đánh nhau với Ma gia tứ tướng. Dương Tiễn xoay người biến thành con Hoa hồ điều cần luôn vào tay Ma Lễ Thọ. Bấy giờ Ma gia tứ tướng mới biết Dương Tiễn biến hóa lấy trộm bảo bối của mình liền liều mạng vây lấy Dương Tiễn đánh túi bụi. Đúng lúc đó Hoàng Thiên Hóa cũng phụng mệnh Đạo Đức chân quân, mang theo rất nhiều Đinh xuyên tâm dài bảy tấc rơi xuống trần giúp Dương Tiễn. Hai người cùng ra tay chốc lát đã giết chết cả bốn tướng họ Ma.

Dương Tiễn theo Khương Tử Nha thường sử dụng tài biến hóa của mình, nhiều lần cứu nguy cho Tây Kỳ. Triệu Công Minh từng dùng Đinh hải châu giúp Văn Thái sư đánh Khương Tử Nha, bắt sống Hoàng Long chân nhân đem về trại rồi treo lên trên cột cờ hồng làm nhục các đạo hữu Xiển Giáo. Cũng chính Dương Tiễn biến thành con kiến ngay đêm đó bay sang trại giặc, đậu bên tai Hoàng Long chân nhân, nói nhỏ:

- Đệ tử là Dương Tiễn đến cứu sư thúc đây.

Nói xong cắn đứt sợi dây treo Hoàng Long chân nhân, cứu ông thoát khỏi trại giặc. Văn Thái sư thất bại liên tiếp, định chạy về Triều Ca chỉnh đốn binh mã nhưng đi đến đâu cũng bị bộ tướng của Tử Nha và các đạo hữu Xiển Giáo dẫn quân xông ra chặn đường. Cuối cùng còn lại độc một mình Văn Thái sư chạy vào con đường núi. Dương Tiễn biến ra gian lều cỏ của dân thường. Bản thân biến thành một ông già để Văn Thái sư đến xin cơm ăn. Dương Tiễn lừa Văn Thái sư đi vào núi Tuyết Long khiến Văn Thái sư không thoát khỏi vận mệnh, phải chầu trời tại núi Tuyết Long. Sau khi Văn Thái sư chầu trời, vua Trụ lại sai Ký Châu Hầu Tô Hộ đi đánh Khương Tử Nha. Thân Công Báo cũng kích động được Lữ Nhạc. Ngay từ trận đầu Dương Tiễn, Na Tra đã đánh Lữ Nhạc trọng thương. Lữ Nhạc căm hận, đã dùng Ôn đơn rải khắp thành Tây Kỳ. Dân chúng Tây Kỳ đều nhiễm Ôn dịch, nằm liệt không dậy nổi, chỉ nghe tiếng rên rỉ mà thôi.

Cả Vũ Vương và Khương Tử Nha cũng bị nhiễm độc. Chỉ có Na Tra hóa thân từ bông sen và Dương Tiễn biết biến hóa huyền công là không bị nhiễm dịch. Nhưng trước tình cảnh ấy, hai người rất hoang mang. Lữ Nhạc nói với Trịnh Luân, thủ hạ của Tô Hộ:

- Thành Tây Kỳ xem ra rất vắng vẻ, không một bóng người thấp thoáng. Ta dẫn quân xông vào thành, nhất định đánh rại được chúng.

Trịnh Luân lập tức điều động quân sĩ chuẩn bị xông vào

thành Tây Kỳ. Na Tra thấy quân sĩ của Trịnh Luân kéo đến, hoảng hốt nói với Dương Tiễn:

- Nguy rồi! Chúng ta chỉ còn hai người làm sao cự lại quân địch.

Dương Tiễn nói:

- Đừng lo! Tôi có cách này tạm lui được quân giặc.

Dương Tiễn liền hốt một nắm đất, nhổ một ít cỏ vãi lên trời, miệng hô “biến”. Cỏ và đất tức thì hóa ra muôn binh ngàn tướng, to lớn hùng dũng, đứng chặt ních trên mặt thành mùa vô dương oai. Khi Trịnh Luân tới dưới chân thành, thấy bên trên tướng sĩ uy phong như thế, trong lòng nghi hoặc, không dám tấn công liền cho quân dừng lại. Dương Tiễn thấy Trịnh Luân lui quân liền nói với Na Tra:

- Kế này chỉ cứu nguy trước mắt, không dùng lâu được. Tôi phải đi tìm sư phụ tôi xin chỉ giáo. Đạo huynh ở lại phải canh phòng cẩn mật đây!

Dương Tiễn đến núi Ngọc Tuyền, ra mắt Ngọc Đình chân nhân. Chân nhân bảo Dương Tiễn qua Hỏa Vân động bái kiến Tam thánh đại sư. Ba vị thánh nhân chính là Tam Hoàng: Thiên, Địa, Nhân. Thiên Hoàng là Phục Hy, Địa Hoàng là Hoàng Đế, còn Nhân Hoàng là Thần Nông Đế. Thần Nông thấy Dương Tiễn cầu khẩn xin thuốc về trừ bệnh dịch, liền nói:

- Ta có đơn dược cứu được Ôn dịch. Người đem về hòa với nước, rồi lấy cành liễu nhúng vào nước thuốc vấy khắp thành Tây Kỳ. Ba ngày sau Ôn dịch sẽ hết.

Dương Tiễn đem thuốc về, cùng với Na Tra làm đúng như

lời Thần Nông dặn. Lữ Nhạc nói với Trịnh Luân:

- Đã qua ba ngày, dân thành Tây Kỳ nếu không chết cũng chẳng còn sức lực đâu mà đánh nhau. Người nên nhân cơ hội này vào thành mà đánh giết.

Trịnh Luân kéo quân ra khỏi trại, thấy trên thành vắng vẻ, như không có người liên giục quân công thành. Dương Tiễn liền thả con Hạo thiên khuyến ra. Hạo thiên khuyến là bảo bối của Ngọc Đình chân nhân. Nó cắn ai, người đó chết ngay. Dương Tiễn biến ra tướng sĩ và ngựa chiến, rồi mở cửa thành xông ra đánh nhau với Trịnh Luân. Na Tra và Dương Tiễn vây chặt lấy Trịnh Luân mà đánh khiến Trịnh Luân đại bại. Cơ nguy biến ở Tây Kỳ tạm thời được xua tan.

Bốn ngày sau Vũ Vương và Tử Nha hết bệnh trước. Dân chúng cũng lần lượt qua khỏi bệnh dịch. Dương Tiễn và Na Tra thở phào nhẹ nhõm. Còn Lữ Nhạc thấy Trịnh Luân bại trận, tức giận kéo quân ra đánh nhau với Dương Tiễn. Đến chân thành ngẩng đầu nhìn lên, thấy Tử Nha đang ngồi, bên cạnh có Lôi Chấn Tử, Kim Tra, Mộc Tra, Long Tu Hồ đứng hầu. Lữ Nhạc bấy giờ mới biết thành Tây Kỳ đã giải trừ được Ôn dịch, cơ nguy càng sôi sục. Kim Tra tiến lên quăng Độn long trụ, Mộc Tra phóng Ngô câu kiếm. Lữ Nhạc sợ quá vội vồ vào đầu lạc đà, đành vùn chạy trốn. Nhưng không trốn khỏi, bị Ngô câu kiếm chém xả vào cánh tay. Lữ Nhạc đau đớn, ôm cánh tay chạy đến Cửu Long Đảo, trở về với việc luyện Ôn hoàng tẩn của mình. Về sao Thân Công Báo còn thuyết phục hai anh em Ân Hồng, Ân Giao làm trái lệnh của sư phụ, xuống núi giúp Tô Hộ đánh Khương Tử

Nha. Cuối cùng đều bị Khương Tử Nha và các đạo hữu tiêu diệt. Tô Hộ bấy giờ mới dẫn Trịnh Luân qui phục Khương Tử Nha, giúp Tử Nha đánh Thương Trụ Vương.

Khi Khương Tử Nha chia quân lấy xong ải Giai Mộng và ải Thanh Long, Hàn Vinh, tướng trấn giữ ải Tỵ Thủy càng hoảng hốt. Thủ hạ của Hàn Vinh là đại tướng Dư Hóa. Để trả mối thù trước đây Na Tra cứu thoát Hoàng Phi Hổ, Dư Hóa cố công luyện được một báu vật có tên Họa huyết thần đao. Dư Hóa chém Na Tra một đao. Tiếp đó Lôi Chấn Tử ra đấu với Dư Hóa cũng bị Họa huyết thần đao chém vào cặp cánh phong lôi. Hai người đau đớn, rên rỉ mãi không thôi. Dương Tiễn nhìn vết thương huyết ra đen như mực, biết trên đao có chất độc nhưng không biết là chất độc gì. Ngày hôm sau Dương Tiễn cố ý ra đánh nhau với Dư Hóa, dùng phép biến ra một cánh tay rồi lại cố ý để cho Dư Hóa chém một đao. Dương Tiễn mang cánh tay bị thương đến núi Ngọc Huyền thỉnh giáo Ngọc Đỉnh chân nhân. Ngọc Đỉnh xem kỹ vết thương rồi nói:

- Loại chất độc này ta chưa không được. Người phải đến chỗ Nhất Khí tiên Dư Nguyên ở Bồng Lai Đảo lừa xin ông ấy mấy viên linh dược mới hy vọng chữa khỏi.

Nói xong kể vào vai Dương Tiễn thì thảo mấy câu, bày cho cách lừa Dư Nguyên. Dương Tiễn vâng lời, đến thẳng núi Bồng Lai, xoay người biến ra hình Dư Hóa, vào động bái kiến Nhất Khí tiên Dư Nguyên rồi nói:

- Họa huyết thần đao của đệ tử chém trọng thương Na Tra và Lôi Chấn Tử. Sau đó đệ tử đánh nhau với Dương Tiễn. Đệ tử

tung Hóa huyết thần đao, không ngờ Dương Tiễn chỉ tay một cái, thần đao quay lại chém vào cánh tay đệ tử. Kính mong sư phụ cứu chữa cho đệ tử.

Dư Nguyên nói:

- Dương Tiễn bản lĩnh như vậy ư? Ta cho người một viên linh đơn để người uống. Vết thương sẽ lành ngay. Người về trước đi. Một lát ta sẽ xuống ải Ty Thủy giúp người đánh Dương Tiễn.

Dương Tiễn giả bộ uống viên thuốc vào bụng rồi vội vàng trở về. Đến nơi lấy viên thuốc ra chữa lành vết thương cho Lôi Chấn Tử. Còn Dư Nguyên đến ải Ty Thủy, gặp Dư Hóa mới biết mình bị Dương Tiễn lừa. Ông lập tức ra trận, gọi đích danh Dương Tiễn ra để vấn tội. Dư Nguyên cười con lạc đà chạy nhanh như chớp. Hai thầy trò Dư Hóa ra sức quần nhau với các tướng của Khương Tử Nha. Thổ Hành Tôn định bắt trộm con lạc đà của Dư Nguyên. Trái lại bị Dư Nguyên bắt sống, bỏ vào túi Như ý dùng lửa đốt. May có sư phụ của Thổ Hành Tôn là Cù Lưu Tôn đến cứu, Thổ Hành Tôn mới thoát chết. Cù Lưu Tôn dùng dây Khổn tiên trói được cả Dư Nguyên và Dư Hóa. Đồng thời Lực Áp đạo nhân mở hồ lô thu luôn Dư Nguyên, Dư Hóa vào trong đó. Cuối cùng Trịnh Luân dùng đạo thuật, từ lỗ mũi xì ra một luồng hào quang trắng xóa có chất độc. Hai anh em Hàn Vinh tướng trấn ải Ty Thủy hít phải đến ngã ngựa. Quân Tử Nha tấn công, chiếm được ải Ty Thủy.

Khương Tử Nha hội chư hầu ở Mạnh Tân xong, lại thống lĩnh cả binh tướng các nước chư hầu tiến quân về hướng Triều Ca. Vua Trụ sai Viên Hồng dẫn Cao Minh, Cao Giác đi chặn

đường tiến quân của Tử Nha. Cao Minh, Cao Giác vốn là Đào tinh, Liễu quý ở núi Bàn Cờ, Tử Nha phái Na Tra, tướng có ba đầu tám tay ra đánh nhau với Cao Minh, Cao Giác. Na Tra liệng Càn khôn quyen lên đánh trúng đầu Cao Giác đổ hào quang rồi lại quăng Cửu long thần hỏa tráo lên chụp Cao Minh đốt một hồi cũng đổ hào quang. Na Tra đắc thắng, trở về thưa lại mọi chuyện với Tử Nha. Ai nấy đều mừng rỡ. Không ngờ hôm nay lại thấy Cao Minh, Cao Giác đến khiêu chiến. Viên Hồng cũng kéo quân ra trợ giúp. Na Tra và Lý Tịnh cùng ra cự địch và rõ ràng thấy mình đã đánh bại ba tướng bên quân Thương. Ba tướng đều đổ hào quang hoặc luồng ánh sáng trắng biến mất. Tử Nha nói với các tướng:

- Có lẽ bọn này là yêu tinh. Chúng ta phải lập phương vị bát quái, dùng máu gà ô, chó mực, đóng cọc cây đào, có dán bùa chú để dụ chúng đến xem sao.

Nhưng Cao Minh, Cao Giác nghe biết hết mọi chuyện nên đề phòng trước. Và bùa chú của Tử Nha không hề có tác dụng.

Dương Tiễn nói với Tử Nha:

- Cho phép đệ tử đến một nơi xin cứu giúp.

Tử Nha hỏi:

- Người định đến nơi nào?

Dương Tiễn đáp:

- Không thể nói được! Không thể nói được!

Cao Minh, Cao Giác từ xa nghe rõ Dương Tiễn và Tử Nha bàn tính. Nhưng Dương Tiễn không nói ra nơi nào nên chúng tướng Dương Tiễn cũng chẳng đi đâu mà chỉ làm ra vẻ như vậy

thôi. Cả bọn yên tâm, không để ý đến chuyện đó nữa. Còn Dương Tiễn, độn thổ đến chỗ Ngọc Đỉnh chân nhân. Ngọc Đỉnh nói:

- Hai tên đó là Đào tinh, Liễu quỷ ở núi Bàn Cờ. Ở đó có một cây đào và một cây liễu sống lâu năm, rễ bò ba mươi dặm, thọ khí âm dương, nhờ hơi nhật nguyệt đã thành tinh, có thể đến mọi nơi để tác quái. Núi Bàn Cờ còn có miếu Hoàng đế Hiên Viên. Bên trong có đặt hai tượng quỷ sứ, một con tên là Thiên Lý Nhân nhìn xa ngàn dặm, một con là Thuận Phong Nhĩ nghe xa ngàn dặm. Nếu ngoài ngàn dặm thì chúng không nhìn thấy, không nghe thấy. Đào tinh, Liễu tinh đã nhập vào xác hai tên quỷ sứ ấy, Người về nói với Tử Nha cho người đến đập nát tượng quỷ sứ, đào phá hai cây đó thì mới thành công được.

Dương Tiễn trở về, Tử Nha hỏi:

- Người tìm ra được cách gì chưa?

Dương Tiễn lắc đầu lặng thinh. Tử Nha nói:

- Làm sao bây giờ?

Dương Tiễn nói:

- Không thể nói được, nguyên soái cứ làm theo đệ tử là được.

Liên ra lệnh cho một người binh sĩ đánh trống khua chuông âm ỉ vang trời, sau đó nói cho Tử Nha biết phải cho người đến núi Bàn Cờ đào cây diệt quỷ. Cao Minh, Cao Giác thấy quân Tử Nha khua chiêng đánh trống rất lấy làm lạ. Hôm sau, Tử Nha dẫn Lôi Chấn Tử và Dương Tiễn ra đánh nhau với Cao Minh, Cao Giác. Đồng thời sai Lý Tịnh, Na Tra đến núi Bàn Cờ đập nát tượng hai quỷ sứ và đào tung gốc đào, liễu rồi phóng lửa đốt

trụi hết. Cao Minh, Cao Giác đến lúc đó mới bị Tử Nha dùng Roi đả thần đánh chết. Linh hồn chúng cũng được bay về Đài Phong Thần.

Viên Hồng lại chiêu dụ được hai yêu tinh là Thường Hạo và Ngô Long đến đánh nhau với Tử Nha. Ban đầu Tử Nha đánh không lại, liền sai Dương Tiễn đi dò la tông tích của chúng. Dương Tiễn đến chỗ Vân Trung Tử mượn được kiếng chiếu yêu. Khi đánh nhau, Dương Tiễn lấy kiếng chiếu yêu soi vào Thường Hạo thấy hiện hình là con Bạch Xà rất lớn. Thường Hạo bị kiếng chiếu yêu chiếu vào phải hiện nguyên hình, lập tức chạy trốn. Dương Tiễn liền biến thành con rết lớn, có cánh, bay lên đầu Bạch Xà dùng hai càng sắc bén như hai cái kẹp, kẹp cổ Bạch Xà đứt thành hai đoạn khiến Bạch Xà phải lìa đời. Tiếp đó Dương Tiễn lấy kiếng chiếu vào Ngô Công. Ngô Công đang đánh nhau với Na Tra, hiện ra là con rết chúa. Dương Tiễn biến ra con gà trống ngũ sắc cao lớn sừng sững mổ rết chúa tan nát cả thân xác. Viên Hồng liên tiếp bị hại mất bốn tướng, đang rất lo buồn. Không ngờ có một người cao lớn phi thường tên là Ôn Văn Hóa đến đầu quân dưới trướng Viên Hồng và Ôn Văn Hóa bàn định đêm đó sang cướp trại quân Chu. Đêm thanh vắng, vào lúc hai, ba giờ khuya, Ôn Văn Hóa dẫn đầu đoàn quân bất ngờ xông thẳng vào trại của Tử Nha. Tử Nha không phòng bị, quân tướng náo loạn, vội vàng mặc giáp ra nghênh địch, tướng sĩ bị giết không biết bao nhiêu mà kể. Tiếng kêu khóc như ri. Dương Tiễn trấn giữ trước kho lương, bỗng thấy Ôn Văn Hóa cao lớn sừng sững đang dùng mãnh đánh về phía kho lương. Dương Tiễn biến

ngay thành một người khổng lồ, cao lớn hơn cả Ôn Văn Hóa. Ôn Văn Hóa thấy vậy sợ hãi vô cùng, hồn vía lên mây, vội quay đầu chạy trốn. Dương Tiễn đuổi theo. Đến giữa một khe núi, Dương Tiễn dùng cỏ biến thành vô số quân lính, phóng lửa cháy Ôn Văn Hóa ở trong khe núi.

Viên Hồng thấy Dương Tiễn lợi hại như vậy liền đi mời được Mai Sơn tứ quái đến giúp sức. Dương Tiễn dùng kiếng chiếu yêu soi rõ, bắt phải hiện nguyên hình. Một Trư tinh, một Dương tinh, một Cẩu tinh và một Ngưu tinh, cộng với Bạch xà và Ngộ Công, cả thấy sáu yêu quái ở Mai Sơn đã bị Dương Tiễn giết chết, chỉ còn lại một mình Viên Hồng. Viên Hồng đành phải đích thân đến đánh nhau với Dương Tiễn. Viên Hồng định lừa Dương Tiễn đến Mai Sơn nên hóa ra luồng ánh sáng trắng xóa bay về phía Mai Sơn. Dương Tiễn cũng độn thổ tới Mai Sơn truy lùng Viên Hồng. Viên Hồng biến thành cục đá bên đường. Dương Tiễn phát hiện ra, lập tức biến thành người thợ đục đá, mang đục, búa đến phá cục đá. Viên Hồng lại hóa gió bay mất. Dương Tiễn đuổi đến một khe núi. Bỗng trong khe núi âm âm vang lên, cả ngàn con khỉ xông ra vây lấy Dương Tiễn. Dương Tiễn lúng túng phải độn thổ quay xuống chân núi. Đến dưới chân núi, ngẩng đầu nhìn lên thấy xa xa Nữ Oa nương nương đang giá lâm. Nữ Oa nương nương nói với Dương Tiễn:

- Ta cho người một thứ bảo bối để người thu phục con yêu này.

Nói rồi đưa cho Dương Tiễn bức họa đồ Sơn hà xã tắc. Dương Tiễn tạ ơn, lập tức trở lại núi, treo Sơn hà xã tắc đồ lên trên cành một cây đào. Viên Hồng dẫn con cháu đến đánh Dương

Tiền. Dương Tiền giả bộ chạy trốn, cố ý chạy về phía Sơn hà xã tắc đồ. Sơn hà xã tắc đồ lập tức biến thành tòa núi cao, hoa trái tốt tươi. Viên Hồng không biết, dẫn con cháu chạy lên tòa núi cao đó. Viên Hồng vừa leo lên đến ngọn núi, hiện rõ nguyên hình là con vượn trắng. Khắp núi đâu đâu cũng có cây đào. Trên cây quả chín trĩu cành, hương thơm ngào ngạt. Viên Hồng mê mẩn. Lũ khi con cháu nhảy nhót chí chèo, thỏa sức hái đào ăn. Viên Hồng cũng ăn một trái đào lớn. Ăn xong Viên Hồng và lũ con cháu toàn thân đều mềm nhũn, ngã lăn đùng ra hết. Dương Tiền dễ dàng tóm Viên Hồng, dùng dây trói lại. Xong xuôi Dương Tiền cảm tạ Nữ Oa nương nương và trả lại bà Sơn hà xã tắc đồ. Dương Tiền xách con vượn trắng đem về dinh Tử Nha. Tử Nha thấy vậy rất mừng, ra lệnh đem vượn trắng ra chém đầu. Dương Tiền khai đao, đầu vượn trắng rơi xuống đất. Nhưng ở cổ không có máu phụt ra, chỉ thấy một làn khói nhẹ bay lên. Từ cổ xuất hiện một bông sen trắng. Bông sen trắng nở cánh ra rồi thu lại, biến thành cái đầu vượn, Dương Tiền chém mấy lần đều diễn ra cảnh như vậy, vội vã báo cho Tử Nha hay. Tử Nha thương xót, đi ra nói với vượn trắng:

- Người hấp thụ binh khí của trời đất, luyện kết tinh hoa của nhật nguyệt, nên mới biến hóa được như vậy. Nếu từ nay về sau người không tác yêu tác quái nữa, ta sẽ tha chết cho người.

Vượn trắng gật đầu lia lịa. Tử Nha liền tha cho nó về núi.

Khi Tử Nha dẫn quân đến dưới chân thành Triều Ca, Dương Tiền nhớ tới cha mẹ ở quê nhà, liền biến thành con chim sẽ bay đến Dương gia thôn. Gần tới đầu thôn, Dương Tiền biến ra hình

dạng một thiếu niên bình thường rồi lân la vào trong thôn, hỏi thăm nơi ở của cha mẹ. Thì ra cha mẹ cậu sống nhờ vào người anh cả. Cậu không dám để lộ tông tích của mình, cố ý nói thác đi là mình định đến thành Triều Ca làm nghề buôn bán, xin ở nhờ gia đình một đêm. Cha mẹ cậu đều đã ngoài sáu mươi. Anh trai cũng đã ba mươi tuổi. Gia đình có mấy mảnh ruộng, cuộc sống rất cực khổ. Cậu đưa cho anh trai ít bạc trắng để anh có tiền cưới vợ. Cho mãi đến lúc phải rời khỏi nhà, cậu vẫn không hề để lộ thân phận của mình. Dương Tiễn sớm đã tu luyện thành công. Việc đời, cảnh tục không làm vướng bận lòng cậu. Cậu cảm thấy làm như vậy đã phần nào bớt được khó khăn cho cha mẹ, liền vội vã trở lại bên Khương Tử Nha.

Trụ Vương mất nước phải tự sát tại Trích Tinh lâu. Tử Nha sai Dương Tiễn đi bắt Đất Kỷ. Đất Kỷ đã cùng với hai yêu tinh Cửu đầu trĩ kê và Ngọc thạch tỷ bà chạy trốn. Trên đường trốn chạy, cả ba con yêu tinh bị Nữ Oa nương nương chặn lại. Bà thu phục, bắt chúng đem về trị tội. Đất Kỷ bị bắt mất hồn quỉ, chỉ còn lại thân xác của người thường. Dương Tiễn đem Đất Kỷ về trình báo với Khương Tử Nha. Đất Kỷ van xin tha mạng. Tử Nha thấy Đất Kỷ vẫn xinh đẹp đầy quyến rũ, sợ để sống sẽ mê hoặc nhiều người khác, liền dùng hồ lô của Lục Áp chân nhân giết chết Đất Kỷ.

Dương Tiễn sau đó theo Tử Nha về Tây Kỳ lo việc Phong Thần. Công việc xong xuôi, Dương Tiễn cũng giống như Na Tra, bái biệt Khương Tử Nha rồi trở về núi Ngọc Tuyền tiếp tục việc tu tiên học đạo.

Chương thứ mười:

THỔ HÀNH TÔN BIẾT THUẬT ĐỊA HÀNH

Sau khi Văn Thái sư bỏ mình tại núi Tuyết Long, Thân Công Báo ôm hận đi đến tận động Phi Long ở núi Giáp Long định kêu người đến đánh Tử Nha. Đột nhiên trông thấy trên vách núi có một người lùn tịt, mặt đen như cột nhà cháy đang múa may nhảy giỡn, Thân Công Báo rời khỏi lưng cộp bước tới hỏi:

- Người là ai?

Người lùn đó hỏi lại:

- Thế ông là ai?

Thân Công Báo đáp:

- Ta là Thân Công Báo, tu Xiển Giáo.

Người lùn đó vội làm lễ rồi thưa:

- Vậy ngài là sư thúc của tôi. Thấy tôi là Cù Lưu Tôn, còn tôi là Thổ Hành Tôn.

Thân Công Báo lại hỏi:

- Người học phép bao nhiêu năm rồi?

Thổ Hành Tôn nói:

- Hơn hai mươi năm.

Thân Công Báo nói:

- Người có muốn xuống trần hưởng giàu sang quyền quý không?

Thổ Hành Tôn hỏi:

- Thế nào là giàu sang quyền quý?

Thân Công Báo nói:

- Mặc áo bào, đeo đai ngọc, vợ đẹp, thiếp xinh.

Thổ Hành Tôn vội hỏi tiếp:

- Làm sao có được những thứ đó.

Thân Công Báo nói:

- Người hãy đến chỗ Đặng Cửu Công ở ải Tam Sơn, ta sẽ giới thiệu người với ông ấy. Bây giờ người hãy biểu diễn tài nghệ của người cho ta xem.

Thổ Hành Tôn nói:

- Đệ tử có thể đi dưới đất được hơn ngàn dặm.

Nói xong lắc mình một cái, nhập thổ tức thì và không thấy đâu nữa. Một lát lại từ dưới đất trồi đầu lên rất lạ lùng. Thân Công Báo thấy vậy rất mừng liền nói:

- Sư phụ người có dây Khổn tiên, người mang theo xuống núi hai cái để góp phần làm nên sự nghiệp.

Thổ Hành Tôn nói:

- Điều đó dễ thôi.

Lập tức vào trong động lấy trộm dây Khổn tiên của sư phụ rồi đi theo Thân Công Báo.

Thân Công Báo giới thiệu Thổ Hành Tôn với Đặng Cửu Công xong, liền từ biệt ra đi. Đặng Cửu Công đã nhận được lệnh của Trụ Vương phải khởi binh đánh Khương Tử Nha. Nay thấy

Thổ Hành Tôn vừa nhỏ vừa lùn, có ý coi thường nên sai đi đốc thúc lương thảo. Đặng Cửu Công giao việc giữ cửa ải cho Khổng Tuyên trông coi, còn mình dẫn quân đi đánh Tây Kỳ. Hai bên đánh nhau được mấy trận. Sau đó Na Tra dùng vòng Càn khôn đánh trọng thương cánh tay trái của Đặng Cửu Công. Con gái của Đặng Cửu Công là Đặng Thiên Ngọc thấy cha bị thương, nóng giận vô cùng, liền xuất trận đánh nhau với Na Tra. Na Tra gặp nữ tướng nên có ý khinh thường. Hai bên đánh nhau được vài ba hiệp, Đặng Thiên Ngọc quay ngựa, chém bừa một đao rồi giả bộ thua chạy. Na Tra đuổi gấp phía sau, không ngờ Thiên Ngọc dùng đá ném ngược trở lại trúng giữa mặt Na Tra. Na Tra miệng mũi sưng vù, đau quá phải bỏ chạy về trại. Hoàng Thiên Hóa thấy Na Tra bị nữ tướng đánh bại rất đổi ngạc nhiên, liền xông ra đánh nhau với Đặng Thiên Ngọc. Đặng Thiên Ngọc với thủ đoạn cũ, dùng tay ném trả lại một hòn đá trúng sống mũi Hoàng Thiên Hóa. Hoàng Thiên Hóa máu me đầy mặt, cũng phải chạy về trại. Hai tướng bị thương khích bác, cười nhạo lẫn nhau mãi mới chịu thôi. Dương Tiễn biết trước, có phòng bị những cục đá của Thiên Ngọc, lại dẫn Long Tu Hổ cùng ra trợ chiến. Đặng Thiên Ngọc ném trả một cục đá trúng cổ Long Tu Hổ và một cục trúng giữa mặt Dương Tiễn. Nhưng Dương Tiễn không hề gì mà còn thả được con Hạo thiên khuyến ra, cắn vào cổ Thiên Ngọc, rút luôn một miếng thịt. Thiên Ngọc kêu ré lên, bỏ chạy về dinh. Đặng Cửu Công vết thương chưa lành, thấy con gái cũng bị thương, trong lòng lo lắng, truyền cho gọi rất nhiều thầy thuốc vào chữa trị, đều không khỏi. Thổ Hành Tôn đường

đột tự giới thiệu, rồi lấy đơn dược có mang theo bôi vào vết thương của Đặng Cửu Công và Đặng Thiên Ngọc. Vết thương của hai người chẳng mấy chốc đã lành lặn như xưa. Bấy giờ Đặng Cửu Công mới biết Thổ Hành Tôn là người tài, liền phong làm tiên phong tướng quân.

Được thăng chức tiên phong tướng quân, Thổ Hành Tôn lập tức ra đánh nhau với Na Tra. Na Tra đập xe phong hỏa ra trận, nhìn trước nhìn sau không thấy ai. Vì Thổ Hành Tôn chỉ cao có hơn bốn tấc, Na Tra không nhìn xuống nên không thấy. Thổ Hành Tôn hét:

- Người có phải là Na Tra không?

Na Tra nghe tiếng nói, nhìn xuống, nhận ra là chú lùn. Trong tay chú lùn cầm gậy sắt. Na Tra cười ngất, cầm thương đâm tới, không ngờ Thổ Hành Tôn rất lanh lẹ né tránh, chỉ chạy trước luôn sau mà cho Na Tra toát mồ hôi. Na Tra sợ ý một chút đã bị đập một gậy vào chân, té nhào khỏi xe phong hỏa. Thổ Hành Tôn nhảy ra phía sau bồi thêm một gậy nữa vào giữa đùi Na Tra. Na Tra nổi giận quăng vòng Càn khôn, nhưng Thổ Hành Tôn lẹ tay hơn, đã tung dây Khốn tiên trước, trói chặt Na Tra đem về trại. Tử Nha hay tin, rất đổi kinh ngạc liền cử Hoàng Thiên Hóa xuất trận. Kết quả cũng chỉ vì Thổ Hành Tôn lùn tịt nhưng lanh lẹ mà Thiên Hóa đánh không lại. Hơn nữa còn bị Thổ Hành Tôn quăng dây Khốn tiên trói chặt, bắt sống đem về trại. Na Tra và Hoàng Thiên Hóa ở nơi giam giữ chỉ còn biết than thở với nhau. Đặng Cửu Công thấy Thổ Hành Tôn liên tiếp lập công, tức thì cho bày tiệc chúc mừng. Hai người ăn uống

tới tận khuya. Sau bữa tiệc đó, Đặng Cửu Công vui mừng nói với Thổ Hành Tôn:

- Nếu tướng quân bắt được Khương Thượng thì công lao chúng ta lớn lắm. Lúc bấy giờ ta sẽ cho tướng quân làm con rể ta.

Thổ Hành Tôn biết Đặng Thiên Ngọc xinh đẹp giỏi giang, nay cha nàng nói vậy thật sung sướng vô cùng. Trong lòng rạo rực, suốt đêm không ngủ. Hôm sau Thổ Hành Tôn hừng chí, kêu đích danh Khương Tử Nha ra trận. Dương Tiễn phò Tử Nha ra trận đánh nhau với Thổ Hành Tôn. Đôi bên đánh nhau được vài hiệp, Thổ Hành Tôn lại liệng dây Khốn tiên về phía Tử Nha. Dương Tiễn lấy thân mình che đỡ cho Tử Nha, liền bị trói mang đi. Khương Tử Nha vội vã thu quân về trại. Còn Thổ Hành Tôn kêu binh sĩ khiêng Dương Tiễn đem về. Vừa về đến cửa trại, đòn khiêng bị tuột, đổ lăn xuống đất. Mọi người trở mắt nhìn, không thấy Dương Tiễn đâu nữa, chỉ còn trơ lại cục đá to tướng. Thổ Hành Tôn quay lại lấy gậy sắt đập mạnh vào cục đá. Dương Tiễn biến trở lại hình người, ngăn cản đòn đánh của Thổ Hành Tôn, đồng thời ngấm thả con Hạo thiên khuyến. Thổ Hành Tôn vừa trông thấy liền quay người biến mất. Dương Tiễn trở về dinh, nét mặt đầy vẻ lo âu nói với Khương Tử Nha:

- Hôm nay đệ tử xem kỹ cái dây trói thấy rất giống dây Khốn tiên. Đệ tử phải đến động Phi Long núi Giáp Long gặp sư bá Cù Lưu Tôn hỏi xem sao?

Tử Nha nói:

- Cù Lưu Tôn sao hại chúng ta được?

Dương Tiễn nói:

- Tất có duyên cố gì đây!

Tử Nha nói:

- Người hãy tạm thời ở trong dinh đã, có lẽ đêm nay Thổ Hành Tôn đến tấn công chúng ta đấy!

Quả nhiên như vậy, Thổ Hành Tôn nôn nóng sớm thành công để cưới Đặng Thiển Ngọc nên đã nói với Đặng Cửu Công:

- Đêm nay tôi sẽ nhập vào thành giết luôn cả Vũ Vương và Khương Thượng.

Đặng Cửu Công nói:

- Tây Kỳ có Dương Tiễn biết biến hóa giỏi như vậy, tướng quân phải cẩn thận lắm mới được.

Đêm hôm đó, Thổ Hành Tôn dọn thổ thẳng tới cung của Vũ Vương rồi chui người lên, rón rén cầm chắc đao bước tới long sàng, chặt đầu Vũ Vương. Thổ Hành Tôn thấy nàng cung phi ở bên cạnh Vũ Vương đang ngủ say liền quăng đầu Vũ Vương xuống đất, dùng hai tay ôm nàng cung phi định giở trò, không ngờ nàng cung phi hét lên:

- Đồ thất phu! Người là ai mà dám giở trò dâm tịen.

Thổ Hành Tôn nhìn kỹ thì ra đó là Dương Tiễn. Thổ Hành Tôn định chạy trốn nhưng đã bị Dương Tiễn ôm chặt cứng, muốn nghẹt hơi luôn. Dương Tiễn ôm siết Thổ Hành Tôn rồi đẩy tới chỗ Tử Nha. Tử Nha nói:

- Dẫn đi chém đầu!

Dương Tiễn cẩn thận kẹp chặt Thổ Hành Tôn vào nách. Nhưng khi chuyển sang một bên để lấy đao, Thổ Hành Tôn giãy giụa, chân vừa chạm đất đã biến mất. Dương Tiễn uống công phi

sức mà chẳng được gì liền nói với Tử Nha:

- Xem ra hiện tại hấn không dám đến hành thích nữa. Đệ tử phải tới núi Giáp Long một chuyến mới được.

Dương Tiễn đến núi Giáp Long, vào bái kiến Cù Lưu Tôn rồi thưa:

- Thưa sư bá! Dây Khổn tiên của sư bá có còn không?

Cù Lưu Tôn ngạc nhiên hỏi:

- Sao người biết chuyện đó?

Dương Tiễn kể lại chuyện Thổ Hành Tôn. Cù Lưu Tôn kiểm lại dây Khổn tiên thấy mất hai sợi, giận dữ nói:

- Thổ Hành Tôn là đệ tử của ta. Thằng súc sinh ấy đã lấy trộm dây Khổn tiên, tự ý xuống núi, ta phải cùng người đến Tây Kỳ trị tội hấn.

Hôm sau, Tử Nha ra đánh nhau với Đặng Cửu Công. Thổ Hành Tôn xuất trận nghênh chiến. Thổ Hành Tôn lại quăng dây Khổn tiên lên nhưng không thấy dây Khổn tiên rơi xuống. Thổ Hành Tôn lập tức quăng tiếp dây khác, cũng lại không thấy rơi xuống. Thổ Hành Tôn ngẩng đầu nhìn lên, nhận ra sư phụ đang đứng giữa đám mây. Thổ Hành Tôn vội vàng chui xuống đất. Cù Lưu Tôn chỉ tay xuống đất, đất cứng lại như sắt. Thổ Hành Tôn đành phải chui lên, bị Cù Lưu Tôn tóm được. Cù Lưu Tôn đem hấn đến chỗ dinh Tử Nha. Cù Lưu Tôn mắng Thổ Hành Tôn:

- Đồ súc sinh! Sao người dám lấy dây Khổn tiên của ta đánh sư thúc người.

Lúc này Thổ Hành Tôn mới biết Thân Công Báo lừa mình, đành kể lại chuyện Thân Công Báo giới thiệu mình với Đặng

Cửu Công để hợp sức đánh Tử Nha. Cù Lưu Tôn nói:

- Đáng lẽ ta trị cho ngươi một trận, nhưng nay cho ngươi đoái công chuộc tội. Ngươi hãy ở lại đây giúp Khương Tử Nha.

Thổ Hành Tôn cúi đầu nhận tội, và nói:

- Đệ tử thực sự đem lòng yêu thương Đặng Thiên Ngọc, con gái của Đặng Cửu Công. Hơn nữa đệ tử và Đặng Cửu Công đã cùng nhau đánh trận. Ông ta đối xử với đệ tử rất tốt. Đệ tử không nỡ đánh lại ông ta, mong thầy tha lỗi cho đệ tử.

Khương Tử Nha nói:

- Sư huynh! Đệ có một diệu kế có thể làm cho Thổ Hành Tôn lấy được Đặng Thiên Ngọc, chỉ cần Thổ Hành Tôn nhất nhất làm theo lời đệ.

Thổ Hành Tôn lay tạ Tử Nha, nói:

- Xin sư thúc giúp cho cuộc hôn nhân này. Đệ tử nhất định nghe theo kế của sư thúc.

Cù Lưu Tôn thấy vậy, than thở:

- Đồ súc sinh này không có phúc phận nơi tiên giới. Vậy ta để cho ngươi tròn mộng đẹp nơi trần thế.

Nói xong liền trở về núi Giáp Long.

Đặng Cửu Công tận mắt thấy Thổ Hành Tôn bị đạo hữu của Tử Nha bắt đi. Ông ta cảm thấy mình không phải là đối thủ của Tử Nha. Đang âu sầu nghĩ cách đối phó, chợt quân canh cửa vào báo:

- Bẩm nguyên soái! Có quan thượng đại phu bên Tây Kỳ là Tán Nghi Sinh xin vào cầu kiến.

Đặng Cửu Công ngơ ngác, không hiểu ra sao cả nhưng vẫn

mời Tán Nghi Sinh vào thành. Tán Nghi Sinh ung dung nói với Đặng Cửu Công:

- Thổ Hành Tôn là đệ tử của Cù Lưu Tôn, bị Thân Công Báo lừa đến đây làm tướng quân của nguyên soái. Nay bị sư phụ bắt phải qui thuận Tử Nha. Hắn một mực muốn cưới con gái của nguyên soái. Mong nguyên soái chớ vì hai bên đang đánh nhau mà chối từ việc hôn lễ.

Đặng Cửu Công vội nói:

- Con gái ta sao có thể bằng lòng lấy hắn được. Hơn nữa hiện nay hắn lại qui thuận bên đó rồi.

Tán Nghi Sinh nói:

- Theo lời Thổ Hành Tôn thì chính nguyên soái đã bằng lòng rồi. Mong nguyên soái đã hứa thì phải giữ lấy lời hứa. Khương Tể tướng chúng tôi rất kính trọng tài trí của nguyên soái. Chỉ bằng hai bên tác thành thân gia, tránh được cảnh binh đao. Ngày nay Trụ Vương tự chuốc lấy hiểm họa. Người thông minh đều thấy trước sự diệt vong. Mong nguyên soái suy nghĩ cho kỹ.

Đặng Cửu Công trong lòng đang buồn bực bỗng hoạt bát hẳn lên, liền nói:

- Vậy ngài hãy về mời Khương Tể tướng sang đây ta bàn chuyện hôn lễ. Có như vậy mới hiểu hết thành ý của các ngài.

Tán Nghi Sinh nói:

- Tôi sẽ về thưa lại với Khương Tể tướng.

Nói xong trở về thành Tây Kỳ thưa lại mọi chuyện với Khương Tử Nha. Tử Nha nói:

- Ngày mai chúng ta chuẩn bị cho thật tốt. Ta sẽ dẫn Thổ Hành Tôn cùng qua bên đó.

Tử Nha sắp đặt quân tiếp ứng, mai phục đầu đó, rồi gọi Dương Tiễn phò tá cùng đi. Ngày hôm sau, Tử Nha và Tán Nghi Sinh, Dương Tiễn, Thổ Hành Tôn đều đến trước trại Đặng Cửu Công. Đặng Cửu Công cử người ra nghênh tiếp. Thổ Hành Tôn dâng cả một xe lễ vật quý giá. Đặng Cửu Công sắp đặt đầu vào đầy rồi cho bày yến tiệc. Khi hai bên đang bàn chuyện hôn lễ thì ở ngoài trướng một tiếng pháo lệnh vang lên. Ba trăm tay đao phủ do Đặng Cửu Công mai phục từ trước, lăm le xông vào định chém Khương Tử Nha. Nhưng bên Tử Nha đã có phòng bị. Dương Tiễn thả con Hạo thiên khuyến. Người nào người nấy đều cầm vũ khí sẵn sàng chiến đấu. Thổ Hành Tôn nhanh nhẹn chạy vào phòng trong bắt Đặng Thiên Ngọc. Quân tiếp ứng của Tử Nha cũng kịp xông đến ra tay. Hai bên hỗn chiến một hồi. Cuối cùng Đặng Cửu Công chống đỡ không nổi, phải chạy ra khỏi dinh, định dẫn con gái chạy trốn. Nhưng con gái đã bị Thổ Hành Tôn dùng dây trói lại, bỏ lên ngựa chạy về thành Tây Kỳ. Đặng Cửu Công chỉ còn biết dẫn theo một số binh sĩ thân tín của mình, vượt vòng vây chạy ra khỏi trại. Ông ta định bày kế bắt Khương Tử Nha nhưng Khương Tử Nha tương kế tựu kế, lại bắt luôn cả con gái ông ta.

Thổ Hành Tôn bắt cóc được Đặng Thiên Ngọc đem về thành Tây Kỳ, rất muốn thành thân ngay với nàng. Nhưng Đặng Thiên Ngọc không chịu. Nàng nuốt nước mắt tủi hận. Thổ Hành Tôn dỗ dành, an ủi thế nào cũng không xong. Nàng luôn

miệng mắng Thổ Hành Tôn:

- Mi là đồ bán chúa cầu vinh. Ta làm sao lấy kẻ lùn tịt như mi được!

Thổ Hành Tôn tức giận nói:

- Ta bị Thân Công Báo lừa đến chỗ cha nàng. Ta tuy thấp bé nhưng cũng là người có bản lĩnh, xứng đáng sánh duyên với nàng. Hơn nữa ta thực sự yêu nàng. Hình như hai ta cũng có duyên số với nhau đấy.

Nói xong nhào tới ôm lấy Đặng Thiên Ngọc. Thiên Ngọc sợ xanh mặt, vừa kháng cự vừa nói:

- Nếu chàng thực lòng yêu thiếp thì đừng dùng sức mạnh như vậy, cũng phải chờ thiếp khuyên cha cùng qui thuận Tử Nha đã. Việc hôn lễ để cha thiếp đứng ra lo. Lúc đó cũng chưa muộn mà!

Thổ Hành Tôn vẫn ôm chặt nàng Đặng Thiên Ngọc và nói:

- Làm sao ta tin được nàng? Ta tuy không muốn cưỡng bức nàng nhưng khi nàng về bên đó gặp cha nàng, nàng lại thay lòng đổi dạ thì sao?

Đặng Thiên Ngọc vừa khóc vừa nói:

- Thân thiếp đã nguyện thuộc về tướng quân. Hiện thiếp lại đang ở Tây Kỳ, làm sao thiếp lại có thể giở quẻ được? Thiếp đang ở bên này, đã bằng lòng qui thuận rồi. Nếu phụ thân thiếp biết, phụ thân thiếp cũng sẽ đầu hàng thôi.

Thổ Hành Tôn nghe nói vậy liền thả Đặng Thiên Ngọc ra và nói:

- Hiền thê đã nói vậy, ta cũng không dùng sức mạnh nữa.

Nàng mau viết thư cho cha nàng đi.

Đặng Thiên Ngọc đành nuốt nước mắt viết thư khuyên cha đầu hàng. Từ đó Thổ Hành Tôn rất coi trọng và yêu thương Đặng Thiên Ngọc, khiến nàng dần dần bình tâm trở lại. Tử Nha cũng tán thành với cách làm của Thổ Hành Tôn. Quả nhiên mấy ngày sau Đặng Cửu Công dẫn tàn binh đến qui hàng. Tử Nha vui mừng khôn tả. Mọi người nhộn nhịp tổ chức lễ cưới cho Thổ Hành Tôn và Đặng Thiên Ngọc.

Từ đó Đặng Cửu Công và vợ chồng Thổ Hành Tôn đều trở thành bộ tướng của Khương Tử Nha. Đặng Cửu Công qui thuận Tây Kỳ rồi, Trụ Vương ở Triều Ca lại sai Kỳ Châu Hầu Tô Hộ đi đánh Tây Kỳ. Hai bên đánh nhau mấy trận kịch liệt. Sau đó Tô Hộ thua, và cũng qui hàng Khương Tử Nha. Khương Tử Nha liền đăng đàn bái tướng rồi chia quân làm ba đạo tiến về Triều Ca đánh Trụ Vương. Hoàng Phi Hổ dẫn cánh Đặng Cửu Công, Hoàng Thiên Tướng tiến đánh ải Thanh Long. Khâu Dấn, tướng trấn ải Thanh Long có một thủ hạ biết đạo thuật là Trần Kỳ tướng quân. Trần Kỳ há miệng, phun ra một đám khói vàng. Đối phương hít phải lập tức ngã ngựa. Cũng giống như Đại tướng Trịnh Luân, thủ hạ của Tô Hộ. Trịnh Luân, mũi có thể phun ra khói trắng làm đối phương té nhào xuống đất. Đời sau gọi hai ông là ông Hưng ông Cáp (ông hằm ông hừ). Đặng Cửu Công và Hoàn Thiên Tướng đều bị Trần Kỳ phun khói vàng làm cho mê man, rồi té nhào. Kết cục người thì bị chém đầu, kẻ thì bị đâm nằm chết trên mặt đất. Hoàng Phi Hổ thấy con là Hoàng Thiên Tướng bị giết, đau đớn như đứt từng khúc ruột. Đặng Thiên Ngọc

ở ải Ty Thủy nghe tin cha bị Trần Kỳ giết cũng chết lặng người đi. Nàng nói với Tử Nha.

- Xin Tể tướng cho tôi đi trả thù cho cha tôi.

Thổ Hành Tôn đốc lương về đến ải Ty Thủy, nghe tin Đặng Thiên Ngọc đã ra đi liền độn thổ theo, cùng tới ải Thanh Long. Hôm sau hai vợ chồng cùng xuất trận. Trần Kỳ thấy Thổ Hành Tôn thấp bé, có ý coi thường, liền há miệng cười vang. Sau khi phát hiện ra Thổ Hành Tôn rất nhanh nhẹn khéo léo khó bề thắng nổi, Trần Kỳ liền phun khói vàng vào người Thổ Hành Tôn. Thổ Hành Tôn đứng không vững mê man, ngã lăn xuống đất, bị Trần Kỳ tóm được. Bổng Đặng Thiên Ngọc quăng một cục đá. Trần Kỳ không để ý bị đá quăng trúng gãy cả răng, tét cả môi. Lợi dụng thời cơ, Thổ Hành Tôn quấy đập, chân chạm tới đất, độn thổ trốn mất tiêu. Trần Kỳ bị trọng thương, đau nên trở về trại. Khâu Dẫn thấy bên Chu có nhiều dị tướng tài giỏi, trong lòng rất lo âu. Tử Nha thấy Trần Kỳ phun ra được khói độc, đã sai Trịnh Luân đến giúp sức. Thổ Hành Tôn nói với Trịnh Luân:

- Hắn khác với tướng quân. Hắn phun khói vàng ra đăng miệng làm đôi phương phải ngất xỉu.

Trịnh Luân nói:

- Kỳ lạ thật! Ta cứ ngỡ phép phun khói thiên hạ chỉ có mình ta biết, không ngờ còn có kẻ học được phép ấy.

Trần Kỳ môi miệng sưng đau nên Khâu Dẫn đành treo miến chiến bài, nghỉ ngơi mấy ngày chờ Trần Kỳ lành lặn sẽ đánh nhau với Trịnh Luân. Trịnh Luân cười Thú kim tính, tay cầm Giáng ma xử, dẫn theo ba nghìn quân Ô nha (qua đen) xuất

trận. Trần Kỳ cũng cười Kim tinh thú, dẫn ba nghìn quân hổ báo, tay cầm dây chảo móc câu ra nghênh chiến. Trịnh Luân nói:

- Hôm nay ta và người thi thử dị thuật với nhau xem sao?

Hai người xông vào hỗn chiến được mấy hiệp. Tiếp đó, Trịnh Luân khi ra đằng mũi một luồng khói trắng. Trần Kỳ há miệng khà ra luồng khói vàng. Trần Kỳ lăn quay ra đất. Trịnh Luân cũng té nhào khỏi lưng thú. Quân sĩ bên nào bên ấy liều mạng ra cướp chủ tướng của mình đem về. Mọi người đều reo hò, lấy làm thú vị khi hai tướng quân ông khi ông bà đấu phép với nhau không phân thắng bại.

Thổ Hành Tôn nhờ biết phép địa hành mà nhiều phen thoát khỏi hiểm nguy. Nhưng khi đến huyện Dẫn Trì gặp phải đối thủ rất lợi hại là Trương Quế. Vợ chồng Trương Quế cũng biết phép địa hành. Một người còn có chiếc hồ lô thần kỳ. Trong hồ lô có chứa bốn mươi chín cây Kim thái dương. Khi Trương Quế đánh nhau với Na Tra, Na Tra quăng Cửu long thần hỏa tráo, chụp lên đầu Trương Quế. Nhưng lúc Na Tra thu Thần hỏa tráo thì không thấy Trương Quế đâu nữa. Na Tra cứ nghĩ Trương Quế bị lửa thần thiêu rã tro. Không ngờ Trương Quế cũng biết thuật địa hành đã thừa cơ trốn mất. Trương Quế định dùng thuật địa hành làm thích khách quân Tử Nha. Nhưng đã bị Dương Nhiệm có hai tay mọc ra từ hai hốc mắt. Trong lòng hai bàn tay có hai con mắt. Một tay giơ lên cao, con mắt ở trên có thể nhìn thấy Thiên đình. Một tay quăng xuống đất, con mắt dưới có thể nhìn rõ địa phủ. Hai tay giơ ngang bằng nhau có thể nhìn xa trần gian hàng ngàn dặm. Dương Nhiệm cấp báo cho Tử

Nha hay đồng thời quay xuống đất nói với Trương Quế:

- Trương Quế! Đừng chạy nữa. Ta đã nhìn thấy người rồi.

Trương Quế biết có người phát hiện ra mình liền bỏ chạy. Từ Nha sai Thổ Hành Tôn đuổi theo Trương Quế. Thổ Hành Tôn một ngày đi dưới đất được ngàn dặm. Còn Trương Quế một ngày đi được một ngàn năm trăm dặm. Vì thế Thổ Hành Tôn không thể đuổi kịp Trương Quế. Từ Nha nói với Thổ Hành Tôn:

- Sư phụ người trước đây trị được người thì chắc cũng trị được hắn. Người hãy mau mau đi mời sư phụ người đến bắt hắn đi!

Trương Quế biết Thổ Hành Tôn đi mời Cù Lưu Tôn, sợ rằng sẽ bị Cù Lưu Tôn tiêu diệt. Trương Quế liền dộn thổ tới vách núi Giáp Long trước, mai phục chờ Thổ Hành Tôn đến. Thổ Hành Tôn dộn thổ đến núi Giáp Long rồi chui lên khỏi mặt đất. Vì được về nơi xưa chốn cũ, Thổ Hành Tôn trong lòng hơn hờ mừng vui, không đề phòng gì đến âm mưu của Trương Quế nên bị Trương Quế chém cho một đao chết tươi. Linh hồn bay về Đài Phong Thần. Đặng Thiển Ngọc nghe tin Thổ Hành Tôn bị Trương Quế ám hại, khóc thương thảm thiết một hồi rồi xông ra đánh Trương Quế. Đương nhiên Đặng Thiển Ngọc không thể đánh lại vợ chồng Trương Quế, bị vợ Trương Quế là Cao Lan Anh dùng Kim thái dương phóng tới chọc mù hai con mắt. Trương Quế áp tới dùng đao chém chết Đặng Thiển Ngọc. Linh hồn nàng cũng được về Đài Phong Thần. Từ Nha tại huyện Dẫn Trì không chỉ mất vợ chồng Thổ Hành Tôn mà còn mất cả hai anh em Hoàng Phi Hổ, Hoàng Phi Bú. Từ Nha rất đau lòng.

Cù Lưu Tôn biết Thổ Hành Tôn bị giết chết. Ông vừa cảm thương vừa tức tối, không ngờ trên thế gian này còn có Trương Quế biết phép địa hành giỏi hơn đệ tử của mình. Ông lập tức tới chỗ Tử Nha, quyết báo thù cho Thổ Hành Tôn. Trương Quế biết Cù Lưu Tôn rất lợi hại liền kêu vợ là Cao Lan Anh bỏ chạy. Nhưng giữa đường bị Na Tra và Lôi Chấn Tử đuổi kịp giết chết mất Cao Lan Anh. Còn Trương Quế bị Cù Lưu Tôn dẫn Dương Nhiệm và Vi Hộ đuổi theo. Trương Quế dùng phép địa hành chạy theo bờ sông Hoàng Hà. Dương Nhiệm và Vi Hộ, một người dùng tay theo dõi, một người cầm Giáng ma xử chuẩn bị sẵn chờ khi Trương Quế trời đầu lên sẽ đập xuống. Cả hai đều cười thú Vãn hà truy cản. Còn Cù Lưu Tôn ở trên mây dõi theo hướng tay của Dương Nhiệm. Trương Quế chạy bên tả ngạn, Dương Nhiệm hướng tay về bên tả. Trương Quế chạy bên hữu ngạn, Dương Nhiệm hướng tay sang bên hữu. Trương Quế không dám chui lên vì trên mặt đất có Vi Hộ đang chờ, còn trên trời có Cù Lưu Tôn đang sẵn sàng tóm cổ hắn. Trương Quế không còn cách nào khác, đành cầm đầu chạy về phía trước. Chạy hoài chạy mãi đã đến cửa sông Hoàng Hà. Cù Lưu Tôn lấy tay chỉ xuống bờ sông, một vùng đất cứng lại như sắt. Trương Quế nửa bước cũng không đi được. Vi Hộ lập tức đập cho một nhát chết lản quay. Linh hồn Trương Quế bay thẳng về Đài Phong Thần. Tử Nha phải hao binh tổn tướng mới lấy được huyện Dẫn Trì. Đại quân cuối cùng đến được Mạnh Tân. Và sau đó bức được Trụ Vương phải tự sát tại Trích Tinh Lầu, lập nên triều đại Chu Vũ Vương. Thiên hạ được thái bình, dân tình được an cư lạc nghiệp.

Chương thứ mười một:

MỘT SỐ MẪU CHUYỆN KHÁC

Phương Bật Phương Tướng

Đất Kỷ hãm hại Khương hoàng hậu khiến bà phải chết thảm thương. Hai con trai của hoàng hậu là Ân Giao và Ân Hồng cũng phải vội vã trốn khỏi Hoàng cung. Hoàng Phi và Dương Phi đều có ý ngầm giúp đỡ hai vị điện hạ, liền bảo hai người đến gặp Tỷ Can và Hoàng Phi Hổ xin xúi giúp. Khi hai người vừa chạy khỏi hoàng cung thì gặp Hoàng Phi Hổ. Hoàng Phi Hổ hỏi:

- Nhị vị điện hạ sao mà hốt hoảng vậy?

Hai anh em Ân Giao, Ân Hồng ôm lấy Hoàng Phi Hổ vừa khóc vừa nói:

- Hoàng tướng quân ơi, hãy cứu anh em chúng tôi với!

Hoàng Phi Hổ đã biết sơ qua sự việc, cũng hiểu rằng Trụ Vương sẽ sai ngay quân tướng đi bắt hai người. Ông đang suy tính tìm người dắt hai vị điện hạ trốn khỏi kinh thành thì có hai anh em Phương Bật, Phương Tướng hăng hái đảm nhận việc đưa hai người đi trốn.

Phương Bật và Phương Tướng bảo vệ nhị vị điện hạ chạy

trốn được mấy ngày thì biết phía sau có Ân Phá Bại và Lôi Khai đang dẫn quân đuổi theo. Hai người bàn bạc cùng nhau rồi nói với Ân Giao, Ân Hồng:

- Chúng ta có bốn người, tốt nhất chia làm hai ngả. Một ngả sang Đông Lỗ theo Khương Hoàn Sở. Một ngả sang Nam Đô theo Ngạc Sùng Vũ, dừng để quân binh đuổi theo cùng lúc bắt hết tất cả.

Phương Bật dắt Ân Giao sang hướng Đông Lỗ còn Phương Tướng dắt Ân Hồng đi về hướng Nam Đô. Phương Bật và Ân Giao đi được bốn, năm mươi dặm đường thì trời tối. Hai người định tìm nơi nghỉ trọ, bỗng nhìn thấy một dinh cơ. Trước cửa có tấm bảng đề ba chữ: THÁI SƯ PHỦ.

Phương Bật mừng rỡ, liền dắt Ân Giao đến gõ cửa. Bên trong có một ông già râu tóc bạc phơ, lưng thưng đi ra. Hai bên gặp nhau. Thì ra đó là lão Tể tướng Thương Dung trước đây. Thương Dung không ngờ Thái tử rơi vào cảnh ngộ này, bất giác dậm chân than rằng:

- Quân vương sao hồ đồ vậy! Các người cứ ở đây nghỉ qua đêm. Ngày mai lên đường sớm một chút.

Ân Phá Bại và Lôi Khai đã bắt được Phương Tướng và Ân Hồng. Hiện đang đuổi đến tận Thái sư phủ. Thương Dung không chịu giao Ân Giao. Ông còn lớn tiếng mắng Ân Phá Bại và Lôi Khai. Hai người thưa:

- Chúng tôi phụng mệnh quân vương. Nếu không bắt được nhị vị điện hạ, trở về sẽ bị chém đầu.

Thương Dung nói:

- Các người hãy tha cho nhị vị điện hạ để họ chạy sang Đông Lỗ. Ta sẽ đích thân đến Triều Ca xin yết kiến Trụ Vương. Mọi chuyện ta sẽ nhận lãnh hết.

Ân Phá Bại nói:

- Lão Tể tướng không biết ư! Ngài đã chứa chấp Ân Giao thì cả ngài cũng bị giải về Triều Ca đấy. Lão Tể tướng nên thả ngay Ân Giao để chúng tôi dẫn về giao lại cho Trụ Vương. Chúng tôi cũng sẽ không nhắc đến chuyện của ngài đâu.

Bấy giờ có ông Xích Tinh Tử ở động Vân Tiêu, núi Thái Hoa và ông Quảng Thành Tử ở động Đào Viên, núi Cửu Tiên đang du ngoạn Tam sơn Ngũ nhạc. Hai ông vừa đi đến chỗ Thái sư phủ, vén mây nhìn xuống, cảm thương cho tình cảnh của Ân Giao, Ân Hồng. Hai ông bàn nhau ra tay cứu Ân Giao và Ân Hồng. Đột nhiên gió bão nổi lên cát bay cuốn cuộn, trời đất mịt mù khiến mọi người sợ hãi phải chạy vào Thái sư phủ ẩn nấp. Một lúc sau cát lắng gió yên. Lôi Khai, Ân Phá Bại ngó nghiêng, không thấy Ân Giao, Ân Hồng đâu. Cả Phương Bật, Phương Tương cũng không thấy nốt. Thương Dung trong bụng mừng rỡ, thầm nghĩ đúng là:

- Trời không hại kẻ bị hàm oan. Đất còn thương Thành Thang cơ nghiệp.

Ân Phá Bại và Lôi Khai còn hồ nghi, tìm kiếm khắp nơi trong phủ Thái sư. Nhưng biệt vô tông tích. Hai người đành rời Thái sư phủ, trở về Triều Ca, tâu lại với Trụ Vương rồi chờ lệnh bị chém đầu. May nhờ có Hoàng Phi Hổ xin vua tha mạng cho.

Xích Tinh Tử và Quảng Thành Tử, một người dắt theo Ân

Hồng, một người dất theo Ân Giao, đem về núi dạy dỗ. Còn Phương Bát, Phương Tướng không muốn tu tiên nên bái biệt Xích Tinh Tử và Quảng Thành Tử rồi ra đi. Hai người đến thẳng bờ sông Hoàng Hà, làm nghề chở khách qua sông, sống ẩn dật qua ngày đoạn tháng. Mãi cho đến khi Nhiên Đăng đạo nhân phá Thập tuyết trận, sai Hoàng Phi Hổ đến động Bát Bảo Vân Quang ở núi Ngọc Đỉnh Thiết Xoa để mượn Định phong châu, Hoàng Phi Hổ lúc đầu qua sông Hoàng Hà nhận ra Phương Bát, Phương Tướng. Hai anh em từng làm quan ở triều đình và đều là bộ tướng của Hoàng Phi Hổ. Hoàng Phi Hổ dất Phương Bát, Phương Tướng về Tây Kỳ ra mắt Khương Tử Nha. Sau này Phương Bát chết tại Phong Hồng trận trong Thập tuyết trận. Phương Tướng chết tại Lạc hồn trận cũng trong Thập tuyết trận. Linh hồn hai người đều được lên Đài Phong Thần. Còn Ân Giao, Ân Hồng sau khi tu đạo thành tài được Xích Tinh Tử và Quảng Thành Tử sai xuống hạ giới giúp Khương Tử Nha đánh Thương Trụ Vương. Hai người không may gặp phải Thân Công Báo, bị xúi gạt, phải trái bất minh, vì phạm lời thề trước khi xuống núi. Cuối cùng bị sư phụ trị tội, phải chết thảm thương. Linh hồn cũng được lên Đài Phong Thần.

Lôi Chấn Tử

Theo truyền thuyết Tây Bá Hầu Cơ Xương có tất cả một trăm người con trai. Lôi Chấn Tử chính là con trai thứ một trăm của ông.

Cơ Xương phụng mệnh về thành Triều Ca, triều kiến Thương Trụ Vương. Ông dẫn đoàn tùy tùng người ngựa rời Tây Kỳ đi về hướng Triều Ca. Khi đi đến núi Yển, trời đang nắng chói chang, bỗng sấm vang chớp giạt, rồi mưa như trút nước. Mọi người vội vã chạy vào rừng tránh mưa. Một lát sau mây tan mưa tạnh nhưng sấm sét vẫn liên hồi và chớp nháng nhịt mãi mới thôi. Đoàn người đang chuẩn bị tìm nhà dân xin nghỉ trọ thì nghe thấy tiếng trẻ con khóc. Ai nấy tỏa đi tìm, phát hiện ra em bé nằm khóc bên ngôi mộ cổ. Em khoảng độ một tuổi. Mọi người ẵm em đi đến trước mặt Cơ Xương. Cơ Xương nói:

- Em bé này đẹp quá, không biết ai bỏ em nằm bên ngôi mộ cổ. Có lẽ số ta phải có một trăm đứa con trai, ta nhận em bé về nuôi vậy!

Nói xong ông dặn tả hữu:

- Chốc nữa cho người đem em bé về Tây Kỳ nuôi dưỡng nữa!

Đoàn người ngựa tiếp tục lên đường. Họ qua khỏi núi Yển, chuẩn bị đến một thôn nhỏ ven đường. Bỗng có một đạo sĩ mặc áo thụng đang đi tới. Ông ta đến trước mặt Cơ Xương làm lễ rồi nói:

- Thưa quân hầu! Bản đạo xin kính chào!

Cơ Xương hốt hoảng xuống ngựa, đáp lễ và nói:

- Thất lễ với đạo sư quá! Xin hỏi đạo sư có điều chi chỉ giáo?

Đạo sĩ đáp:

- Bản đạo là Vân Trung Tử, luyện khí công ở động Ngọc Trụ, núi Chung Nam. Vừa rồi sấm vang chớp giạt, bản đạo đi tìm

tướng tinh, không biết rơi ở nơi nào?

Cơ Xương nghe xong liền nói:

- Chẳng lẽ là đứa bé đó!

Liền cho ẵm em bé ra để đạo sĩ xem. Đạo sĩ xem xong rồi nói:

- Quân hầu! Bần đạo muốn thu nhận em bé này lên Chung Nam Sơn làm đệ tử, đợi đến khi quân hầu qua bảy năm tai nạn sẽ cho xuống núi gặp lại, không biết ý quân hầu thế nào?

Cơ Xương cười vui vẻ, nói:

- Xin đạo sư cứ mang nó đi! Nhưng sao đạo sư biết tôi có bảy năm tai nạn?

Đạo sĩ cười, nói:

- Thiên cơ không thể tiết lộ. Quân hầu đã nhận nuôi em bé này, vậy quân hầu hãy đặt tên cho em bé đi!

Cơ Xương nói:

- Tiếng sấm sinh dị nhân, vậy đặt tên là Lôi Chấn Tử.

Đạo sư ẵm em bé, làm lễ rồi nói:

- Bần đạo xin cáo từ, hẹn ngày gặp lại.

Nói xong nghênh ngang ra đi.

Quả nhiên Cơ Xương vào đến Triều Ca liền bị Trụ Vương giam tại Dũ Lý. Sau bảy năm bị giam cầm, Cơ Xương mới được tha. Ông rời Dũ Lý đến tạ ơn Trụ Vương rồi ngay trong đêm lên đường về Tây Kỳ. Sau khi tha cho Cơ Xương, nghe lời Tỷ Can, Trụ Vương thấy hối hận lập tức sai Lôi Khai và Ân Phá Bại đuổi theo bắt Cơ Xương. Bấy giờ Cơ Xương đã chạy tới ải Lâm Đồng Biết phía sau có quân đuổi theo, ông rất lo sợ. Cũng chính lúc có

trong động Ngọc Trụ núi Chung Nam, ông Vân Trung Tử bấm đốt ngón tay, tính toán số trời. Bỗng ông thốt lên:

- Chà! Cơ Xương gặp nạn rồi!

Liên gọi:

- Kim Hà đồng tử đâu! Mau ra vườn đào phía sau, gọi sư huynh con vào đây.

Lôi Chấn Tử cùng với Kim Hà đến trước mặt Vân Trung Tử. Lôi Chấn Tử quì lạy thầy. Miệng nói:

- Bẩm sư phụ có điều chi dạy bảo?

Vân Trung Tử nói:

- Đồ đệ! Thân phụ con là Tây Bá Hầu Cơ Xương đang gặp nạn tại ải Lâm Đồng. Con mau xuống đó cứu phụ thân con!

Ông còn bảo Lôi Chấn Tử đến khe suối cuối động tìm bình khí. Lôi Chấn Tử đến khe suối, ngửi thấy mùi thơm kỳ lạ, ngẩng đầu nhìn lên thấy có hai trái hạnh đào lủng lẳng dưới đám lá xanh liền hái xuống nuốt luôn vào bụng. Ăn xong trái hạnh đào đang định đi tìm bình khí, bỗng nhiên trên cánh tay bên trái cảm thấy ngứa ngáy rồi lúc sau mọc ra một cái cánh. Lôi Chấn Tử sợ hãi, hồn vীa lên mây. Đang định dứt bỏ cái cánh đó đi thì bên phải cũng mọc ra một cánh nữa. Sau đó bộ mặt bắt đầu biến hóa: Mặt xanh lè, mũi dài ra, tóc đỏ hoe như cát, mắt lồi dữ dằn, răng xiên ra ngoài môi. Lôi Chấn Tử sợ hết hồn. Vân Trung Tử thấy vậy rất vừa lòng, dạy rằng:

- Bình khí của con đã mọc đầy đủ trên người rồi. Ta cho con thêm chiếc gậy vàng nữa.

Lôi Chấn Tử chỉ còn biết cúi lạy thầy và hỏi:

- Thừa sư phụ, phụ thân con hình dáng thế nào? Sư phụ nói cho con biết, con mới cứu được chứ!

Vân Trung Tử nói:

- Tình cha con tất sẽ nhận ra, chớ nên lo nghĩ nhiều.

Lôi Chấn Tử đi ra khỏi động, vỗ nhẹ đôi cánh, trong nháy mắt đã bay đến ải Lâm Đồng. Nhìn thấy trên đỉnh núi có một ông già cưỡi con ngựa trắng, Lôi Chấn Tử lớn tiếng hỏi:

- Có phải Tây Bá Hưu Cơ Xương ở trên núi đó không?

Cơ Xương ngẩng đầu nhìn lên, hồn xiêu phách lạc, té nhào khỏi lưng ngựa. Lôi Chấn Tử vội vàng chạy tới đỡ Cơ Xương dậy. Miệng nói:

- Cha ơi! Con đến cứu cha đây!

Nói xong cỡi Cơ Xương bay qua năm ải. Khi tới Tây Kỳ mới đặt xuống. Lôi Chấn Tử bái biệt cha và thưa rằng:

- Xin cha hãy bảo trọng! Con trở về núi đây!

Liền vỗ cánh bay đi. Cơ Xương vô cùng cảm kích.

Khi Văn Thái sư dẫn quân đánh Tây Kỳ, Vân Trung Tử lại cho gọi Lôi Chấn Tử đến trước mặt, dạy rằng:

- Cha con nay đã mất, anh con lên ngôi, tự xưng là Chu Vũ Vương. Sư thúc con tên gọi Khương Tử Nha, làm Tể tướng của Vũ Vương. Thái sư Văn Trọng bên triều Thương có một bộ tướng theo sát bên mình là Tân Hoàn. Hắn cũng biết bay. Con phải xuống núi chế phục hắn. Sau đó con theo giúp Khương Tử Nha khi nào Trụ Vương bị đánh bại hoàn toàn, con lại về núi với ta.

Lôi Chấn Tử vâng lời thầy, vỗ mạnh đôi cánh, bay tới Tây Kỳ. Đúng lúc này, Dương Tiễn vừa đánh bại Ma gia tứ tướng.

Văn Thái sư thu nhặt tàn binh rút lui. Khi đến núi Hoàng Hoa, ông thu nhận thêm được một tướng cũng có cặp cánh biết bay. Đó là Tân Hoàn. Tân Hoàn định ngay trong đêm đó, sang cướp trại Tử Nha. Bỗng Lôi Chấn Tử bay qua cửa trại quân Thương. Văn Thái sư sai Tân Hoàn ra ứng chiến. Trên không trung bốn cánh vẫy vùng, chùy vàng gậy vàng chạm nhau lóe chớp. Hai bên giao chiến, kinh thiên động địa. Cuối cùng Tân Hoàn địch không nổi. Lôi Chấn Tử đã chặn đứng được âm mưu cướp trại trong đêm của Văn Thái sư. Lôi Chấn Tử lại bay đến đậu trước dinh Khương Tử Nha. Quân sĩ nhìn thấy đều sợ hết hồn, vội chạy vào báo cho Tử Nha hay. Tử Nha liền ra mời Lôi Chấn Tử vào. Lôi Chấn Tử nói:

- Đệ tử phụng mệnh sư phụ là Văn Trung Tử, trước tiên đến gặp sư thúc, sau đó vào bái kiến Hoàng huynh. Vừa rồi đệ tử đã đánh nhau với Tân Hoàn, bộ tướng của Văn Thái sư, chặn đứng việc cướp trại đêm nay của bọn chúng.

Tử Nha rất mừng, lập tức mời Chu Vũ Vương ra gặp mặt ngự đệ Lôi Chấn Tử. Lôi Chấn Tử nói với Vũ Vương:

- Tiểu đệ hồi bảy tuổi đã cứu phụ thân là Văn Vương qua ải. Tiểu đệ chính là Lôi Chấn Tử ở Yên Sơn. Nay xuống giúp Hoàng huynh đánh Trụ Vương.

Vũ Vương đã nghe tiên vương thuật lại chuyện Lôi Chấn Tử mấy năm trước. Giờ đây gặp mặt vừa kinh ngạc vừa vui mừng. Từ đó Lôi Chấn Tử đã trở thành đại tướng dưới quyền của Tử Nha. Nhờ bay lượn được ở trên không, Lôi Chấn Tử lập được rất nhiều chiến công. Khi Tử Nha đánh bại Trụ Vương, Lôi Chấn

Tử lại trở về núi Chung Nam tiếp tục việc tu tiên học đạo.

Hoàng Thiên Hóa

Hoàng Phi Hổ dẫn anh em con cháu cùng gia binh gia tướng sang đầu Tây Kỳ. Khi đi đến Đồng Quan, ông và bộ tướng của mình là Châu Kỳ bị Hỏa long tiêu của Trần Đồng đánh trúng, hôn mê bất tỉnh té nhào xuống đất... Bấy giờ ở núi Thanh Phong, động Tử Dương. Ông Thanh Hư đạo đức chân quân bỗng thấy lòng hồi hộp không yên, đánh tay tính toán việc đời, biết Hoàng Phi Hổ gặp nạn. Ông sai Bạch Vân đồng tử đi gọi Hoàng Thiên Hóa đến dạy việc. Hoàng Thiên Hóa tuy ăn mặc kiểu đạo đồng, nhưng thân cao chín thước, to lớn đầy đà như hùm như báo. Hoàng Thiên Hóa làm lễ ra mắt sư phụ rồi hỏi:

- Thưa sư phụ có điều chi dạy bảo?

Chân quân nói:

- Cha con đang gặp nạn. Con hãy xuống Đồng Quan cứu cha con một chuyến. Cha con chính là Vũ Thành Vương Hoàng Phi Hổ. Nay con xuống núi sẽ được gặp lại cha con. Khi con mới lên ba tuổi, chơi ở vườn hoa phía sau, ta đi ngang qua thấy trên đầu có ám khí đầy vẻ chết chóc, liền đem lên núi cho tu đạo. Đến nay đã mười ba năm rồi. Con cứu xong cha con, rồi trở lại đây ngay. Sau này sẽ lại được cùng cha con phò Chu diệt Trụ.

Hoàng Thiên Hóa nghe xong liền vốc một nắm đất tung lên không trung rồi độn thổ đến Đồng Quan. Ba con trai của Hoàng Phi Hổ cùng gia binh gia tướng đang khóc than thảm

thiết trước cái chết của Hoàng Phi Hổ. Bỗng có một đạo đồng đi vào trong dinh trại, dáng vẻ giống hệt Hoàng Phi Hổ. Hoàng Phi Bưu liền hỏi:

- Đạo sĩ đến cứu chúng tôi phải không?

Hoàng Thiên Hóa đáp:

- Tôi là đệ tử của Đạo Đức chân quân ở động Tử Dương, núi Thanh Phong. Tôi vâng lệnh thầy tôi đến đây cứu Hoàng tướng quân.

Nói xong bảo người nhà vào núi lấy một ít nước suối đem về. Hoàng Thiên Hóa lấy thuốc tiên có mang theo bên mình, hòa với nước suối rồi đổ vào miệng Hoàng Phi Hổ và Châu Kỳ. Một lát sau, Hoàng Phi Hổ như từ cõi chết trở về, ngồi nhồm dậy, mở to hai con mắt. Miệng than:

- Đau quá!

Hoàng Thiên Hóa thấy cha đã tỉnh, vội quì xuống đất, nói rằng:

- Thưa cha! Con không phải là người xa lạ. Con chính là Hoàng Thiên Hóa, đứa con trai ba tuổi của cha năm nào bị mất tích ở vườn hoa sau nhà. Con được Đạo Đức chân nhân đưa lên núi dạy dỗ, cho tu tiên học đạo. Cha ơi! Mẹ con ở nhà có khỏe không?

Hoàng Phi Hổ vừa nghe con nhắc đến mẹ là Giả thị, bất giác nước mắt đầm đìa. Ông nói với con:

- Cả nhà ta gặp phải tai họa bắt đầu từ việc mẹ con bị Đát Kỳ ám hại.

Hoàng Thiên Hóa giận dữ sục sôi, nghiêng răng ken két,

miệng nói:

- Cha ơi! Trạ Vương vô đạo, cả thần tiên trên thượng giới cũng phẫn nộ. Đạo Đức chân quân sai con xuống đây giúp cha. Ngày mai con quyết đánh bại Trần Đồng.

Hoàng Phi Hổ nói:

- Trần Đồng không biết từ đâu có được Hỏa long tiêu rất lợi hại.

Hoàng Thiên Hóa nói:

- Việc đó con đã có cách.

Hôm sau Hoàng Phi Hổ lại ra đánh nhau với Trần Đồng. Trần Đồng thấy Hoàng Phi Hổ không chết, trong bụng đã có ý lo sợ. Khi Trần Đồng phóng Hỏa long tiêu, Hoàng Thiên Hóa ngấm gươm Tái gấm ra, hướng về phía Hỏa long tiêu, thu hết vào trong túi. Trần Đồng thấy vậy, vội vã bỏ chạy bị Hoàng Phi Hổ đâm cho một nhát, lăn nhào xuống đất. Sau bị chém thêm một nhát nữa, đầu lìa khỏi cổ. Quân sĩ giữ ải thấy chủ tướng bị giết, sợ hãi bỏ chạy tháo thân. Cha con Hoàng Phi Hổ ra sức chém giết rồi tiến vào Đồng Quan. Hoàng Thiên Hóa bái biệt cha:

- Xin cha hãy bảo trọng. Sau này có lúc cha con ta sẽ gặp lại. Nay con phải về núi đã.

Dương Tiễn giúp Tử Nha cự với bốn tướng họ Ma, bị bốn tướng vây chặt vào giữa, ra sức tấn công. Cũng thời gian đó, Chân quân cho Hoàng Thiên Hóa con Ngọc kỳ lân mà mình thường cưỡi. Ông còn đưa cho Hoàng Thiên Hóa cặp chùy lớn và mấy cây Đinh xuyên tâm dài bảy tấc rưỡi rồi sai Hoàng Thiên Hóa xuống giúp Dương Tiễn. Hoàng Thiên Hóa xuống núi lần

này, vừa tới tướng phủ của Tử Nha liền bỏ hết trang phục đạo sĩ và thay bằng võ phục. Nhưng Tử Nha bắt Hoàng Thiên Hóa vẫn phải thắt đai đạo sĩ, có ý nhắc nhở cậu chớ nên quên gốc, phải luôn nhớ tới công thầy nghĩa bạn bao năm qua. Hoàng Thiên Hóa thấy Dương Tiễn bị bốn tướng vây hãm, chống đỡ rất khó khăn liền phóng Đinh xuyên tâm lần lượt giết chết hết bốn tướng. Thiên Hóa đắc thắng trở về. Từ đó cùng với Dương Tiễn, Na Tra trở thành ba mãnh tướng của Tử Nha, theo Tử Nha Nam chinh Bắc phạt, lập nên biết bao chiến công lẫy lừng. Khi Tử Nha đánh nhau với Đặng Cửu Công, sai Na Tra ra cự với con gái Đặng Cửu Công là Đặng Thiên Ngọc. Na Tra thấy Thiên Ngọc là nữ tướng có ý khinh thường. Không ngờ lúc Thiên Ngọc quay ngựa chạy, thuận tay ném đá lại, trúng vào giữa mặt Na Tra. Na Tra mất mũi súng vù, phải ôm mặt thất bại chạy về trại. Hoàng Thiên Hóa thấy vậy cười chế nhạo:

- Làm sao mà vừa thấy nữ tướng anh đã quên mất đạo làm tướng của mình? Hễ làm tướng ra trận thì mất đôi bốn phương tai nghe tám hướng. Chẳng một cục đá cũng không tránh được, phải chịu thua nữ tướng ư!

Lời nói của Hoàng Thiên Hóa khiến Na Tra hổ thẹn, uất ức không nói nên lời. Hôm sau Thiên Ngọc lại đến thách đánh. Hoàng Thiên Hóa ra ứng chiến, lại coi thường Thiên Ngọc, vừa ra tới đã quát lớn:

- Đồ giặc cái! Hôm qua ném đá trúng mặt Na Tra. Nay ta cho ngươi biết tay.

Đặng Thiên Ngọc thách thức:

- Hoàng Thiên Hóa! Người dám đuổi theo ta không?

Nói xong quay ngựa bỏ chạy. Hoàng Thiên Hóa nghĩ bụng:

- Không biết có quỷ kế gì đây? Không đuổi theo, Na Tra sẽ cười cho.

Nghĩ vậy liền vỗ vào lưng Ngọc kỳ lân xông lên đuổi theo. Đặng Thiên Ngọc nghe thấy tiếng động phía sau, mạnh tay quăng cục đá trở lại. Thiên Hóa tức thì né tránh nhưng không kịp. Đá trúng vào giữa mặt còn nặng hơn cả Na Tra. Thiên Hóa mặt mũi máu me đầm đìa, đành thất bại quay trở về. Na Tra thấy vậy, cố ý đi ra nói:

- Sao anh không để mắt dõi bốn phương, tại nghe tám hướng? Tôi không biết đã đành, anh biết trước rồi mà cũng không tránh được là sao? Chịu thua một nữ tướng ư?

Hoàng Thiên Hóa giận đỏ mặt, nói:

- Hôm qua tôi nói anh là vô tình thôi. Sao anh giận, để bụng trả thù vật vầy?

Na Tra nói:

- Hôm qua anh sỉ nhục tôi, chứ còn gì nữa?

Dương Tiễn ở bên vội can ngăn:

- Thôi đi! Mọi người hãy coi việc nước làm trọng, không nên như vậy, làm tổn thương đến hòa khí quân ta.

Lúc đó hai người mới chịu im lặng. Sau đó Đặng Thiên Ngọc bị con Hạo thiên khuyến của Dương Tiễn cản trọng thương, rồi Đặng Thiên Ngọc kết duyên với Thổ Hành Tôn. Và cùng qui thuận Khương Tử Nha.

Khương Tử Nha đánh bại Văn Thái sư xong liền dâng đàn

bái tướng tại Tây Kỳ, chuẩn bị thống lĩnh ba quân tiến về Triều Ca. Khi tới núi Kim Kê thuộc vùng Kỳ Sơn bị tướng quân của Trụ Vương phái tới chặn đường. Hai bên đánh nhau dữ dội.

Khổng Tuyền biết phép thuật, dùng cây phước ngũ sắc cắm sau lưng rất lợi hại. Cả Na Tra và Dương Tiễn, hai mãnh tướng của Tử Nha chống đỡ cũng không được. Khổng Tuyền vốn là chim không tước thành tinh biến ra. Sau có Tây phương Chuẩn đề đạo nhân đến thu phục mang đi cho học đạo. Khổng Tuyền còn có một bộ tướng tên gọi Cao Kế Năng cũng biết phép thuật. Cao Kế Năng dùng một cái túi chứa ong. Hễ mở túi ra, hàng đàn hàng đống ong xông ra cắn người, khiến đối phương chết khiếp. Tử Nha đối trận mấy kỳ đều không thắng nổi, liền nhân đêm tối trời cho quân sang cướp trại. Hoàng Thiên Hóa vừa xông vào, gặp ngay Cao Kế Năng đánh tới. Hoàng Thiên Hóa cầm song chùy tả xung hữu đột, rất dũng mãnh khiến Kế Năng lúng túng. Kế Năng vừa thua chạy, vừa mở túi thả ong ra. Đàn ong vù vù bay tới. Hoàng Thiên Hóa múa song chùy xoay tít chặn đàn ong. Không ngờ lũ ong, chích mặt mũi con Ngọc kỳ lân mà Hoàng Thiên Hóa đang cưỡi trên lưng. Ngọc kỳ lân kêu lên một tiếng thảm thiết, hai chân sau nhảy dựng lên khiến Hoàng Thiên Hóa té nhào xuống đất. Cao Kế Năng áp tới, đâm một giáo trúng tim. Linh hồn Hoàng Thiên Hóa bay thẳng về Đái Phong Thần. Hoàng Phi Hổ nghe tin con bị giết, khờ ảm lên. Cả Khương Tử Nha, Na Tra, Dương Tiễn đều rất thương cảm. Sau đó Hoàng Phi Hổ ra trận, giết được Cao Kế Năng. Còn đàn ong của Cao Kế Năng bị lũ thần ưng mổ sạch của Sùng Hắc Hổ mổ sạch. Hai

người thực sự trả được mối thù cho Hoàng Thiên Hóa.

Vợ Chồng Hồng Cẩm

Sau khi đánh bại Văn Thái sư, Tử Nha lại dùng mưu thu phục được Đặng Cửu Công và Tô Hộ. Còn Khổng Tuyên, khi chưa đến núi Kim Kê chặn đường Khương Tử Nha tiến về Triều Ca, đã sai Hồng Cẩm đánh Tây Kỳ trước. Hồng Cẩm bấy giờ đã được thăng chức quan tổng binh ải Tam Sơn. Ông ta và thủ hạ là Lý Khang đều biết đạo thuật. Lý Khang vừa niệm xong mấy câu thần chú, trên đầu liền xuất hiện một đám mây đen. Từ trong đám mây, một con chó đen chạy ra cắn người rất dữ tợn. Nam Cung Hoát, một đại tướng thủ hạ của Tử Nha bị chó cắn đau gần chết. Hồng Cẩm lại sai Bá Hiển Trung ra đánh nhau với Đặng Cửu Công. Bá Hiển Trung bị Đặng Cửu Công giết chết. Hồng Cẩm liền đích thân giục ngựa ra trận. Đứng bên cạnh Đặng Cửu Công có Cơ Thúc Minh. Cơ Thúc Minh tính tình nóng nảy, lập tức xông ra cự nhau với Hồng Cẩm. Hồng Cẩm cầm cây cờ phát xuống một cái rồi cầm đao quăng lên trời. Lá cờ liền biến thành một cái cửa. Hồng Cẩm giục ngựa đi vào cửa cờ. Cơ Thúc Minh quát ngựa đuổi theo. Bấy giờ Hồng Cẩm nhìn thấy Cơ Thúc Minh. Nhưng Cơ Thúc Minh không nhìn thấy Hồng Cẩm, bị Hồng Cẩm chém đứt làm hai đoạn. Hồng Cẩm thu lại cửa cờ, hiện ra như cũ. Miệng thét:

- Còn ai đến đánh nhau với ta nữa không?

Đặng Thiên Ngọc lập tức xông ra trước cả Đặng Cửu Công.

Hồng Cẩm làm phép mở cửa cờ rồi đi vào như trước. Nhưng Đặng Thiên Ngọc thông minh, không đuổi theo vào trong cửa cờ mà lấy đá ném vào. Bỗng nghe thấy một tiếng rên to, Hồng Cẩm té mặt bể mũi, tháo chạy về dinh.

Hôm sau, Hồng Cẩm băng bó mặt mũi rồi lại ra trận, gọi đích danh Thiên Ngọc ra nói chuyện. Thổ Hành Tôn dẫn đi dẫn lại Đặng Thiên Ngọc không được vào trong cửa cờ. Bấy giờ, con gái Diêu Trì Kim Mẫu là Long Kiết công chúa mới giáng trần, thay Thiên Ngọc ra gặp Hồng Cẩm. Hồng Cẩm thấy nữ tướng ra trận, liền lớn tiếng quát:

- Quân giặc to gan! Hôm nay dám vào cửa cờ của ta không?

Long Kiết công chúa cười, đáp:

- Đó là trò nhỏ mọn, có tên gọi Kỳ môn điện. Ta và người thử sức xem sao?

Hồng Cẩm và Long Kiết công chúa đánh nhau được vài hiệp, lại dùng phép mở cửa cờ như trước. Long Kiết công chúa cũng lấy một lá cờ trắng, phất mạnh một cái, cũng biến ra cửa cờ. Hồng Cẩm đi vào cửa cờ của mình. Long Kiết công chúa cũng được vào cửa cờ của mình. Cửa cờ ngoài của Long Kiết công chúa lại khéo làm tiêu luôn cửa cờ trong của Hồng Cẩm. Hồng Cẩm không nhìn thấy Long Kiết công chúa nữa. Trái lại Long Kiết công chúa nhìn rõ Hồng Cẩm. Công chúa giơ kiếm chém vào lưng Hồng Cẩm. Hồng Cẩm vội đào tẩu về hướng Bắc Hải. Long Kiết công chúa đuổi theo đến tận Bắc Hải. Hồng Cẩm vội lấy ra một vật từ trên người rồi liệng xuống biển, biến thành con kinh long. Hồng Cẩm cuội lên lưng kinh long chạy trốn. Long Kiết

công chúa quảng kiếm biến thành ngư long cưỡi lên đuổi theo. Sau đó quảng tiếp dây trói tiên, trói nghiêng Hồng Cẩm đem về tướng phủ của Tử Nha. Tử Nha thấy bắt được Hồng Cẩm, ông rất mừng. Mọi người đang bàn tính xử lý Hồng Cẩm thế nào thì Tử Nha thấy Long Kiết công chúa có điều gì muốn nói rồi lại thôi. Ông liền hỏi:

- Công chúa có điều chi muốn nói?

Công chúa vẫn với điệu bộ ngăn ngừa muốn nói rồi lại thôi.

Hồng Cẩm thét vang:

- Làm tướng bị bắt, chỉ có chết mà thôi! Chớ có nhiều lời.

Bấy giờ có một đạo sĩ đi tới, vái chào Tử Nha rồi nói:

- Bản đạo là Nguyệt Lão, chuyên lo việc xe duyên. Long Kiết công chúa có duyên nợ với Hồng Cẩm nên mới xuống trần, mong Tể tướng làm một việc tốt, tác thành cho hai người đi.

Lúc này Long Kiết công chúa mới ấp ứng thưa:

- Tôi là con gái của Diêu Trì Kim Mẫu, do tư tưởng việc phạm trần mà phạm tội, bị giáng trần chịu cảnh oan nghiệt.

Tử Nha vui mừng khôn tả. Nếu chiêu dụ được Hồng Cẩm, đương nhiên là chiến thắng. Ông nói với Hồng Cẩm:

- Người vốn có duyên nợ với công chúa. Vừa rồi công chúa lỡ có tội với người chỉ vì không biết đó thôi.

Nói xong tới cởi dây trói cho Hồng Cẩm. Hồng Cẩm thua trận, trong lòng đang bức bối nhưng thấy Long Kiết công chúa có cảm tình với mình nên cũng bằng lòng. Tiếp đó Hồng Cẩm khuyên Lý Khang và quân tướng của mình đầu hàng Tử Nha. Trong trận chiến này từ đối địch đã nên vợ nên chồng.

Sau đó Hồng Cẩm cùng với Nam Cung Hoát tiến đánh ải Giai Mộng. Chủ tướng ải Giai Mộng là anh em Hồ Thăng, Hồ Lôi. Nam Cung Hoát bắt sống được Hồ Lôi rồi sai quân đem ra chém đầu. Không lâu sau quân lính vào báo:

- Có Hồ Lôi lại đến thách đánh!

Nam Cung Hoát ra khỏi dinh xem xét. Quả nhiên lại là Hồ Lôi. Bấy giờ mới hay Hồ Lôi có yêu thuật. Hai người xông vào quần nhau. Hồ Lôi lại bị Nam Cung Hoát bắt được. Hồng Cẩm nói với Long Kiết công chúa về tài phép của Hồ Lôi. Công chúa mỉm cười nói rằng:

- Đó là phép thể thân, thiếp có thể trị được hắn.

Liên sai quân dẫn Hồ Lôi tới. Công chúa rẽ tóc trên đầu Hồ Lôi sang hai bên, dùng đinh càn khôn đóng vào giữa đỉnh đầu. Lần này Hồ Lôi mới lặn ra chết thực sự. Hồ Thăng nghe tin Hồ Lôi bị giết, định tính chuyện đầu hàng. Bấy giờ có một đạo cô mặc áo đỏ tới xin ra mắt. Đạo cô tự xưng là Hỏa Linh thánh mẫu ở núi Khâu Minh. Bà nói Hồ Thăng tháo bỏ miến chiến bài. Còn Hồ Lôi chính là đệ tử của bà, bà đến để báo thù cho Hồ Lôi. Hồng Cẩm ra đánh nhau với Hỏa Linh thánh mẫu. Hỏa Linh thánh mẫu có một chiếc Kim trạo. Nếu quăng lên trên không sẽ biến thành luồng hào quang cao mười lăm trượng, khiến đối phương không nhìn thấy mình nhưng mình nhìn rất rõ đối phương. Với bảo bối trên, chẳng mấy chốc Hỏa Linh thánh mẫu đã chém xả vai Hồng Cẩm. Hồng Cẩm học tốc quay chạy về dinh. Hỏa Linh thánh mẫu lại biến ra ba nghìn binh rồng lửa xông vào trong dinh. Hồng Cẩm vội giục Long Kiết công chúa bỏ

chạy. Long Kiệt công chúa đang niệm chú cứu hỏa, đột nhiên có một luồng hào quang ập tới và công chúa cũng bị chém một đao. Hai vợ chồng ôm vết thương ra sức chạy trốn, chạy mãi cho tới ải Ty Thủy rồi vào bẩm báo với Tử Nha. Tử Nha đích thân cùng vợ chồng Hồng Cẩm kéo quân trở lại ải Giai Mộng. Nam Cung Hoát đang nguy khốn tại đó, vội vã thu nhặt tàn binh hạ trại nghênh tiếp. Hôm sau Tử Nha ra trận gặp Hỏa Linh thánh mẫu. Cũng giống như những trận trước đây, luồng hào quang chụp lên Tử Nha. Tử Nha không nhìn thấy gì nữa, bị Hỏa Linh thánh mẫu chém một nhát kiếm vào lưng, té nhào khỏi lưng Tử bát tướng. Đúng lúc đó Quảng Thành Tử đến kịp. Quảng Thành Tử mặc Tảo quang y. Luồng hào quang của Hỏa Linh thánh mẫu bị hút vào Tảo quang y. Quảng Thành Tử tung Phiên thiên án đè nát Hỏa Linh thánh mẫu. Linh hồn thánh mẫu bay lên về Đài Phong Thần. Còn vợ chồng Hồng Cẩm sau kỳ thất bại nặng nề trước Hỏa Linh thánh mẫu lại tiếp tục ra trận. Trong Vạn tiên trận do Thông Thiên giáo chủ bày bố tại Đồng Quan, hai vợ chồng Hồng Cẩm bị Tháp Tứ tượng của Kim Tinh thánh mẫu lần lượt đánh chết. Linh hồn hai người cũng bay thẳng về Đài Phong Thần.

Bá Di - Thúc Tề

Khương Tử Nha ở Tây Kỳ đang đài bái tướng xong, liền dẫn sáu mươi vạn hùng binh tiến về hướng Yên Sơn. Đoàn quân qua khỏi Yên Sơn, đến núi Thủ Dương bỗng gặp Bá Di, Thúc Tề

chặn đường. Hai người đều mặc áo thụng, đi giày gai, lưng thắt đai vải ra đứng giữa đường, không cho binh mã qua. Miệng nói:

- Bay hãy mời chủ soái tới, có Bá Di, Thúc Tề muốn thưa chuyện.

Tử Nha nghe báo liền cùng Vũ Vương đến gặp Bá Di, Thúc Tề. Bá Di, Thúc Tề hỏi:

- Nay Hiền hầu và Tể tướng kéo quân đi đâu vậy?

Tử Nha đáp:

- Kéo quân về Triều Ca hỏi tội Trụ Vương.

Bá Di nói:

- Thương Trụ Vương hoang dâm vô đạo, sai quân tiến đánh Kỳ Sơn, Hiền hầu và Tể tướng chống lại, đã đánh bại quân của Trụ Vương. Nay Hiền hầu và Tể Tướng lại dẫn sáu mươi vạn binh hùng tướng mạnh đi đánh Trụ Vương, chẳng phải là đem bạo nghịch đối lấy bạo nghịch hay sao?

Thúc Tề cũng nói:

- Chúa công tuy nói để trừ bạo an dân. Nhưng dẫn quân đi đánh Trụ Vương, Trụ Vương tất phải sai quân chống lại. Dân trăm họ sẽ vì cuộc chiến này mà máu chảy thành sông. Thắng lợi chúa công giành được cũng không thể bù đắp nỗi nỗi khổ của dân chúng. Mong chúa công nghĩ lại đừng gây nên cảnh binh đao nữa.

Tử Nha nghe xong trong lòng cảm động sững sờ. Ông vốn sớm qui y học đạo, rồi xuống trần gian tham gia bao nhiêu trận ác liệt. Ông cũng thấy chẳng có gì hứng thú. Nhưng việc đã bắt đầu như vậy, không thể không làm cho xong. Ông liền trả lời:

- Nhị vị hiền nhân nói cũng phải. Có điều Trụ Vương vô đạo, tội ác tày trời lòng dân oán than. Tuy phải lấy bạo trị bạo, hao tổn nhiều sinh linh nhưng diệt được Trụ rồi thiên hạ sẽ thái bình, dân tình sẽ no ấm. Việc lớn không trọn vẹn, chỉ mong bớt được cảnh máu chảy đầu rơi.

Bá Di lại nói:

- Văn Vương đã mất, Vũ Vương không lo việc mai táng phụ thân lại đi lo chuyện đánh dẹp, như vậy gọi là hiếu ư? Trước đây chúa công và ông Tử Nha đều là bề tôi của Trụ Vương, nay đi thảo phạt quân vương. Như thế gọi là trung ư?

Vũ Vương đáp:

- Cha ta mong ta hoàn thành sở nguyện của người: Diệt Trụ xong hãy lo chuyện ma chay. Lúc đó cha ta mới ngậm cười mãn nguyện nơi chín suối. Ta cũng mới tỏ được lòng hiếu thuận với cha. Trụ Vương không nghĩ gì đến đạo lý. Quân cường thương bề tôi mà bề tôi chống lại mới gọi là bất trung. Các ông không nghe người ta nói ư: quân không ra quân sao thần giữ được đạo làm thần?

Bá Di, Thúc Tề nghe rồi vẫn không vừa ý, níu dây cương ngựa của Vũ Vương không cho đi. Tả hữu nổi giận muốn đâm chết hai ông.

Tử Nha cản lại không cho, và nói:

- Không được làm vậy! Hai người này là nghĩa sĩ trên đời. Ta không làm theo ý họ thì cũng phải trọng họ. Hai người không chủ trương lấy chiến tranh giải quyết việc thiên hạ. Điều đó rất cao cả. Nhưng ở trên đời này, thậm chí cả thần tiên trên thượng

giới nữa cũng không làm được điều đó, cho nên ta phải đi đánh dẹp. Đó là điều bất hạnh cho ta.

Bá Di, Thúc Tề nghe Tử Nha nói vậy, biết ông không phải là kẻ hiếu chiến, phải dùng chiến tranh để giải quyết việc thiên hạ là chuyện bất đắc dĩ mà thôi. Cơn phẫn nộ trong lòng hai ông dần dần nguôi ngoai và hai ông lẳng lặng rút lui. Tử Nha và Vũ Vương cung kính đợi hai ông rời xa rồi mới giục quân tiếp tục tiến bước. Từ đó về sau Bá Di, Thúc Tề sống ẩn dật trong núi Thú Dương. Cuộc sống cùng khổ, thậm chí cơm không có mà ăn, phải hái rau rừng thay thế, lay lắt qua ngày đoạn tháng. Không lâu sau hai ông qua đời.

Vân Trung Tử

Trụ Vương từ khi Đát Kỷ nhập cung, càng đam mê tửu sắc, không còn chăm lo đến việc triều đình nữa.

Đây nói chuyện ông Vân Trung Tử, tu luyện thành tiên ở núi Chung Nam. Ngày kia ông xách giỏ vào sườn núi Hồ Nhi hái thuốc, ngẩng đầu ngắm nhìn xa xa thấy thành Triều Ca ở hướng Đông Nam yêu khí bốc lên đến tận mây xanh. Ông biết con hồ li tinh ngàn năm đã xuống trần tác quái, bèn quyết định đến hoàng thành trừ yêu. Hái thuốc xong, ông lấy một khúc cây tùng khô đeo thành một thanh gươm phép rồi cưỡi mây lạnh thẳng tới Triều Ca.

Vua Trụ đã lâu không lâm triều. Tể tướng Thương Dung nhìn chồng sơ chất cao như núi, rất tức giận liền sai người nổi

trống đèn rất gấp.

Vua Trụ và Đát Kỷ đang vui vầy nơi Trích Tinh Lâu nghe rõ tiếng trống đèn nổi lên inh ỏi vua Trụ phì cười nói:

- Không biết có chuyện gì, trăm phải làm triều xem sao?

Văn vô bá quan thấy Trụ Vương ngự triều, tới tập dăng số tấu trình, mong quân vương sớm giải quyết mọi việc. Trụ Vương nhìn chồng số chát cao như núi chán ngấy đến tận cổ. Đang không biết bắt đầu từ cuộn số nào thì nghe quân hầu vào báo:

- Bẩm bệ hạ! Có ông Văn Trung Tử, xưng là đạo sĩ ở núi Chung Nam xin vào yết kiến!

Trụ Vương nghe xong liền nói với Thương Dung:

- Quan Tể tướng! Người hãy thay trăm đọc số tấu trình. Trăm bận tiếp đạo sĩ từ phương xa tới.

Kỳ thực, vua Trụ muốn đàm đạo qua loa với đạo sĩ, một công việc nhẹ nhàng thảnh thơi hơn việc đọc số tấu trình của văn vô bá quan. Văn Trung Tử tiến vào điện, tay cầm phất trần, gật đầu làm lễ ra mắt Trụ Vương. Trụ Vương không vừa lòng, nghĩ bụng:

- Tên đạo sĩ này chỉ xá mà không lạy tạ. Quả thật to gan!

Nghĩ vậy, nhưng bề ngoài Trụ Vương vẫn mời Văn Trung Tử ngồi, rồi hỏi:

- Đạo sĩ từ đâu đến đây?

Văn Trung Tử đáp:

- Tôi theo mây nước đến đây.

Trụ Vương nghe xong, giãn dờ nói:

- Sao gọi là mây nước?

Vân Trung Tử nói:

- Chẳng qua bản đạo muốn nói bốn bề là nhà, lòng đã thanh thoi.

Trụ Vương nói:

- Các người sống khổ hạnh thanh đạm, đâu sướng bằng ta ở trần gian: áo tía đai vàng, vợ đẹp con khôn, giàu sang quyền quý, mọi việc tùy ý định liệu.

Vân Trung Tử nói:

- Đó là hai cuộc sống khác nhau. Đạo sĩ chúng tôi không chịu để người khác quản thúc gò bó. Sống tuy bản khổ thanh đạm nhưng tự do tiêu diêu.

Trụ Vương càng nghe càng không bằng lòng, bèn hỏi tiếp:

- Nay đạo sĩ đến đây có việc gì thỉnh cầu?

Vân Trung Tử bất giác phá lên cười:

- Bản đạo không có việc gì phải thỉnh cầu, chỉ muốn giúp đỡ bề hạ diệt trừ yêu quái ở trong lòng.

Trụ Vương nói:

- Trong cung canh phòng cẩn mật, yêu ma làm sao mà vào được?

Vân Trung Tử nói:

- Bản đạo ở núi Chung Nam nhìn thấy yêu khí bốc lên từ hoàng thành Triều Ca. Bản đạo xin tặng bề hạ kiếm phép. Bề hạ có thể treo trên vách cung, xem có hiệu nghiệm hay không?

Vua Trụ nói:

- Trẫm thật khó tin lời đạo sư nói. Nhưng thấy đạo sư có ý tốt, trẫm thử xem sao!

Vân Trung Tử đứng lên, nói:

- Bần đạo xin cáo từ bệ hạ.

Vua Trụ nói:

- Đạo sư có muốn làm quan trong triều không?

Vân Trung Tử đáp:

- Bệ hạ tuy làm chủ thiên hạ nhưng không hiểu thế giới đạo sĩ chúng tôi. Bần đạo đâu có muốn làm quan trong triều của bệ hạ. Bần đạo chỉ thích khi mặt trời mọc vẫn còn được ngủ. Áo mặc đơn sơ ngao du non nước. Nay đến giúp bệ hạ cũng là lòng thành, chỉ còn ngại không biết phúc ếm của bệ hạ thế nào mà thôi.

Trụ Vương nghe xong liền sai quân hầu đem ra hai khay kim ngân thưởng cho Vân Trung Tử. Vân Trung Tử cười, nói:

- Những thứ này bần đạo không dùng đến. Xin cáo từ bệ hạ.

Rồi thẳng người, ung dung rời khỏi cung vua.

Vua Trụ tuy không tin lời Vân Trung Tử nhưng vẫn cho người treo kiếm phép lên vách cung, xem sự thế có chuyện gì xảy ra. Không lâu sau nghe thấy cung nhân vào báo:

- Bẩm bệ hạ! Tò nường nường bỗng nhiên đau đầu phát sốt, nằm thiêm thiếp trên giường, hôn mê không còn biết gì nữa.

Trụ Vương vội vã đến thăm. Đát Kỷ mới đây dung mạo như hoa đã trắng nhợt như tờ giấy bạch. Trụ Vương tức thì nhớ ra:

- Sáng nay tên đạo sĩ đến chính là để trừ ếm Đát Kỷ chứ làm gì có yêu ma? Hắn có tà tâm cố ý hại mỹ nhân của ta.

Nghĩ vậy, tức thì sai người lấy cây kiếm phép xuống, cho

đốt di. Đất Kỷ bây giờ mới dần dần tỉnh lại. Còn Vân Trung Tử, chưa về đến núi Chung Nam nhìn lại thấy yêu khí vẫn bốc lên ngùn ngụt từ phía Triều Ca, ông biết Trạ Vương đã đốt mất kiếm phép liền lắc đầu than rằng:

- Ta muốn giúp vua Trạ trừ yêu, nhưng vua Trạ không nghe lời ta. Xem ra hẳn sắp bại vong đến nơi rồi.

Khi Vân Trung Tử về đến núi Chung Nam thì nhận được mật lệnh của Nguyên Thi thiên tôn. Biết rằng số trời đã định, Trạ Vương không những tự hủy diệt mình mà Trung Tử còn có trách nhiệm giúp các đạo hữu sớm đánh bại Trạ Vương. Sau đó công việc chủ yếu của Vân Trung Tử là xuống trần đón Lôi Chấn Tử lên núi dạy cho võ nghệ, tài phép để sau này phò Chu, diệt Thương.

Quảng Thành Tử

Khương Tử Nha hạ sơn lo việc Phong Thần. Trong số các đạo hữu, người bận rộn nhất, vất vả nhất, chạy tới chạy lui vì công việc của Tử Nha nhiều nhất là Quảng Thành Tử. Quảng Thành Tử tu luyện đã thành tiên ở động Đào Viên núi Cửu Tiên. Ông đã từng cứu Ân Giao lên núi học đạo rồi sai Ân Giao xuống núi giúp Tử Nha. Sau đó Ân Giao trái lệnh, phạm lời thề độc buộc Quảng Thành Tử phải trị tội khiến ông rất đau lòng. Trong Thập tuyệt trận, trận chiến khốc liệt của các đạo hữu, Quảng Thành Tử đã phá tan Kim Quang trận của Kim Quang thánh mẫu. Ông có Bát quái tiên y, nếu mặc vào người Kim quang

không thể xuyên qua. Cũng nhờ Bát quái tiên y, Quảng Thành Tử đã phá được cả Kim quang trạo của Hỏa Linh thánh mẫu. Luồng hào quang do Hỏa Linh thánh mẫu phát ra, chiếu vào đối phương, đối phương sẽ không nhìn thấy gì hết. Nhưng gặp phải tiên y, luồng hào quang bị quét sạch. Quảng Thành Tử mặc áo tiên, dùng Phiên thiên ấn đánh chết Hỏa Linh Thánh Mẫu. Với Phiên thiên ấn trong tay, ông cũng đã đập nát mười chín tấm kính Kim quang trong tổng số hai mươi một tấm vô cùng lợi hại của Kim Quang thánh mẫu. Và cuối cùng, đập chết của Kim Quang thánh mẫu.

Thân Công Báo với mục đích cản trở mọi thành công của Tử Nha. Hắn đi khắp nơi, tìm cách gièm pha li gián trong Triệt Giáo, thổi bùng lên ngọn lửa oán hận của các đạo hữu Triệt Giáo đối với Xiển Giáo, khiến Triệt Giáo ra tay so tài cao thấp với Xiển Giáo. Quảng Thành Tử liền đến Bích Du Cung ra mắt Thông Thiên giáo chủ, mong muốn mọi người không nên thù ghét lẫn nhau. Đến nơi, Quảng Thành Tử phải ở bên ngoài Bích Du Cung chờ đợi vì Thông Thiên giáo chủ đang bận giảng đạo. Hồi lâu, ông nhìn thấy tiểu đồng đi ra, liền nhờ tiểu đồng vào báo với Thông Thiên giáo chủ. Thông Thiên giáo chủ cho mời Quảng Thành Tử vào trong động rồi hỏi:

- Nay người đến động của ta có việc gì vậy?

Quảng Thành Tử dâng Kim Quang mà Hỏa Linh thánh mẫu thường đội trên đầu, giao lại cho Thông Thiên giáo chủ, sau đó thưa rằng:

- Bẩm sư thúc! Gần đây các đệ tử của sư thúc thường xuống

đối đầu với Tử Nha. Hỏa Linh thánh mẫu muốn giết Tử Nha, đệ tử buộc phải dùng Phiến thiên ấn, chẳng may lỡ đập chết thánh mẫu. Nay xin giao lại hấu vật Mão vàng và xin sư thúc tha tội.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Đó chẳng qua là số trời. Trước đây ta cùng Nguyên Thủy và Lão Tử kết việc Phong Thần, đã qui ước với nhau không cho các đệ tử môn hạ tự tiện xuống núi gây chuyện rắc rối. Nếu đệ tử của ta trái lệnh, gây nên tội thì chết cũng đành chịu.

Quảng Thành Tử nghe nói vậy, liền vái chào từ biệt Thông Thiên giáo chủ. Vừa ra khỏi Bích Du Cung thì từ phía sau có tiếng Qui Linh thánh mẫu gọi lớn:

- Quảng Thành Tử! Người thật không biết điều chút nào! Đã đánh chết em gái ta là Hỏa Linh thánh mẫu còn ngạo mạn đến khoe tài trả mào, nói chuyện lời thôi. Nay ta đánh ngươi, xem ngươi chịu nổi được bao lâu.

Quảng Thành Tử cười nói:

- Sư muội bớt giận! Không phải ta muốn đánh chết Hỏa Linh thánh mẫu mà là vì cô ấy định đánh chết Tử Nha, làm trái điều qui ước của sư tôn ta và sư tôn hiền muội. Đâu có phải lỗi tại ta.

Qui Linh thánh mẫu cầm kiếm đâm Quảng Thành Tử, Quảng Thành Tử tức thì giơ kiếm gạt ra. Qui Linh thánh mẫu đâm thêm một nhát nữa, trúng rách áo Quảng Thành Tử. Quảng Thành Tử vội quăng Phiến thiên ấn đánh lại, khiến Qui Linh thánh mẫu phải hiện nguyên hình. Thì ra là một con rùa cực lớn. Bấy giờ, Đa Bảo đại nhân, Kim Linh thánh mẫu, Kim Quang

tiên, Ô Vân tiên, Cù Thử Tiên đều đến và thấy hết mọi chuyện. Ai cũng cảm thấy Quảng Thành Tử không nể mặt họ, ức hiếp Qui Linh thánh mẫu đến nỗi phải hiện nguyên hình. Điều đó chính là xỉ nhục họ. Vì vậy tất cả đồng lòng xông vào đánh Quảng Thành Tử. Quảng Thành Tử sợ hãi, đành phải chạy trở vào Bích Du Cung. Thông Thiên giáo chủ đang luyện thần công, thấy Quảng Thành Tử chạy trở lại liền nói:

- Người có lỗi với đám đệ tử của ta thì tốt nhất là xin lỗi họ đi.

Quảng Thành Tử nói:

- Dạ được! Đệ tử cũng chẳng muốn chuyện đánh nhau.

Thông Thiên sai đồng tử đi gọi tất cả đạo hữu đến, sau đó bảo Quảng Thành Tử xin lỗi họ. Quảng Thành Tử y lời, rồi vội vã rời khỏi Bích Du Cung. Nhưng đi chưa được bao xa, các đệ tử của Thông Thiên lại đuổi tới sau lưng, định bắt Quảng Thành Tử để rửa hận. Thông Thiên giáo chủ cũng tức tốc tới nơi. Ông gọi các đệ tử của mình lại và nói:

- Làm sao mà cả đến lời răn dạy của thầy các con cũng không nghe, còn ra thể thống gì nữa.

Đa Bảo đạo nhân nói:

- Hắn không thực lòng xin lỗi chúng con. Bọn Xiển Giáo chúng nó chỉ cho mình là phải.

Thông Thiên nói:

- Ta thấy Quảng Thành Tử là bậc chính nhân quân tử. Vả lại:

Bông đỏ, ngó trắng, lá xanh

Sen cùng một gốc, yên lành trong ao.

Tam giáo ta cùng vậy thôi, xưa nay là một mà.

Quảng Thành Tử vội vàng thưa với Thông Thiên:

- Thưa sư thúc tôn kính! Đệ tử e rằng sự việc ngày càng rắc rối thêm nên mới báo lại để sư thúc biết, chứ không có ý gì khác. Các đồ đệ của sư thúc thù ghét đệ tử nhiều quá.

Đa Bảo đạo nhân nói:

- Bọn Xiển Giáo các người vẫn nói rằng sư phụ ta ở cùng với chim, với thú, có ý khinh thường sư phụ ta. Người có thừa nhận điều đó không?

Quảng Thành Tử nói:

- Thưa sư thúc! Điều đó tuyệt nhiên không có đâu ạ!

Thông Thiên nói:

- Quảng Thành Tử! Người mau về đi, đừng dôi co gì với người của ta nữa.

Quảng Thành Tử tạ từ Thông Thiên rồi ra về. Sau này do Thân Công Báo đến Bích Du Cung xúc xiển, Thông Thiên giáo chủ mới oán hận Nguyên Thi và Lão Tử. Và tại ải Giới Bài, Thông Thiên giáo chủ đã bày Tru Tiên trận, khiến chuyến đi Bích Du Cung trước đây của Quảng Thành Tử chỉ uống công chẳng mang lại kết quả gì.

Tây Phương Đạo Nhân

Tam giáo trong “Chuyện Phong Thần” gồm Xiển Giáo, Triệt Giáo và Tây Phương đạo nhân. Tây Phương đạo nhân do Chuẩn

Đề đạo nhân và Tiếp Dẫn đạo nhân đứng đầu. Họ là những đạo sĩ từ Ấn Độ tới giúp Xiển Giáo đánh Triệt Giáo nhưng cũng từng cứu độ nhiều động vật đã thành tinh, đem về Tây Phương để tỏ rõ lòng bác ái của mình.

Khi Khương Tử Nha xuất binh đến đánh Thương Trụ Vương, gặp Khổng Tuyên tướng quân ra chặn đường tại núi Kim Kê. Các thủ hạ của Tử Nha là Na Tra, Lôi Chấn Tử, Nam Cung Hoát, Hồng Cẩm... đều bị phép của Khổng Tuyên làm cho hôn mê, té nhào xuống đất và bắt trời đem về. Dương Tiễn dùng kính chiếu yêu chiếu vào người Khổng Tuyên, suốt nửa ngày không thấy hiện ra vật gì, Khổng Tuyên cười, chế nhạo.

- Người đến gần sát ta mà chiếu. Ta cho phép người cứ thoải mái mà chiếu.

Cả đến luồng bạch quang trong Hồ lô thần của Lục Áp tấn nhân cũng không địch nổi hào quang của Khổng Tuyên. Sau đó Nhiên Đăng đạo nhân sử dụng Định hải châu cũng bị luồng hào quang của Khổng Tuyên thu đi mất. Cho mãi đến khi Chuẩn Đề thuộc Tây Phương đạo nhân, tay cầm cành cây nhỏ tới chỗ Khương Tử Nha bấy giờ mới có cách phá được Khổng Tuyên. Chuẩn Đề nói:

- Khổng Tuyên tu luyện lâu năm, có duyên phận với Tây Phương, tất phải do ta đích thân đến chế phục mới được.

Hôm sau, Chuẩn Đề đạo nhân ra gặp Khổng Tuyên. Khổng Tuyên quát:

- Người là ai? Mau nói ra tên họ?

Chuẩn Đề nói:

- Bần đạo có duyên phận với người. Nay đích thân đến cứu giúp người tu thành chính quả.

Khổng Tuyên cười vang, nói:

- Quả là nói năng hồ đồ.

Khổng Tuyên giờ đao đâm Chuấn Đề. Cành cây trong tay Chuấn Đề biến thành bảy cây kỳ diệu, chỉ phẩy một nhát, đao của Khổng Tuyên đã bị quét đi mất. Khổng Tuyên lại dùng roi sắt đánh tới, cũng bị Thất bảo diệu thụ quét rớt xuống đất. Cuối cùng Khổng Tuyên phát phước ngũ sắc, hút Chuấn Đề đạo nhân vào trong luồng hào quang. Chuấn Đề đạo nhân trong luồng hào quang ấy hiện rõ Như Lai tôn tướng. Trong nháy mắt, mũ đội trên đầu và cả áo giáp trên người Khổng Tuyên bỗng nát vụn tơi tả. Chuấn Đề đạo nhân cười lên Khổng Tuyên, miệng nói:

- Hãy hiện rõ nguyên hình!

Thì ra đó là con công mào đỏ, mắt nhỏ xiu. Chuấn Đề dắt Khổng Tuyên, bái biệt Tử Nha rồi bay về Tây Phương.

Sau cùng Thông Thiên giáo chủ bày Vạn tiên trận tại Đồng Quan. Vạn tiên trận còn gọi là Thái cực Lương nghi Tứ tướng trận. Trận thứ nhất là trận Cực đồ. Quảng Thành Tử và Xích Tinh Tử đều không thắng nổi Ô Vân tiên, một đệ tử trong Thông Thiên giáo chủ. Chuấn Đề đạo nhân đến, dùng tay chỉ một cái hiện ra bông sen vàng rồi cầm bông sen vàng chỉ vào Ô Vân tiên, miệng nói:

- Người hãy cùng ta về miền cực lạc. Ta không nỡ bắt người hiện nguyên hình.

Ô Vân tiên không nghe. Chuấn Đề bèn gọi đồng tử ở phía

sau tới. Đồng Tử tay cầm cây trúc dài. Đó chính là chiếc cần câu phép. Chuẩn Đề nói:

- Hãy quăng cần "Lục cần thanh tịnh" câu Kim ngao.

Cần câu phép vừa thông xuống, Ô Vân tiên hiện nguyên hình là con rùa bự. Đồng tử cưỡi rùa bay về Tây Phương. Tiếp đó Quảng Pháp thiên tôn, Phổ Hiền chân nhân, Từ Hàng đạo nhân đều dùng phép của Chuẩn Đề thu phục các đệ tử của Thông Thiên. Riêng Qui Linh thánh mẫu từng bị Phiến thiên ấn của Quảng Thành Tử đánh cho phải hiện nguyên hình. Nay trong Vạn tiên trận, đạo phép càng thâm hậu, không ai thắng nổi. Khi Qui Linh thánh mẫu quăng Nhật nguyệt châu cả đến Cù Lưu Tôn cũng phải thất bại bỏ chạy. Qui Linh thánh mẫu đuổi theo bén gót. Lát sau cả hai cùng gặp Tiếp Dẫn đạo nhân. Tiếp Dẫn đạo nhân nói với Qui Linh thánh mẫu.

- Đùng đuổi theo Cù Lưu Tôn nữa. Nay ta đến rước ngươi về Tây Phương đây.

Qui Linh thánh mẫu nổi giận, hét:

- Ngươi đã là tín đồ Tây Phương, sao không ở Tây Phương còn đến đây sinh sự?

Nói xong tức thì quăng Nhật nguyệt châu đánh Tiếp Dẫn đạo nhân. Tiếp Dẫn đạo nhân chỉ tay một cái, hiện ra đóa sen xanh đánh xệt Nhật nguyệt châu rớt sang một bên. Sau đó, Tiếp Dẫn đạo nhân lại quăng tiếp chuỗi tràng hạt. Qui Linh thánh mẫu tránh không kịp, phải hiện nguyên hình là con rùa cực lớn. Cù Lưu Tôn định xông tới chém giết nhưng Tiếp Dẫn đạo nhân ngăn lại, nói:

- Đạo hữu đừng phạm sát sinh nữa. Cứ chém giết hoài, oan báo dài dài sao thành chính quả được?

Rồi quay lại phía sau gọi đồng tử để đồng tử cưỡi rùa đi về Tây Phương.

Lục Áp Tảo Nhân

Vân Thái sư mời được các đạo hữu Xiển Giáo đến bày Thập tuyệt trận đánh Tử Nha. Tử Nha cũng mời được các đạo hữu và cử Nhiên Đăng đạo nhân làm tổng chỉ huy, lần lượt phá tan Thập tuyệt trận. Sau khi trận thứ sáu bị phá, Vân Thái sư thấy các đạo hữu của mình chết quá nhiều, ông liền tạm ngưng bốn trận còn lại rồi đi mời Triệu Công Minh ở động La Phù núi Nga Mi đến đối phó với Tử Nha. Định hải châu của Triệu Công Minh rất lợi hại, Nhiên Đăng đạo nhân chống đỡ không nổi, phải chạy về hướng Đông Nam. Triệu Công Minh đuổi theo Nhiên Đăng, đuổi đến tận núi Ngũ Di thì bị "Lạc bảo kim tiên" của Tiêu Thăng thu mất Định hải châu. Triệu Công Minh liền chạy tới Tam Tiên đảo, mời Vân Tiêu nương nương xuống giúp sức. Vân Tiêu vốn không chịu rời núi nhưng bị Triệu Công Minh và Thần Công Báo thuyết phục, nên cùng xuống đòi Định hải châu kỳ trước bị Nhiên Đăng thu mất. Sau đó Triệu Công Minh bị Càn khôn xích của Nhiên Đăng đánh chết. Vân Tiêu nổi giận liền cùng với Bích Tiêu và Hạm Chi Tiên bày Hoàng Hà trận quyết chiến với Tử Nha.

Trước khi Vân Tiêu bày Hoàng Hà trận, Triệu Công Minh

đã mượn Kim giao tiễn (kéo vàng) của Vân Tiêu đem về đánh Nhiên Đăng và Tử Nha. Tất cả đều thua Kim giao tiễn. Lúc bấy giờ Lục Áp Tán Nhân ở Tây Côn Lôn xuống núi giúp Tử Nha. Ông ra trận đối mặt với Triệu Công Minh, Triệu Công Minh nói:

- Người dám địch với Kim giao tiễn của ta không?

Lục Áp nói:

- Ta không phải Xiển Giáo, cũng không phải Triệt Giáo. Ta là Tán Nhân ở Tây Côn Lôn, vì không quen nhìn thấy cảnh người phò giả diệt chân nên đến gặp người. Người hãy giở Kim giao tiễn ra đi.

Triệu Công Minh thấy Lục Áp chẳng qua chỉ là tên đạo sĩ lùn có bộ râu dài liên quăng Kim giao tiễn lên không trung đánh tới. Lục Áp biết đó là thứ bảo bối lợi hại, vội hóa thành cầu vồng vượt thoát về Điện Lư Bồng gặp Nhiên Đăng và các đạo tiên. Lục Áp nói:

- Xem chừng đối với tên Triệu Công Minh này, ta không thể lấy “cứng” trị “cứng” được. Kim giao tiễn quả thật rất nguy hiểm. Ta phải dùng phép niệm chú bái hồn, ngấm thu lấy hồn vía hắn mới được.

Liên bảo Khương Tử Nha cho làm một cái đài cao tại Kỳ Sơn. Trên đài đặt hương án, có một hình nhân bện bằng cỏ, dưới ngực viết tên “Triệu Công Minh”. Trên đầu hình nhân thấp một ngọn đèn. Dưới chân cũng đặt một ngọn đèn rồi làm giống như Diêu Thiên Quân trước đây niệm chú thu hồn Khương Tử Nha. Quả nhiên Triệu Công Minh mê man, lẫn lộn chỉ còn thoi thóp, chút hơi tàn. Bấy giờ Bạch Thiên Quân lập ra trận thứ bảy trong

Thập tuyệt trận có tên gọi là Liệt Diêm trận. Bạch Thiên Quân âm âm thét vang:

- Bọn Xiển Giáo các người! Ai dám ra phá trận này?

Nhiên Đăng đang suy tính, chưa biết cử ai ra trận thì Lục Áp Tán Nhân xông ra nói:

- Ta đến phá Liệt Diêm trận đây!

Bạch Thiên Quân vừa nghe nói vậy, liền quay trở vào trong trận của mình. Lục Áp ngạo nghễ tiến theo. Bạch Thiên Quân phát nhẹ cây phước đồ đặt trên đài chỉ huy. Lửa ở trên không, dưới đất, ba bề bốn bên bùng bùng bốc cháy. Trong biển lửa dữ dội, Lục Áp vẫn mình mẫn, càng hứng khởi, từ từ lấy hồ lô, mở nắp phóng ra luồng khói trắng về phía Bạch Thiên Quân. Bạch Thiên Quân mê man như kẻ mất hồn. Lục Áp nói với hồ lô:

- Bảo bối hãy ra tay đi!

Tức thì đầu Bạch Thiên Quân bị chém, rơi lăn lóc dưới đất. Trong trận lửa tắt khói tan. Linh hồn Bạch Thiên Quân bay về Đài Phong Thần.

Tiếp đó Xích Tinh Tử cũng phá được Lạc Hồn trận, Đạo Đức chân quân phá Hồng Thủy trận, Nam Cực tiên ông phá Hồng Sa trận. Văn Tiếu nương nương tức tốc đến cứu Triệu Công Minh và đòi Định hải châu ở Nhiên Đăng đạo nhân. Nhưng đó là bảo bối của Nhiên Đăng, tất nhiên Nhiên Đăng không chịu. Triệu Công Minh tức giận, định quăng Kim giao tiền. Nhưng vì sức lực suy tàn, động tác quá chậm trễ, chưa kịp quăng Kim giao tiền đã bị Càn khôn xích của Nhiên Đăng đánh chết. Văn Tiếu, Bích Tiêu và Hạm Chi tiên cô lại hợp sức lập Hoàng Hà trận,

gây khốn đốn cho Tử Nha và Nhiên Đăng. Cho tới khi Nguyên Thỉ và Lão Tử tới mới phá được Hoàng Hà trận. Sau này, khi Lão Tử và Nguyên Thỉ phá Vạn tiên trận của Thông Thiên giáo chủ, Lục Áp Tản Nhân lại đến giúp sức. Bấy giờ trận chiến mới kết thúc. Hồng Quân đạo nhân hạ phàm quở trách những điều sai trái của Thông Thiên giáo chủ và cả Nguyên Thỉ cùng Lão Tử, rồi dắt Thông Thiên giáo chủ bay về núi. Lục Áp Tản Nhân bái biệt Khương Tử Nha, nói:

- Cuộc chiến giữa tam giáo từ nay chấm dứt. Bản đạo xin tặng lại chiếc hồ lô này để Tể tướng tùy ý sử dụng.

Nói xong đưa hồ lô cho Tử Nha. Tử Nha nhận lấy, miệng không ngớt lời cảm tạ. Sau này chính nhờ có hồ lô đó Khương Tử Nha mới giết chết được người đẹp Đất Kỳ ở Triều Ca.

La Tuyên - Lưu Hoàn Đạo Nhân

Khi Ân Giao xuống núi giúp Tô Hộ đánh Khương Tử Nha, có một đạo sĩ tên gọi là La Tuyên, mình mặc hồng bào, mặt đỏ như trái táo, cưỡi ngựa Xích mao, dắt theo một đạo sĩ nữa là Lưu Hoàn cùng đến giúp Ân Giao. La Tuyên và Lưu Hoàn đánh nhau được mấy hiệp với Hoàng Thiên Hóa và Na Tra, nhưng thất bại phải tháo chạy về dinh.

La Tuyên nói với Lưu Hoàn:

- Bản đạo là La Tuyên, tu tiên trong lửa tại đảo Hỏa Long. Đạo hữu thì luyện khí công ở đảo Cửu Long. Bản đạo phát hỏa, đạo hữu nổi gió. Chúng ta hợp sức đốt cháy thành Tây Kỳ xem

sao?

Lưu Hoàn nói:

- Được thôi!

Ngay đêm đó, hai người đến thành Tây Kỳ phóng hỏa nổi gió. Quả nhiên thành Tây Kỳ bùng bùng lửa cháy. Tử Nha và Vũ Vương đều sợ hãi, vội vã lên đài cao, quì khấn trời phạt phù hộ cho tai qua nạn khỏi. Tử Nha nói:

- Hồng rồi! Bây giờ có đi cầu cứu viện binh cũng không kịp nữa.

Nói chưa dứt lời, trên trời đã thấy xuất hiện một tiên cô cưỡi chim xanh bay đến. Tiên cô chính là Long Kiết công chúa, sau này kết duyên vợ chồng với Hồng Cẩm. Công chúa nói với Tử Nha:

- Sư thúc và Vũ Vương chớ âu sầu, đệ tử vâng lệnh Diêu Trì Kim Mẫu xuống cứu thành Tây Kỳ.

Nói xong, lấy Tứ hải bình rẩy rẩy mấy cái về phía thành Tây Kỳ. Kết quả khắp nơi hơi nước bốc lên ngùn ngụt. Trong chốc lát mây đen phủ kín bầu trời rồi mưa tuôn xối xả. Nước mưa lập tức dập tắt biển lửa. La Tuyên vội vàng hiện ra ba đầu sáu tay và quăng Chiếu thiên ấn về phía Long Kiết công chúa. Công chúa lấy Nhị long kiếm chỉ một cái, Chiếu thiên ấn quay ngược lại đánh La Tuyên. La Tuyên vội vã cưỡi ngựa Xích mao chạy trốn. Chiếu thiên ấn đánh trúng ngựa Xích mao của La Tuyên. La Tuyên ngã khỏi lưng ngựa, bị Nhị long kiếm của công chúa chém sả làm hai. Lưu Hoàn thấy La Tuyên đại bại, định quay đầu bỏ chạy nhưng công chúa ập đến dùng Nhị long kiếm đâm

xuyên lưng. Lưu Hoàn cũng hồn lìa khỏi xác. Linh hồn hai người đều bay được về Đài Phong Thần. Long Kiết công chúa nói với Tử Nha:

- Đệ tử đã cứu xong hỏa nạn của thành Tây Kỳ, nay xin trở về nơi Diêu Trì Kim Mẫu. Hẹn sau này có ngày gặp lại sư thúc.

Khương Tử Nha và Vũ Vương ở trên đài cao vái chào từ biệt và không ngớt lời cảm tạ Long Kiết công chúa. Lúc bấy giờ Tử Nha cũng không ngờ rằng sau này Tô Hộ lại đầu hàng Tây Kỳ. Và trước đó, Hồng Cẩm tiến đánh Tây Kỳ, Long Kiết công chúa lại xuống trần giúp Tử Nha, bắt sống được Hồng Cẩm, rồi hai người có duyên với nhau, nên nghĩa vợ chồng.

TINH TÚY VĂN HỌC CỔ ĐIỂN TRUNG QUỐC

PHONG THẦN BẢNG

Biên soạn: **TRẦN NGỌC VỤ**
Hiệu đính: **TRẦN KIẾT HÙNG**

Chịu trách nhiệm xuất bản:
HOÀNG VĂN BỐN
Biên tập: **THÁI HOÀNG**
Sửa bản in: **VĂN VĂN**

In 1000 bản, khổ 14,5 x 20,5. In tại XN in Tân Bình
Số đăng ký KHXB: 03VH/ĐN/554. Cục xuất bản cấp ngày 4/9/1995.
Quyết định xuất bản số: 683/QĐXB ngày 6/11/1995.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 12/1995.

NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI, Số 4 Nguyễn Trãi, Biên Hòa, Đồng Nai.
Điện thoại: (01.61) 22613 - Ban biên tập: (01.61) 25292.

NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

Trân trọng giới thiệu :

BỘ SÁCH QUÝ TRỌN BỘ 52 TẬP

SẼ ĐƯỢC ẤN HÀNH LẦN LƯỢT TRONG NĂM 1995 - 1996

BÁCH KHOA TOÀN THU
TINH TÚY VĂN HỌC CỔ ĐIỂN TRUNG QUỐC



Trung Quốc - Đất nước có chiều dài lịch sử lâu đời, có nền triết học văn học nghệ thuật phát triển sớm nhất phương Đông.

Từ thời Xuân Thu Chiến Quốc đến cuộc Cách mạng Tân Hợi 1911, trải qua hơn 2000 năm chế độ phong kiến đã bảo tồn và gìn giữ một kho tàng văn hóa triết học, văn học nghệ thuật, nho học tinh túy đồ sộ. Trong đó phải kể đến : Kinh Thi, Tả Truyện, Chiến Quốc sách; với Lão Tử, Mạnh Tử, Trang Tử, Hàn Phi Tử... Có thể nói đó là những hạt châu sáng chói ngàn năm, soi sáng trí tuệ cho các thế hệ sau, bằng những giá trị tinh thần sâu sắc.

Ngày nay, nó vẫn giữ vị trí quan trọng trong các giá trị tinh thần, làm giàu thêm kiến thức cho con người.

Bộ sách do một nhóm các nhà nghiên cứu và giảng dạy Trung văn của Trường Đại Học Sư Phạm biên soạn và hiệu đính. Gồm : Trần Kiệt Hùng, Phan Kỳ Nam, Lê Văn Sơn, Giáp Văn Cường, Hồ Sỹ Hiệp, Nguyễn Văn Ái, Nguyễn Thiện Chí, Hàn Thế Chân, Võ Ngọc Liên, Phùng Quý Sơn, Hoàng Tuyết Nga... biên soạn.

Trần Kiệt Hùng - Giảng viên văn học Trung Quốc và là Phó chủ nhiệm khoa Trung văn Trường Đại Học Sư Phạm TP Hồ Chí Minh hiệu đính và giới thiệu.

Chúng tôi tin rằng bộ sách này sẽ giúp ích cho bạn đọc làm giàu thêm kiến thức của mình.

SÁCH PHÁT HÀNH TẠI

Cửa hàng sách

56A BÀ TRIỆU - HÀ NỘI

ĐT : 267207